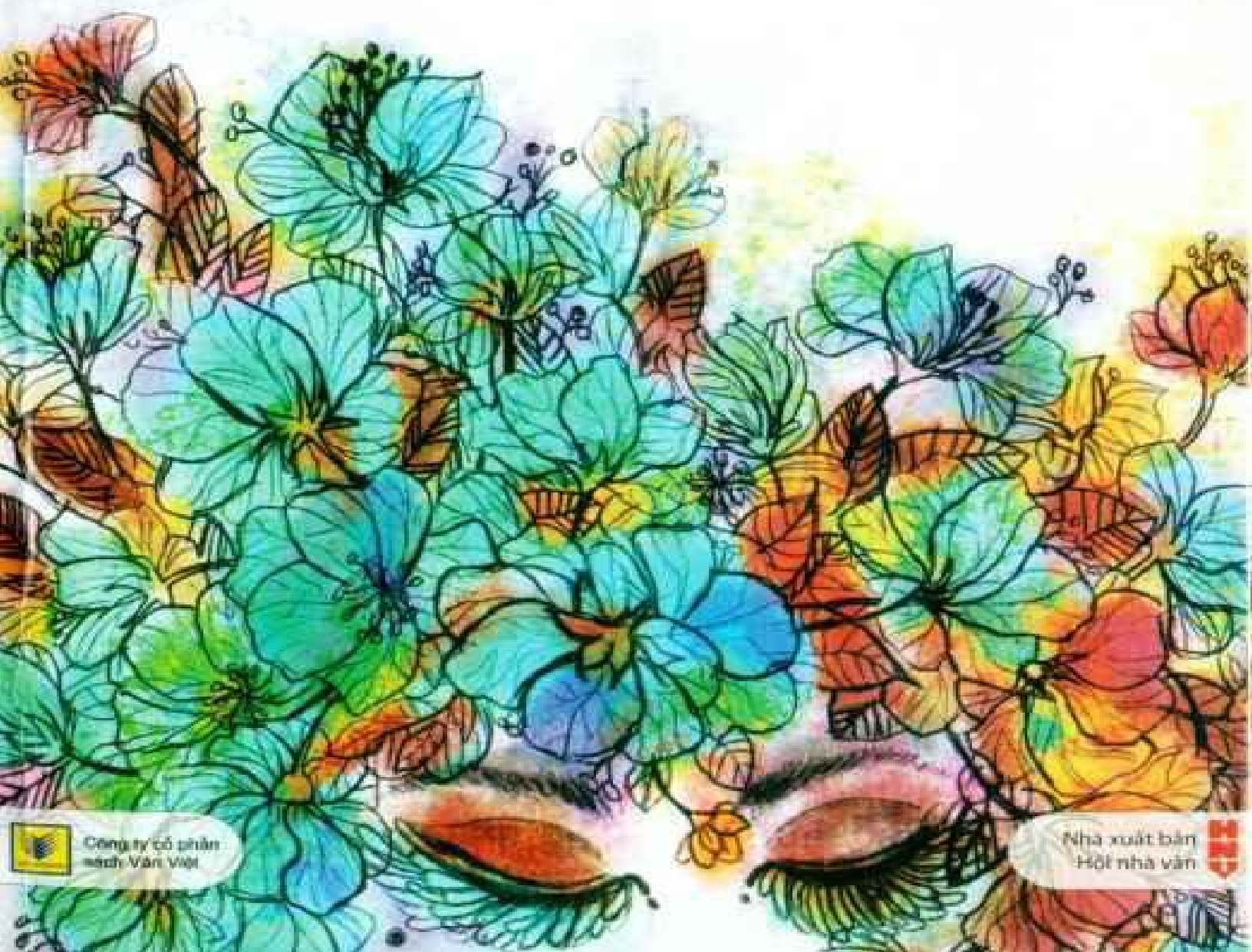


alethea kortis

MÙ HÒA màu nhiệm

Một câu chuyện lấp lánh như cổ tích!



Công ty cổ phần
sách Văn Việt

Nhà xuất bản
Hội nhà văn



Nụ Hôn Màu Nhiệm

Alethea Kontis

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Chương 1: Vàng của chàng ngọc và những hòn đá tiên](#)

[Chương 2: Chuyện trò cùng tiên](#)

[Chương 3: Món quà như một ngôn ngữ](#)

[Chương 4: Bị các vị thần tống cổ](#)

[Chương 5: Tình quái](#)

[Chương 6: Hòa âm bất biến](#)

[Chương 7: Đều là tương đối](#)

[Chương 8: Chân dung Sorrow](#)

[Chương 9: Câu chuyện tuyệt nhất](#)

[Chương 10: Chế độ quân chủ và lời nguyện phép thuật](#)

[Chương 11: Quá đổi thân mật](#)

[Chương 12: Người lạ xinh đẹp](#)

[Chương 13: Nuốt chứng mặt trời](#)

[Chương 14: Nỗi đau và trừng phạt](#)

[Chương 15: Bùa phép lần thứ ba](#)

[Chương 16: Thiên thần bóng tối](#)

[Chương 17: Nếu có lòng tin](#)

[Chương 18: Cảnh tượng hân hoan](#)

[Chương 19: Những người con ở lại](#)

[Chương 20: Nàng công chúa chân trần](#)

[\[1\]](#)

[\[2\]](#)

[\[3\]](#)

[\[4\]](#)

[\[5\]](#)

[\[6\]](#)

[\[7\]](#)

[\[8\]](#)

[\[9\]](#)

[\[10\]](#)

Giới thiệu sách

Sunday Woodcutter, 14 tuổi, là em út trong số bảy chị em có tên theo thứ tự các ngày trong tuần. Trong đại gia đình đó, cô bé Sunday dường như sống khép kín và chịu nhiều thiệt thòi. Không biết chia sẻ cùng ai, cô bé chỉ cảm thấy thoải mái và hạnh phúc khi viết những dòng tâm sự của mình vào cuốn nhật ký.

Rồi một ngày kia, Sunday không còn cô đơn nữa khi cô gặp một chú ếch có khả năng nói tiếng người, luôn lắng nghe những câu chuyện mà cô viết ra. Sunday cảm thấy dường như giữa cô và chú ếch kia có thần giao cách cảm. Tình bạn kỳ lạ nảy sinh từ đó.

Một lần Sunday đặt lên chú ếch một nụ hôn. Và thật bất ngờ, nụ hôn ấy đã hóa giải phép thuật, biến chú ếch trở lại thành hoàng tử Rumbold của xứ Ariland, chàng trai bị gia đình Sunday khinh miệt.

Hoàng tử trở về lâu đài của mình với ý định cưới đổ bằng được Sunday. Anh muốn cô yêu anh như yêu một người đàn ông thực sự chứ không phải tình cảm dành cho một chú ếch. Dù Sunday là người không dễ tán tỉnh nhưng dần dần, cô cũng không cưỡng lại được sức hút từ hoàng tử, sau đó là một loạt những bí ẩn của quá khứ mà cô khám phá ra từ mối tình mê đắm này...

Tác giả



Alethea Kontis (sinh ngày 11 tháng 1 năm 1976) là một tác giả Mỹ và là một biên tập viên sống ở Ashburn, Virginia. Tác phẩm đầu tiên của cô là quyển truyện tranh trẻ em *AlphaOops: The Day Z Went First* đã được Candlewick Press cho xuất bản năm 2006, tiếp theo là quyển *H Is for Halloween* phát hành vào năm 2010. Cô và Sherrilyn Kenyon đồng sáng lập công ty chuyên phát hành các ấn phẩm liên quan đến series *The Dark-Hunter*. Tiểu thuyết đầu tay của Kontis, *Enchanted*, được nhà xuất bản Harcourt phát hành vào tháng 5 năm 2012.

*Cho cha,
người đầu tiên đọc truyện cổ tích cho tôi.*

*Cho mẹ,
người nhắc tôi hãy viết một câu chuyện mới.
Và cho những người chị gái nhỏ của tôi, với niềm biết ơn.
Cầu chúc tất cả luôn hạnh phúc.*

Đứa trẻ sinh vào thứ Hai có khuôn mặt thiên thần.

Đứa trẻ sinh vào thứ Ba duyên dáng thanh tao.

Đứa trẻ sinh vào thứ Tư mang nỗi buồn man mác.

Đứa trẻ sinh vào thứ Năm sẽ phiêu bạt nơi xa xôi.

Đứa trẻ sinh vào thứ Sáu đầy tình yêu thương và lòng nhân hậu.

Đứa trẻ sinh vào thứ Bảy chăm chỉ làm việc để trang trải cuộc sống.

Nhưng đứa trẻ sinh vào Chủ nhật

Luôn rực rỡ, tràn đầy yêu thương và hạnh phúc[1].

Chương 1: Vàng của chàng ngốc và những hòn đá tiên

Tên tôi là Sunday Woodcutter, tôi được số phận an bài với một cuộc sống hạnh phúc.

Tôi là đứa con gái thứ bảy của Jack và Seven Woodcutter, Jack là con trai thứ bảy và Seven là người con gái thứ bảy. Ước nguyện của cha là sinh ra một Seven Son, đứa con trai thứ bảy đầy quyền lực, hùng cường và hấp dẫn. Mẹ bảo với cha rằng bảy cô con gái hay bảy đứa con trai, đứa nào sinh đầu tiên cũng được. Jack Junior là con trưởng. Cha đã tự hào và hoan hỉ, phấn khởi và hân hoan. Ước nguyện của cha đã lịm tắt vào buổi sáng tôi chào đời, rạng rỡ, tươi tắn và khỏe mạnh, là người con gái thứ bảy.

May mắn thay, việc sinh ra đầu tiên không ngăn cản Jack Junior trở thành một thần đồng. Tôi chưa từng biết rõ người anh lớn nhất của mình, nhưng tôi biết huyền thoại về anh ấy. Tất cả những đứa trẻ ở Arilland đều lớn lên dưới cái bóng của Jack, đặc biệt là những người em ruột của anh ấy. Khoảng thời gian nào của tôi cũng bị bao quanh bởi những bài hát tràn đầy cảm xúc và những câu chuyện về thành tích chói lọi của Jack. Một lượng lớn những câu chuyện và bài hát mới tiếp tục được lưu truyền tại miền quê cho tới ngày nay. Tôi đã được nghe tất cả. (À ừ, tất cả ngoại trừ một câu chuyện bị cấm. Tôi vẫn chưa đủ tuổi để nghe nó).

Nhưng tôi biết câu chuyện quan trọng nhất: câu chuyện về sự qua đời của anh ấy, khi anh ấy còn phục vụ trong Đội cận vệ hoàng gia của đức vua. Một ngày nọ, trong cơn phẫn nộ tam bành (theo lời các thi sĩ và người hát rong), anh ấy đã giết chết chú chó cưng của hoàng tử Rumbold. Như một sự trừng phạt, bà tiên đỡ đầu xấu bụng của hoàng tử đã biến Jack Junior thành một con chó lai và buộc anh ấy thế chỗ chú chó con kia. Kể từ đó chẳng ai nghe tin gì về anh nữa.

Mọi người nói gia đình chúng tôi đã chẳng được như xưa từ lúc ấy. Ước gì tôi có thể thấy cha tôi như miêu tả trong truyện cổ ăn to nói lớn, tự tin và ngoan cố. Bây giờ ông chỉ đơn giản là một người đàn ông khỏe mạnh, trầm lặng, bằng lòng với vị trí của mình trong cuộc sống. Việc cha chẳng ấp ủ lòng trung thành gì với gia đình hoàng tộc của Arilland không phải là một bí mật, nhưng ông không thốt ra một lời nào chống lại họ.

Anh trai thứ hai của tôi là Peter. Người anh thứ ba là Trix. Trix là một đứa trẻ bị bỏ rơi, được ba tìm thấy giữa những phiến lá vào một ngày mùa đông ở rìa khu Wood trước khi tôi được sinh ra. Mẹ kể lại rằng, tuy Trix không phải là người con trai bà dứt ruột đẻ ra nhưng anh ấy làm cha vui vẻ nhất. Bà đã có quá nhiều con để chăm sóc, còn cần thêm một đứa nào nữa?

Em gái tôi và tôi...

“Cô đang làm gì đấy?”

Sunday dừng lại, ngẩng đầu lên khỏi cuốn nhật ký của mình. Cô đã chọn nơi này vì sự vắng vẻ, tĩnh mịch, bởi con đường mòn ẩn khuất xuyên qua bụi cây thấp dẫn tới những viên đá đồ nát của một cái giếng hoang, chắc chắn cô đã trốn gia đình mình. Và giờ thì, giọng nói cắt ngang dòng suy nghĩ chẳng quen thuộc chút nào. Đôi mắt cô mất mấy giây để định vị, chậm chậm tập trung vào những cái vệt lốm đốm loang lổ của ánh trời chiều chiếu xuyên qua những chiếc lá đang nhảy nhót.

“Xin lỗi?”

Cô đặt một câu thắc mắc lịch sự cho vị khách không quen biết, cố gắng khiến anh ta lộ diện bản

thân, liệu anh ta là thực hay chỉ là tưởng tượng, anh ta đã chết hay còn sống, là tiên hay...

“Tôi nói, ‘Cô đang làm gì đấy?’”

Ếch.

Sunday cố ngậm cái miệng đang há hốc của mình lại. Bị bắt gặp bất ngờ, cô nói lấp bắp: “Tôi đang kể chuyện cho chính mình.”

Chú ếch cân nhắc câu trả lời của cô. Chú giữ thăng bằng trên đôi chân sau lồm đồm của mình và chớp chớp đôi mắt lồi to nhìn cô, “Tại sao? Cô chẳng có một ai để kể chuyện cho họ nghe ư?”

Ngoại trừ sự chen ngang, chú vẫn giữ một bầu không khí lịch thiệp đúng mực. Chú ta cũng thông minh đấy chứ, Sunday nghĩ. Chắc hẳn chú ta đã từng là một con người trước khi bị nguyên. Những động vật ở khu Wood từng nói những điều khó hiểu uyên bác và hầu hết đó là sự thật.

“Thực ra thì, tôi có một gia đình khá lớn với rất nhiều chuyện. Chỉ có điều...”

“Chỉ có điều gì?”

“Chỉ là chẳng ai muốn nghe chúng hết.”

“Tôi muốn,” chú ếch nói. “Kể cho tôi nghe câu chuyện của cô đi, câu chuyện mà cô vừa mới viết ra kia, và tôi sẽ lắng nghe.”

Cô thích chú ếch này. Sunday mỉm cười, nhưng chậm chậm gấp quyển sách của cô lại. “Cậu chẳng muốn nghe câu chuyện này đâu.”

“Tại sao không?”

“Nó không thực sự thú vị lắm.”

“Nó kể về chuyện gì?”

“Về tôi. Đây là lí do tại sao không một ai trong gia đình tôi muốn nghe. Họ đã biết hết mọi điều về tôi rồi.”

Chú ếch duỗi dài, vươn người trên tảng đá lồm đồm nắng như thể chú ta đang yên vị trên một băng ghế dài. Cô có thể nhận ra từ ngôn ngữ cơ thể của chú - rất giống một con người hơn là một chú ếch - sẽ chẳng có điều gì gạt bỏ ý định của chú ta được. “Tôi chẳng biết gì về cô cả,” chú nói. “Cô có thể bắt đầu câu chuyện của mình rồi đấy.”

Điều này quả là hoàn toàn lố bịch. Lố bịch vì rằng Sunday đang ở giữa khu Wood, nói chuyện với một con ếch. Lố bịch vì rằng chú ta muốn biết thêm về cô. Lố bịch vì rằng chú ta sẽ quan tâm đến câu chuyện của cô. Quả thật rất lố bịch khi chú ta mở cuốn nhật kí của cô ra và bắt đầu đọc.

“Tên tôi là Sunday Woodcutter...”

“Grumble,” chú ếch kêu ộp oạp.

“Nếu cậu định càu nhàu, lằm bằm [\[2\]](#) về tất cả mọi thứ, thì tại sao cậu cứ nằng nặc bảo tôi đọc nó lên?”

“Cô viết tên cô là Sunday Woodcutter,” chú ếch nói. “Tên tôi là Crumble.”

“Ồ!” Mặt cô nóng bừng. Sunday tự hỏi liệu ếch có thể nhận ra con người đang đỏ mặt không hay liệu chúng là một trong số rất nhiều những sinh vật lưỡng cư mù màu của vùng rừng rậm. Cô nhẹ nhàng cúi đầu. “Rất vui được làm quen với cậu, Grumble.”

“Rất sẵn lòng,” Grumble nói. “Làm ơn, tiếp tục với câu chuyện của cô đi.”

Thật là khó xử, Sunday chưa từng đọc to những suy nghĩ của mình cho bất kì ai. Cô hăng giọng vài lần. Hơn một lần cô phải dừng lại sau một câu mà cô đã lỡ nói vấp và phải bắt đầu lại một cách chậm rãi hơn. Giọng cô dường như quá to, những từ ngữ mang cảm giác lạc lõng xa xôi, thỉnh thoảng còn sai và nhầm lẫn; cô cưỡng lại niềm thôi thúc muốn xóa chúng đi hoặc thay đổi chúng khi cô tiếp tục. Cô lo lắng rằng chú - ếch - từng - là - con - người này sẽ nghe thấy những ngôn từ của cô và nghĩ rằng cô ngớ ngẩn và ngu ngốc. Chú ta sẽ chẳng muốn liên quan gì tới cô nữa. Chú ta sẽ cảm ơn cô vì khoảng thời gian cô dành cho cậu, và cô sẽ không bao giờ gặp lại cậu nữa. Tuổi trẻ của cô chỉ đến vậy thôi ư? Cô kém cỏi đến mức không thể tạo ra cuộc trò chuyện thông minh để thu hút đối phương, đến mức cô sẵn sàng tự nguyện phơi trần tâm hồn mình cho một người hoàn toàn xa lạ sao?

Sunday nhận ra, khi cô tiếp tục đọc, nhưng điều đó chẳng còn quan trọng nữa. Grumble sẽ hiểu cô vì chính con người thực sự của cô.

Bởi đã ngồi rất lâu dưới cây và viết, cô nghĩ việc đọc sẽ mất nhiều thời gian, nhưng Sunday đã đến hồi kết gần như ngay lập tức. “Tôi đã định tiếp tục về những người chị em gái của mình,” cô bối rối xin lỗi, “nhưng...”

Chú ếch im lặng một cách kì lạ. Chú ta nhìn chăm chăm vào khu Wood.

Sunday ngoảnh mặt về phía mặt trời. Cô e sợ những lời nói tiếp theo của chú ta. Nếu cậu ta không thích mẩu chuyện, thì cậu ta không thích cô, và tất cả mọi thứ cô đã từng làm trong suốt cuộc đời mình sẽ chẳng là gì cả, vô ích và vô nghĩa. Mọi thứ thật ngớ ngẩn, cô cũng ngớ ngẩn, lỗ bịch, thỉnh thoảng nhạt nhẽo, nhưng cô hứa với Chúa rằng bây giờ cô sẽ không nhạt nhẽo khô khốc nữa, dù cho chú ếch kia có nói gì đi chăng nữa. Và rồi, cuối cùng:

“Tôi nhớ một đêm đông đầy tuyết. Trời bên ngoài quá lạnh đến nỗi đầu ngón tay sẽ bốc khói nếu đặt chúng lên khung cửa sổ. Tôi đã thử việc đó chỉ duy nhất một lần.” Cậu ta cất tiếng ộp oạp kéo dài. “Tôi nhớ ngọn lửa ấm áp nổ tí tách trong lò sưởi, nó rất to. Ở đó có ruột chú chó con, nó luôn dành cho tôi sự yêu mến. Tôi là cả thế giới của nó. Nó cần tôi và tôi cảm giác như... như tôi có một mục đích sống trong đời. Khi ấy, tôi đã rất hạnh phúc. Có lẽ đó là quãng hạnh phúc nhất tôi từng có trong suốt cuộc đời.” Chú ếch nhắm mắt và cúi đầu. “Tôi không nhớ nhiều lắm về cuộc đời trước kia của tôi. Nhưng bây giờ, chỉ bây giờ, tôi đã nhớ được điều đó. Cảm ơn.”

Sunday đan những ngón tay đang run rẩy của mình vào nhau và nuốt cục nghẹn trong cổ họng. Trước mặt cô chính xác là một linh hồn người trong cơ thể loài ếch, và cậu ấy đang buồn. Cô không biết có điều gì trong trang viết của cô đã làm xúc động chú ếch đến vậy, nhưng đây chẳng phải là vấn đề chính. Cô chạm vào chú ta. Không phải chỉ như một con ếch mà như một con người. Một sự đáp lại tử tế nhẹ nhàng mà Sunday chưa bao giờ có thể tưởng tượng ra. “Tôi rất vinh hạnh.” Cô nói, bởi vì cô thực sự cảm thấy thế.

“Và rồi tôi xen ngang vào.” Grumble chợt chuyển giọng từ tông trầm mơ màng sang giọng bông đùa, “Hãy tha thứ cho tôi. Như cô có thể tưởng tượng đấy, chẳng có mấy ai ghé qua đây. Cô làm tôi cảm thấy vinh hạnh khi được đắm chìm trong những trang viết của cô, quý cô tốt

bụng ạ. Cô có viết thường xuyên không?”

“Có chứ. Mỗi buổi sáng, mỗi buổi tối và bất cứ lúc nào tôi có thể tranh thủ giữa khoảng thời gian ấy.”

“Thế cô luôn luôn viết về gia đình mình à?”

Sunday dùng ngón trỏ lật giở những trang nhật kí - món quà của bà tiên đỡ đầu, Joy của cô. Đây là một thói quen mỗi khi cô bồn chồn lo lắng. “Tôi e ngại phải viết về bất kì điều gì khác.”

“Tại sao lại như thế?”

Có lẽ bởi sự trung thực đang lan tỏa hay bởi cậu ta là một con ếch chứ chẳng phải một con người, cô cảm thấy thoải mái, dễ chịu đến lạ lùng khi ở cùng Grumble. Cô đã kể cho chú ta rất nhiều về cuộc sống của cô, nhiều hơn cho bất cứ ai trước đó từng bận tâm muốn biết. Tại sao cô lại phải dừng lại bây giờ? “Những thứ tôi viết... à... ừ... chúng có xu hướng trở thành hiện thực. Và không phải theo cách tốt đẹp nhất.”

“Ví dụ như?”

“Tôi đã không muốn thu lượm những quả trứng vào buổi sáng, vì vậy tôi đã viết là tôi không phải làm thế. Tối hôm đó, một con chồn đã lén vào chuồng gà. Chẳng ai đi lấy trứng vào sáng hôm đó. Một lần khác, tôi đã không muốn đi cùng gia đình tới chợ.”

“Thế chiếc xe bị hỏng bánh à?”

“Tôi đã ốm một trận và nằm liệt giường trong một tuần,” cô nói với một nụ cười. “Từ ân hận cũng không thể diễn tả hết được trong trường hợp này.”

“Tôi đoán là không,” Grumble nói.

“Và giờ cậu đang băn khoăn liệu điều gì sẽ xảy ra nếu tôi viết rằng cậu được giải thoát khỏi lời nguyền.”

“Ý nghĩ đó cũng vừa thoáng qua trong tâm trí tôi.”

“Có thể cậu sẽ không biến trở lại được thành một con người mà sẽ thành một con chuột một con lừa, hoặc một con hổ sẽ ăn tươi nuốt sống tôi. Có thể cậu sẽ được trở lại thành người nhưng lại không phải là con người cậu trước kia. Có thể cậu sẽ bị thiếu một số thứ thiết yếu, như là cánh tay hoặc cẳng chân hoặc...”

“Trí óc?” Grumble đùa.

“Hơi thờ,” Sunday trả lời một cách nghiêm túc.

“À. Chúng ta phải luôn luôn cẩn thận với những điều chúng ta ao ước.”

“Chính xác. Nếu tôi chỉ viết về những sự kiện đã xảy ra và đã qua đi, sẽ chẳng có gì nguy hiểm với việc vô tình thay đổi tương lai. Không một ai ngoài Chúa xứng đáng có quyền năng với những việc như vậy.”

“Quả là một quyết định rất thiết thực.”

“Ừ.” Cô thở dài. “Rất thiết thực, rất nhàm chán, buồn tẻ. Giống hệt như tôi.”

“Trái lại. Tôi thấy những gì cô viết khá thú vị.”

“Thật chứ?” Cậu ta chỉ đang nói một cách tử tế thôi. Và rồi cô nhớ ra cậu là một con ếch. Thật nực cười là cô cứ quên bồng đi điều đó.

“Cô sẽ đọc cho tôi nghe vào ngày mai chứ?”

“Tôi rất vui lòng.”

“Và cô có thể... là bạn tôi được chứ?” Chú ta hỏi một cách giản dị.

Lời đề nghị thật hấp dẫn và khiêm tốn, “Chỉ nếu như đổi lại cậu sẽ trở thành bạn của tôi.”

Miệng Grumble mở rộng, dưới con mắt Sunday, đó là nụ cười nhăn nhó kiểu ếch. “Và... liệu tôi có quá liều lĩnh, cô Woodcutter...”

“Hãy cứ gọi tôi là Sunday.”

“Sunday... cô có nghĩ là cô có thể thật lòng... hôn tôi được không?”

Cô tự hỏi là đã mất bao lâu để chú ta vòng vo hỏi vậy. Nụ hôn của một thiếu nữ là một liệu pháp thông thường cho trạng thái bị bỏ bùa của cậu ta hiện tại. Như thường lệ thì Sunday sẽ từ chối không suy nghĩ. Nhưng cậu ta lại quá lịch sự, và chắc chắn cô là thiếu nữ duy nhất cậu ta gặp trong suốt khoảng thời gian dài. Đây là điều ít nhất cô có thể làm.

Da của cậu gồ ghề và hơi ẩm ướt, nhưng cô cố gắng không nghĩ về điều đó. Sau khi hôn cậu ta, cô nhanh chóng đứng thẳng người lên và lùi ra sau. Cô không chắc phải trông đợi vào điều gì. Một cơn mưa những tia sáng lung linh huyền ảo ư? Hay một số thứ đại loại như một vụ nổ? Cách này hay cách khác, dù sao thì cô cũng muốn đứng tránh xa khỏi bất cứ thứ gì liên quan đến việc biến một con ếch trở lại thành một con người.

Sunday chờ đợi.

Và chờ đợi.

Chẳng có gì xảy ra.

Sau đó họ nhìn nhau rất lâu.

“Tôi không nhất thiết phải quay trở lại, cậu biết đấy, phòng khi cậu chỉ đang đề nghị một cách lịch sự thôi.”

“Ồ không,” chú ta nói nhanh. “Tôi trông chờ được nghe kể về những người chị em gái của cô. Làm ơn, hãy quay lại vào ngày mai nhé.”

“Vậy thì tôi sẽ làm thế sau khi hoàn thành xong những việc vặt trong nhà. Nhưng bây giờ tôi nên đi trước khi trời tối. Mẹ đang chờ tôi giúp bà chuẩn bị bữa tối.” Cô đứng dậy và phúi những bụi bẩn trên váy. “Chúc ngủ ngon, Grumble.”

“Cho tới ngày mai, Sunday.”

“Sunday, con đã ở đâu vậy?”

Mẹ là một người phụ nữ kiệm lời, và những câu mà bà miễn cưỡng phải buông ra có thể chua chát, đau nhói đến mức có thể làm đôi mắt người ta ầng nước. Bà nhìn chiếc váy của Sunday và tự trả lời câu hỏi của chính mình. “Lại lãng phí thời gian lêu lổng ở khu Wood. Ta vui vì con đã quyết định quay trở về trước khi ông ba bị bắt đi mất. Mẹ sẽ cảm ơn nếu con lấy cái thìa và khuấy đều nồi giúp anh con. Nó đã làm việc đó đủ lâu rồi.”

“Vâng, thưa mẹ.” Sunday tháo bỏ chiếc khăn vuông trùm trên mái tóc ra và đút cuốn nhật ký vào túi tạp dề.

“Cảm ơn nhé, Sunday!” Trix vui vẻ chuyển tay chiếc thìa và chạy vụt đi gặp bố, Peter, và Saturday ở rìa khu Wood như anh ấy vẫn làm thế mỗi buổi chiều.

Trix lớn hơn cô hai tuổi, nhưng hành động và hình dáng khiến anh trông như thể dừng lớn ở tuổi mười hai. Dòng máu phép ngăn anh ấy lớn lên như những người anh em cùng được nuôi dưỡng... cuối cùng thì, anh ấy sẽ sống lâu hơn tất cả họ. Dòng máu phép cũng là lí do khiến anh được phép chăm nom đàn bò nhưng không bao giờ được vắt sữa. Trix rất giỏi làm việc với động vật, nhưng sữa từ xô của anh ấy luôn bị chua. Và nếu như Trix khuấy đều nồi quá lâu, món hầm sẽ... khác. Kết quả chẳng bao giờ giống nhau. Lần đầu tiên, món hầm có vị như món thịt hươu ngon nhất, cùng khoai tây đúng mùa vụ và nấm dại. Lần thứ hai, nó bốc lên mùi dấm. Kể từ đó, mẹ không bao giờ để cho Trix khuấy nồi quá lâu. Mẹ bảo gia đình mình không có đủ thức ăn để liêu lĩnh với trò may rủi như vậy, dù cho kết quả cuối cùng có thể ngon lành đến mức nào đi chăng nữa. Mẹ chỉ cá cược vào những thứ chắc chắn thôi.

Sunday di chuyển chiếc thìa một cách vô thức trong khi cô đang mơ mộng. Mẹ kiểm tra bánh mì trong lò. Friday dọn bàn ăn.

Hầu hết những sợi tóc tối màu của Friday đều được thắt nơ gọn lại, nhưng một vài lọn tóc xoăn buông xuống lòa xòa, trông như vầng hào quang của những con rắn sắt màu bạc quanh đầu. Friday đã khâu vá suốt - những chiếc ghim thẳng hàng chạy dọc chiều dài ống tay áo của chị ấy đã nói lên điều đó - và chị đang mặc một trong những chiếc váy, tác phẩm mà Sunday cực kì yêu thích. Friday rất khéo léo với những chiếc kim khâu, món quà ngày đặt tên từ bà tiên đỡ đầu Joy. Người quản lý cửa hàng lụa tơ tằm đưa những tấm vải thừa và vụn vải cũ tới nhà thờ thay cho thuế thập phân^[3], và rồi nhà thờ đưa chúng cho Friday cùng với số đo của tất cả những đứa trẻ mồ côi và danh sách những quần áo chúng cần nhất. Đối lại Friday có thể giữ lại bất kì mảnh vải nhỏ nào còn thừa. Cuối cùng, những mảnh vải thừa ấy làm nên những chiếc váy sắc sảo của Friday. Friday yêu những chiếc váy không chỉ bởi vì chúng quá xinh đẹp, sống động, mà bởi chúng là thành quả của nhiều giờ làm việc vất vả, khó nhọc vì tình yêu bọn trẻ mà những người chị em chẳng bao giờ biết.

“Hãy đi tìm Wednesday từ ngọn tháp về đi.” Mẹ nói với Friday khi cô đang bày biện cái nĩa cuối cùng. “Cha con sẽ trở về nhà trong mấy giây nữa thôi.”

Cha bước vào cửa như thể chỉ huy, theo sau là Peter yếu ớt và Saturday hồng hào với đôi mắt sáng long lanh. Sunday tưởng tượng rằng khi ở gần kề bờ vực của cái chết, cô chị gái nghiện công việc cũng sẽ vẫn hồng hào hây hây với đôi mắt sáng.

“Chào buổi tối, em yêu.” Cha nói khi ông treo chiếc mũ của mình. “Thời tiết hôm nay khá ổn, bởi vậy làm được khá nhiều việc. Hầu như bọn anh không có việc gì chưa hoàn thành.”

“Tốt, tốt.” Mẹ nói. “Giờ thì, đi rửa ráy và ăn tối thôi.” Peter đã quá kiệt sức để có thể tranh cãi gì thêm. Saturday hôn lên má ba và chạy vụt theo sau anh trai.

“Chào con, Sunday của ta.” Cha nhắc bóng cô lên bằng cánh tay khỏe mạnh và xoay cô mấy

vòng. Cô ôm chặt lấy cha, hít hà mùi mồ hôi quen thuộc của ông, mùi nhựa sống và không khí trong lành của Wood. “Có câu chuyện mới nào hôm nay không?”

“Con đã viết một ít,” cô nói với cha. “Ý con là con sẽ viết nhiều thêm vào tối nay.”

“Những câu chữ có quyền năng đấy. Cẩn thận con nhé.”

“Vâng, thưa mẹ.” Cô không thể nhắc tới những bài viết của mình mà không nghe những lời nhắc nhở từ mẹ cô. Sunday cố gắng không tỏ ra bất kính đảo mắt ngán ngẩm. Thay vào đó, cô tập trung vào cha khi ông đang chậm chậm hạ thấp cơ thể vạm vỡ to lớn của mình xuống để ngồi vào chiếc ghế đầu bàn ăn. “Ngày của cha thế nào ạ? Cha có chuyện mới nào không?”

Ông thở dài và xoa xoa vai, điều khiến Sunday lo lắng. Những ngày chẳng có câu chuyện gì xảy ra, nghĩa là thời tiết tồi tệ đáng ghét hay công việc có vài rắc rối, trở ngại. Tuy nhiên, hầu hết vào những ngày như vậy, cha đưa cho cô một ít thứ gì đó: một mẫu truyện ngắn hoặc đồ nữ trang rẻ tiền. Đôi mắt ông sẽ ngời sáng, và sẽ có chút gì đó hóm hỉnh, tinh quái trong giọng điệu của ông. Trong những khoảnh khắc ngắn ngủi ấy, cha vui và hạnh phúc, và ông hoàn toàn là của cô. Chẳng có bất cứ điều gì có thể dập tắt niềm hạnh phúc vẫn còn ngời sáng trong tâm hồn cô khi làm quen được một người bạn mới, nhưng một câu chuyện từ cha có thể là một kết thúc hoàn hảo cho một ngày tuyệt vời.

Cha ngồi tựa ra sau và đặt tay lên bàn. Ông trầm ngâm nhìn Sunday, rất lâu. Và rồi ông mỉm cười. Sunday bắt gặp điều đó, liền cười toe toét, bởi vì ẩn trong nụ cười ấy là một câu chuyện.

“Bọn ta đã đi sâu vào khu Wood.” Ông hơi cúi người về phía trước để thì thầm với cô, cứ như thể đây là một bí mật giữa hai người. “Sâu vào trong khu Wood, nơi những cái cây quá cao và những chiếc lá quá dày đến nỗi không một tia nắng mặt trời nào chạm tới nền đất tối được.”

“Cha có sợ không?” Sunday thì thầm.

“Một chút.” Ông thừa nhận. “Cha đã bảo Peter và Saturday đứng lại chỗ rìa khu Wood.”

“Cha bảo Saturday làm điều gì đó và chị ấy nghe lời sao?” Sunday chỉ thấy chị gái mình vâng lời mẹ. Mọi người luôn luôn làm những gì mẹ bảo. Lúc nào cũng vậy.

“À, không,” cha thừa nhận. “Cha giao cho con bé một nhiệm vụ rất lớn và bảo nó tham gia cùng cha khi đã hoàn thành xong.”

“Thế chị ấy có hoàn thành xong không ạ?”

“Vẫn chưa. Đây là một nhiệm vụ rất, rất lớn.”

“Cha quả là rất tài tình, cha ạ.”

“Cha có rất nhiều mẹo để giữ cho những đứa trẻ láu lỉnh của mình tránh xa những điều có hại,” cha nói. “Khu vực rìa là an toàn nhất, nhưng sâu trong khu Wood là nơi có thể tìm thấy những cây cổ thụ lâu năm. Cha chẳng bao giờ lấy nhiều hơn một cây mỗi lần, và cha luôn luôn đợi vài lần trăng tròn trước khi đi lấy cây khác. Gỗ xẻ để làm nhà từ các cây đó luôn được trả giá cao nhất, bởi nó đẹp và bền mãi mãi. Không một ngọn lửa tử thần nào có thể thiêu cháy được Cây Gỗ Già Cổ Thụ Khu Wood.”

“Thế hôm nay ba có lấy một cây Cây Gỗ Già Cổ Thụ Khu Wood nào không?”

“Có chứ. Cha đã xin phép từ Chúa và van xin sự tha thứ của cây trước khi ta buộc nó phải là

đời. Và bởi vì chẳng có một ai quanh đây cả, cha đã không hô to ‘Đốn gỗ’ trước khi hạ nó xuống.”

Sunday há hốc miệng kinh ngạc. Bất cứ ai đã từng sống gần khu Wood đều biết tầm quan trọng của việc hô to để thông báo sự ngã xuống của cây. Sự im lặng sẽ để lại những hậu quả nguy hiểm.

“Cây đổ xuống với cú va chạm ầm ầm ngoạn mục! Và rồi khu Wood lại trở nên tĩnh lặng, cha đã nghe thấy một tiếng kêu ăng ẳng.”

“Cha đã làm ai đó bị thương sao?” Cô lo ngại muốn biết câu trả lời. Rõ ràng là mẹ chẳng lo lắng gì; bà tiếp tục bận rộn trong bếp như thể bà chưa nghe thấy bất cứ từ gì trong câu chuyện của cha.

“Suýt như vậy. Cha phải mất rất lâu mới tới được đầu kia của cây. Khi cha tới, cha tìm thấy một con yêu tinh đang nhảy lò cò xung quanh.”

“Một con yêu tinh? Đây chẳng phải là may mắn sao?” Sunday nhận xét một cách hoài nghi.

“May thay cho chú ta! Nó vẫn còn sống sót để nhảy lò cò qua lại,” cha nói. “Nó bị mắc kẹt bởi bộ râu của mình, và cũng dùng hết sức để thoát ra.” Sunday cười.

“Em hi vọng anh có hỏi xin vàng của nó.” Giọng mẹ vọng ra từ phía lò nướng khi lấy bánh mì ra.

“Tất nhiên anh đã làm thế, nàg ạ! Em cho anh là loại đàn ông gì cơ chứ?”

“Một chàng ngốc, hầu hết các ngày đều thế.” Mẹ lẩm bẩm. Bà chùi tay vào tạp dề và lấy một chiếc dao để cắt ổ bánh. “Tiếp tục đi, kết thúc câu chuyện của anh đi.”

“Cảm ơn vợ.” Cha lại cúi người về phía trước và tiếp tục tông giọng kể chuyện. “Con yêu tinh van nài cha hãy thả tự do cho nó.”

“Và cha có làm thế không?”

“Đầu tiên cha hỏi xin vàng của nó.” Cha liếc nhìn mẹ, nhưng bà chẳng thể hiện là bà đã nghe thấy lời nói của cha. “Chú ta hứa hẹn mọi điều với cha. Bảo rằng nếu cha dùng rìu của mình chặt đứt cành cây để trả tự do cho chú thì chú ta sẽ dẫn cha tới chỗ chú ta ở.” Mẹ chắc lưỡi. Bà đang lắng nghe. “Tất nhiên ta không tin lời nó.” Cha nói to. “Cha đã nói rằng ta muốn một bằng chứng. Nó bảo cha rằng mình có ba đồng tiền vàng trong túi. Nó sẽ đưa cho cha như là một sự đặt cọc, để nhớ như nó chạy trốn, cha sẽ không bị bỏ lại tay không.”

“Và cha đã nhận lấy vàng à?”

“Thực ra ta đã làm vậy. Ba viên vàng cứng sáng loáng. Ta đã để chúng vào trong túi.” Ông vỗ vỗ hông. “Rồi ta chặt cây đổ thả con yêu tinh ấy tự do. Và con biết nó đã làm gì không?”

“Làm gì ạ?”

“Nó phàn nàn! Đúng là đồ chó chết trơ tráo vô lễ, không biết xấu hổ. Bảo rằng ta đã phá hỏng bộ râu quynh rũ, hấp dẫn của nó và rằng nó sẽ chẳng bao giờ mọc trở lại như trước nữa! Cha đã chỉ ra rằng cha là một người tiều phu, không phải một người thợ cắt tóc cạo râu. Một con tiểu yêu rỗng tuếch tự phụ! Đáng lẽ nó phải biết ơn vì được cứu sống!” Sunday cười khúc khích với suy nghĩ người cha lực lưỡng, vạm vỡ của mình là thợ cắt tóc. “Ông sẽ chẳng có được gì cả. Nó bảo với ta rằng bởi vì ta đã phá hỏng bộ dạng bảnh bao của nó nên ta không xứng đáng có bất

cứ một viên vàng nào của nó. Nó khụt khịt mũi và biến mất ngay trước mắt ta.”

“Nhưng cha vẫn còn có ba cục vàng chứ?”

“Thực ra vẫn có chứ, bởi vậy ít nhất là cha không cảm thấy bị lừa gạt. Cha đem chúng về nhà cho con này.” Trái tim Sunday nhảy nhót vì vui sướng khi cha thò tay vào túi. Bất cứ vàng bạc châu báu hay của quý cha đều dành cho gia đình, nhưng điều này có ý nghĩa như cha trân trọng tặng cả thế giới cho cô. Mẹ hành động như thể bà không để ý chút nào, nhưng bà đã dùng cắt lát bánh mì dở dang.

“Cha e là chúng trông tệ hơn vì bị hao mòn.” Cha xòe bàn tay ra và thả rơi những thứ bên trong xuống bàn.

“Ô chà!” Mẹ chế giễu khi bà nhìn thấy. “Vàng của chàng ngốc và những viên đá tiên. Quả là số phận của cái gia đình này. Tôi đã biết vậy mà.”

Kho báu quý giá của Sunday là ba viên đá nhỏ. Một viên trơn mịn có màu xanh dương đậm chạy dọc cùng những vệt trắng nổi bật, một viên màu xanh lá lốm đốm bản như rêu mốc trên màu hổ phách xanh xám, và một viên sắc cạnh màu hồng sữa. Dù là vàng của chàng ngốc hay không, những viên đá này cô sẽ cất giữ, chúng quý giá hơn bất cứ cục vàng nào. Ẩn trong những viên đá này, câu chuyện của cha sẽ sống mãi mãi; Sunday sẽ nhớ câu chuyện bất cứ lúc nào cô nhìn thấy chúng. Đây chính là điều cô đã hi vọng: Một kết thúc hoàn hảo cho một ngày tuyệt vời.

“Chúng thật đẹp.” Sunday nói với những viên đá bóng loáng.

“Chúng là của con nếu con muốn.”

Sunday ừa vào vòng tay cha.

Me đặt những chiếc đĩa gỗ đựng bánh mì một cách chắc chắn lên bàn. “Bây giờ thì đủ thứ vớ vẩn rồi đấy. Sunday, để ý món hầm nhé. Jack, mang nển lại và gọi lũ trẻ đi. Đến lúc ăn cơm tối rồi.”

Chương 2: Chuyện trò cùng tiên

Các chị gái và tôi là sản phẩm của mẹ với một chút sáng tạo, bởi vậy tên của chúng tôi cũng hàm ý đi được những lời nguyện. Sinh vào thứ Hai là một cặp sinh đôi, gia đình sẽ không bao giờ trong tình cảnh hiểm nguy nữa. Monday thực sự rất xinh đẹp, còn Tuesday là một vũ công.

Những câu chuyện miêu tả Tuesday dịu dàng như chiếc váy ngủ của thiếu nữ, như con bướm đêm trong ngọn lửa, cây sậy trước gió, ảo ảnh trong sự vận động liên tục không ngớt, làm duyên dáng thêm cho những vì sao và làm bóng chiều hoàng hôn phải ghen tị. Là linh hồn của những bữa tiệc, Tuesday nhận được lời mời trong mọi dịp lễ hội, từ những tiệc khiêu vũ hoàng gia đến hội chợ của thị trấn. Trở về từ những nơi ấy, Monday luôn luôn trông như một hoa khô, xinh đẹp duyên dáng nhất thế gian.

Mẹ thích sự nổi tiếng và được yêu mến nhưng bà phàn nàn về chi phí đi lại và giá của những đôi giày khiêu vũ cho đứa con gái hiếu động của mình. Như là may mắn trời cho khi Tuesday được tặng một đôi giày màu đỏ tươi, không bao giờ bị rách hay cũ mòn. Mẹ ngỡ vực, nhưng bà hi vọng nó bền mãi. Và quả thật như vậy, bởi Tuesday không tài nào nhảy mà làm hỏng đôi giày được. Thay vào đó, chúng khiến cô ấy nhảy nhót đến chết.

Tuesday mất gần một năm sau Jack (lịch sử của gia đình tôi đã được chia ra làm đôi: trước hoặc sau sự kiện Jack Junior biến mất). Nỗi buồn tỏa lan, mệnh mông, hoang hoải sau sự ra đi của cô ấy, nhưng không một ai rên rỉ, than khóc như Monday. Tôi tệ hơn, nỗi sầu khổ của Monday dường như càng làm tăng thêm vẻ đẹp của cô. Cô cam lặng để tránh mọi người trêu đùa, nhưng sự im lặng của cô chỉ càng làm tăng thêm sự hấp dẫn và quyến rũ khó cưỡng. Những bài hát gọi cô là người con gái xinh đẹp nhất thế gian. Monday ghét mỗi phút giây. Cô đánh bạo ra ngoài chỉ để đi bộ tới nghĩa trang trên đồi và đặt những bông hoa lên mộ người chị song sinh của mình. Mỗi thứ Ba cô đều đi, bất kể nắng, mưa, tuyết rơi hay không, bất chấp ý muốn của cha mẹ.

Một buổi sáng màu xanh âm đạm nọ, chẳng lưu tâm gì đến thời tiết, Monday bị mắc kẹt trong một cơn bão được gửi tới từ Địa Ngục.

Bị tung lên trong cơn gió tàn nhẫn, rồi bị mưa trút xuống người, giữa những viên đá lạnh toát đập liên hồi, Monday lạc đường trong khu Wood và rồi nhận ra bản thân cô đang ở bậc cửa căn lều của các thợ săn. Phía trong là hai hoàng tử đang nghỉ - một da đen và một da trắng.

Họ nâng cốc chúc mừng nhau không biết lần thứ bao nhiêu, hoàng tử da trắng chúc mừng bản thân mình vì đã tìm được một người vợ hoàn hảo. Chàng đã cho cô một bài kiểm tra, và cô ấy đã quay tơ đầy ba căn phòng, biến chúng thành vàng cho chàng! Hoàng tử da đen, trong lúc nghe câu chuyện, say mèm, tuyên bố rằng vợ của anh ta sau này sẽ tuyệt đẹp, cực kì mỏng manh và tinh tế, thanh thoát, đến nỗi cô ấy sẽ không thể ngủ thoải mái với một hạt đậu dưới những tấm đệm. Và rồi Monday, một cô bé khổ sở nhếch nhác vì bị xoay vần trong cơn dông, cúi khom người cầu xin một nơi trú ẩn. Họ bắt đắ dĩ cho cô một phòng và đút một hạt đậu dưới những tấm đệm ấy. Sáng hôm sau, khi người chị đáng yêu của tôi chào hỏi chủ nhà với những nốt bầm tím còn mới, hoàng tử da đen quỳ gối, cầm tay cô và cầu hôn.

Chúng tôi nợ Monday cuộc sống sinh nhai hiện tại. Quà cưới của cô ấy là một ngọn tháp không có cửa ra vào ở rìa khu Wood...

“Không có cửa ra vào sao?” Grumble ộp oạp kêu.

“Nó chỉ có một cửa sổ ở tầng trên cùng, tài sản được truyền lại theo chế độ mẫu hệ hoàng gia qua nhiều thế hệ, nhưng nó không bao giờ được sử dụng, bởi chẳng có cách nào để vào được bên trong cả.” Sunday nói. “Nếu nó từng là một phần của một lâu đài, những phần còn lại đã bị đổ nát hết rồi. Bởi vì chúng tôi đã quan sát, lúc đó chúng tôi bò, trèo lên nhau như những con chuột cống trong căn nhà gỗ nhỏ của mình. Bởi vậy cha đã làm một chiếc cửa ra vào ở ngọn tháp và xây phần còn lại của ngôi nhà chúng tôi xung quanh chân tháp. Chúng tôi gọi nó là nhà tháp.

“Cái đã từng là nhà thừa kế. Rất thông minh.”

Sunday lẩm bẩm. “Phải, tôi nghĩ cha đã nghĩ vậy. Thật không may, nó trông chẳng có gì giống một lâu đài. Trông như... một chiếc giày hơn.” Ô, đó là đề tài để các bạn trêu đùa và chế giễu mỗi khi tôi đến trường.

“Một chiếc giày.”

Cái cách cậu ta nói từ đó khiến Sunday cười khúc khích. Đôi má cô hơi đau; không một người bạn nào trước đây làm cô cười nhiều như Grumble. Thật tuyệt khi thấy vui vẻ đến vậy, dù chỉ trong vài tiếng đồng hồ. “Giữa số phận của Tuesday và ngôi nhà của chúng tôi, những chiếc giày là đề tài muôn thuở trong cuộc sống.”

“Thế còn những người chị em gái khác thì sao?”

Sau khi tới phần kết thúc câu chuyện viết về Monday, Sunday gấp quyển nhật kí lại, đặt trên bụng và vươn người trong những tia nắng đã nhạt màu trước khi trả lời câu hỏi. “Wednesday là một nhà thơ, nhà văn của các thể loại trữ tình.”

“Đứa trẻ sinh vào ngày thứ Tư mang nỗi buồn man mác và đầy muộn phiền,” Grumble trích dẫn. Trong tất cả những điều mà cậu ta có thể đã quên, bài thơ con cóc vớ vẩn trẻ nít ấy vẫn hằn trong trí nhớ.

“Có lẽ tôi có thể nêu ra những thứ khác mà chị ấy cũng có.” Sunday nói, cố gắng tìm một vị trí thoải mái nhất trên nền đất phủ đầy rêu. Những lớp sương giá cuối cùng của mùa đông đã đến và đi, bởi vậy sáng hôm đó họ sẽ trồng đậu hàng giờ. Đậu luôn luôn là loại cây đầu tiên được gieo trong vườn. Ánh mặt trời buổi chiều ấm áp chiếu xuống thân hình mảnh khảnh của cô, và cuộc trò chuyện với Grumble thật thoải mái dễ chịu. Không một ai khác có thể làm Sunday cảm thấy yên bình đến vậy. Cô ước có thể như thế này mãi mãi.

“Thursday đã chạy trốn cùng vua cướp biển, nhưng thỉnh thoảng chị ấy vẫn gửi thư và những món quà cho chúng tôi. Chị ấy luôn biết lúc nào thì chúng tôi sẽ cần thứ gì đó. Kiện hàng từ Thursday luôn là một sự kiện nho nhỏ trong gia đình tôi.”

“Đứa trẻ của thứ Năm còn phải đi một quãng đường dài[4].” Grumble nhảy lò cò ra phía sau đèn chỗ giếng nước để làm ẩm lại làn da đang bị khô của chú.

“Vậy rồi, đứa trẻ của thứ Sáu đầy tình yêu thương và lòng nhân hậu thì sao?” Cậu hỏi khi quay trở lại.

“Friday là người tuyệt nhất trong tất cả chúng tôi. Chị dành phần lớn thời gian của mình ở nhà thờ giúp đỡ những đứa trẻ mồ côi và những người lớn tuổi. Ban đêm chị lại may quần áo cho họ sau khi đã hoàn thành việc nội trợ. Chị ấy tạo ra những phép màu với những mảnh vải mà đáng lẽ ra đã bị rách từ rất lâu rồi. Chỉ có một số không ganh tị với tài năng thiên bẩm của Friday.”

Grumble nhận ra điều cô còn chưa nói ra. “Và cô là một trong số ít những người đó.”

Thật kì lạ khi có một người nào đó lắng nghe cô chăm chú đến vậy, một người quan tâm đến cô. Sunday thích cách chăm chú thái quá đến mức khiến cô hơi e sợ ấy. “Nếu có bất cứ điều gì của Friday mà tôi ước ao, đó sẽ là trái tim của chị ấy. Mọi việc Friday thực hiện đều được hoàn thành với tình yêu thương: tình yêu trong sáng, vô điều kiện mà không có chút ác tâm hay sợi dây nào ràng buộc.”

“Tôi thấy thật khó mà tin là cô thiếu lòng trắc ẩn.”

“Tôi chỉ ích kỉ như bất kì người nào khác.”

May thay, Grumble không tiếp tục hỏi dồn cô thêm nữa. “Thế còn Saturday? Cô ấy có thực sự là một người làm việc chăm chỉ không?”

“Hầu hết mọi ngày, chị ấy làm việc chăm chỉ giữa đồng rắc rối.”

Lời nhận xét khiến Grumble phát ra một tràng ợ dài. “Saturday tuyệt nhất khi chị ấy liên tục bận rộn. Chị ấy đi vào khu Wood mỗi sáng, giúp cha và Peter đốn gỗ như là con ngựa thồ sung sức, khỏe mạnh, nhưng tôi nghĩ chị ấy giống Thursday nhiều hơn bất kì ai. Thỉnh thoảng tôi bắt gặp sự mơ mộng bùng lên trong đôi mắt chị. Và sự lém lỉnh.”

“Thật tốt khi Chúa đã mang chúng tôi đến với cô, một người đã được định đoạt số phận.”

Tiếng cười bật ra từ miệng Sunday khiến cô ngạc nhiên. Đây là một điều lạ lùng, khi ngôn từ của ai đó bật lại như vậy. “Rạng rỡ, tươi tắn và khỏe mạnh, vui vẻ và hồn nhiên. “Ai có thể từng sống dựa vào điều đó cơ chứ? Dù sao thì điều đó cũng không thực tế. Tôi không muốn vui vẻ, tốt đẹp và tẻ ngắt. Tôi muốn *thú vị*.”

“Tôi đảm bảo với cô, người bạn xinh xắn dễ thương của tôi, cô rất thú vị. Cô có phải là nhà văn không, giống như người chị trước của cô ấy?”

“À ừ, tôi không quá sâu muộn như Wednesday, quý cô của Bóng Tối Vĩnh Cửu... nhưng, ừ đúng, một chút. Theo cách của tôi.”

“Cô có tài năng thiên bẩm với từ ngữ.” Grumble nói.

“Giống như một lời nguyện hơn. Nhưng có lẽ cũng tốt khi tôi chỉ viết về quá khứ. Mẹ bảo tôi dành quá nhiều thời gian cho những thế giới tưởng tượng bé nhỏ chứ không đủ cho việc này.”

“Nếu cô không say mê trong thế giới tưởng tượng, làm thế nào khác để biết liệu cô đáng được sống một cuộc sống thú vị hay không?”

“Cảm ơn. Tôi chắc chắn sẽ nêu ý tranh luận đó ra với mẹ khi bà đề cập chuyện đó.” Sunday nhìn lên bầu trời. “Sớm nhất thì, nếu không phải tối nay, sẽ là sáng mai, tôi sẽ tường thuật lại nó cho cậu, ngàiẾch ạ.”

Tiếng ộp oạp nửa hỗn hển mà Grumble phát ra là một điệu cười kiểu ếch, hoặc là cậu ta đang chết dần. Hoặc cả hai. “Tôi không thể nhớ nổi lúc nào tôi từng thích thú một cuộc trò chuyện hơn lúc này, quý cô của tôi. Nhưng bởi vì tôi không thể nhớ nhiều về bất cứ điều gì, cũng có thể là không thường nói chuyện.”

“Tôi sẽ coi đó là một lời khen ngợi.”

“Hãy làm vậy đi.” Cậu ta căng phồng cổ họng màu vàng sáng và rồi thở dài. “Giả sử nếu như tôi là một người đàn ông, Sunday ạ. Nếu tôi gặp cô ngày mai, có thể tôi sẽ cầu hôn.”

Cảm thấy thoải mái, Sunday trả lời từ tận đáy lòng mình trước khi cô kịp có thời gian vắt óc suy nghĩ. “Nếu cậu gặp tôi ngày mai, có thể tôi sẽ nói có.” Cô ngồi dậy ngay lập tức. Hồ nước đầy ánh nắng mặt trời đã nhạt màu dần và những con gió nhẹ của buổi chiều chạng vạng lạnh lạnh trên làn da cô. “Giờ tôi nên quay về nhà trước khi tôi bị nhớ đến.”

Chú ta không thừa nhận phản ứng đáp lại của cô nhưng cô có thể nhận ra rằng điều đó khiến cậu ấy vui vẻ. Bản thân cô cũng cảm thấy chút hạnh phúc. “Cô sẽ lại tới vào ngày mai chứ?” Grumble hỏi. “Làm ơn!”

“Tôi sẽ cố gắng.” Trái tim xốn xang trong lồng ngực, cô đoán chắc là khuôn mặt mình lại đang đỏ bừng. Cô vuốt những sợi tóc, nhặt vài cành cây con và ngọn cỏ, giấu sự e thẹn của mình với người bạn mới, hôm qua là một người lạ và hôm nay còn nhiều hơn thế. Mọi liên hệ, sự gắn kết giữa họ được hình thành mạnh mẽ và nhanh chóng; những cảm xúc của cô dường như quá mãnh liệt cho một điều gì đó chưa từng xảy ra.

Cô đang yêu chú ếch này sao? Thậm chí cô có biết tình yêu là gì đâu? Cô chưa từng bị tán tỉnh bởi một người đàn ông nào đó để cô có thể biết liệu cảm xúc của cô bây giờ là thực hay chỉ là thoáng qua. Cô ước cô có quyền năng để biến Grumble trở lại thành người để cô có thể tự kiểm chứng.

“Sunday?”

Cô ngừng việc dọn sạch chỗ đất trống, phủi sạch bụi trên váy và buộc tâm trí ngớ ngẩn của mình dừng màn độc thoại lại. “Vâng?”

“Cô sẽ hôn tôi trước khi cô rời đi chứ?”

Cứ như thể là cậu ta nghe được những suy nghĩ của cô vậy. Cô muốn thử lại lần nữa, mặc dù hôm qua nó không hiệu nghiệm, chẳng có lí do gì để cho rằng nó sẽ có hiệu lực ngày hôm nay. Sunday cảm thấy thật tồi tệ. Nhưng trái tim Grumble dường như chứa nhiều hi vọng hơn hầu hết tất cả mọi người. Tại sao cô lại không thể gọi lên tinh thần lạc quan một cách dễ dàng chứ? Ít nhất là phép màu sẽ trả lời câu hỏi liệu tình yêu của cô (hay bất cứ điều gì mà cô cảm thấy) là thực hay không... Cô vén những sợi tóc được chải gọn sạch sẽ của mình và cúi xuống hôn cậu ta một lần nữa.

Một lần nữa, chẳng có điều gì xảy ra. Một lần nữa, cô không chắc phải cảm thấy như thế nào.

“Chúc ngủ ngon nhé, Grumble.”

“Chúc ngủ ngon, Sunday của tôi.”

Bóng tối phủ lên vạn vật trong ánh chiều chạng vạng mờ sương, và tâm trí Sunday đang rối bời với những suy nghĩ ngớ ngẩn, bởi vậy chị gái của cô dễ dàng hù cô giật mình, sợ thót tim. Vắt vẻo trên bức tường đá trong khu vườn, Saturday nhảy phóc ra trong bóng tối như một con mèo hoang to lớn. Sunday thét toáng lên, và nheo mắt nhìn vào nụ cười ngây thơ vô số tội của Saturday. Thỉnh thoảng chị ấy còn tệ hơn cả Trix nữa.

Và thật lạ. Saturday không bao giờ có thời gian dành cho cô em gái mơ mộng lười biếng của mình sau một ngày làm việc vất vả. Sunday nghĩ có lẽ là mẹ đang chờ ở cổng, trong tay là chiếc thìa gỗ để gõ vào các khớp đốt ngón tay của cô vì đã về muộn. Wednesday thường lang thang trong vườn lúc trời nhá nhem tối, sau khi đã nhìn chăm chăm vào bầu trời quá lâu đến nỗi cô

sẽ quên bémng mất liệu cô thực sự đang ở thế giới thực hay một thế giới khác (hoặc cũng có thể là ngược lại với Wednesday). Tóm lại, gặp gỡ Saturday nghĩa là có một câu chuyện ở đâu đó, bởi vậy Sunday lắng tai chú ý nghe.

“Em lỡ mất việc gặp họ rồi, Sunday! Cả hai bọn họ đều cực kì đẹp trai, họ đeo dao găm trong những đôi boots, và họ kết thúc những câu nói của nhau, cũng có chút kì cục nhỉ, bởi vì một trong bọn họ có giọng lạ lùng nhất đấy. Nhưng mà kì cục theo một cách tốt, em biết chứ? Một cách cực kì tốt.” Cô nói “cực kì” như thể từ ấy có thể dẫn dài, ngân vang đến tận mặt trăng vậy.

Như thường lệ, Saturday bắt đầu câu chuyện của cô không đúng lúc. Sunday có thể sẽ gắt gỏng, rầy la cô, nhưng sự nhiệt tình của cô chị đang lan truyền một cách dễ sợ. “Ai cơ?” Sunday hỏi, một phần bởi vì cô biết Saturday muốn cô làm thế và một phần bởi vì cô thực sự rất muốn biết. “Ai đã ở đây? Em đã lỡ mất cơ hội gặp ai cơ?”

“Tên của bọn họ là Crow và Magpie. Magpie có giọng phát âm buồn cười lắm. Hay đây là Crow nhỉ? Dù sao thì, họ đã đến và giờ đã rời đi mất rồi và em đã bỏ lỡ cơ hội gặp họ rồi, nhưng họ để lại cho chúng ta một hòm gỗ từ Thursday.” Cô nắm lấy bàn tay Sunday và kéo cô tới cửa ra vào. “Chúng ta phải chờ em, còn em thì la cà nhõn nhơ. Nhanh lên nào!”

Cao hơn Sunday một cái đầu và cơ bắp cuộn rõ dưới bộ quần áo con trai, Saturday luôn đánh giá thấp sức mạnh thể xác của bản thân mình. Sunday theo sau cô thật nhanh để giữ đôi vai mình khỏi bị xé toạc khỏi thân. Thursday không bao giờ quên sinh nhật, lễ kỉ niệm, ngày đặt tên, nhưng việc gửi thiệp và những món quà vào những dịp nghỉ định kì sẽ khiến mọi người nhớ đến cô nhiều hơn.

Vậy nên, thỉnh thoảng, vào những dịp nghỉ ngẫu nhiên, một thùng gỗ chất đầy những món quà sẽ được gửi tới.

Sunday tiếc hùi hụi vì lỡ mất Crow và Magpie tiếng tăm. Chắc sau này cô sẽ phải hỏi một ai đó về bọn họ, nhưng hỏi ai bây giờ? Saturday sẽ trả lời rất lâu, một cách có chủ tâm và phiền phức khó chịu, nhưng Sunday cuối cùng cũng sẽ moi được thông tin từ Saturday thôi. Chắc chắn mẹ sẽ miêu tả bọn họ như những kẻ vô lại du thủ du thực bẩn thỉu, thối rữa với đôi mắt long sòng sọc. Wednesday sẽ tổng hợp những mối liên hệ hùng hồn của những tính từ có vẻ chẳng liên quan gì với nhau lại mà một ngày nào đó, hàng tháng sau, sẽ có ý nghĩa tuyệt hảo. Có thể cha sẽ có cái nhìn khách quan nếu cha không quá mệt sau lễ hội.

Saturday chạy xộc vào cửa, kéo lê theo Sunday phía sau. Mọi cái đầu đều quay lại trừ Friday; cô đang quỳ gối trước cái thùng gỗ to lớn, những chiếc váy thủ công chắp vá như vàng cầu vồng xung quanh cô. Trix ngồi bắt chéo chân trên cái nắp đây; nếu bất cứ ai định mở nó ra, cậu sẽ là người đầu tiên biết. Mẹ và Wednesday đang ngồi trên đi văng. Peter ngồi thụp xuống bên cạnh, đôi mắt nặng trĩu của cậu đang cố gắng hết sức để tỉnh táo. Cha chọc vào những khúc gỗ xẻ trong lò sưởi bằng que cời, gắng tạo thêm chút sức nóng tỏa ra từ chúng. Gỗ cháy luôn nhắc Sunday nhớ về cha.

“Chào mừng trở về nhà, đứa con bé bỏng của ta. Hàng giờ không thấy con trong khi con lại trò chuyện với những vị thần tiên sao?”

Saturday chợt dừng lại đột ngột, và Sunday bị cái váy cotton tấp vào mặt. Cô đẩy người chị em của mình lên phía trước. “Họ thực sự có những câu chuyện tuyệt nhất để kể đấy ạ.” Sunday nói với cha cô.

Cha đặt tay ông lên trái tim mình. “Tuyệt hơn của ta à? Con làm ta đau lòng đây! Nào, giờ thì chúng ta sẽ xem cô nữ hoàng cướp biển gửi cho chúng ta những chiến lợi phẩm gì nào?” Trix nhẩy tót xuống khỏi thùng. Cha cài then cửa và ném cái nắp đây ra sau với một tiếng va chạm

làm Peter giật mình tỉnh giấc. Friday há hốc miệng kinh ngạc và lấy tay che miệng.

Ở bên trong thùng là một vật tinh xảo bậc nhất mà Sunday từng được thấy. Nó tỏa sáng trong ánh lửa giống đôi cánh thiên thần màu bạc. “Con không thể chạm vào nó.” Friday thì thầm. “Nó quá đẹp.”

Cha vỗ đầu cô. “Thư giãn một chút đi con yêu.” Ông vươn tay qua cô để lấy miếng vải da được gấp gọn nằm phía trên mảnh vải quỳn rũ mê hoặc ấy. Trong khi ông đọc to bức thư của Thursday, Sunday nhắm mắt lại và tưởng tượng ra người chị gái hăng hái, sôi nổi, nồng nhiệt đang ở đây, trong căn phòng này.

“Gửi gia đình thân thương,

Con hi vọng chiếc thùng đựng những vật quý của con đến với mọi người thuận lợi - nếu không thì Crow và Madpie sẽ báo lại với con. Hoặc nếu bọn họ không hề gặp một vài người trong gia đình mình, bởi vì con ngờ rằng Sunday sẽ lang thang trong khu Wood cả ngày.

Bức thư này sẽ có ý nghĩa hơn nếu như cả nhà đã nhìn thấy món quà rồi, vậy nên hãy mở cái thùng ấy ra đi nào. Cha có thể kết thúc việc đọc cái này khi cha đã đọc đến cuối bức thư. Phải, Friday, tấm vải là dành cho em, nhưng nếu em không chạm vào nó, thì em sẽ định làm như thế nào để có thể tạo ra thứ gì đó với nó?”

Cha mỉm cười, gấp bức thư lại, và cất nó vào trong túi của mình. Thậm chí cả khi cách xa hàng châu lục và đại dương mênh mông, Thursday vẫn hiểu quá rõ gia đình của mình. Friday lau bàn tay mình trên chiếc váy và thận trọng nhắc tấm vải bạc thần tiên ra khỏi cái thùng. Phía dưới tấm vải ấy là một tấm màu đỏ tươi, và một tấm màu hồng đậm. Cho đến lúc cô lật giở đến lớp vải màu xanh xám óng ánh ngũ sắc, đôi mắt cô ngấn nước.

“Tất cả chị em trong nhà đều có những bộ váy.” Friday khẳng định. “Những chiếc váy tuyệt đẹp nhất trên thế giới!”

“Em có thể có một chiếc quần dài thay thế không?” Saturday rên rỉ.

“Những bộ váy được thiết kế cho những thiếu nữ tuyệt sắc,” Wednesday mơ màng nói.

“Những đứa con gái của Woodcutter không cần đến những chiếc váy đẹp.” Mẹ lầm bầm.

“Em muốn một chiếc màu bạc.” Sunday nói.

“Chắc chắn phải có thứ gì khác nữa ở trong rương kia!” Tất cả phụ nữ trong căn phòng đổ dồn ánh mắt vào Trix đang cứu nguy Saturday, cô núp phía sau cậu, thúc cậu lên trước. Friday thè lưỡi và nhắc ra một chiếc hộp phủ vải thêu hoa màu đỏ tươi có tên của cô trên một mảnh giấy dính trên nắp. Cô há hốc miệng kinh ngạc khi mở nó ra. “Một bộ đồ nghề dụng cụ may vá chuyên biệt!”

Quá đủ những dụng cụ để có thể làm thành hiệu may quần áo, Trix đẩy Friday tránh ra và ngуп đầu vào cái thùng. Cha dừng điệu cười khoái trá, “Cẩn thận đấy, con trai.” Như thường lệ, đã quá muộn rồi.

“Một cái cung!” Trix kêu lên hoan hỉ và đắc thắng. “Và những mũi tên! Chị ấy cũng gửi kèm những chiếc mũi tên cho anh nữa này, Peter, nhưng mà không có cung đâu. Thật chán.”

“Một chiếc cung vừa cỡ người Peter sẽ không thể đặt vừa trong cái thân cây ấy được.” Cha nhắc Trix ra khỏi cái rương bằng cánh tay vạm vỡ khỏe mạnh của mình. “Con đã có vật quý giá của

mình rồi đấy, cậu bé. Hãy để cho những chị em gái con có thứ của chúng.”

“Mẹ sẽ biết ơn nếu con bắn những mũi tên ấy bên ngoài.” Mẹ nói nghiêm nghị một cách lạnh lùng. Trix đang thử bao đựng tên của cậu rồi và gương cao cung cố gắng kéo căng dây cung.

Friday chuyển cho Peter không - còn - buồn - ngủ - nữa một bộ mũi tên lớn hơn. Cậu kéo cái vỏ bao đựng tên ra và xem xét chăm chú những mũi tên.

“Những quyển sách này chắc chắn là dành cho con, Wednesday.” Friday nhắc ra bốn tập sách dày, bọc da và đưa từng quyển một cho Wednesday lúc này đang nó nụ cười toe toét và càng rạng rỡ hơn khi chồng sách trong lòng cô nhiều dần. Sunday cố gắng không ganh tị; bởi Wednesday luôn cho cô mượn sách từ phòng đọc trên đỉnh tòa tháp.

Mẹ nhận được chiếc trục gắn đá cẩm thạch xoay tròn. Cha để cho Friday nhắc viên đá mới được mài sắc và những chiếc túi lụa chứa những hạt giống tham màu của ông. Saturday và Sunday nhận được những chiếc túi lụa nhỏ, tên của họ được viết trên mảnh giấy dày và được thắt nơ. Cái của Sunday đựng nhiều cặp tóc sáng lấp lánh với những ngôi sao, côn trùng và những sinh vật thần thoại in trên chúng. Chiếc lược có tay cầm bằng gỗ mun rất tao nhã, và chiếc gương màu bạc, với những bông hồng được khắc tinh xảo, nổi bật lên ở mặt sau và quanh viền. Mỗi món đều có những dòng chữ tiếng Pháp khắc bên trong, nhưng Saturday không để những món ấy được trưng ra đủ lâu để Sunday kịp nhận ra. Cô đẩy chúng trở vào trong chiếc túi lụa và ngồi lên nó. Mặc cho những dụng ý tốt đẹp của Thursday và chiếc kính thiên văn màu nhiệm, thần kì, chị ấy vẫn cứ mang ấn tượng rằng Sunday là một đứa bé... và rằng Saturday là một cô nhóc.

Dường như chị ấy cũng đã quên mất rằng gia đình thiếu một người chị gái. Nằm cô đọc một mình dưới đáy thùng là chiếc túi lụa cuối cùng dài và mỏng. Một miếng giấy cột túm với chiếc ruy băng đề chữ MONDAY.

Không ai nhúc nhích chạm vào nó.

Sunday còn rất nhỏ khi cô nhìn thấy người chị gái lớn nhất của mình lần cuối, không lâu sau đám cưới của chị và trước khi gia đình Woodcutter chuyển vào nhà tháp. Mẹ và Monday không hề nói một lời nào; trong khi Sunday không biết chính xác lí do gì, cô có thể đoán ra. Đơn giản là, mẹ là người quá cứng rắn để thể hiện yêu thương. Bà tiến hành công việc theo đúng quy cách, đổ mồ hôi sôi nước mắt và thích kiếm lời hơn là kết hôn và chuyển đi ngay khi có cơ hội. Mẹ chấp nhận những món quà của Thursday bởi vì Thursday đã luôn búng bình, ngang ngạnh, không chịu nghe theo những nhận xét của bà, thậm chí cô coi đó như là những lời rầy la, mắng mỏ. Món quà cho người chị đi khỏi nhà chỉ là một minh chứng rõ rệt hơn của sự búng bình, ngang ngạnh ấy.

Monday là một câu chuyện khác. Cô đã đổi quà hồi môn của mình cho sự tự do và không bao giờ liên lạc lại với họ nữa. Ngôi nhà tháp là khởi đầu và kết thúc cho sự rộng rãi, hào phóng của Monday; mẹ phản đối món hiến tặng đó cũng như cách bà phản đối mọi thứ khác.

Chính Wednesday kéo chiếc túi nhỏ ra khỏi cái thùng. Cô đặt nó vào túi mình và, tự nhiên như không, nói: “Giờ hãy nghe phần còn lại của bức thư nào, cha.”

Sunday ngạc nhiên như lúc cô kinh ngạc bởi món quà cho Monday. Như được chỉ dẫn, cha lôi miếng giấy da từ túi của ông ra và tiếp tục đọc.

“Mọi phụ nữ đều xứng đáng có được thứ gì đó đẹp đẽ. Những chị em gái của con cũng không phải là ngoại lệ. (Đừng quá mất sùng sãi lên nhé, Saturday. Có thể một ngày nào đó em sẽ cảm ơn chị đấy). Friday, đừng quên làm một chiếc váy cho bản thân mình nhé. Chị hiểu em mà. Peter, em biết

là anh sẽ thích tự đẽo cung của mình hơn. Hãy nghiên cứu cung của Trix như một mẫu hướng dẫn. Cha sẽ giúp anh.

Con yêu và nhớ tất cả, mỗi ngày con đều nghĩ về cả nhà mình. Mẹ đừng lo nhé: Con không hề ấp ủ kể cả một ý định mơ hồ nhất về việc từ bỏ tổ ấm hoàn hảo bên bờ biển của con, nơi những vì sao rơi thẳng xuống mặt nước và những cơn bão dữ dội đến mức sau đó người ta nhận thấy rằng sống sót là một đặc ân. Hãy mơ về con nhé, gia đình thân thương của con, mơ rằng con đang vui vẻ hạnh phúc trong cuộc phiêu lưu của mình, bởi khi những cơn sóng va vào bãi đá đưa con vào giấc ngủ tối nay, con sẽ mơ về cả nhà đấy.

Chuyển tình cảm của con tới Monday nhé.

Con gái đáng yêu và người chị em đáng mến, Thursday.”

Chương 3: Món quà như một ngôn ngữ

“Grumble? Cậu có ở đấy không?” Cầm trong tay một cái xô, Sunday thận trọng nhón chân bước qua những mảnh vụn đổ nát của chiếc giếng. Dưới sức nóng ban ngày, những viên đá đổ mồ hôi còn nhiều hơn cả chính bản thân cô, và cô bị trượt chân. Cô dang cánh tay ra với nỗ lực tự kéo lấy chính mình - cô không muốn vô tình đè bẹp người bạn tốt nhất của mình! Sau khi chấp chới, chênh vênh mất một lúc, cô đã lấy lại được thăng bằng.

Một tràng cười dài những tiếng ộp oạp vang lên phía bên trái cô.

“Cậu đã thấy rồi hả?”

“Ừ,” cậu ta trả lời. “Mặc dầu tôi e rằng cô sẽ không thăng bằng nổi.”

Sunday tìm thấy một khu đất bằng phẳng hơn và ngồi thụp xuống chỗ đó. Chú ta nhảy những bước ngắn tới gần. “Cô tới sớm. Hôm nay không phải làm việc vặt trong nhà sao?”

“Tôi ước vậy! Đáng lẽ tôi đang đưa Trix tới chợ để bán bò; và vô vàn công việc chưa làm xong trong sáng nay sẽ được tiếp tục khi trở về nhà. Ngày mai tôi sẽ nghỉ, không tới nhà thờ để giúp Friday, điều đó nghĩa là sau này sẽ càng có nhiều việc nữa. Những việc vặt trong nhà, những việc vặt trong nhà. Thỉnh thoảng tôi nghĩ tất cả những gì tôi làm đều là những việc vặt.”

“Anh trai cô sẽ ổn nếu tự làm mọi thứ một mình chứ?”

“Anh ấy biết chính xác phải đi tới đâu, anh ấy đáng lẽ phải bán con bò cho những ai, và anh ấy bán được giá cả bao nhiêu. Anh ấy sẽ ổn.” Phần cuối cùng giống như là một lời cầu nguyện hơn là một câu trần thuật. Sunday đã trình bày từng chi tiết cho Trix, hơn ba lần, nhưng Trix là một người dị thường. Cô không muốn nghĩ về việc mọi thứ có thể có vấn đề, bởi vậy cô đổi chủ đề. “Tôi đã mang cho cậu một món quà.” Cô chìa cái xô nhỏ ra.

“Tôi...”

Grumble rõ ràng không thể nghĩ ra cái gì để cảm ơn cô, và cô bật cười. “Chúng ta đã trò chuyện quá lâu đến nỗi cậu bị mất nước rồi. Như này này.” Cô tựa người vào thành giếng và thả chiếc xô xuống, mức nước đầy ắp tới miệng xô. “Cậu không phải xin thứ lỗi hay bào chữa cho việc bơi lội đâu.” Cô ghì chặt cái xô kê giữa những hòn đá đồ sộ. “Thấy không? Cậu không cần phải tới tận chỗ cái giếng, bởi vì tôi đã đưa cái giếng đến cho cậu rồi.”

“Tôi chưa bao giờ biết tới lòng tốt và sự tử tế như vậy,” cậu nói.

“Đương nhiên là cậu đã từng biết rồi!” cô khẳng định với cậu. “Chỉ là cậu không nhớ thôi.”

Chú ta không phủ nhận điều cô nói.

Việc cho và nhận những món quà luôn luôn là điều rất quan trọng trong gia đình Sunday. Những món quà, như là thứ ngôn ngữ, mang một quyền năng phi thường. Chúng có thể đem đến vận may một cách hiệu lực cũng như chúng có thể nguyên rửa; chúng có thể kéo con người xích lại gần nhau hơn hoặc tách lìa họ ra, khiến họ chia lìa. Chiếc xô đơn thuần là một vật chứng cho thấy Sunday coi trọng tình bạn với Grumble sâu sắc, quan trọng đến nhường nào, nhưng cô rất vui lòng khi thấy rằng nó cũng có ý nghĩa với Grumble nhiều như với cô vậy. Nếu cô không thể cầu chúc cho cậu ấy được trở lại thành người, thì ít nhất cô có thể cầu chúc cho cậu

ấy vui vẻ, hạnh phúc.

Sunday lướt ngón tay trở qua những trang sách của mình. “Tôi qua tôi không có nhiều thời gian để viết, nhưng tôi nghĩ cậu sẽ thích thú với nguyên do của nó.” Grumble nhảy tới một hòn đá lớn cạnh hồ bơi bằng gỗ của chú ta và trâm mình vào đây trong khi Sunday kể về chiếc hòm gỗ đáng kinh ngạc của Thursday, người chống cướp biển của chị ấy, và chiếc kính thiên văn nhỏ màu nhiệm có thể nhìn thấy quá khứ, hiện tại và tương lai từ hàng dặm xa xôi - món quà nhân ngày bà tiên đỡ đầu đặt tên cho cô.

Sunday không bỏ sót bất kì chi tiết nào. Grumble bật cười vì cách cô diễn lại lời tuyên bố của Trix về ý định cướp nhà giàu, phân phát cho người nghèo, và cậu lo lắng về sự khó xử của món quà Thursday dành cho Monday. Nghe xong, cậu giục cô kể tiếp; bởi vậy cô mở cuốn sách của mình ra và đọc cho cậu nghe những điều ít ỏi cô đã viết về những người anh chị em ruột của mình cùng những món quà vào ngày bà tiên đỡ đầu Joy đặt tên cho từng người họ.

Với mỗi lời nói ra, Sunday lại cảm thấy dễ chịu, thoải mái hơn. Cứ như thể cô đã biết Grumble suốt cuộc đời mình vậy; chỉ với cậu ấy, tất cả những câu chuyện của cô trở nên mới mẻ. Cô ước rằng họ có thể là bạn mãi mãi và tiếc rằng họ không thể hơn thế.

Nhưng cô biết rằng sẽ không thể như thế mãi được; tình bạn của họ sẽ chỉ kéo dài cho đến khi Grumble duy trì được trí nhớ của mình. Cậu ta đã từng là một con người. Cậu sẽ không thể nghe những câu chuyện của cô nữa. Cậu sẽ mất đi năng lực ngôn ngữ của mình. Cuối cùng, cậu ấy sẽ không còn biết Sunday nữa. Cũng là một điều không thể tránh khỏi, bây giờ cô có tình bạn quý giá này, cô càng sợ mất nó.

Grumble chắc đã luôn suy nghĩ về một điều gì đó tương tự. “Tôi đang quên dần việc cảm giác là một con người là như thế nào,” chú ta thú nhận. “Tôi không thể nhớ nổi những gương mặt hay những cái tên, ngay cả chính tôi. Tôi đã quên đi việc thức dậy và ra khỏi giường vào buổi sáng là như thế nào. Cảm giác của quần áo vải vóc trên da thịt mình. Mùi vị của bữa sáng trên đầu lưỡi. Thức ăn. Tôi nghĩ tôi đã yêu thức ăn, đã từng vậy.”

Trái tim Sunday thương cảm và lấy làm tiếc cho cậu ấy.

“Nhưng khi tôi lạc trong ngôn từ của cô, tôi thấy những căn phòng, mọi người và những màu sắc, tôi cảm nhận được tiếng cười, nỗi buồn khổ và sự tò mò. Tôi quên rằng tôi là một con ếch. Thay vào đó tôi là một người đàn ông, đang ngồi đây trong khu Wood, bên cạnh người bạn xinh đẹp của tôi, lắng nghe những câu chuyện về cuộc sống thú vị của cô. Cô là một phép màu với tôi, Sunday ạ.”

Cô cắn môi. Những cảm xúc kì lạ lại trào dâng trong cô. Đây là điều dễ thương nhất mà chưa ai từng nói với cô.

“Cô đã làm hư tôi. Tôi đã trông ngóng sự bầu bạn với mọi người đến nhường nào cho đến khi tôi lắng nghe cô. Khi họ đi khỏi, đêm trở nên tăm tối hơn. Sự yên lặng, tĩnh mịch thét gào và trong sâu thẳm, và tôi thấy lòng rộng toác, trống trải. Tôi nhớ họ, Sunday yêu quý của tôi ạ, và tôi nhớ cô.”

Không thể cưỡng lại, những giọt nước mắt tuôn rơi. Cô bắt lực, không có quyền năng phá vỡ lời nguyện của cậu ấy, nhưng cô có thể cho cậu những gì cô có. Cô mở cuốn nhật kí của mình tới một trang còn trống và bắt đầu viết. Viết xong, cô tựa người ra sau và mỉm cười với người bạn của mình. “Sunday chẳng là gì cả,” cô đọc to, “cho đến lúc cô gặp Grumble - một người đàn ông tốt đẹp, với tâm hồn của một thi sĩ. Cậu ấy là người bạn tốt nhất của cô trên thế giới rộng lớn này, và cô yêu cậu ấy với tất cả trái tim mình.” Cô nhẹ nhàng gấp cuốn sách lại trong lòng mình. Ngực cô nhói đau. Đôi tay cô run rẩy. “Ồ, tôi đã ước làm thế nào...”

“Sunday!” Tên cô bị hét toáng lên từ xa. “Sunday!”

Trix? Anh ấy đang làm cái gì mà quay trở về sớm vậy chứ? Cô nheo mắt nhìn mặt trời trên cao. Lẽ ra anh ấy phải đi thêm một tiếng nữa hoặc ít nhất là hai tiếng nữa...

“Suuuuuuuuun-daaaaaay,” Trix kêu gào, qua những tán cây.

“Ở đây!” Cô đáp. “Em ở đây.” Và rồi nói với Grumble: “À, dù thích hay không, cậu sẽ chuẩn bị gặp một số người trong gia đình tôi.”

“Đây là một vinh dự,” chú ếch nói.

Trix lao qua những bụi cây và sẩy chân vấp ngã vào một khoảng đất trống, trên lưng là bao đựng tên và cung tên giương lên với cánh tay không vững. Thật ngọt ngào khi anh ấy nghĩ rằng cô cần được cứu nguy... và cũng hơi hơi đáng sợ khi anh ấy trang bị vũ khí và trông dữ dằn.

Sunday giơ tay lên để ngăn anh ấy lại; ý nghĩ kì quặc của việc giải cứu chớp nhoáng vụt mất trong đôi mắt anh, và anh hạ cung tên xuống. “Ôooooooooo.” Anh thở hỗn hển nói. “Một cái Giếng tiên.” Sunday chộp lấy cổ tay áo khăng khiu gầy gò của anh trước khi anh ấy có thể chạy vụt qua những hòn đá trơn và ngã gãy cổ. Đây là tất cả những điều cô cần.

“Quá đúng, quý ông trẻ tuổi ạ.” Grumble nói. “Quả thật đây là một cái Giếng tiên. Tôi hầu như suýt quên mất.” Trix đông cứng, sững sờ và nhìn chăm chăm vào chú ếch.

“Trix, hãy gặp người bạn của em, Grumble. Grumble, đây là anh trai tôi, Trix.”

“Wow.” Trix nói.

“Bị bỏ bùa đây,” Grumble nói.

“Cậu có gặp những bà tiên ở đây không?” Trix hỏi chú ta.

“Có chứ,” chú ếch nói. “Họ rất thích thú khi lừa gạt những người qua lại nơi đây.”

Câu trả lời của chú ếch khiến Sunday bối rối. Theo tình trạng chung, thì cái giếng này đã bị bỏ hoang lâu lắm rồi. Grumble không thể là một chú ếch trong khoảng thời gian lâu đến thế được, hoặc là cậu đã phải hoàn toàn quên đi nhân tính của mình rồi. Có thể cậu ấy đang nhớ vài chuyện khác chẳng?

“Thế bà ấy có lừa gạt cậu không?” Trix hỏi. “Có phải đây là lí do tại sao cậu lại là một chú ếch?”

“Không,” Grumble nói. “Nhưng tôi đã hỏi rằng liệu bà ấy có thể phá hủy lời nguyền giúp tôi không.”

“Và bà ấy đã nói gì?”

“Dường như, chỉ có bà tiên nào đã ám lời nguyền đó mới có thể xóa bỏ nó được. Tất cả những gì mà các bà tiên khác có thể làm là... bẻ cong, nói lỏng nó một chút. Làm cho thời gian chịu lời nguyền ngắn đi. Bà ấy cho tôi thêm một năm làm người trước khi lời nguyền hết tác dụng, và bà ấy cũng giúp hóa giải.”

“Nụ hôn của tình yêu đích thực?” Trix mở mắt tròn xoe, hỏi.

“Chính đây.” Grumble nói. Cậu ấy không ngẩng đầu lên nhìn Sunday, nhưng Trix lại rất tự tin vào trí thông minh của mình.

“Em đã...?” Trix bắt đầu hỏi.

Sunday không thể chịu được việc lại phải gọi nhắc lại thất bại của cô nữa. “Con bò cái. Anh bán nó nhanh quá vậy?” Lại một lần nữa, nó là một hi vọng hơn là câu hỏi.

Kiểu cười nhe răng của anh ấy thật đáng lo ngại. “Anh là một thương nhân khôn ngoan và may mắn! Anh tình cờ gặp một người đàn ông trong khu Wood đang trên đường tới chợ chỉ vì một con bò. Thật đáng tiếc là em đã không ở đây, Sunday ạ, em lẽ ra có thể đã học được một vài thứ từ người anh trai của mình.”

Sự thích thú trào dâng trong cổ họng Sunday chỉ vài phút trước giờ đã lên men chua lét trong bụng cô. *Không. Làm ơn, Chúa ơi, không.*

“Anh đã bán nó cho anh ta và đổi lại được những thứ này.” Trix chậm chậm xòe lòng bàn tay ra, trêu tức Sunday khi cô thoáng liếc nhìn những thứ bên trong.

“Những hạt đậu.” Cô sắp sửa ném chúng đi.

“Những hạt đậu thần,” Trix hãnh diện nói. “Con cáo quỷ quyết kia định đưa cho anh chỉ một hạt đậu vô giá thôi. Anh đã thật thông minh, lấy được tận năm hạt! Sau đây, sẽ thế nào nếu một hạt không nảy mầm? Một suy nghĩ thông minh đấy chứ?” Trix bọc kĩ những hạt đậu màu vàng cam, ầm dính vào trong túi và vỗ vỗ chúng. “Anh sẽ trồng chúng dưới ngôi nhà cây của anh và rồi... Sunday? Em ổn đấy chứ?”

Sunday đã ngừng thở. Cô là một người con gái đã chết. Một người con gái đã chết ngu ngốc, rất ngu ngốc. Cô đã nghĩ gì vậy chứ? Cô chịu trách nhiệm về Trix, và cô đã để anh ấy đi một mình và trao đổi con bò cái tốt nhất của họ để đổi lấy... đổi lấy...

“Sunday?” Trix chợt lo lắng.

“Mẹ sẽ giết em.” Cô thì thầm. “Chúng ta cần số tiền đó, Trixie yêu quý ạ. Chúng ta sẽ ăn bằng gì?”

“Rồi em sẽ thấy.” Giọng anh ấy y như trẻ con với niềm hi vọng bất tận. “Những hạt đậu thần của anh sẽ lớn nhanh và to lớn chưa từng thấy, chúng sẽ đem lại thức ăn mãi mãi.”

Sự ngây thơ vô tội của anh vừa tốt đẹp lại vừa đáng thất vọng. “Phải mất một thời gian để những hạt đậu ấy đâm chồi nảy nở,” Sunday giải thích, “Chúng ta sẽ ăn gì vào ngày mai? Và ngày tiếp theo nữa?”

Sự gay go của hoàn cảnh này dường như chìm lắng xuống. “Anh xin lỗi, Sunday,” anh nhẹ nhàng nói. Anh quàng cánh tay khẳng khiu của mình lên đôi vai cô và siết chặt. “Anh không muốn em chết.”

“Nếu em có thể dũng cảm, liều lĩnh đến thế.”

Đau khổ, Sunday hoàn toàn quên hẳn Grumble. Chú ếch kiên nhẫn ngồi bên cạnh một hòn đá tròn dính đầy bùn nhớt. Trix để cô em gái mình ngồi bên cạnh Grumble. “Cậu có cái gì ở đấy?” Chú ta nhặt viên đá hình cầu lên.

“Một thứ để cứu mạng sống của em gái cậu.” Chú ta nói. “Những ngày gần đây nó trở nên cực kì

đặc biệt đối với tôi.”

Sunday lắc đầu. Đây là một nghĩa cử ngọt ngào. Đối với Grumble, hình cầu ấy chắc là trông giống như một viên ngọc quý giá hay đồ nữ trang màu nhiệm hay...

“Vàng!” Trix la toáng lên.

“Cái gì?” Sunday vồ lấy vật hình cầu ấy từ tay anh trai cô; cô không lường trước sức nặng của nó và suýt nữa đánh rơi. Cô bỏ phần nhơ nhám bên ngoài để khám phá bề mặt trơn láng và độ cứng phía dưới. “Đúng là nó!” Cô cười, nhảy cẫng lên, và ôm món đồ ấy vào lòng. Và rồi cô nhớ ra rằng cô không phải là một con ma tinh nghịch thích tích trữ đồ [5]. Sunday chìa vật hình cầu ấy cho Grumble. “Chúng tôi không thể nhận cái này được.”

“Sunday, tôi là một chú ếch. Tôi biết sử dụng một món đồ đẹp để nhường ấy vào việc gì cơ chứ?”

“Nhưng riêng mình nó cũng đã có giá trị rồi...”

“Nó và hàng trăm cái như vậy nữa cũng chẳng thể làm cho tôi đạt được thứ tôi ao ước nhất trên thế giới này,” chú ta nhắc cô. “Nhưng nếu nó mua được dù chỉ là một giây hạnh phúc, vui vẻ cho gia đình cô, thì nó có giá trị đối với tôi nhiều hơn bất cứ thứ gì những kẻ cho vay lãi có thể đổi chác.”

Lương tâm vẫn không để cô nhận món đồ đó. Sunday hết nhìn anh trai lại đến nhìn người bạn của mình, tâm trí cô đang cân nhắc nhu cầu và luân lý đạo đức của chính mình, đặt chúng lên bàn cân. Cả hai đều nặng khoảng hai pound vàng ròng [6].

“Làm ơn,” Grumble nói. “Hãy xem nó là một món quà.”

Một món quà. Cậu ấy đã không từ chối nhận món quà của cô, vậy cô cũng không nên từ chối món quà của cậu ấy... mặc dù là cô đã tặng cho cậu ấy một cái xô, và cậu ấy tặng cô niềm hạnh phúc, sự vui vẻ của gia đình mình. Sunday băn khoăn tự hỏi liệu Grumble có biết rằng cậu ấy đã định đoạt số phận của cô nhiều thế nào không. Cô nhắm mắt lại, gật đầu, và thả món đồ vào túi mình. Cô cần phải rời khỏi đây trước khi cô thay đổi ý định. Nhưng đầu tiên, cô cúi người, đặt Grumble vào tay mình, hôn cậu một cách hoàn toàn chân thành và thật tâm. “Cảm ơn, người bạn yêu quý của tôi, nhiều hơn những gì cậu từng biết.” Cậu lịch sự không nói gì trước tình cảm dạt dào của cô. “Trix và tôi phải đi bây giờ, nhưng mà dù là tới nhà thờ hay không, tôi vẫn sẽ tìm cách quay lại vào ngày mai để kể cho cậu mọi thứ! Tôi hứa đấy!”

Cô không nghe thấy cậu ấy nói lời chào tạm biệt. Thích thú, Sunday nhảy chân sáo cạnh Trix đi qua những bụi cây. Họ chạy đua với nhau tới rìa khu Wood cho tới khi họ thấy ngôi nhà thấp ở đường chân trời. Đã dùng hết sức, họ đi bộ chậm chậm. Sức nặng của vật hình cầu bằng vàng va chạm qua lại giữa quyển sách và đôi chân, nhắc nhở cô về cuộc sống có thể đau đớn, khó nhọc và đồng thời cũng cùng lúc vẻ vang, tuyệt vời thế nào.

“Cậu ta yêu em.”

Câu khẳng định ấy làm cô giật mình. Trix là như vậy. Đầu óc bà đậu thường ngày chột thông minh bất thường, nhưng Grumble là một con ếch còn Sunday là một cô gái, và giữa họ là một lời nguyện, là cách trở biến khơi nghìn trùng. Có thể Grumble yêu cô, nhưng điều đó không thể thay đổi mọi sự khổ đau, khó nhọc và hạnh phúc tuyệt vời của thế gian.

“Và em yêu cậu ta.” Trix thêm vào.

Điều đó cũng không thể thay đổi gì.

Chương 4: Bị các vị thần tống cổ

Khi mới tỉnh dậy, cậu nghĩ rằng mình vừa bị nấu sôi trong dầu mỡ và trông tránh hất tung trong đá lạnh, giữa những sinh vật sống bị tróc da. Cậu sẽ nôn mửa, mặc dù bụng trống rỗng từ lâu, và có cảm giác như một ai đó đang đẩy cả thế giới nhét qua cái lỗ tròn trên đỉnh sọ của cậu. Cậu sẽ bắn khoản tự hỏi liệu có phải tất cả xương xẩu trong cơ thể mình bị nghiền nát dưới gót giày của người khổng lồ và rồi được xếp đặt lại nhằm vị trí. Cậu không nhớ nổi cách nói chuyện. Chúa ơi, hầu như cậu suýt quên bồng đi cách suy nghĩ và tư duy nữa.

Rumbold sẽ không khóc. Cậu sẽ lên sáu tuổi vào mùa hè này. Cha đã bảo rằng cậu không phải là một cậu bé, cậu là một người đàn ông. Đàn ông không khóc. Những vị hoàng tử chắc chắn không khóc.

Jack kéo những suy nghĩ của cậu ra không trung. “Và cậu sẽ khóc, thống thiết, dai dẳng như một đứa trẻ nhỏ. Cậu khóc bởi trong khoảnh khắc ấy tâm trí cậu sẽ không nghĩ gì ngoài việc được trở lại thành người tuyệt vời như thế nào. Đây là điều đau đớn hơn tất cả.” Giọng của cậu trở nên nhỏ nhẹ hơn, trầm hẳn xuống, và đầu quay đi. “Quay trở lại là một phần của cái giá phải trả.”

Vị hoàng tử trẻ lặng lẽ gật đầu. Cậu đã đủ dũng cảm và liều lĩnh để đương đầu với buồng bệnh của Jack sau sự biến đổi trở lại của anh từ một chú chó; Rumbold không thể lỡ mất cơ hội tương tự sẽ xảy đến với bản thân mình. Bà tiên đỡ đầu của Rumbold đã ra lời nguyên biến Jack thành một chú chó như một trừng phạt cho việc anh đã giết chết chú chó con yêu quý của người con trai đỡ đầu của bà. Bà tiên đỡ đầu của Jack đã giảm mức án của Jack xuống một năm và nguyên Rumbold một sự biến đổi bản thân trong ngày sinh nhật thứ mười tám của cậu. Bà đã cấm tất cả bọn họ nói về lời nguyên ngược lại này. Đức vua quả thực đã đồng ý.

Thật không công bằng. Rumbold đâu có nguyên rửa Jack, và chắc chắn không cầu xin cho món quà sinh nhật của mình bị phá hủy. Tất cả chỉ là một tai nạn. Cậu đã nhìn thấy chú chó con của mình cắn vào gót giày của Jack. Cú đập mà Jack đáp trả theo bản năng sẽ không làm hại đến bất kì một con chó nào trong đội cận vệ của phòng ăn lớn. Những bà tiên đỡ đầu của họ đã tới và phản ứng thái quá chẳng vì một lí do gì. Thật là không công bằng chút nào. Nhưng việc đã rồi: trong vòng mười hai năm tới, Rumbold sẽ sống dưới lốt ếch.

“Để học về tính khiêm tốn, nhún nhường.” Bà tiên đỡ đầu tỏa sáng trong vầng hào quang rực rỡ lấp lánh của Jack đã nói vậy. Bà cũng đã nói rất nhiều vào đêm đó, nhưng Rumbold chẳng lắng nghe cho đến lúc bà ấy bắt đầu nói về cậu ta. Dù sao mất đi chú chó đã để lại vết thương sâu hoắm mà không bao giờ có thể lấp đầy được kể từ khi mẹ cậu qua đời. Thậm chí cậu còn chưa kịp đặt tên cho nó.

Jack khiến Rumbold sợ hãi. Jack là một Đại Anh Hùng. Anh ấy đã chinh chiến trong những Cuộc Phiêu Lưu Vĩ Đại và làm Những Điều Phi Thường. Những mụ phù thủy run rẩy sợ hãi dưới chân anh. Quỷ quái yêu ma run như cây sậy trong những đôi giày của chúng (nếu chúng đi giày). Giờ Jack đang ở vào cùng độ tuổi mà Rumbold rồi sẽ phải hứng chịu lời nguyên. Vị hoàng tử trẻ hi vọng rằng cậu sẽ bớt đi nửa sức mạnh. Bớt đi nửa sự bướng bỉnh. Bớt đi nửa sự liều lĩnh. Ngay lúc này, cậu chỉ thấy sợ hãi. Cậu còn một chặng đường dài phải vượt qua.

Jack cắn một miếng nhỏ bánh mì nướng khô. Người chăm sóc nói rằng Jack có thể dùng những đồ ăn cứng và có thể “đi đứng trở lại bất cứ lúc nào.” Khoảnh khắc đôi bàn chân ấy chạm vào nền gạch, chúng có thể bước đi ngay ra khỏi cửa lâu đài, và Rumbold sẽ không bao giờ nhìn thấy Jack nữa. Đây là cơ hội duy nhất của cậu.

“Nếu cậu khôn khéo và nhanh trí,” Jack nói, “Cậu sẽ cất giữ những ký ức về chúng ta vào một nơi an toàn. Nghĩ về nó mọi lúc: mỗi buổi sáng khi cậu thức giấc và mỗi buổi tối trước khi cậu đi ngủ, mỗi lần cậu cần một miếng để ăn và mỗi lần da dầy cậu trống rỗng. Nếu cậu có thể tập làm được điều đó, thì dù bao năm tháng đi qua, khi thức giấc trên thế gian này, điều tâm trí cậu luôn nhắc nhở sẽ hiện hữu ngay lập tức. Cậu có đang nghe không đấy?”

Rumbold lắng nghe bằng tất cả cơ thể mình. Cậu nghe thấy tiếng bộ đồ ngủ sột soạt dưới đôi chân Jack. Cậu nghe thấy tiếng bánh mì nướng nát vụn giữa hàm răng của anh. Cậu nghe thấy tiếng chiếc thìa khuấy nước thịt hầm đang bốc hơi trên chiếc khay. Cậu nghe thấy luồng không khí Jack hít vào qua cái mũi của anh trước khi anh nói. Thậm chí cậu còn nghe thấy huy chương bằng vàng trượt dọc trên dải dây quanh cổ Jack khi anh đuổi người.

“Có hai điều cực kì quan trọng. Thứ nhất: cậu phải nhớ hít thở. Như trong môn đấu kiếm. Mở miệng. Phổi. Hít vào, thở ra. Đồng thời đưa lưỡi ra vào theo cách đó. Nếu cậu quên cách hít thở thế nào, mọi thứ khác sẽ chẳng có nghĩa lý gì nữa cả. Hiểu chứ?”

Rumbold lại lạng lẽ gật đầu.

“Thứ hai: Ở yên một chỗ đấy. Đừng cố gắng đứng dậy.” Jack nở một nụ cười nhe răng đầy ẩn ý với Rumbold. “Tin tôi đi, cậu không muốn đứng dậy khi tâm trí mình hoàn trở lại đâu.”

Cậu muốn chết, và đó là cảm giác tuyệt vời nhất trên thế giới này.

Mở miệng.

Phổi.

Hít vào, thở ra.

Chẳng có gì xảy ra.

Đưa lưỡi ra vào.

Tính mệnh bốc cháy trong lá phổi. Trong cơn giận dữ, cậu thét lên quá to và vang dài đến nỗi những chú chim vội vã bay tán loạn trên ngọn cây, để lại cậu lơ lửng, trần truồng và cô độc trong sự tĩnh mịch hoang vắng của mùa xuân.

Cậu run rẩy, da phủ đầy chất lỏng sền sệt nhớp nháp nguyên sơ, lạnh cóng. Cậu lại nôn ọe lần nữa, và nghĩ rằng lần này phải quay đầu đi. Đầu. Bụng. Mặt. Da. Nỗi đau đón quặn thắt, cồn cào nhức nhối trong cơ thể cậu. Cậu ngo ngoáy đầu ngón tay và ngón chân mình một cách hết sức đau đớn và sai lầm.

Nhưng không sai.

Đúng.

Đúng đến khó tin.

Cậu mở miệng để cười trước khi nhận ra rằng cậu đã quên mất phải làm thế nào. Rồi sẽ quay lại thôi, vào đúng thời điểm. Cậu sẽ lành lặn trở lại. Cậu sẽ lại là chính bản thân mình. Cậu sẽ đứng trên đôi bàn chân của chính mình, như một người đàn ông, như cậu đã từng.

Đứng.

Cậu gắng hết sức mình bám chặt một tay vào nền đất và bắt đầu nâng người lên.

Ở yên đấy.

Một giọng nói đàn ông vang lên the thé trong đầu cậu. Đấy có phải là giọng nói của cậu không nhỉ? Cậu tự hỏi có thể những điều mãi chôn chặt trong cậu muốn ngăn cậu nhảy lên bằng đôi chân mình và chạy thẳng về nhà.

Nhà.

Kí ức trỗi dậy và phá vỡ bức tường mà lời nguyện đã dựng lên trong tâm trí cậu. Cậu không kịp hét lên trước khi bóng tối xâm chiếm lấy mình.

Những giọt nước mắt nhẹ nhàng đánh thức cậu. Chúng khiến cậu mỉm cười.

Chàng trai mạnh mẽ không khóc. Nhưng kể cả khi điều đó khiến cậu trở thành một chàng trai yếu đuối, dù sao thì cậu cũng vẫn là một người đàn ông.

Một con chim gõ kiến gõ cộp cộp ở đâu đó. Bầu không khí bao quanh bề mặt da khiến cậu rùng mình. Bầu trời sáng chói đến nỗi cậu có thể nhìn thấy màu đỏ xuyên qua mi mắt. Cậu mở mí mắt.

Quá chói chang.

Cậu nhắm mắt lại.

Lần lượt.

Cậu lắng nghe khu Wood trong chốc lát: những chú chim và những con côn trùng. Những cơn gió trong tán lá, tiếng sột soạt của động vật nhỏ trong bụi cây. Cậu hít sâu, ngửi thấy mùi rêu, đất bản, và rồi chính bản thân mình khi mặt trời ấm áp khiến cậu toát mồ hôi. Cậu dang những ngón tay ra và cảm nhận cơn gió nhẹ nhàng nhảy nhót giữa chúng. Cậu lướt ngón tay trên những viên đá nhọn lởm chởm phủ đầy rêu phía dưới, lấy một cái que ở dưới lưng mình ra, xúc động khi cậu thấy mình có cái lưng để nằm xuống.

Cậu chạm vào bụng, họng và khuôn mặt mình, đưa tay miết dọc hàng lông mày, đôi tai, tóc, và nụ cười. Đôi mắt cậu ươn ướt nơi khóe mi và đôi môi có những chiếc răng ẩn dưới. Giờ lưỡi cậu dính chặt vào mặt dưới vòm miệng, không phải là mặt trước nữa. Tóc cậu đã dài hơn cậu nhớ.

Nhớ.

Cậu dừng lại trước khi tâm trí mất phương hướng, lạc lõng trong sự quay ngược dòng chảy cuộc đời trọng đại của mình. Cậu lại hít một hơi thật chậm và quay trở lại với sự an nhàn, thư thái của khu Wood. Cậu sẽ bắt đầu từ đây và tìm hướng quay ngược lại. Vậy sẽ dễ dàng hơn. An toàn hơn. Ít đau đớn hơn.

Ngay khi cô ấy lấp đầy, chiếm trọn tâm trí cậu một cách hoàn toàn, tim cậu lỡ nhịp. Trong gương tượng của cậu, mặt trời chiếu sáng lấp lánh trên mái tóc vàng óng khi cô duỗi người trên nền đất cạnh cậu. Cô tháo giày ra và chiếc váy của cô phủ quanh đôi chân trắng ngần. Cô thật tươi mới, hoang dại, nguyên sơ, ngây thơ và bí ẩn như chính khu Wood vậy. Cô biết quá ít về thế giới này tuy nhiên lại nhìn mọi thứ qua đôi mắt thông minh, khôn ngoan lạ thường. Cô cất tiếng nói, và giọng nói trong sáng tựa pha lê xoa dịu cậu. Cô cười phá lên bằng cả cơ thể

mình, và khi cô mỉm cười, cô thật rực rỡ. Cô xinh đẹp đến sững sờ, như một chú hươu mới sinh, thậm chí còn hơn thế bởi cái cách cô ấy vẫn thật hạnh phúc và sung sướng dù chẳng hay biết sự thật ấy. Cô ấy vừa ích kỉ lại vừa rộng lượng, bao dung; vừa giản đơn lại vừa tử tế. Tên của cô ấy là Sunday.

Và cô ấy yêu cậu.

Cậu nhanh le chạm vào bản thân mình lần nữa để chắc chắn rằng mình đã thực sự được quay trở lại là một người đàn ông, hoàn toàn và nguyên vẹn, mặc những cơn đau dần vặt. Bởi đã chắc chắn, cậu để tâm trí của mình lang thang, nghĩ mông lung về cô gái của mình. Cậu sẽ tìm cô ấy và gắn bó với cô ấy mãi mãi, như chúa trời đã định, như ý nghĩa cuộc đời ở đó.

Cậu úp tay lên mặt mình và nhòm cái thế giới thắm đậm màu sắc qua khoảng trống giữa các ngón tay. Không khí làm hoen khô đôi mắt, và cậu cố gắng khép mi mắt lại. Những chiếc lá trên vòm cây xanh non rực rỡ sắc khí của mùa xuân mới. Một chú chim giẻ cùi loanh quanh mổ hạt ở đám cỏ gần đó, màu xanh trông như một mảng trời ghé xuống chơi.

Một tiếng thở dài, cơn khát xuất hiện, vẫn chưa sẵn sàng đứng lên vì đôi chân quá dài, cậu bò bằng tay và đầu gối đến chiếc xô bên cạnh giếng nước. Cậu nâng miệng xô viền gỗ trơn nhẵn ấy lên miệng với đôi tay run rẩy và uống ừng ực, rùng mình khi những giọt nước lăn dài trên mặt và chảy xuống ngực. Cậu lại đổ đầy cái xô và dội nước từ trên đầu đổ xuống, một vài lần, rửa sạch chất lỏng sền sệt nhớp nháp buồn nôn và nổi buồn khổ ra khỏi cơ thể. Cậu cảm giác như mình là một chàng trai mới. Cậu là một người đàn ông mới. Hình ảnh phản chiếu trên mặt nước dập dờn hiện lên khuôn mặt quen thuộc cũ. Khuôn mặt của một hoàng tử. Một vị hoàng tử sẽ chẳng có mối liên quan nào đến gia đình cô ấy.

Trong cơn giận dữ, cậu rít lên và đập cái xô vào thành giếng, nó vỡ tan tành, hỏng nát. Cậu nhặt vài viên đá nhỏ, liệng chúng một quãng ngắn vào khu Wood. Điều đó chẳng làm cậu khuấy khỏa được bao nhiêu. Định mệnh tiếp tục khắc nghiệt và trớ trêu, và cuộc sống vẫn chẳng công bằng.

Cậu và Sunday, mỗi người họ đều là nạn nhân của lịch sử. Cô ấy đã có thể yêu cậu chân thành, hi vọng là vẫn còn yêu cậu, nhưng tình yêu của cô ấy dành cho gia đình mình là một mối ràng buộc mà cậu sẽ không bao giờ đòi hỏi cô phải phản bội lại. Trong tất cả những người phụ nữ trên mảnh đất này, số phận đã chọn cô em gái nhỏ của Jack Woodcutter. Thật là một trò đùa phũ phàng và ác nghiệt.

Cậu phải tìm cô ấy.

Cậu ngập ngừng đứng dậy và sẩy chân ngã chúi về phía trước, buộc những thói cơ nhớ về những cử động mà trong gần hai mươi năm qua là bản năng thứ hai đối với cậu. Những bụi cây gai và những nhánh cây xao xác diễn tả ngôn ngữ của khu Wood bằng những vết trầy xước trên làn da mỏng mới tái sinh của cậu. May thay, một đám mây mỏng đã nhẹ nhàng che khuất cái nắng thiêu đốt của mặt trời. Cậu lướt mắt khắp nền đất tìm một con đường mòn mà tình yêu đích thực của cậu đã bước qua trong ba ngày liên tiếp.

Cậu quay trở lại với kí ức: cảnh tượng những chú ngựa và bầy chó săn phi những bước lớn trước cậu. Trước đây cậu đã từng làm điều đó. Cậu là một thợ săn. Cậu đã đuổi theo, truy bắt một con hươu đực, một con lợn rừng và mang về nhà chiến lợi phẩm cho lễ ăn mừng. Đồ ăn đầy ắp trái dài khuất tầm mắt, nhiều bài hát vang lên suốt ngày đêm không nghỉ, và những người phụ nữ, những người phụ nữ ấy... những hình bóng xinh đẹp giờ đây đã ở lại trong miền kí ức của phần đời khác. Cậu tập trung vào kí ức mới, một thứ để cậu đáng sống. Cô là điều bé nhỏ với đôi mắt lấp lánh và nụ cười khiến tâm hồn cậu hát ca.

Những tầng mây trên bầu trời đã trở nên dày hơn. Con đường mòn biến mất. Cậu ngẩng cao đầu, căng mắt để nhìn rìa khu Wood qua đám cây. Một lỗ sâu hoắm trên thân cây nhìn chăm chăm cậu. Cậu cúi đầu và lê chân đi, mắt hết nhìn vào một viên đá sáng màu này đến viên đá khác trong màn đêm đang tối dần. Cuối cùng, cậu đã tới tận cùng của thế giới. Chỉ còn một vài cây ngăn cách cậu với đồng cỏ phía bên kia khu Wood. Ngôi nhà tháp đứng hiên ngang sừng sững giữa trời, vẫy gọi cậu trở lại với thế giới con người. Đôi chân cậu bỏng cháy. Ngực cậu đau buốt. Những luồng máu chảy trong huyết mạch từ những chỗ trầy xước trên da cậu, vỡ bung ở đôi môi khô nẻ. Không có một bóng cây nào ở vùng đồng bằng trơ trụi, gió thổi lồng lộng tứ tung và dữ dội khiến những ngọn cỏ thân cao uốn cong như những làn sóng và thổi những sợi tóc dài trên đầu cậu tung bay.

Cậu dừng lại trước một bức tường đá cao lớn xung quanh tòa nhà tháp, đi theo nó tới chỗ một người đàn bà đang vội vàng gỡ bỏ những tấm khăn trải giường được ghim trên những hàng dây thép khô. Chúng bay phấp phất theo luồng gió của cơn bão sắp tới. Với đôi tay khéo léo, bà giữ chặt quần áo đã khô, không hề làm rơi chúng, ném lần lượt từng cái một vào chiếc giỏ lớn bà mang bên mình. Mái tóc và đôi mắt bà cũng xám đậm như những đám mây đáng sợ kia.

“Đến lúc rồi,” bà gọi với qua những hàng dây thép tới chỗ cậu đang đứng. “Đừng chỉ có đứng ở đây. Tới giúp mẹ đi nào.”

Rõ ràng bà ấy đã nhầm cậu với một người nào đó, nhưng cậu đã mở cổng và tới phụ bà một tay.

“Con có định...” Rồi bà nhìn cậu, cuối cùng thì, đôi mắt tựa như cơn bão của bà nhìn cậu từ đầu đến chân. Trong cơn đau đớn, cậu không nghĩ đến chuyện xấu hổ vì sự trần truồng của mình, và cậu cảm ơn Chúa rằng bà ấy đã không hét toáng lên. Có chút gì đó như là sự ngạc nhiên hiện trên sắc mặt của bà, và lòng thương hại, cũng có thể; sự bối rối, và rồi sự nghiêm nghị kiểm chế đã xóa chúng đi.

“Làm cho những vị thần bị đau bụng rồi họ đuổi cậu về đây phải không?” Bà kéo thêm ít quần áo từ hàng dây thép xuống và đưa chúng cho cậu. “Mặc chúng vào. Con trai tôi cũng tầm tuổi cậu đấy. Cũng không cao và gầy gò như cậu, nhưng rồi chúng sẽ như vậy thôi.”

Cậu nhìn chăm chăm vào đồng quần áo bà vừa dúi vào tay mình, chất liệu vải thô tự dệt ráp nhám, không phải màu nâu bị phai vì đã qua quá nhiều lần giặt thì cũng là màu trắng bị ố vàng vì mặc quá nhiều. “Cảm ơn,” cậu muốn nói vậy, nhưng chiếc lưỡi vừa được gắn trở lại của cậu không thể xoay xở với từ ấy, và cậu bật ra một tiếng thở hắt thảm hại.

“Cậu trông như một con người, nhưng có vẻ cậu lại giống như một con quạ, dựa theo cách cậu tới và van xin trước thềm cửa nhà tôi. Nhanh lên, mặc đồ vào, nếu cậu có thể xoay xở được với chúng. Tôi sẽ lấy cho cậu ít nước.”

Cái cách bà quát lên mệnh lệnh của mình không cho phép bất kì sự chống đối nào. Cậu vung về lòi chiếc áo chui qua đầu và kéo chiếc quần dài rộng quá cỡ lên. Người đàn bà quay lại với một chiếc cốc và một sợi dây bện dài. Bà dúi cho cậu cái cốc, cậu rên rỉ, một vài giọt nước quý giá đã tràn mép và rơi xuống. “Uống đi,” bà ra lệnh. Làn nước mát lạnh chích môi cậu và khiến họng cậu đóng băng, nhưng cậu sẵn lòng. Bà cột sợi dây bện quanh eo cậu khi cậu nốc cạn cốc nước, và rồi bà lại đi lấy thêm nước. “Giờ thì ngồi đi trong khi ta làm nốt cho xong.”

Cậu lê đến băng ghế và ung dung nhấp một ngụm nước. Cậu quan sát bà đang giặt những bộ quần áo phơi khô bay tứ tung, phấp phất trong gió. Bản tính cộc cằn của bà lại đi kèm với sự tử tế đến kì lạ. Có những động vật trong khu Wood hành động theo cách này khi chúng đang cố bảo vệ bản thân, hoặc con nhỏ của chúng. Cậu băn khoăn, những đứa con của bà ở đâu rồi.

Có thứ gì đó sột soạt trên băng ghế. Cậu nhìn xuống và thấy một người bạn quen thuộc đang vẫy chào mình, những trang sách kiêu hãnh lật giở trong gió.

Cậu nhặt nó lên, thích thú rằng bây giờ trông nó dường như thật nhỏ, cuốn sách bé nhỏ này đã từng nằm như một người khổng lồ cạnh cậu. Cậu muốn ôm chặt nó vào trái tim mình, gửi nó để tìm mùi hương vương lại của cô ấy. Cậu muốn giữ nó, nhưng điều đó sẽ khiến cô ấy buồn, và cậu không thể chịu đựng nổi khi làm cho cô ấy đau khổ. Ngọn gió lật giở trang sách tới những câu chữ cuối cùng. Cậu nhớ lại niềm vui thích khi nghe cô đọc những đoạn văn ngắn. Khi những câu từ vang lên trong tâm trí cậu, giọng của cô ấy cũng vậy.

Sunday chẳng là gì cả cho đến lúc cô gặp Grumble - một người đàn ông tốt đẹp, với tâm hồn của một thi sĩ. Cậu ấy là người bạn tốt nhất của cô trên thế giới rộng lớn này, và cô yêu cậu ấy với tất cả trái tim mình.

Cô yêu cậu ấy. Những câu chữ ấy khiến cậu bừng tỉnh, khoan khoái và khỏe khoắn hơn hàng triệu ly nước. Cô ấy yêu cậu, và lời tuyên bố khẳng định tình yêu ấy đã cứu sống cậu. Cô yêu cậu, và điều đó tiếp cho cậu sức mạnh để làm những gì cậu cần phải làm. Cô yêu cậu, cậu chỉ hi vọng cô ấy đủ yêu cậu để có thể tin tưởng cậu, và vẫn mãi yêu cậu khi mọi việc đã rồi. Cậu hi vọng cô ấy vẫn yêu cậu khi cô biết cậu thực sự là ai.

Người đàn bà giờ đang đứng trước cậu, đồng quần áo phơi khô đã được cứu thoát khỏi trận gió. Cậu chìa cuốn sách cho bà, và bà ném nó vào gió. “Một thứ xuẩn ngốc vớ vẩn, mất trí của một đứa con gái thôi. Vào trong đi.”

Bà đề nghị.

Vận hết sức mạnh để lắc đầu. Cậu nắm lấy bàn tay bà và nâng nó lên đôi môi đã bị tàn phá của cậu.

“Cậu quả là một chàng trai ấm áp và hấp dẫn,” bà nói, từ ngữ của bà rất chân thật, mềm mại và mạnh mẽ. “Cậu có thể có được bất cứ cô gái nào trên miền đất này.” Và rồi vẻ mặt nghiêm nghị trở lại. “Khi cậu đã gọn gàng sạch sẽ, tất nhiên. Cậu không phù hợp để làm quý lùn nhỏ bé trong tình trạng này.”

Cậu mỉm cười và gì chặt những ngón tay quanh chiếc cốc rỗng. “Cảaaaaaaam ơ-ơ,” cậu nói cẩn thận. Lần này nó nghe có vẻ giống như những gì cậu định nói rồi.

“Hân hạnh.”

Cậu đi ra qua chiếc cổng trên bức tường đá. Khi tới chân đồi, cậu ngoảnh lại để ngoái nhìn ngôi nhà tháp. Người mẹ của tình yêu đích thực của cậu đứng ở cổng, chiếc giở trong tay và chiếc váy bay phấp phới khi bà nhìn theo cậu.

Cậu vẫn chưa tới được rìa thành phố trước khi trời bắt đầu đổ mưa. Những giọt mưa lớn đánh bay bụi bẩn trên đường và quây chúng thành bùn giữa những ngón chân cậu. Từng bước một, dần dần sự đau đớn của cậu tái phát và dần trầm trọng hơn. Chúa nhân từ đã gửi một người đàn ông mắt vàng trên chiếc xe bò và anh ta cho cậu đi nhờ vào thị trấn.

Lâu đài giống như một con thú màu đen ở đường chân trời, tòa tháp cao nhất của nó chọc sâu vào giữa trung tâm cơn bão. Thật hoa mắt khi quan sát mọi người chạy tán loạn trên các con phố ướt sũng nước mưa. Cậu cảm ơn người lái xe, viện dẫn vài lời để khiến anh ta tin là anh ta sẽ được đức vua chú ý tới. Cậu đã luyện tập những lời nói ấy trong hành trình ướt sũng để không bị vấp từ nào.

Đi bộ quả là đau đớn. Những miếng đệm bàn chân của cậu phồng rộp lên, thớ cơ run rẩy vì kiệt sức. Niềm hi vọng đã từng tiếp sức mạnh cho cậu ở tòa nhà tháp đã nhạt nhòa đi bởi sự kiệt sức lúc này.

Ở lối vào bảo vệ, cậu bị chặn lại bởi một cây giáo.

“Này cậu nghĩ giờ cậu đang đi đâu thế hả?”

“Aaawik.”

“Nói lại xem nào?”

Tập trung. “Erik.”

Người lính gác quay đầu lại và nhìn vào lối vào phía sau cậu. “Erik! Cái thằng cha này đến để gặp cậu kìa.”

“Cái thằng cha này? Chúa đại đế ời. Tôi không thể bị làm phiền bởi...” Một người đàn ông béo mập với mái tóc đỏ hung ánh vàng xuất hiện ở lối đi bằng đá có mái vòm. Ông ta chùi miệng bằng mặt sau bàn tay, cứ như thể vừa được triệu tập đến bữa ăn trưa. “Đây, tóm lại là có cái chuyện gì thế?”

Erik là lính cận vệ của hoàng gia từ khi Jack còn đương nhiệm. Trong tất cả các chàng trai của đức vua, lẽ ra Erik phải biết cậu. Vị hoàng tử chỉ có thể tưởng tượng ra bộ dạng của mình bây giờ: dữ tợn, hộc hác, tái mét và nhợt nhạt. Từ khi bị các vị thần tố cáo, đây không phải cuộc trở về vẻ vang, rực rỡ của đứa con trai hoang tàn. Với tia hi vọng le lói, cậu cố vươn thẳng người và đặt bàn tay lên vai người cận vệ.

“Erik, 1-làm ơn. Giúp tôi với.”

Đôi mắt Erik tức giận rồi bối rối trước khi ngỡ ngàng nhận ra. “Rum-?”

Cậu nhắm nghiền mắt lại, như thể nó có thể ngăn cậu nghe thấy cái tên... Vị hoàng tử đưa ngón tay run run lên miệng. “Làm ơn.”

Erik vui vẻ choàng cánh tay mình qua vai cậu và kéo cậu vào trong tòa lâu đài. “Đã mấy năm rồi đấy, chàng trai,” ông nói to, “cậu trông thật kinh khủng! Vào đi, qua con giống tổ này và kể cho tôi xem mẹ cậu, dì cậu bây giờ thế nào rồi? Vẫn xinh đẹp như một con ngựa nhỏ chứ hả?” Erik tiếp tục trò chơi đố chữ khi đi qua Đại sảnh Đội Cận Vệ và tiếp tục độc thoại cho đến khi bọn họ đã vào trong thành trì của tòa lâu đài. “Bảo Rollins tránh xa cốc rượu của cậu ta và gọi cậu ta đến đây.” Ông bảo một chàng trai phục vụ. “Bảo với cậu ta rằng cậu ta được gọi đến phòng chủ nhân.”

Erik không làm gì ngoài việc đưa cậu lên những bậc thang phía sau và đỡ cậu ngồi xuống mép giường, rung mình run rẩy không thể kiểm soát nổi. “Ở đây thật lạnh,” Erik nói. “Tôi sẽ đi đốt lửa.”

Cậu gật đầu, nhưng người lính cận vệ đã quay người đi. Từng thớ cơ trong cơ thể cậu run lên; tâm trí chơi vơi trong cơn mê. Cậu hi vọng Rollins sẽ không quá chậm trễ. Mong muốn của cậu đã được ứng nghiệm.

“Lời báng bố ấy là gì đấy?” Một người đàn ông ăn diện bánh bao, thấp lùn la lên từ phía lối đi; chẳng lẽ giọng của Rollins luôn quá to và dính âm vậy sao?

Vị hoàng tử thu lượm mọi sức lực còn lại của mình và bắt đầu nói những điều cậu đã luyện tập trên đường. “Có một... người đàn ông. Trên một chiếc xe bò trong...” - mấy cái răng chết tiệt cắn ngừng va lập cập vào nhau - “cơn mưa. Sẽ báo với đức vua. Đề... Đề bù cho anh ta.”

Rollins ngắt lời để lưu ý. “Vâng, thưa hoàng tử.”

“Tuyên bố. Tiệc khiêu vũ. Tất cả mọi phụ nữ trẻ... trên toàn vùng miền. B-Ba...” Cậu không chắc giọng nói hay là hơi thở của cậu rời bỏ cậu trước.

“Ba bữa tiệc khiêu vũ hay là ba ngày sau, thưa hoàng tử?”

Trán cậu đổ mồ hôi như mưa vì nỗ lực duy trì đứng thẳng người và từng câu chữ mạch lạc. “Cả hai. Đồng thời, gửi... công văn. Người cho vay t-tiền.” Rollins tiến về phía trước, và hoàng tử lăm bầm những chi tiết với ít âm tiết nhất cậu có thể xoay xở. Rollins gật đầu, cúi người, và lùi về phía cửa. “Như ngài mong muốn, thưa hoàng tử. Ngay bây giờ, thưa hoàng tử.”

“Rollins.” Người đầy tớ của cậu dừng lại. Hoàng tử hít một hơi sâu, tập trung vào tầm quan trọng của việc kết nối những suy nghĩ rời rạc cuối cùng của cậu lại với nhau. “Làm ơn hãy báo với cha... ta đã quay về.”

Rollins cúi người thêm một lần nữa, mỉm cười. “Thật tốt khi ngài đã trở lại, thưa hoàng tử.”

Rumbold để mặc những cảm nghĩ của mình chìm trong tâm tưởng. Trở lại. Cậu đã trở lại. Một lần, cậu buông mình rơi phịch xuống tấm khăn lụa trải giường, đung đưa và vô thức. Cậu nghe thấy giọng nam trầm của Erik phát ra từ phía lò sưởi, làm ngọn lửa bùng lên từ những khúc gỗ mới đốn.

“Ồ. Ồ. Ồ. Sẽ thú vị đây.”

Chương 5: Tinh quái

Sunday tỉnh giấc bởi cú thúc vào người và khi mở mắt, cô nhìn thấy mẹ đang ngồi bên cạnh. Con bão dữ dội đã khiến họ đi ngủ sớm. Đối với mẹ, điều đó có nghĩa là gia đình bà nên thức dậy sớm hơn. Seven Woodcutter chưa bao giờ là bà mẹ nhẹ nhàng, ấm áp, chuyên nội trợ. Bà luôn thuộc kiểu “yêu cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi.” Ít nhất thì bà không sử dụng roi vọt với những đứa con của mình.

Sunday cảm nhận thấy tiếng sột soạt quen thuộc của những trang giấy dưới má mình; cô đã lại ngủ thiếp đi trong lúc viết. Cô nhìn chăm chú vào cây nến trên bàn bên cạnh và những mẩu chân nến nhỏ ở đó. Trời ơi, Friday tốt bụng chắc hẳn đã tắt hộ nến giùm cô. Sunday luôn chịu sự mắng nhiếc, xỉ vả gay gắt - thỉnh thoảng còn hơn thế - bất cứ khi nào mẹ phát hiện ra một cây nến đã cháy hết, bởi vì đây là bằng chứng không thể chối cãi của sự lãng phí.

Bên cạnh những cây nến là những viên đá tiên và vật hình cầu bằng vàng lấp lánh của Grumble. Khi Sunday giới thiệu nó cho gia đình, nhận xét duy nhất của mẹ là tốt nhất Sunday đừng quá gần bó với món đồ nữ trang ấy. Nó cần được tiêu xài ngay lập tức để bù đắp lại chú bò đã mất oan.

Mặc sự keo kiệt, chi li từng đồng của mẹ, Sunday hồ nghi rằng tất cả vàng bạc trên thế giới này sẽ không thể khiến cô vui vẻ. Cô tự hỏi điều gì sẽ làm cô hạnh phúc. Cô tự hỏi liệu mẹ cô đã từng hạnh phúc bao giờ chưa.

Một cú thúc nữa.

“Có một thông báo từ hoàng gia.” Mẹ cao giọng cất tiếng.

Sunday rên rỉ. Lễ tuyên cáo hoàng gia luôn đồng hành với việc phải làm nhiều công việc hơn, ăn ít đi, và sẽ mất đi một điều gì đó mà họ từng cho là lẽ dĩ nhiên.

“Hoàng tử Rumbold sẽ tổ chức ba buổi dạ tiệc khiêu vũ.”

Vị hoàng tử của bà tiên đỡ đầu xấu xa đã hủy hoại gia đình cô mãi mãi. Đột nhiên vị hoàng tử ấy được thông báo ốm bệnh, mất tích, đã chết, hoặc cả ba trong suốt vài tháng nay, và giờ thì vị đó đã được phục hồi lại sức khỏe, được cứu nguy, được cải tử hoàn sinh. Dù cho câu chuyện thực sự là gì đi nữa, dường như thần thánh đã xui khiến vị Hoàng Tử Phiền Nhiễm ấy tổ chức một hay ba buổi dạ tiệc khiêu vũ, bởi vậy ngài tự phụ tuyên bố tới tận vùng quê, nơi ngài nghĩ chẳng ai đoán hoài tới việc đó.

“Tốt cho hoàng tử Rumbold.” Sunday cuộn người. Chiếc gối mềm mại của cô tỏa mùi giấc mộng tuyệt vời.

Một cú thúc. “Tất cả các quý cô đủ tư cách trên toàn vùng đều được mời đấy. Nếu con làm thật tốt và làm hết tất cả việc vặt trong nhà của mình mẹ sẽ cho con đi.”

Sunday chẳng thể nghĩ tới bất cứ điều gì cô không muốn làm, chẳng hạn việc tham gia vài sự kiện chính trị tẻ ngắt. Cô thích dành thời gian ghé thăm Grumble chỗ chiếc giếng hơn. “Hãy cứ vui vẻ khi không có con.”

Cảm nhận thấy những trang sách lật giở phía dưới má mình, Sunday vờ tay ra để chộp lấy nó, nhưng mẹ đã quá nhanh.

“Hôm nay con sẽ phải đi chợ và bán món đồ bằng vàng đó!” Mẹ ra lệnh. Đôi mắt Sunday không rời cuốn sách mà mẹ cô đang giữ như một vật làm tin. “Đưa Trix đi cùng, thằng bé cũng cần phải làm điều gì đó có ích để sửa lỗi. Bên cạnh những thứ chúng ta cần, con hãy mua bất cứ thứ gì Friday cần để may vá. Giờ nó đang ở trong bếp đấy, hãy liệt kê ra đi. Cảm ơn Chúa vì sự nhìn xa trông rộng của Thursday.”

Hay là cảm ơn bà tiên đỡ đầu Joy vì cặp kính thiên văn nhỏ của Thursday. Hay là cảm ơn Grumble, người sở hữu món đồ bằng vàng đã cứu sống tất cả bọn họ. Hay là cảm ơn Sunday, người đã làm quen với một người bạn đáng quý và hào phóng đến vậy - nhưng cô đang quá sao nhãng để tranh cãi thêm.

“Khi quay trở về, con sẽ làm những việc vặt của mình và cả của Friday trong ba ngày tới. Sau ba ngày, con sẽ tham dự những bữa dạ tiệc khiêu vũ.”

“Cả ba ấy ạ?” Sunday rên rỉ.

“Cả ba.”

“Cha nói gì không ạ?” Việc dính dáng tới hoàng gia rất đáng sợ, Sunday không thể tưởng tượng nổi cha cô sẽ để vấn đề này tiếp tục mà không tranh cãi.

“Cha con chẳng có tiếng nói gì trong chuyện này. Tất cả mọi cô gái trong vương quốc đều được mời tham dự; tất cả những người đàn ông giàu có sẽ có giấy mời tham gia. Ta không quan tâm liệu việc đó là do vị hoàng tử ấy làm hay không. Đây có thể là cơ hội duy nhất cho những cô con gái của ta kiếm được một vị hôn phu tươm tất, và ta sẽ được trông thấy ít nhất một trong mấy đứa dính hôn một cách hạnh phúc trước khi hết tuần. Ta nói thế đã rõ ràng chưa?”

Sunday không thể tưởng tượng ra bất cứ điều gì “hạnh phúc” từ chuyện này, nhưng cô gật đầu khi mẹ dứt nhanh cuốn sách vào túi.

“Sunday.” Giọng mẹ thay đổi. Giật mình, đôi mắt cô rời khỏi chiếc túi nơi cuốn sách của cô bị giam giữ như tù binh. “Con không muốn sống ở đây mãi cả đời đây chứ?” Lời mẹ nhip nhàng như lời một bài ca.

“Không.”

“Làm ơn. Hãy làm như mẹ yêu cầu đi, rồi ta sẽ để con lấy lại quyển nhật ký trước khi con lên giường đi ngủ mỗi tối. Nhưng mẹ sẽ lại lấy nó vào mỗi buổi sáng đây. Hiểu chưa?”

“Vâng, thưa mẹ.” Sunday cảm nhận sức nặng của mẹ khi bà rời khỏi giường. Cô vẫn còn có thể ngửi thấy mùi bột mì vương trên tấm tạp dề của bà, nếu không có lẽ cô sẽ không tin nổi rằng mẹ đã từng ở đấy. Lần đầu tiên trong gần mười sáu năm qua, mẹ của cô đã thực sự nói chuyện với cô, chứ không chỉ ra lệnh cho cô.

Cô mặc quần áo trong lúc còn choáng váng và nhặt món đồ hình cầu bằng vàng lên từ chiếc bàn. Cô ghì chặt vật kim loại lạnh ngắt vào ngực mình và trùu mển nghĩ về người bạn của cô. Đoạn cô dứt nhanh quả cầu vào trong túi và đi tập hợp anh chị em của mình.

Cơn bão chẳng dung thứ cho khu Wood. Lối đường mòn dài tít tắp bị phủ đầy bởi những cành cây, lá cây và những mảnh vụn. Cha nói rằng những cơn bão tố kèm sấm sét được tạo ra khi những bà tiên làm rối loạn cân cân thăng bằng. Sự cân bằng là điều cần thiết, bắt buộc trong phép thuật, sự mất cân bằng có thể xé toang và phá hỏng thế giới. Bởi vậy những bà tiên không bao giờ lấy đi một đứa trẻ mà không để lại một đứa trẻ thế chỗ. Họ sẽ tặng thưởng cho một

người và sẽ trừng phạt một người khác. Khi chỉ một lời thần chú duy nhất bị phá vỡ hoặc loại bỏ, thì điều đó cũng ảnh hưởng đến sự cân bằng. Con bả là một cách để tạo sự chú ý với các vị thần linh.

Wednesday đã bình luận trong bữa tối rằng trời chưa bao giờ mưa bão tồi tệ đến vậy kể từ khi Monday ra đi. Tất nhiên, chị ấy dùng nhiều từ hoa mỹ hơn; chị ấy không nói thẳng ra điều đó, mà ngụ ý như vậy, và chúng rất có văn điệu... nhưng mẹ hiểu chị ấy hơn ai hết. Bà bảo Wednesday rời khỏi bàn và đi lên phòng, bằng những câu chữ chính xác và rõ nghĩa. Mẹ không phải là người ăn nói văn hoa.

Sunday theo Trix qua một tảng đá cuội lớn để tránh cái cây đã bị đập nát thành từng mảnh vụn nhỏ. Cô còn quá nhỏ để nhớ tới con bả của Monday, nhưng cô có thể nhớ con bả này. Dù đây có phải là Chúa hiển linh hay không, thì chắc chắn nó cũng đã gây ra một sự náo động.

Friday lú lo suốt quãng đường tới chợ, cứ như thể Sunday và Trix quan tâm đến bất cứ điều gì về dây chỉ, cúc áo hay là ruy băng. Trix nhào lộn trong khi Friday tiếp tục nói về những đường viền mép quần áo, những xếp nếp và đăng ten. Sunday tưởng tượng ra hình thù của những đám mây trong khi Friday than vãn về việc thiếu thời gian thêu thùa, trang trí vải vóc. Sunday trông chừng Trix, đảm bảo rằng cậu ấy không lang thang đâu xa. Friday tự hỏi liệu họ có còn đủ tiền thừa cho vải ren đăng ten không. “Một thứ xa xỉ, chắc chắn là vậy, nhưng chỉ điểm thêm một ít thôi, em hiểu mà...”

Sunday dừng chân khi trông thấy hòn đá trụ và thân cây cong oằn hiện ra trước mắt. Chúng là vật đánh dấu cho con đường mòn dẫn tới Giếng tiên, tới chỗ Grumble. Sự cám dỗ của việc rời bỏ người anh chị em ruột của mình quá dữ dội, nhưng Friday lại quá dịu dàng, khó có thể kiểm soát nổi Trix. Ai mà biết được họ sẽ gây ra mớ lộn xộn, rắc rối gì nếu tách ra? Sẽ rất khó để có thể trao món đồ quý giá này cho người cho vay lãi.

“Sunday?”

Friday đang gọi tên cô. Sunday nhận ra rằng mình đã đứng sững lại ở đó, chăm chăm nhìn vào khu Wood. Trix dứt nhanh tay cậu vào tay cô và siết chặt. “Xin lỗi.” Cô nói. “Em ổn. Tiếp tục nào.” Thận trọng, họ tiếp tục cùng nhau đi dọc con đường mòn hoang vắng.

Gia đình nhà Woodcutter đã giao thiệp với Johan Schmidt nhiều lần suốt mấy năm qua; ông ta rất thích nghe những câu chuyện hay, cũng giống như cha của Sunday thích kể chuyện. Mái tóc ông đã thưa trong khi cặp kính ngày càng dày cộp lên, và lưng lom khom bởi mái mê nghiền cứu những mảnh da dê và một lượng lớn tiền xu. Ông còn đang quắc mắt giận dữ với một mảnh giấy da dê kể cả khi họ đã tới.

“Thật nực cười,” ông lầm bầm. “Thật phi lý. Tại sao, đó chỉ là... Cô Woodcutter! Thật vui khi được gặp cô hôm nay.”

“Chào buổi sáng, ông Schmidt.” Sunday nói. “Ông thế nào rồi?”

“Ổn, ổn. Thế cha mẹ cô thế nào rồi?”

“Cả hai đều rất khỏe ạ, cảm ơn ông.” Sunday giữ chặt quả cầu trong túi, nó là của cô trong những khoảnh khắc cuối cùng quý giá. “Cháu hi vọng ông có thể giúp bọn cháu một điều gì đó... một thứ khá đặc biệt của tạo hóa.”

Ông nhướn mày. “Đặc biệt” đối với một người nhà Woodcutter thì quả thật sẽ đặc biệt theo nghĩa đen.

“Cháu tự hỏi ông sẽ đổi bao nhiêu cho cái này.” Quả cầu rơi huých xuống mặt bàn. Cô có cảm giác túi nhẹ bẫng và trống trải, đôi bàn tay đã từng cầm nắm món đồ ấy giờ tràn ngập nỗi muộn sầu.

Schmidt nhìn chằm chằm vào quả cầu. Ông nhìn vào mảnh da dê, nhìn Sunday, và rồi lại nhìn vào quả cầu lần nữa. Ông nâng quả cầu lên bằng những ngón tay. “Ồ, ta chưa bao giờ...” Người cho vay lãi hăng giọng. “Panser!”

Một người đàn ông trẻ gầy gò trong bộ quần áo quá khổ bước tới. Friday cúi đầu chào mà không quên nở một nụ cười toe toét vì mái tóc sẫm màu bờm xờm và đôi má ửng hồng của anh chàng. Panser cũng nhe răng cười lại một cách ngượng nghịu với Friday và gật đầu một cách lịch sự với Sunday. “Vâng, thưa chủ nhân Schmidt?”

Đôi mắt Schmidt vẫn còn dính chặt vào quả cầu bằng vàng. “Mang túi tiền của ta ở trên bàn kia đến đây. Cái màu tím và bằng nhung ấy. Nhanh lên đấy.” Schmidt chỉnh lại cặp kính dày của mình và nhòm Sunday qua nó. Cô dồn hết sức mình, cố gắng can đảm. Giờ ông ấy sẽ đề nghị mức giá thấp hơn nhiều lần so với giá trị của quả cầu, và cô sẽ tranh cãi về bất cứ thứ gì ông mang tới chiếc bàn. Cô đã quan sát cha mình đủ nhiều để biết trò chơi được tiến hành như thế nào. Cô có thể làm được điều này.

Schmidt lại hăng giọng. “Cô Woodcutter, ta cần bàn bạc với một vài đồng sự của mình về lượng tiền chính xác và hợp lí để trả giá cho một vật quý hiếm và đặc biệt đến vậy.”

“Chúng cháu có thể đợi,” Sunday nói.

“Sẽ mất chút thời gian đấy - chúng ta, những ông lão già cả thích thú với việc tranh luận về những vật khác thường, đặc biệt.” Panser quay trở lại với chiếc túi nhung, và Schmidt đưa nó cho Sunday mà không mở nó ra. “Ta không muốn ngăn cản cháu đi mua đồ. Hãy sử dụng túi chứa những phiếu thanh toán này cho việc mua sắm. Chúng đều có con dấu của ta in trên đó, và ta sẽ đảm bảo cho cháu ở bất cứ cửa hàng nào.”

Sau vận rủi của Trix, Sunday đã cảnh giác trong việc trao đổi những đồ quý giá cho bất cứ ai. Cô tháo dây chiếc túi mà lão già đã tung nó cho cô. Bên trong là rất nhiều token^[7] bằng kim loại với hình con rồng được đóng dấu lên, nguồn gốc của dấu hiệu hoàng gia. Nếu mỗi phiếu thanh toán có giá trị thậm chí như một món đồ bán mạ bạc, nó còn nhiều hơn những gì cô từng muốn tiêu xài trong một ngày. “Nhưng, thưa ngài...”

Schmidt giơ một bàn tay lên. “Tin ta đi, cô gái trẻ, cháu sẽ không mua hết nỗi chùng ấy trong ngày hôm nay để lãng phí giá trị của món đồ hình cầu này đâu. Bảo với người bán hàng gửi hóa đơn mua hàng của cháu tới đây.”

“Cảm ơn, thưa ngài.” Cô khẽ nhún đầu gối cúi chào và để Friday kéo cô đi trước khi ông ta thay đổi ý định.

Vì sự nài nỉ của Trix, Sunday lôi ra một ít phiếu thanh toán từ chiếc túi nhung ra. Cô đưa nó cho cậu với một lời cảnh báo nghiêm nghị. “Tuyệt đối không mua thêm bất kì con bò cái nào, hoặc không trao đổi thêm hạt đậu hay cưỡi những chú nhân mã nào đâu đấy...”

“Đừng lo,” cậu nói. “Anh sẽ cẩn thận.” Sau đó, cậu biến mất vào đám đông.

Từ gian hàng này đến gian hàng khác, Sunday quan sát người chị của mình mặc cả mua những mảnh vải vụn và đồ trang trí, Friday mặc cả khá gay gắt - những đặc điểm di truyền của mẹ hiện rõ nhất ở chị ấy.

Friday từ chối mang theo cái túi - một mảnh khố để mặc cả - bởi vậy Sunday cố gắng hết sức để không đi lang thang quá xa. Cô nấn ná ở chỗ người thợ vàng, nhớ về quả cầu bằng vàng lần người bạn của cô, trong khi Friday đang hào hứng tranh cãi về đẳng ten bằng kim tuyến. Một người phụ nữ trông nặng nề to lớn với một đứa trẻ ngồi phía sau gian hàng, phe phẩy quạt mặc dù buổi sáng khá mát mẻ. “Cô rất xinh đẹp,” người phụ nữ nói với Sunday.

“Cảm ơn.” Sunday không quen với những lời khen ngợi.

“Tôi có thể giúp cô tìm thứ gì không?” Người phụ nữ chống tay vào lưng và bắt đầu nhắc người lên khỏi chiếc ghế.

“Không, cảm ơn.” Sunday giơ tay lên. “Tôi e là những món hàng của bà có giá quá cao đối với những kẻ hèn mọn như tôi.”

Người phụ nữ mỉm cười hiền lành và ngồi xuống. “Tôi biết cô muốn nói gì. Không đủ khả năng chi trả nhưng ngắm chúng thật tuyệt đấy chứ nhỉ?”

“Phải,” Sunday thừa nhận. Thật khó để cô nhìn đi chỗ khác. Những chiếc vòng cổ, vòng tay thật đơn giản mà tinh tế. Những chiếc nhẫn được chạm khắc tinh xảo với những viên đá quý nhỏ nhắn. Nhìn vào mảnh áo dài rách rưới và chiếc quạt giấy của người phụ nữ, cô buộc phải tập trung vào chất lượng hơn là số lượng. Đây là một quyết định khôn ngoan - những món nhỏ hơn sẽ đòi hỏi phải nhìn kĩ càng, cẩn thận hơn và bởi vậy sẽ nổi bật lên khỏi những bộ quần áo hòa nhả của các cửa tiệm khác.

“Thỉnh thoảng tôi tưởng tượng rằng tất cả chúng đều là của mình.” Giọng người phụ nữ nhẹ nhàng thì thầm bên tai cô. “Cứ như thể tôi là một nàng công chúa.” Sunday bị hấp dẫn bởi các mẫu hàng, đến nỗi cô không nhận ra người phụ nữ đứng dậy và di chuyển tới phía mình. Đôi mắt to tròn màu tím của bà long lanh, và một lọn tóc màu gỗ mun lộ ra khỏi chiếc khăn vuông trùm đầu, xoắn rối tương phản với làn da trắng ngà của bà. Chắc hẳn bà ấy đã từng là một cô gái trẻ xinh đẹp; giờ đây, khi đứa trẻ là gánh nặng, việc nội trợ đè lên đôi vai, giấc mơ trở thành một nàng công chúa sẽ mãi mãi ngoài tầm với. Sunday lấy làm tiếc cho người phụ nữ và muốn mua một thứ gì đó. Điều đó có thực sự quá tồi tệ không? Nếu Grumble biết rằng cô đã phải bán quả cầu bằng vàng ấy đi để cứu sống cả gia đình mình, nhưng chắc chắn cậu ấy sẽ muốn cô mua một thứ gì đó cho bản thân mình, một kỉ vật để ghi nhớ nghĩa cử tốt đẹp của cậu ấy.

Tay cô do dự trên chiếc trâm thanh tú và tinh tế. Cô không nhận ra những viên đá nhỏ, màu xanh phát sáng khiến nó gần giống như màu trắng. Những đường khắc chạm quanh viền thực sự rất đẹp... Sunday cúi người lại gần. Những nét chữ run (chữ viết xưa của các dân tộc Bắc Âu vào khoảng thế kỷ II) gọi tên cô. Cô gần như có thể nhận ra tên mình được viết giữa chúng. Người phụ nữ nhặt món đồ lên, và Sunday ước rằng cô đang cầm chiếc trâm trong tay mình. “Cô có muốn thử nó không?”

Sunday không thể nghĩ ra bất cứ điều gì cô mong muốn hơn thế. Cô phải chạm vào nó. Cô cần nó. Nó là của cô. Nó đã được tạo ra cho riêng cô. Những người khác trong đám đông không thể nghe thấy nó đang hát vang tên cô đấy sao? Cô vươn dài những ngón tay hèn mọn để nhận lấy đồ vật lộng lẫy tuyệt hảo ấy.

“Ooooooh, em đã thấy gì đây?” Giọng nói vui vẻ của Friday khiến Sunday sực tỉnh cơn mê; cú huých hông của chị khiến Sunday chợt nhận ra là cái trâm đã ở trong tay chị gái mình. “Quả là một cái trâm đẹp để làm sao, em đã thấy cái này chưa?”

Sunday quắc mắt cau có.

“Bất cứ món hàng nào của tôi cũng rất vinh dự được tô điểm cho những quý cô đáng yêu.”

“Cảm ơn, bà thật tử tế.” Friday nói. “Nhưng tôi e là chúng tôi còn một danh sách dài những thứ phải làm hôm nay. Có lẽ để lần khác vậy. Chúc bà một ngày tốt lành.”

Sunday thọc nhẹ vào bên sườn Friday khi chị ta đưa cô ra khỏi cửa hàng. “Friday, thật là thô lỗ kinh khủng.”

“Chị xin lỗi, nhưng chúng ta không có nhiều thời gian để la cà đâu. Có rất nhiều thứ để cân nhắc! Ví dụ như quần áo lót chẳng hạn. Em đã bao giờ nghĩ mình sẽ mặc gì phía trong bộ váy màu bạc tuyệt đẹp chưa?”

Sunday chưa từng. Cô buộc phải thừa nhận và cảm ơn ngôi sao may mắn của mình bởi cô có một người chị luôn suy nghĩ thấu đáo về những chi tiết nhỏ nhặt nhất. Và rồi cô bị kéo tới một cửa hàng tiếp theo và tiếp theo nữa, cho đến khi cô thực sự cảm ghét việc mua sắm, cô tự nhủ sẽ không bao giờ muốn tham dự một buổi hội chợ nào nữa.

“Friday,” cuối cùng Sunday cất tiếng nói, “Em xin chị đấy. Em cần phải ăn thứ gì đó nếu không em sẽ ngất xỉu ngay lập tức, ngay tại chỗ dơ bẩn này đây.” Đầu cô đang đau nhức như búa bổ bởi sức nóng của buổi chiều sáng chói, bởi hàng dãy những cửa hàng, và bởi sự nỗ lực kiềm chế những ý nghĩ làm hại chị gái mình. Mũi cô ngửi thấy mùi thơm của món thịt nướng và mứt kẹo sấy khô trong không khí và bụng cô réo òng ọc. “Làm ơn.”

“Được rồi,” người chị không biết mệt mỏi của cô thở dài. “Đưa cho chị một ít phiếu thanh toán nữa, chị sẽ đi mua thêm vài thứ. Tìm chị khi em xong việc nhé. Và không được la cà đâu đấy!” Sunday trao cho chị những token và nhìn theo chiếc váy chấp vá của chị biến mất nhanh chóng sau chỗ ngoặt. Ô phải. Friday chắc chắn giống hệt mẹ cô.

Bụng Sunday lại réo rất, cô bị lóa mắt bởi tất cả những gì khu chợ này bày bán. Giờ thì cô có thể có bất kì cái gì trái tim cô khao khát! Cô muốn mọi thứ, và việc quyết định lựa chọn cái gì trong số chúng khiến cô phát ốm.

Cô rẽ vào một dãy quầy khác, và những màu sắc rực rỡ của hàng hóa, của người bán hoa quả thu hút sự chú ý của cô. Có rất nhiều giỏ đựng cam tươi mọng, những quả chuối chín, và rất nhiều những loại quả hình thù đa dạng mà cô không bao giờ nhìn thấy, nhưng trông tất cả đều ngon lành như nhau. Tuy nhiên, vật quý giá nhất là chiếc giỏ đựng những trái táo đỏ tuyệt hảo. Sunday băn khoăn, thời điểm này chưa phải mùa vụ của bất cứ loại hoa quả nào. Người bán hàng chắc chắn đã giao thương, nhận hàng từ miền nam hoặc với các nàng tiên, cô đoán chắc như thế. Lớn lên ở khu Wood, Sunday đã quen với việc trông thấy những điều bất thường.

Cô đứng cạnh chiếc giỏ đựng đầy táo, thèm nhỏ dãi. Cô gần như có thể nếm vị ngọt mát khoan khoái của táo giữa đôi môi đói khát của mình. “Xin lỗi!” cô gọi với ra phía sau cửa hàng.

Một đồng những mảnh vải vụn rách tã tươi hóa ra là một bà lão gù lưng hốc hác, lồm khồm và hầu như đã rụng gần hết răng. “Vào đi, cháu yêu.” Bà nói. “Bộ xương già cỗi rồi, cháu thấy đấy.”

Sunday kiên nhẫn chờ đợi khi người phụ nữ già nung vào chiếc gậy cong oằn để chậm chậm khập khiễng tiến về phía trước. Bà ngược đầu lên và nhìn Sunday chăm chú với đôi mắt màu hoa oải hương gần như hoàn toàn nhòa mờ bởi tuổi tác. “Ta có thể lấy gì cho cháu không, cô gái xinh đẹp của ta?” Bà hỏi, đôi tay xương xẩu của bà với lên quả táo cao nhất, rồi chìa nó ra cho Sunday. Vỏ ngoài đỏ sẫm, bóng loáng của quả táo khiến Sunday nhìn thấy gương mặt mình phản chiếu trong đó. Con đói cồn cào khiến cô thất ruột, cô gần như không thể nói nổi. Cô lôi ra một tờ phiếu thanh toán để trả tiền.

Có tiếng rơi vỡ loảng xoảng, và một tiếng thét thất thanh “Tao sẵn sàng lắng nghe mày đấy,

nhóc!” vang lên trong không trung.

Sunday bốc hỏa.

Trix.

“Không làm phiền bà nữa, thưa bà.” Sunday dúm những phiếu thanh toán vào bàn tay bà lão và chạy vội tới cứu nguy người anh trai ngu ngốc, cứng đầu cứng cổ và khó bảo của mình. Cô thấy cậu đang bị chôn nửa người vào cuối chiếc xe kéo bị lật ngửa lên trời.

Cô nắm lấy tai Trix - bộ phận duy nhất trên cơ thể cậu không bị phủ đầy bởi nước quả, thịt, bột nhão, bánh ngọt - và lôi cậu ra khỏi đồng đồ nát ấy. Mặt người bán bánh nướng nhân ngọt đỏ gay. Hàm răng ông nghiến chặt và một vài mạch máu nhỏ đập phập phồng bên thái dương.

Vào bất cứ một ngày nào khác, Sunday sẽ rất sợ hãi người đàn ông này và những gì ông ta có thể làm đối với cô và gia đình cô. Tuy vậy hôm nay cô có một bao tiền bằng nhung bên hông và đầy sự tự tin. “Hãy đưa phiếu thanh toán này tới người cho vay lãi Johan Schmidt, thưa ngài. Ông ấy có thể đảm bảo cho chúng tôi và sẽ hoàn lại số của cải, hàng hóa đã mất của ông.”

Người đàn ông nhìn chằm chằm vào những đồng xu lẻ bé nhỏ trong bàn tay rộng lớn quá khổ của mình. Sunday đợi ông ta mở miệng và hạ bệ cô. Cô siết chặt bàn tay lại để giấu đi sự run rẩy của chúng... và quan sát sắc mặt người bán bánh nướng nhân ngọt nhạt dần trở về sắc hồng hào thường lệ. Ông bỏ mũ khỏi chiếc đầu đã hói tóc và ôm chặt nó vào ngực đang đeo tạp dề. “Cảm ơn, thưa quý cô. Cô thật tử tế. Tôi sẽ tới ghé thăm ông ấy ngay.”

Cô đã chứng kiến rất nhiều trường hợp kì cục, nhưng việc này vượt xa những gì cô biết. Những người giàu luôn được đối xử bằng sự lịch sự, lễ phép thế này sao? Cô và anh trai lẽ ra sẽ bị người đàn ông này la ó, quát tháo, cho dù họ có bao nhiêu tiền trong túi chứ. Thôi thì chuyện ra sao thì ra, cô thích thú vì đã tránh được một cuộc cãi vã. Cô thầm cảm ơn Chúa, và kéo Trix đi để tìm Friday. Cô dừng lại để tìm kiếm trong đám đông hình ảnh chiếc váy nổi bật của người chị gái mình.

“Đây là một tai nạn.” Ánh mắt Trix lấp lánh ranh mãnh đã tố tội cậu.

Sunday lắc đầu. “Anh trông luộm thuộm như đồng hồ lớn.”

Cậu miết ngón tay trên má và mút nó. “Một đồng hồ lớn ngon lành.” Cậu mời cô một chiếc bánh nướng nhân ngọt hơi dập nát từ trong túi. “Cho cô, thưa quý cô.”

Trong cơn thích thú, Sunday quên mất cơn đói đã hành hạ và xé nát cô ra. Cô nhận lấy bánh một cách biết ơn. “Tìm cách lau rửa sạch sẽ đi,” cô khấn nài cậu. “Giải thích trường hợp của anh cho mẹ chỉ tổ làm em gặp rắc rối.” Cậu đồng ý, cô lại để mặc cậu một mình.

Cô tìm thấy Friday đang há hốc miệng ra mà nhìn những dãy hàng cực kì rộng lớn bày biện ruy băng. Chúng được treo trong cửa hàng giữa hàng triệu cầu vòng và đung đưa mê hoặc trong gió, rục lên và lấp lánh trong ánh nắng mặt trời như bụi tiên.

Lần đầu tiên trong ngày, Sunday sốt sắng, hăm hở giúp đỡ chị gái mình.

Cô gái trẻ bán hàng với mái tóc đen sẫm vui vẻ gập những cái đã được họ chọn lựa vào những chiếc túi một cách cẩn thận. Friday và Sunday mua nhiều ruy băng hơn họ có thể cần đến. Khi Sunday chuẩn bị trả tiền, cô gái bán hàng với đôi mắt tím sâu thẳm mỉm cười vẫy tay ra hiệu cô bước tới. Trước đây Sunday chưa bao giờ nhận ra rằng có nhiều người trong chợ sở hữu đôi mắt giống nhau đến vậy, không nghi ngờ gì nữa, bọn họ đều liên quan tới nhau theo một cách

nào đó.

“Gia đình tôi rất biết ơn và tôn trọng vì quý cô đã mua hàng”, cô gái nói khi nhận lấy phiếu thanh toán. “Nhiều hơn tôi biết đấy.” Cô kéo một dải ruy băng màu xanh biển sáng từ mái vòm của gian hàng xuống. “Làm ơn hãy nhận lấy cái này như một món quà với lòng biết ơn của chúng tôi.”

Sunday nâng mái tóc mình lên để cô gái buộc chiếc ruy băng quanh cổ cô. Cô hài lòng bởi cuối cùng thì mình cũng có một điều đáng nhớ trong ngày, một thứ mà cô chẳng cảm thấy tội lỗi vì đã vùng tiền ra mua. “Tôi sẽ luôn luôn trân trọng nó.”

“Nó rất hợp với đôi mắt của cô.” Cô gái bán hàng cúi đầu chào. Sunday lịch sự đáp lại bằng cái gật đầu, và rồi chạy đi để bắt kịp anh chị mình.

Panser ở quầy bán hàng của người cho vay lãi, khi nhìn thấy họ, người học việc chạy đi gọi chủ nhân. Schmidt xuất hiện ngay lập tức, mỉm cười và xoa xoa chiếc bụng như một chú mèo vừa ăn xong món kem. Sunday nín thở, kì vọng cuộc giao kèo đã trì hoãn vào sáng nay. “Cháu tin là ông có đủ thời gian để bàn bạc với những người đồng sự của mình,” cô dũng cảm nói.

“Quả đúng là vậy.” Schmidt chép miệng cười khoái trá. “Quả thật là vậy. Cháu vẫn còn giữ chiếc túi chứ?”

Sunday đặt chiếc túi xuống đựng những tờ phiếu thanh toán lên quầy thu tiền. Cô, anh trai và chị mình đã sử dụng hầu như rất ít, nhưng giờ Sunday tự hỏi người đàn ông sẽ định giá mỗi thứ quý giá như thế nào. Cô quan sát cẩn thận Schmidt đếm số phiếu thanh toán, đặt chúng thành một tập. Ông ấy đã không lôi chúng ra đếm trước khi đưa cái túi cho cô, và cô đang tự trách mình vì đã không làm vậy vào lúc nhận chúng.

Schmidt giật lấy một cái túi khác từ Panser, cậu chàng đang quá bận bịu trao đổi nụ cười với Friday để thu hút sự chú ý. Từ nó, Schmidt lấy ra một mẫu vàng cho mỗi phiếu thanh toán còn lại trên bàn.

Sunday bối rối. Số vàng trên quầy thu tiền có thể đem nấu chảy và làm thành một quả cầu to gấp ba lần kích cỡ món đồ của Sunday một cách dễ dàng. À... ông ấy sẽ kết luận và trừ đi những gì họ đã tiêu xài, Sunday nghĩ, nhưng Schmidt đã không làm vậy.

Ông dứt nhanh đồng tiền vàng vào chiếc túi nhưng và kéo căng sợi dây thắt nút lại.

“Của cháu đây, cháu yêu. Panser đã chuẩn bị cho cháu một chiếc xe ngựa và những thứ cháu đã mua.”

Cô cố gắng không nói gì, nhưng vậy là quá nhiều. “Thưa ngài, cháu nghĩ...”

Schmidt nghiêm nghị nhìn cô qua cặp kính dày. “Không phải cháu đang đoán định ta đấy chứ, cô gái trẻ?”

“Không, thưa ngài.”

“Vậy thì hãy cầm lấy cái túi và trở về nhà đi. Gửi lời hỏi thăm của ta tới cha mẹ của cháu nhé.”

“Vâng, thưa ngài.” Cô thì thầm. Chiếc túi gần như quá nặng để có thể nhắc lên. “Cảm ơn, thưa ngài.”

Panser dẫn họ tới chiếc xe ngựa nơi những chiến lợi phẩm trong ngày hôm nay đợi ở đó. Cậu

giúp Friday lên, ngồi vào chỗ cạnh người đánh xe. Sunday và Trix leo lên phía sau với những chiếc túi.

Lượng vàng quá nặng trong túi kéo sệ chiếc váy Sunday. Cô chỉnh lại áo ngoài để chiếc túi yên vị trong lòng mình. Thực sự họ đã quá tiết kiệm trong việc mua sắm sao? Lẽ ra Sunday nên khuyên ngăn chị gái mình đừng mặc cả quá gay gắt, nhưng Friday vô cùng thích thú những khoảnh khắc ấy, dĩ nhiên Sunday sẽ không bao giờ có thể hiểu được sự thích thú của chị gái mình.

Trên đường trở về qua khu Wood, con đường giống hệt con đường họ đã từng đi bộ để tới chợ, mọi việc còn lạ lẫm hơn. Đường mòn giờ đã sạch sẽ, quang quẻ, cứ như thể chưa từng có một cơn bão nào xảy ra vậy. Chỉ có duy nhất một cành cây khá lớn ngáng đường về nhà. Người lái dừng chiếc xe để dời cành cây, kéo lê nó vào một bụi rậm gần hòn đá trụ bên đường.

Ồ, Grumble. Nhảy xuống khỏi chiếc xe ngựa sẽ là một điều cực kỳ dễ dàng, vẫn còn một chút ánh sáng ban ngày còn sót lại. Sẽ không ai nhớ tới cô, hay những đồng xu trong túi cô, bởi vì hầu như chúng đều được trông đợi. Nhưng Trix muốn đi cùng cô, chắc chắn là vậy, và rồi Friday sẽ phật lòng nếu chị ấy không được mời đi cùng.

Sunday ngoảnh đầu lại, ngược nhìn người chị gái đang ngồi một cách xinh xắn ở chỗ ngồi trên cao. Than ôi, Friday dịu dàng và tốt bụng, với một trái tim vàng trong sáng và thuần khiết hơn tất cả những món đồ mà loài người hay các bậc thần thánh có thể tạo ra. Friday đáng yêu, với mái tóc màu gỗ gụ và cặp mắt như màu khói và những chiếc váy được chắp vá từ những mảnh vải vụn quần quanh người cô tựa như vầng hào quang của lòng nhân ái. Sunday đã thấy Panser xun xoe mừng rỡ quanh Friday như thế nào. Tất cả bọn họ đều vây quanh Friday. Theo Sunday biết, thì chính cô là cô gái duy nhất Grumble nhớ tới. Và có thể cậu ấy yêu cô, nhưng Sunday không chắc cô hiểu cậu ấy đủ nhiều để tin tưởng rằng cậu ấy sẽ vẫn còn yêu cô sau khi cậu gặp người chị gái xinh đẹp của mình.

Cô sờ tay vào dải ruy băng lụa quanh cổ, một kí ức hữu hình và rõ ràng nhất mà cô có trong ngày hôm nay, và cô cảm thấy một chuỗi xúc cảm quen thuộc chạy qua cơ thể. Cô biết mình là người như thế nào. Vô ơn. Ích kỉ. Ghen tuông. Tình quái. Xấu bụng. Chẳng có chút hi vọng gì nữa.

Trix dõi theo ánh nhìn của cô, nhìn vào hòn đá trụ rồi lại nhìn vào mắt Sunday. Cậu nhún mày thắc mắc, và cô lắc đầu. Cô không muốn chia sẻ Grumble, kể cả khi điều đó có nghĩa là phải hi sinh thêm một ngày nữa không được ở cạnh cậu ấy.

Người đánh xe sau khi gạt cành cây to vẫn tiếp tục hành trình trở về nhà. Khi anh ta ghì cương ngựa, xe dừng trước ngôi nhà, anh ta đề nghị ở lại và tháo dỡ những kiện hàng xuống. Friday nháy mắt. Sunday cảm ơn anh ta. Trix lao ngay tới cửa, hẳn rất háo hức kể cho cha mẹ câu chuyện li kì về chiếc xe đầy bánh nướng nhân ngọt đáng buồn và vận may mới của họ.

“Mẹ! Cha! Hãy đợi cho đến khi cha mẹ...” Lời Trix nghẹn lại và lặng vào thinh không.

Họ nhìn chằm chằm vào một người lạ đứng cạnh mẹ. Người đàn bà cao hơn mẹ áng chừng một cái đầu nhưng trông trẻ hơn vài tuổi. Mái tóc đặc biệt sẫm màu được búi gọn thành một búi tóc lớn, đôi mắt ánh lên vì phản chiếu đồng lửa đang cháy lập lòe. Bà mặc chiếc váy len gọn gàng và chiếc áo sơ mi sợi lanh với hoa văn sinh động cùng đăng ten và một chiếc ghim nhỏ gài nơi cổ áo. Nếu trẻ hơn vài tuổi, thì bà ấy sẽ là một bản sao của Wednesday.

Sunday chẳng muốn cất lời. Cô để mặc hình ảnh cáu bẳn, khó tính của mình khi tự giới thiệu.

“Ồ, ồ,” người đàn bà nói. “Có vẻ như ta đến vừa đúng lúc.” Bà bước tới chỗ Sunday, giật lấy dải

ruy băng lựa quanh cổ cô một cách nhanh gọn, và ném nó vào lò sưởi.

Sunday nhìn món quà đẹp đẽ của mình cháy âm ỉ giữa ngọn lửa. Khi nó bốc cháy, những ngọn lửa xung quanh chuyển thành màu xanh lá. Làn khói bí ẩn tỏa ra lơ lửng phía trên những khúc củi, rồi cuộn lại giống hình ảnh một con rắn đang rít lên, phả khí vào họ trước khi bốc hơi theo ống dẫn khói. Những gì còn lại của dải ruy băng rơi xuống đồng tro tàn.

Sunday ngoảnh mặt nhìn người đàn bà.

“Bà là ai?”

“Tất nhiên cháu không nhận ra ta, nhóc ạ. Lúc ấy cháu còn quá nhỏ.” Bà kéo Sunday vào lòng và hôn lên đôi má bướng bỉnh của cô. “Ta là dì Joy của con.”

Chương 6: Hòa âm bất biến

Phải mất một lúc Rumble mới nhận ra ngọn lửa đã lại tắt. Sau mấy tháng trời đón bình minh giữa những tiếng ồn ào vo ve của côn trùng và sự náo động om sòm của cuộc sống khu Wood, cậu cảm thấy một chút hụt hẫng, trống trải và cô đơn. Thật lạ lùng. Cậu chưa bao giờ nghĩ cậu sẽ nhớ bất cứ điều gì nơi kiếp sống bị bỏ bùa ấy. Giờ đây, tại lâu đài này, chẳng hề có tiếng vò vò của những loài côn trùng, cũng chẳng có tiếng cú kêu khi chúng đi kiếm ăn ban đêm, chẳng có tiếng sột soạt trong những bụi cây thấp lùm xùm. Chẳng có ánh trăng nhợt nhạt, xanh xám chiếu từ chốn thiên đường để thấp sáng và tạo thành những lối mòn mờ ảo trong bóng tối. Những ngọn gió cũng chẳng thăm thì lướt trên mặt nước lúc chúng vỗ dập dềnh vào thành giếng.

Nhưng có những lời thì thào.

Nỗi sợ hãi từ thuở ấu thơ trở lại bóp nghẹt trái tim cậu với một mãnh lực mới. Những tiếng thào thì luôn luôn lẫn quất, vương vất quanh buồng ngủ vào những giờ khắc tàn cuộc, canh khuya, đó là lúc những mụ phù thủy giờ trò tà ma; chúng quấy rầy cậu, khiến đầu cậu ngập đầy bởi những thanh âm rên rỉ kéo dài và ngân vọng. Nếu cậu bịt tai lại để không nghe thấy những tiếng rì rầm quái gở ấy, chúng sẽ lùng sục tìm ra cậu ở bàn ăn hay bất cứ một nơi khác. Nhưng giờ đây, những ám ảnh đó đã phai nhạt dần theo thời gian, hoặc cũng có thể chỉ đơn giản là những kí ức về chúng đã phai mờ dần theo tuổi tác.

Khi còn là một chú ếch, cậu đã học cách sống sót giữa những cuộc đối thoại liên tiếp trong khu Wood. Ở đây chúng đã dẫn lối cho cậu, trấn an cậu. Tại đây, những lời thào thì khiến cậu rụng rời đến tận xương tủy.

Bản năng mách bảo cậu rằng hãy trốn đi, kéo những tờ giấy che phủ lên đầu và bịt chặt tai lại. Cậu vờ như những âm thanh lạ lùng ấy chỉ đơn thuần là tiếng những người giúp việc làm bầm phía cuối đại sảnh. Họ không ở trong phòng cùng cậu, đây đâu phải là những tiếng gào thét thất thanh từ sau những tấm màn hay bức trướng; kí ức từ cách đây không lâu trời dấy như những hòn đá, xây thành một bức tường lạnh ngắt, bức bí quanh cậu. Cậu tự kể cho bản thân nghe những câu chuyện, tưởng tượng rằng những câu từ ấy được thốt ra bởi giọng nói ngọt ngào và dịu dàng của Sunday khi mặt trời phản chiếu trên mái tóc vàng óng của cô và rọi sáng tâm hồn cậu. Cậu chú tâm vào làn da rám nắng của cô, đôi môi như những cánh hồng và cặp mắt xanh trong như đá sa phia.

Luôn luônnnnnnn.

Âm “nnnnn” ngân dài khiến cậu chú ý. Cậu đã thực sự nghe thấy từ đó sao? Từ trước tới nay chưa bao giờ nghe rõ âm tiết nào trong lời thì thào, chỉ có một mớ lộn xộn những âm thanh chói tai. Rumbold tập trung tách từng từ ra khỏi những tiếng ồn ào trong thỉnh không. Giờ cậu đã là một người đàn ông, không phải là một đứa trẻ nữa. Thay vì chạy trốn khỏi những tiếng thào thì, cậu cố gắng lắng nghe chúng.

Cậu chăm chú tập trung vào một chuỗi âm trầm; những tiếng gõ phách xập xình như nhịp tim. Có thể nó đang gọi tên cậu: *Rumbold. Rumbold.*

Thông điệp tiếp đó là một lời thì thào, những từ ngữ cuối cùng cũng kết nối lại với nhau thành một câu nói nhẹ nhàng: *Tôi sẽ luôn ở bên cậu.*

Lời thông điệp ấy đem buồn, nỗi buồn của những tình nhân phải chia ly cách trở hay một gia

đình phải tan tác, bởi thời gian và tai họa. Nỗi đau đón cô độc của nó day dứt, khắc khoải trong cậu. Khi cậu nhận ra điều đó, vô tình cậu lại nghe thấy từ tiếp theo: *giết tôi đi*.

Rumbold lại bắt đầu rùng mình run rẩy, và cậu dần trở về với những nỗi sợ hãi thuở nhỏ của mình. Giờ thì những tiếng thì thầm sẽ không tan vào âm thanh ồn ào nữa. Mỗi từ ngữ đều rõ ràng và riêng biệt trong tâm trí cậu, và chúng kết nối với nhau, ám ảnh cậu với hòa âm bất biến.

Rumbold. Rumbold. Rumbold.

Tôi sẽ luôn ở bên cậu.

Giết tôi đi.

Trả tự do cho tôi đi.

Liên tục, lặp đi lặp lại... Mặc dù ban đầu cậu đã quá căng thẳng khi nghe thấy nó, nhưng sự chói tai giờ đã bị lấn át, giảm nhẹ hơn. Cậu nhảy ra khỏi giường - sẩy chân ngã nhào trên đôi chân lạ thường - và cảm nhận bằng trực giác để tiến tới lò sưởi. Nếu những lời thì thầm ấy có mối liên hệ với bóng đêm, có lẽ việc xua tan bóng tối có thể khiến chúng im lặng.

Cậu quờ quạng trên sàn nhà và nhận ra những viên đá lót nhà dính đầy tro tàn, muội than, bồ hóng. Cậu mò mẫm tìm kiếm những khúc củi, mồi nhen lửa, viên đá lửa và que thép. Đương nhiên, khi cậu đã tìm thấy chúng cậu chẳng biết phải làm gì với chúng cả. Cậu đã từng xoay xở để sống sót trong khu Wood như một chú ếch trong hàng tháng trời; nhưng việc đáp ứng những nhu cầu của một cơ thể con người lại là một điều hoàn toàn khác hẳn.

Giết tôi đi.

Trả tự do cho tôi đi.

Cố gắng hết sức có thể, nhưng những tia lửa yếu ớt không khiến những khúc gỗ bốc cháy, bởi vậy Rumbold cởi một chiếc bút tất đi ngủ của mình ra. Lần đánh lửa thứ ba, những chiếc rế con bắt lửa và bốc khói. Cậu đặt chiếc bút tất vắt qua đồng gỗ, và cuối cùng thì chúng cũng cháy bùng lên. Những lời thì thầm đã giảm âm một chút, dù chỉ là bị lấn át khi ngọn lửa nổ lách tách. Cậu ngoảnh lại ngó tấm đệm bông ẩn trong bóng tối.

Có một bóng dáng ai đó ở chỗ chân giường cậu.

Rumbold không thể nhìn rõ dáng hình người ấy, và cậu cũng không muốn làm vậy. Cậu chất thêm những khúc củi, thúc giục ngọn lửa háu đói cao lên và rực sáng hơn, cứ như thể ý chí, nguyện vọng mãnh liệt sẽ có thể khiến chúng hóa thành mặt trời và quét sạch bóng tối khỏi căn phòng. Cậu co đầu gối vào ngực mình, lấy tay ôm đầu, không muốn ngược nhìn vị khách kinh khủng.

Sức nóng của ngọn lửa càng mãnh liệt và dữ dội phía bên sườn và sau lưng cậu. Cậu tưởng tượng ánh sáng của ngọn lửa đang bao bọc và bảo vệ cậu. Nếu sự mong ước đủ để khiến một điều gì đó thành hiện thực, thì cậu sẽ ổn.

Rumbold thức giấc trên một tảng đá lạnh ngắt, với kí ức mơ hồ của một đấng anh hùng ốm liệt giường từ lâu lắm rồi.

Hít thở.

Cậu chậm rãi hít một hơi sâu và dài, đau đớn về tinh thần hơn là nhức nhối về thể xác và cố gắng xâu chuỗi, gộp nhặt lại những mảnh kí ức của mình từng chút một. Phía dưới cậu, cái lạnh thấu xương tỏa ra từ những miếng gạch lát của lò sưởi. Có tiếng rung nhẹ của ngọn lửa sắp tàn và tiếng sột soạt của giày Rollins cọ vào sàn nhà cứng. Phần còn lại của thế giới này là đá, muội than, và sự im lặng thiêng liêng. Chẳng có tiếng thì thầm nào vào ban ngày cả.

Cậu không dám hỏi Rollins về những tiếng thì thầm trong bóng tối. Chắc hẳn đã có quá đủ nghi vấn về tình trạng tinh thần của cậu rồi. Cậu cần phải xuất hiện một cách khỏe mạnh, khoan khoái và toàn vẹn như trước.

Cậu can đảm mở một mí mắt ra.

Trong lúc ngồi trước đồng lửa và nhận ra thế lực vạm vỡ dần bành trướng của Rollins, hoàng tử nhận ra mình cảm thương khi mất đi một chiếc vớ, làn da và bộ quần áo ngủ đầy những vết bụi than. Chàng giúp việc chào một câu đơn giản “Chào buổi sáng, thưa hoàng tử” và tiếp tục vội vã, hồi hải với khay thức ăn sáng đã được hâm nóng. Khi Rumbold cuối cùng cũng đã xoay sở để ngồi vào vị trí, Rollins dang tay ra. Anh ta giúp vị hoàng tử đứng lên khỏi sàn nhà và ngồi vào một chiếc ghế chỗ chiếc bàn nhỏ. Tấm đệm nhung như thể một đám mây nâng đỡ những cơ bắp chắc nịch và bộ xương đau nhức.

“Bữa tiệc ăn mừng đã được loan báo như ngài yêu cầu, thưa hoàng tử, và thậm chí giờ những người cho vay lãi cũng đều được thông báo về mong ước của ngài.”

Lưỡng lự cất lời, Rumbold gật đầu cảm ơn. Trước cậu là một chiếc bình rót nước, một chiếc bát đựng nước thịt màu nâu tỏa mùi như món thịt hầm tươi ngon, và một ly sữa dê. Đã qua trạng thái bị bỏ bùa mê ngày thứ nhất: Không đồ ăn đặc hoặc cứng. Người đầu bếp đã nhớ điều đó. Cảnh tượng này khiến cậu đói cồn cào và đồng thời lại cảm thấy mệt mỏi.

Chợt có một bàn tay đặt nhẹ lên vai cậu. “Cứ thông thả, thưa hoàng tử.” Rollins nói. “Tôi sẽ chuẩn bị bồn tắm.”

Rumbold đặt tay mình lên bàn tay Rollins. “Của toooi...” Những từ ngữ chết tiệt. “Chaaaaa của toii.”

Cậu cảm nhận được những thớ cơ trong bàn tay Rollins căng cứng. “Cha ngài chào mừng sự trở lại may mắn nhất này của ngài. Ông ấy sẽ sắp xếp thời gian tiếp đón ngài trong phòng của ông vào tối mai.” Đây là một lời kể dừng dừng và vô cảm, hay cũng có nghĩa là lời tuyên bố vô cảm, dừng dừng.

Và đúng là vậy. Bị bỏ bùa và biến thành một con vật hèn mọn xấu xí, bị mất tích mấy tháng trời, rồi đột nhiên xuất hiện trước thời gian tiên liệu, Rumbold vẫn chẳng đủ tự tin diện kiến người cha đáng kính của mình. Rumbold đợi cho đến khi Rollins đi vào căn phòng khác mới nhắc chiếc thìa nặng nề một cách ngưng đọng, vụng về. Tia nắng được khúc xạ từ viên đá quý gắn trên chiếc cán thìa mạ vàng rơi thẳng vào mắt khiến vị hoàng tử bắn khoăn về sự vô dụng, thừa thãi của những họa tiết trang trí xa xỉ. Cậu chuyển sự tập trung vào căn phòng; bức tường được trang trí bằng những tấm vải lanh lông lầy, gắn trên đó là những bức chân dung uy nghiêm được lồng khung. Bằng cách nào đó, cậu phải tìm cách yêu cuộc sống hoang phí và thừa thãi kì lạ này. Cậu phải nhớ rằng cậu là một vị hoàng tử. Một vị hoàng tử được phủ trong tro bụi. Một vị hoàng tử chẳng hề liên quan đến gia đình cô ấy.

Tình yêu và nỗi thù hận cháy bùng trong lồng ngực cậu, bò rân rân dưới da. Chúng van nài, cầu xin giọng nói, nước mắt và cơn thịnh nộ của cậu. Cậu nhanh chóng nuốt gọn lượng thức ăn trong thìa. Chết lặng làm cổ họng khô khốc của cậu bỏng rát. Bụng cậu biểu tình. Gia vị xộc lên tận mũi khiến đôi mắt cậu ầng nước, nhưng cậu cố không nghẹt thở.

Bị nấu sôi trong dầu mỡ và trông tránh hất tung trong đá lạnh.

Nuốt.

Hít thở.

Mở miệng. Hít vào. Thở ra.

Tất cả những thứ khác chẳng nề hà gì.

... và cô yêu cậu ấy với tất cả trái tim mình.

Cậu sẽ không khóc. Người đàn ông mạnh mẽ không khóc. Cậu sẽ tìm ra sức mạnh dù là còm cõi của cậu và buộc cơ thể phải nghe lời. Cậu sẽ điều khiển, đặt ra nguyên tắc cho chính bản thân mình, dù sao đi chăng nữa. Cậu nhớ đến Jack: vạm vỡ, can đảm, kiên quyết, và bướng bỉnh. Rumbold có thể làm được điều này. Khi cơn đau dịu đi, cậu nuốt thêm thìa đầy súp nữa một cách đau khổ.

Rumbold nhận ra, khi ngâm mình trong làn nước ấm, rất nhiều kí ức của cậu đã bị mất đi. Cậu có thể nhớ cách làm thế nào để bước đi và nói chuyện, nhưng cậu không thể nhớ nổi cậu đã làm những gì trong những ngày tháng của Cuộc Đời Trước Kia của mình. Cậu có thể nhìn thấy bản thân mình như là một đứa trẻ chứ không phải là một người đàn ông. Một năm ngay trước sự chuyển đổi hình thể của cậu như một trang giấy trắng trống rỗng đối với cậu. Cậu càng kiếm tìm những mảnh kí ức của mình, thì chúng lại càng trôi đi nhanh chóng hơn. Cậu không đuổi theo chúng. Cậu tin rằng vào đúng thời điểm, tất cả chúng sẽ đều quay trở lại. Cậu ghét thời gian.

Những tia sáng lạ lùng lập lờ chiếu rọi nổi cô đơn, buồn chán lặng ngắt nhưng chẳng có gì thêm nữa, chẳng có gì lí giải nổi con quỷ đang quất tháo âm âm trong thâm tâm cậu. Lẽ ra thân thể yếu ớt của cậu phải đang được nghỉ ngơi, cậu lẽ ra phải tận dụng thời gian này để xốc lại tinh thần và đổi mới bản thân trước khi trình diện với toàn thể thế giới này, trước Sunday. Nhưng nguồn năng lượng điên cuồng trong cậu lại không chấp nhận điều đó. Nó cần hành động. Ngay bây giờ.

Bởi cậu không thể nhớ nổi cuộc đời của chính mình, thay vào đó cậu nhớ về cuộc đời của Jack. Trẻ trung, khỏe mạnh, cường tráng và sung sức, Jack thậm chí cũng cần phải mất mấy ngày để hồi phục trở lại. Phải, Jack đã chịu đựng được lời nguyện trong thời gian dài hơn rất nhiều, tuy nhiên anh ấy đồng thời cũng được phù phép biến thành loài động vật của âm thanh, tốc độ và khả năng chịu đựng bền bỉ. Trong vòng một năm, anh ấy là chú chó dẫn đầu Đội Chó Săn Hoàng Gia; không một con cáo nào bị bỏ sót trong suốt thời gian Jack thống trị bầy đàn.

Thay vào đó, trong vòng chín tháng Rumbold đã sống một cuộc đời u nhược, thấp hèn của một chú ếch, chưa bao giờ dám đánh bạo đi xa ra khỏi khoảng đất trống nhỏ xung quanh chiếc giếng. Giờ đây thì bởi cậu đã có thể đi bộ (gần như vậy), nhảy nhót (có thể), chạy (gần như), nói chuyện (phần lớn là vậy) và hát (không nhiều như cậu từng làm trước kia), cậu muốn làm tất cả những điều đó, ngay lập tức, ngay lúc này, sự cường tráng đáng nguyện rửa. Cậu còn cả phần đời còn lại để sống, và cậu không hề có ý định lãng phí bất cứ một phút giây quý giá nào.

Sự quyết tâm ấy khiến cậu đi tới khu huấn luyện của Đội Cận Vệ Hoàng Gia, ngôi nhà thứ hai của Jack ngoài tổ ấm của anh. Nếu Rumbold không có bất kì ai để noi gương theo, cậu sẽ đi theo vết chân của những người cậu biết.

Rumbold nhận ra rằng cậu đã bước đi dễ dàng hơn nếu cậu không còn mãi tập trung vào nó

nữa. Khi cậu cố động não nghĩ đến trình tự chuỗi hoạt động, cậu nao núng loạng choạng và vấp ngã. Bởi vậy cậu để mặc nhiệm vụ đó cho tiềm thức của mình, tin tưởng rằng cơ thể sẽ không liệng ngã dúm dụi vào nền đất.

Và cậu đã đi được một quãng dài, một cách rất nhanh nhẹn bằng đôi chân. Cậu đi qua những viên đá mà tuần trước chúng dường như là những hòn đá cuội và những mảnh đất đầy hoa violet. Cậu suy nghĩ về sự tồn tại của những vật bé mọn ấy, tự hỏi sẽ mất bao lâu trước khi chúng lại bị lãng quên. Giả như điều đó không xảy ra.

Cậu sẩy chân vấp ngã, và buộc bản thân mình ngừng suy nghĩ về những bước chân.

Rollins đề nghị cậu nên cưỡi ngựa, nhưng Rumbold biết từ cái đêm đi bộ qua thị trấn hôm trước rằng những chú ngựa vẫn chưa tin tưởng cậu. Những chú ngựa có thể ngửi thấy mùi bùa ngải hay sự bỏ bùa. Và cậu cũng không tin chính bản thân mình có thể nhớ cách cưỡi ngựa như thế nào, mặc dù cậu đã lớn lên trên yên ngựa. Đi bộ một cách cơ bản đã đủ khó khăn lắm rồi. Cậu lại vấp ngã.

Một ngọn gió nhẹ khiến mái tóc vừa được cắt tỉa của hoàng tử trở nên xù rối. Sau khi tắm xong, cậu yêu cầu Rollins cắt ngắn bớt mái tóc dài đến ngực của mình. Kết quả là không gì ngoài việc trông sẽ lịch sự hơn. Thậm chí cả khi ẩm ướt nó cũng không cong oằn dưới chiếc lược hoàng gia và cũng không thể bị quy phục, chải thẳng một cách hợp lý được. Rumbold đoán chắc rằng sự cứng còng khô ráp hoang dã này là một tác dụng phụ còn sót lại của trạng thái bị bỏ bùa của mình. Cậu ngạc nhiên vì thay vào đó cậu lại được chào đón, hoan nghênh.

Đồng thời những cái cây xếp thành hàng dọc khắp con đường mòn vừa to lớn đồ sộ lại vừa không hợp lý tất cả chúng đều cao vượt cậu nhưng chẳng thể hiện sự tôn nghiêm nào của chồi cành gác cổ trong khu Wood. Tất cả những tán lá ở đây đều thiếu tính cách và tâm hồn. Bầu trời sáng chói và không một gợn mây, không bị che khuất tầm mắt bởi những chiếc lá to bản mùa xuân. Nhưng sắc xanh khiến cậu nhớ về đôi mắt của Sunday, về tia nắng mặt trời tỏa ra từ nụ cười của cô chiếu sáng ấm áp xuống cậu. Cậu hết sức hi vọng rằng khi gặp cậu trong bộ dạng một con người, cô ấy sẽ không cảm thấy cậu đáng thương hại như cậu đã cảm thấy. Càng khao khát tìm kiếm lại kí ức, cậu càng mong được gặp lại Sunday lần nữa.

Khu huấn luyện ở phía sau lâu đài khoảng một dặm, trên một ngọn đồi trông xuống khu rừng. Điều đó làm tăng gấp đôi sự phòng ngự, ở nơi tiền đồn. Vào một ngày như hôm nay, cậu có thể trông thấy dòng sông, một làn nước chảy xanh trong ở xa xa, và xa hơn nữa là những ngọn núi bạc trắng tuyết ở hướng Bắc.

Jack đã từng đi bộ trên con đường mòn này mỗi ngày, nhưng Rumbold chỉ từng được tập luyện với Đội Cận Vệ Hoàng Gia vào mùa hè như một cậu bé. Vị hoàng tử không thể nhớ nổi lần cuối cậu luyện tập với đội vệ binh trước khi cậu tập trung vào những thú vui ở những nơi khác. Nhưng đây là nơi đầu tiên Jack quay trở lại sau khi anh ấy hồi phục; điều đó có ý nghĩa rằng Rumbold nên làm theo. Nỗi niềm đang cháy rục trong tâm trí cậu có thể tìm thấy niềm khuây khỏa và sự an ủi tại nơi đây. Có thể sức mạnh của cậu sẽ quay trở lại. Nếu cậu không thể nhớ nổi hình ảnh của mình, thì cậu có thể tự hào vì chính bản thân mình - một người đàn ông - bây giờ.

Trước mặt cậu là một ngôi nhà tranh nhỏ nhắn chứa vũ khí và những đồ trợ cấp cứu tế. Ở phía bên phải, những cậu bé với những thanh kiếm dài đang thực hiện những màn tập luyện dàn quân đồng bộ. Phía sau họ, một nhóm chàng trai đang hành quân trên những con đường mòn quanh khoảng đất trống. Phía bên trái, một cặp chàng trai ở độ tuổi sung mãn nhất đấu chọi nhau bằng chiếc gậy gỗ. Một trong số họ là Erik.

Khi Rumbold bước tới, tiếng vui vẻ cười đùa và chế giễu nhau chợt im bật. Hàng chục cái đầu

với những chiếc mũi gãy cúi rạp xuống, để lộ phần đỉnh đầu trơ trụi chẳng có chòm tóc nào. Quần áo họ bị lấm bẩn.

Hoàng tử siết chặt lấy bàn tay Erik, toàn thân anh chàng được phủ bởi lớp mồ hôi khỏe khoắn thấm ướt đầm chiếc áo sơ mi và làm tối thêm màu tóc nâu đỏ. Chỉ riêng cánh tay của người cận vệ ấy đã có nhiều năng lượng và sức mạnh hơn toàn bộ cơ thể của Rumbold rồi, nhưng ngọn lửa không nguôi trong hoàng tử vẫn kiên quyết thách thức một cách bướng bỉnh.

“Chào buổi sáng, thưa hoàng tử.” Erik không ngạc nhiên khi nhìn thấy cậu. “Ngài còn nhớ Cauchemar chứ.”

Hoàng tử bắt gặp ánh mắt của đối thủ Erik. Cậu vẫn còn nhớ: Velius Morana, người em họ trong hoàng tộc và là công tước Cauchemar - mặc dù công tước chỉ là trên danh nghĩa mà thôi. Bị cám dỗ bởi những hành vi trái pháp luật, trái đạo đức, người cha ốm yếu của Velius vẫn còn bám víu vào cuộc đời bằng những cửa cải ở Faerie, hầu cận bên nữ hoàng. Không muốn đâm theo vết xe đổ của cha cho đến khi những cửa cải ấy thực sự thuộc sở hữu của mình về mặt pháp lí, Velius đã để người mẹ rất có năng lực của mình điều hành tất cả tài sản trong khi cậu luyện tập với Đội Cận Vệ Hoàng Gia. Sự sắp xếp ấy hợp lí với cả hai bên họ, và việc đó đã được tiến hành trong vài thập kỉ qua. Cũng giống như khung cảnh nhìn từ đỉnh ngọn đồi, hình dáng uyển chuyển, chòm tóc cột đuôi ngựa đen nhánh và thậm chí cả tính khí của Velius vẫn y nguyên như vậy, như một điều bất định của khu huấn luyện này kể từ trước khi Rumbold tập luyện như một đứa trẻ tại đây. Cũng giống như Rollins và Erik, Velius đã ở đây khi Jack và Rumbold bị ám lời nguyền.

Kể từ khi Rumbold biết cậu ấy, Velius không hề già đi dù chỉ là một ngày.

Khi cậu siết chặt tay với người em họ da ngăm ngăm của mình, Rumbold nhận ra rằng Velius... ảm ứ trong họng. Không một âm thanh phát ra nhưng đây là một cảm giác, và Rumbold nhận ra. Phản chiếu trong đôi mắt màu chàm thắm sâu là một ngọn lửa tương tự đã cháy âm ỉ trong con người Rumbold. Đây là một ánh sáng nguyên sơ, dao động với tần suất chỉ rất nhẹ, một biến động quá nhỏ đối với bản thân vị hoàng tử, cứ như thể chẳng có gì xảy ra.

Tâm trí Rumbold chợt quay trở lại với những viên đá lát nền lạnh ngắt trong bóng tối của màn đêm. *Giết tôi đi. Trả tự do cho tôi đi.*

Velius thăm dò gương mặt Rumbold. “Cậu ấy sẽ cố thử nữa,” công tước tuyên bố, với một tông giọng trầm ấm, dịu êm và hiền hòa đến nỗi một viên đá có thể rơi tòm vào đó mà chẳng tạo ra những gợn sóng lẫn tần nào cả. Cậu buông tay Rumbold vừa kịp lúc để vị hoàng tử bắt lấy một cách vụng về chiếc gậy mà Erik tung cho. Cậu không có ý định đấu võ; cậu vẫn không chắc tại sao cậu lại tới đây nữa. Những con thú đang bốc cháy ngàn ngút bên trong đã chiếm ngự cậu, khoái trá gầm gừ và gào rống. Cậu lùi lại một bước và gật đầu với Velius, nín cười. Cậu quay nhanh chiếc gậy trong tay một lần, hai lần, thử kiểm tra sức nặng của nó, giữ thẳng bằng và nắm chặt lấy nó.

Cậu đang làm cái gì vậy?

Đừng nghĩ ngợi.

Cậu không được nghĩ ngợi, nếu không sẽ chẳng bao giờ có thể làm được bất cứ điều gì cậu định làm. Nếu cậu ngừng nghĩ suy, thì con quỷ bên trong cậu sẽ dịu đi. Có thể nó sẽ tìm thấy một chút yên bình và để cậu được nghỉ ngơi. Cậu chỉ hi vọng có vậy. Điều đó cũng có vẻ là thông minh mà cũng có vẻ thật ngu ngốc.

Đừng nghĩ ngợi.

Họ di chuyển vòng quanh nhau, từng bước một. Rumbold tập trung vào đôi mắt Velius, đôi mắt mang bóng tối sâu thẳm. Chúng có sắc xanh đen của những vết bầm tím thẫm màu, sáng rực bởi những sắc màu cuộc sống và sống động với...

Velius bất thành linh lao lên tấn công, và Rumbold cản đòn tấn công. Rumbold tiếp tục cản đòn và rồi phản đòn lại. Lặp đi lặp lại, cây gậy của họ đụng nhau, nhanh hơn và nhanh hơn nữa, tiếng những thanh gỗ được nhuộm màu va vào nhau tạo nên quãng ngắt âm của một điệu nhảy phức tạp. Mồ hôi vã ra như tắm. Những thớ cơ, gân cốt của hoàng tử thét gào. Còn quái thú tưởng tượng đang nổi giận.

Hoàng tử không rời mắt khỏi công tước, họ chăm chăm nhìn nhau. Mỗi chuyển động của Velius đều được tiết lộ qua bóng tối sâu thẳm tuyệt diệu. Rumbold nhìn xa hơn, xoáy sâu vào trái tim lạnh giá của Velius: không được trọng dụng, bị lãng quên, bị bỏ rơi, vụng về với tình yêu. Cậu có thể cảm nhận tâm hồn Velius, sự tuyệt vọng khắc khoải vẫn đặng chất trên đầu lưỡi anh. Và ở đây, ở tận thẳm sâu trong lòng anh là một ngọn lửa đang thiêu đốt, những nhu cầu lớn lao vô vàn không thể gọi tên phản chiếu chính anh ta.

Bước hụt chân khiến công tước bị đánh vào các đốt ngón tay, một bước sang trái phía bên sườn Rumbold tạo sơ hở cho một cú đánh, nhưng họ vẫn tiếp tục. Không có thời gian cho sự đau đớn. Những cây gậy trở thành một vệt mờ giữa họ, va vào nhau lần này qua lần khác liên tiếp đến nỗi âm thanh gần như trở nên ổn định, không bị gián đoạn; một thanh âm phủ lấp, đông đầy sự hòa âm giữa họ, một sự hòa âm vỡ tan thành chỉ với một từ.

“Hoàng tử,” Velius thì thào.

Và lời nguyên bị phá vỡ. Khoảnh khắc cậu nhớ ra cậu là ai và cậu là gì, phép thuật đã rời bỏ cậu.

Con quỷ chạy trốn, để lại cho Rumbold một bao tải xương xẩu cồng kềnh, phép thuật cướp đi đôi bàn chân cậu. Hoàng tử ngã phịch xuống nền đất bụi, cây gậy của công tước cắm chặt trên xương sườn cậu, ghì chặt cậu như một con côn trùng dưới cốc thủy tinh. Cậu không thể gượng dậy; hơi thở, mồ hôi, năng lượng, gân cốt, thậm chí cả căn cốt của cậu cũng dường như đều rỉ ra qua da và thấm vào lớp bụi bẩn. Rumbold cảm nhận thấy sự đau đớn gấp mười lần của cú đánh. Vết bầm trên xương sườn thấm thấu vào tận phổi. Mảng da nứt toác trên những đốt ngón tay trầy xước và rịn máu. Cậu cảm nhận được ánh nhìn ái ngại của những chàng trai xung quanh, không chắc về việc ăn mừng hay chúc mừng người chiến thắng.

Công tước tựa vào hoàng tử một cách nhẹ nhàng. Cặp mắt màu tím ấy bầy chặt Rumbold còn vững hơn cả chiếc gậy trên ngực cậu. “Vậy, cô ấy là ai nào?”

Sốc. Ngạc nhiên. Những câu chữ đã sẵn sàng buột ra khỏi miệng Rumbold, nhưng rồi chẳng có gì thốt ra cả. Hàng tháng trời trống rỗng đã khiến đầu óc cậu mờ dần và tê liệt.

“Không, đợi đã, để tôi đoán.” Velius vuốt một lon tóc đen ra sau tai. Anh ta không hề đổ một chút mồ hôi nào, mà dường như cũng chẳng đứt hơi một mảy. “Làn da tựa như loại sứ tuyệt hảo nhất. Mái tóc tựa tấm lụa mềm, mượt, suôn. Giọng nói tựa như bài ca của loài chim, nụ cười tỏa nắng như ánh sáng mặt trời, và đôi môi... có thể nói rõ những ước muốn tươi sáng và tăm tối nhất của ngài.”

Rumbold tìm lại được giọng nói của mình, ngọng nghịu, líu lưỡi: “Cậu... cậu đã... đã... gặp cô ấy sao?”

Một vài tên lính trong đám đông cười khúc khích. Vị công tước nhướn mày một cách nghiêm túc. “Ồ, phải, anh bạn của tôi ạ. Tất cả chúng tôi đều biết cô ấy. Tất cả chúng tôi đều theo đuổi

cô ấy. Thậm chí một số đã may mắn có được cô ấy.” Vị công tước ngẩng đầu lên nháy mắt với đám đàn ông đang cười nhạo đồng tình.

“Chúng tôi đã bị mê muội bởi tội ác của cô ta, trở thành những thằng ngốc để ủng hộ cô ta. Có lẽ mỗi lần cô ta lại được sinh ra với một bộ mặt khác nhau, nhưng tên của cô ấy thì vẫn không thay đổi.” Anh ta buông thông cây gậy và ghé tới sát hơn. “Rắc rối.”

Lòng tự trọng của Rumbold nhượng bộ sự giễu cợt trên đùa ấy, và cậu nhận thấy nụ cười lớn của công tước. Cậu đã đủ sức vượt qua trạng thái hôn mê để nâng cánh tay phải lên cho Velius với thiện ý, vị công tước nắm lấy và giúp người anh họ của mình đứng lên. Những người lính cận vệ thở phào tán thưởng và vỗ tay. Erik tiến về phía sau hoàng tử để phủi sạch bụi bẩn trên lưng cậu, đặt một bàn tay chắc nịch lên đôi vai cậu. Rumbold cảm thấy nhẹ nhõm hơn một chút. Giữa sự ghì chặt trong cuộc đấu với Velius và Erik, cậu sẽ không hổ thẹn với bản thân vì đã ngã xuống. Cậu biết họ cũng biết điều đó.

“Mang một cái ghế cho hoàng tử đi.” Velius ra lệnh, và ba gã ngay lập tức chạy đi thực hiện mệnh lệnh. “Có bốn điều khiến cho một người đàn ông chiến đấu như cậu vừa mới làm.” Công tước giải thích với Rumbold, “Tình yêu, nỗi tuyệt vọng, sự căm giận, hoặc sự điên rồ đến mất trí.”

Erik đếm chúng bằng ngón tay. “Mọi thứ để mất, chẳng có gì để mất, có ai đó đã lấy chúng đi, hoặc là cậu đã đánh mất nó.”

Tiếng cười của Velius vang động, ngân dài mang âm điệu, xuyên qua từng mảnh xương xấu nơi cánh tay Rumbold. “Thực ra. Sự thật cậu là một thái tử kế vị đã loại bỏ hai trường hợp giữa rồi, và mặc dù cậu vẫn chỉ vừa mới thoát khỏi lời nguyền, đối với tôi cậu trông khá là có tinh thần đấy chứ” cậu lướt mắt xem xét Rumbold lần nữa “mặc dù ăn vận có tệ hơn chút.”

Rumbold nhớ ngọn lửa trong đôi mắt công tước, ngọn lửa mà, trong thăm sâu, vẫn không hề bị dập tắt. Có lẽ bởi nó đã cháy trong một thời gian quá dài đến nỗi nó sẽ không bao giờ có thể lụi tắt. “Cooo-òn cậu thì saaaaao?” Vị hoàng tử hỏi người anh em của mình.

“Tôi thì mỗi thứ một chút, thưa hoàng tử.” Velius trả lời. “Một sự kết hợp nguy hiểm nhất trong tất cả.”

“Cảm ơn.” Rumbold nói gọn, mặc dù cậu cũng không chắc liệu ý cậu là vì trận đấu, vì sự chào đón vui tính, vì những âm giọng bị rơi vỡ hay niềm kiêu hãnh nhún nhường, vì sự thấu hiểu, hay chỉ bởi vì sự trung thực của anh ta. Cậu để mặc người anh em của mình quyết định.

“Chưa hẳn đâu,” Velius nói. Cậu đặt bàn tay của mình trên những đốt ngón tay chảy máu của Rumbold và nhắm mắt lại. Một luồng hơi ấm phủ lên Rumbold, như thể một cái bếp lò mở toang hay một luồng nước tắm phủ tràn. Khi Velius nhấc tay ra, những đốt ngón tay của hoàng tử đã được che phủ bởi một lớp da sáng hồng, không hề bị nhor bởi máu hay những vết bầm tím. “Không thể để mặc cậu bị thương mà dự những bữa tiệc được, đúng không nào?”

Rumbold lấy làm hài lòng vì cậu đã thể hiện sự trân trọng, dù không thốt ra lời nào. Velius và Erik dẫn cậu tới một băng ghế nhỏ mà ba người lính cận vệ đã mang tới.

“Chúng tôi sẽ rất vinh dự nếu hoàng tử nán lại một chút để trực tiếp xem điều tuyệt nhất của vùng chúng tôi.” Erik nói.

“Tất nh-nhiên,” Rumbold đáp. Cứ như thể cậu có thể bước ba bước ra ngoài khu huấn luyện mà không ngã dập mặt vào nền đất bẩn. Velius vẫn đứng cạnh, một tay đặt lên vai cậu. Áp lực đôi tay ấy vừa quen thuộc mà cũng vừa lạ lẫm. Rollins cũng đã từng đặt tay ở đấy để trấn an cậu.

Erik cũng đã làm vậy để tiếp thêm cho cậu sức mạnh. Thậm chí cả bà tiên đỡ đầu lạnh lùng cũng đã từng chạm vào cậu như vậy khi bà thốt lên lời nguyện và bắt đầu tất cả những chuyện này.

Nhưng những ngón tay của Velius ấm nóng, hơi ấm tỏa ra từ chúng mạnh mẽ đến nỗi Rumbold cảm thấy thật biết ơn sự hiện diện của tấm áo sơ mi trên da thịt mình. Có lẽ sau đó cậu sẽ nhận một vết hằn, mang hình một ngón tay cái, lòng bàn tay và bốn ngón tay gầy còm. Kể ra cũng đáng. Cơ thể cậu nhấm nháp tận hưởng hơi ấm nóng ấy.

Velius nói thêm, với một tông giọng trầm chỉ đủ cho hoàng tử nghe thấy. “Tôi rất mừng khi cậu đã chọn cuộc sống, người anh em của tôi ạ.”

Rumbold không cố gắng để hiểu xem anh ta có ý gì, nhưng cậu cảm thấy thoải mái và dễ chịu với sự trung thành mà những câu từ ấy truyền tải. Cậu ngồi trên chiếc ghế đặt ở rìa vòng đấu, quan sát những người đàn ông - những người đàn ông của cậu - và để cho người em họ của mình chữa lành vết thương. Cậu thề nguyện sẽ đền đáp ơn nghĩa này vào một ngày nào đó.

Chương 7: Điều là tương đối

Saturday đánh thức Sunday dậy chỉ bằng cái nhìn chăm chăm. Cô ngồi chéo chân trên sàn nhà, với cái riu trong lòng. Sunday như mất tí năm để ngủ thiếp đi sau những sự kiện của đêm hôm trước; chắc chắn cũng chẳng một ai có giấc ngủ ngon lành vào đêm qua. Cô bần khoản tự hỏi liệu Saturday đã ngủ chút nào chưa. Có vẻ như cuối cùng thì người chị gái to lớn với đôi mắt sáng đã tới và khiến cô hết đau buồn khổ sở khi mọi việc dần trở nên thú vị hơn.

Người ta nói rằng những bí mật trú ẩn ở đáy của chai rượu. Mẹ chăm chăm uống cạn hết cốc này đến cốc khác, nhưng bà không hề thốt ra một lời nào. Cha chỉ kéo chiếc ghế của ông lại gần đồng lửa và hút tẩu thuốc của mình. Bọn trẻ vắt vẻo trên tay ghế đi văng hay tùm tùm với nhau và lắng nghe dì Joy kể cho tất cả nghe về gia đình mà chúng tưởng là chúng đã biết.

Sunday chưa từng nghĩ rằng “Bà tiên đỡ đầu Joy” có thể là người em gái của mẹ mình - sau khi ban cho Sunday món quà ngày đặt tên, Joy đã làm một cuộc hành trình tới Faerie và không trở lại nữa. Người chị em song sinh của Joy, Sorrow^[8], là bà tiên đỡ đầu mang quyền năng tương đương của vị hoàng tử. Và Trix, người anh trai bị bỏ rơi và có máu phép, thực ra là một người anh họ, con trai của diễn viên búống bình dì Tesera.

Sunday cũng chưa từng suy nghĩ, cân nhắc về hệ quả của việc là đứa con gái thứ bảy của một người con gái thứ bảy. Sự ra đời của cô và sự bình thường lạc quan sau đó đã đơn giản bác bỏ những ý niệm về một câu chuyện cổ tích thần kì của cha. Dì Joy đã cười lớn bởi suy nghĩ ngây thơ khờ khạo đó và tuyên bố rằng Sunday quả là một cô gái gốc nghềch đầy thú vị.

Sunday suy nghĩ mông lung đến tận khuya, tìm kiếm trong quá khứ cuộc đời mình những manh mối hoặc một chút vấn đề khó xử mà cô luôn gặp phải. “Bây giờ là mấy giờ rồi?”, cô hỏi.

“Vẫn chưa đến bình minh đâu.” Saturday nói. Ngon nển nhỏ, chỉ đủ thấp lên ít ánh sáng trong phòng để biến người chị của cô thành một cái bóng nửa hư nửa thực. “Cuộc sống không công bằng.” Cái bóng nói.

Sunday suy ngẫm về trường hợp của bản thân mình: một trách nhiệm đột ngột với những quyền năng vô danh, sự yêu mến gần đây của cô dành cho một chàng trai ket trong thể xác của một loài động vật lưỡng cư. “Em biết,” cô nói. Cô không thể nghĩ ra được điều gì có ích hơn.

“Không phải là điều quá ngạc nhiên khi Wednesday có vẻ khá bị rối loạn về thần kinh, cái cách chị ấy nói những điều bí ẩn khó hiểu và tất cả mọi thứ. Ý chị là, nhìn chị ấy mà xem - chị ấy như là phiên bản của Nữ hoàng tiên vậy, y hệt dì Joy. Nhưng thế còn chúng ta thì sao? Friday là một nhà ngoại cảm. Thursday là nhà tiên tri. Peter là một thầy phù thủy. Thật sao? Peter ư?”

Saturday và Peter thân thiết với nhau như Sunday và Trix vậy. Sunday hiểu điều tiết lộ này đột nhiên khiến một người bạn thân thiết trở thành một người lạ như thế nào. Cô cố gắng tẩy não người chị gái mình, khiến chị không nghĩ nhiều về điều đó nữa. “Peter là một nhà điêu khắc. Em cũng biết anh ấy như thế nào khi ở cùng những khúc gỗ mà. Món quà ngày đặt tên từ Bà tiên đỡ đầu Joy là một con dao để khắc trở còn gì.”

Saturday chỉ ra cửa. “Dì Joy vẫn đang ở dưới bếp dạy anh ấy cách làm thế nào để khắc chạm nên rune^[9] với cái đó đấy!” Sunday co rúm người, và Saturday hạ giọng trước khi tiếp tục tràng diễn văn đả kích của chị ấy. “Trix không phải là anh trai chúng ta, anh ấy là anh họ...”

“Saturday, ngay từ đầu anh ấy đã không phải là anh trai ruột của chúng ta rồi.”

“Nhưng anh ấy vẫn trong gia đình mình.”

“Biết thế.” Thật vô ích khi tranh cãi với Saturday vào sáng sớm thế này. Hoặc bao giờ cũng vậy.

“Và em có quá nhiều quyền năng phép thuật, thậm chí đến dì Joy cũng chẳng biết phải bắt đầu từ đâu.”

“Em không chắc đây là một điều tốt.” Sunday nói. “Cha đã đón nhận điều đó như thế nào ạ?”

Ông ấy đã cực kì choáng váng.

Sunday rên rỉ.

“Cha luôn luôn muốn là cha của vài thần đồng tài năng rung chuyển trời đất.”

“Cha có Jack rồi đấy thôi. Em hầu như không hề lay chuyển đất trời được tí nào mà.”

“Ừ thì, cha có vẻ nghĩ là em sẽ được định mệnh an bài cho điều tuyệt vời nhất và tất cả những thứ kiểu thế.” Saturday nói.

“Được định mệnh an bài cho điều tuyệt vời nhất, cha thực sự nói vậy sao?”

“Từng chữ một luôn.”

Sunday ước rằng cô có thể thiếp ngủ đi lần nữa và thức dậy mấy ngày trước, vẫn còn bối rối, trong thung lũng hẹp đầy ánh nắng mặt trời bên chiếc Giếng tiên. “Thế còn mẹ thì sao?”

“Mẹ ghét phép thuật.” Saturday nói. “Mẹ sẽ không có chút gì liên quan tới phép thuật đâu. Bà đã làm việc liên tục trong bếp như một người đàn bà cuồng dại từ trước khi trời tảng sáng.”

“Em nghĩ giờ là trước lúc rạng đông.”

“Rồi kể từ đêm hôm trước,” Saturday giải thích rõ hơn. “Bà làm đủ bánh mì dùng cho cả tuần, bắt đầu với món hầm, lau chùi xoong nồi, và cho gà ăn. Giờ thì mẹ đang sắp xếp lại chạn bát đĩa.” Sunday cười toét nhìn vào danh sách việc vặt trong nhà đang dần rút ngắn lại. “Và bà ấy chẳng nói chuyện với bất kì ai. Kể cả với dì Joy.”

Saturday nói “Dì” như thế bằng cách nào đó điều đó xóa đi sự thật rằng dì Joy vừa là một vị tiên vừa là Bà tiên đỡ đầu của họ. “Nếu mẹ không nói chuyện với bất kì ai, thì làm sao mà chị biết được bà ấy đang buồn rầu bởi vì tất cả những chuyện này?”

“Mẹ sẽ nói với chị,” Saturday đánh tay một cái, “Bởi vì chị là một đứa trẻ *bình thường*.”

À.

Saturday giơ cao chiếc rìu của mình lên. “*Cái này*. Cái này là món quà ngày đặt tên của chị. Một Saturday đáng tin cậy và khoẻ mạnh. Số phận của chị trong cuộc đời này là luôn bận rộn, làm việc bên cha trong khu Wood mỗi ngày và nhìn ngắm những người anh chị em ruột của mình rèn giũa, nâng cao những tài năng thiên bẩm mà chị luôn thêm muốn. Họ sẽ khởi hành những chuyến phiêu lưu vĩ đại và có những câu chuyện được hát lên về họ. Họ sẽ được định mệnh an bài cho điều tuyệt vời nhất, trong khi chị lại được định mệnh an bài không gì ngoài việc phải sống và chết đi là một người con gái của một người tiểu phụ nghèo đói.”

Sunday không hề tin vào những điều đó dù chỉ là trong một giây, nhưng cố gắng đề nghị những điều không được trông đợi cũng chẳng có nghĩa lý gì cả. Thực sự là người con gái của một lão tiều phu nghèo đói. “Nghèo đói” gây tủi thân, chua xót cho chính Saturday. Saturday làm những ngọn nến tan chảy, nhưng Sunday không cần ánh sáng để nhận biết ra những giọt nước mắt trong đôi mắt đang nhìn trần trần của chị mình.

“Cha và Peter sẽ tìm kiếm chị.” Có tiếng sột soạt của vải quần áo khi Saturday động dậy đứng dậy. “Sớm thôi, dì Joy sẽ trông đợi vào em.” Chị ấy nói vọng vào từ lối dẫn vào cổng. “Những bài học của em sẽ bắt đầu vào bữa ăn sáng.”

Những bài học, Sunday suy nghĩ miên man trong khoảng lặng. Những bài học sẽ đánh thức một thứ gì đó ngủ sâu yên lặng và đã bị quên lãng trong mười sáu năm qua. Những bài học sẽ ngăn cô ghé thăm khu Wood vào một ngày nào đó.

Cô chậm chạp mặc quần áo và đi xuống cầu thang từng bước một. Cô nán lại trong phòng khách và cuối cùng tiến tới nhà bếp. Mùi hương của món nướng, rán, luộc và thái băm tràn ngập bầu không khí. Nền đất bên ngoài chan bát đĩa được chất đồng bởi những lọ mứt vỡ, rau trái khô, và những củ quả héo. Cô nghe thấy tiếng mẹ mình đang lục lọi xung quanh như một chú chuột trong bức tường vậy.

Bà tiên đỡ đầu - dì Joy kiên nhẫn ngồi ở bàn, đợi cô.

Sunday lấy một lát bánh mì to tướng và một miếng pho mát từ chỗ mẹ. Cô ngồi đối diện dì mình và chậm chậm nhai bữa sáng, bản khoản liệu bản thân nên hỏi câu nào đầu tiên. Lần lượt từng câu một, dì Joy trả lời tất cả, mà không hỏi lại điều gì.

“Phép thuật Fey trong dòng máu của cháu là thừa hưởng từ ông ngoại.” Dì liếc nhìn cửa kho chứa thức ăn. “Cha của chúng ta. Ông đã dành rất nhiều thời gian tại cung điện của Nữ hoàng tiên. Điều đó đã làm thay đổi bản chất của ông.”

“Có phải tất cả con người đều thay đổi khi họ bước vào Faerie không ạ?” Sunday nuốt miếng bánh mì và sau đó thêm một miếng pho mát. Chắc gần đây cô chẳng để ý gì đến phép tắc ăn uống.

Dì Joy không để ý. “Điều đó phụ thuộc vào thời gian ở lại và mức thân cận với Nữ hoàng tiên.”

“Ông ngoại đã rất thân thiết với bà ấy sao ạ?”

“Ông ấy là người tình của bà ấy.” Mẹ bước ra khỏi kho chứa thức ăn, đôi mắt giận dữ bốc cháy. Mẹ cúi người và bắt đầu đi lướt qua những đồng rác thải, ném một miếng thức ăn vẫn còn ăn được vào máng thức ăn cho lợn.

“Chỉ xét trên phương diện hình thức của từ ngữ thôi,” Joy nói với Sunday. “Trái tim của ông ấy vẫn thuộc về bà ngoại của cháu, và bà ngoại của cháu cũng vậy. Nếu họ đã không thực sự yêu nhau chân thành, thì đã chẳng cứu được ông ấy.”

Cũng y như Sunday đã không có khả năng cứu được Grumble. Tuy vậy giờ những câu từ ấy lại tiếp cho cô thêm hy vọng, mặc dù điều đó quá nhỏ bé và không đáng kể, nhưng cô đã bám chặt lấy nó.

“Nữ hoàng tiên không thể sinh con; thay vào đó, quyền năng của bà ta sẽ được truyền lại cho những người thân cận nhất. Thời gian ấy cha là người thân cận ưa thích của bà ta, bởi vậy con cháu của ông được trao hưởng ân phúc phép thuật.” Joy vỗ vỗ mái tóc đen của cô. “Mặc dù một vài người sẽ được hưởng nhiều hơn những người khác.”

“Tất cả, ngoại trừ mẹ,” Sunday chữa lại.

Mẹ đứng sững lại, dường như đông cứng tại chỗ thùng mức nước. Joy nhướn mày một cách hoàn hảo. “Mẹ của cháu,” Joy nói, “lười biếng.”

“Ta chẳng bao giờ mong muốn mấy thứ đó cả,” mẹ nói với cái thùng nước.

“Đấy là bởi vì chị không thể nghĩ trước khi nói!”

Sunday ngồi im lặng trong khi mẹ cô và dì trừng mắt nhìn nhau, rất giống cái cách cô và Saturday vẫn thường làm. Nói. Những từ ngữ. Mẹ luôn nhắc nhở cô rằng những câu từ có quyền năng. Bài thơ là như thế nào? *Một cho nỗi buồn, hai cho niềm yêu thích, ba cho một cô bé, bốn cho một chàng trai, năm cho đồng bạc, sáu cho tiền vàng, bảy cho một bí mật không bao giờ được kể ra.*

Ngay khi cô nghĩ đến nó, Sunday biết rằng: những điều mẹ nói trở thành sự thật. Đấy là lí do tại sao bà hiếm khi mở miệng và chỉ để quát tháo mệnh lệnh mà bà biết là sẽ được tuân theo. Những câu từ có quyền năng. Mẹ không hống hách, bà chỉ luôn cố gắng ngăn những đứa con gái của mình không phạm phải những sai lầm lớn thôi.

Chỉ có điều, dù sao thì Sunday cũng đã phạm phải những sai lầm ấy. Bởi vì mẹ phải kiêng cử quyền năng của mình, đứa con gái của bà không hề có ý niệm gì về tấm lòng sâu rộng của bà. Nhờ mẹ, Sunday không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc học tất cả những điều cô có thể từ dì Joy. Sunday giận dữ. Cô muốn viết nên câu chuyện của chính bản thân mình, quyết định lựa chọn của chính mình, không tồn tại như một hệ quả của những quyết định ngớ ngẩn và tội lỗi trong quá khứ của một ai đó nữa.

Tràng đả kích của Saturday vào sáng sớm chọt vọt qua tâm trí cô. Nếu Sunday có quyền năng khiến mọi việc xảy ra, thì cô sẽ sử dụng nó. Cô lôi quyển nhật kí từ túi áo ra và đặt mạnh nó mở toang trên màn. Cô nắn nót viết: TÔI BÌNH THƯỜNG...

Một giọt nước mắt lăn dài trên má Sunday. Dù cô đã viết những từ ấy đến bao nhiêu lần chẳng nữa, cô biết rằng chúng sẽ không bao giờ trở thành hiện thực. Cô là đứa con gái thứ bảy của người con gái thứ bảy, cô không hề bình thường một chút nào, trên tất cả các phương diện. Những từ ngữ xấu xí kinh khủng ấy chế giễu cô. Lần đầu tiên trong đời, Sunday xé toạc một trang giấy khỏi cuốn nhật kí màu nhiệm của mình. Cô vo tròn nó thành một quả bóng trên bàn.

Joy mở trang giấy ra, đọc những gì Sunday đã viết ở đấy, và lại vo nó lại. “Sunday.”

Sunday cắn môi. Có thể cô không có khả năng ngăn nổi những giọt nước mắt, nhưng cô không khóc lóc.

Joy nhẹ nhàng thổi quả bóng giấy và đột nhiên một chú bồ câu trắng đứng rĩa lông trong bàn tay dì.

Nó nhảy lên chiếc bàn trước mặt Sunday. Phía trên chú chim, dì đang mỉm cười với cô.

“Bình thường đều là tương đối.”

Bài học đầu tiên của Sunday là xe những sợi lông cừu thành vàng. Họ đã mang bánh xe kéo sợi ra vườn để Sunday có thể ở gần hơn với thú nuôi mới của mình, chú chim hót những tiếng gù gù (tiếng chim bồ câu) trên chiếc cây cạnh cô. Sunday không chắc bài học này liên quan gì đến

việc viết lách của cô trở thành hiện thực, và cô bảo Joy như vậy.

“Cháu biết cách viết đấy chứ hả?”

“Vâng.”

“Vậy thì tại sao dì phải lãng phí thời gian của mình để dạy cho cháu điều mà cháu đã biết rồi chứ?”

Một chút không thỏa mãn, Sunday cau mày nhìn túi đựng những sợi lông cừu. “Có phải nó luôn được xe thành vàng không? Đây là điều tất cả những câu chuyện đã kể.”

“Cháu có biết lấy những sợi lông này ở đâu vào thời điểm này trong năm không?”

“Có thể có một ít trong kho chứa hoặc các trại nhỏ, nhưng đấy là cho...”

“Và nếu như dì có những sợi lông cừu, cháu sẽ có đầu mối nào để quay sợi không?”

“Không, nhưng...”

“Vậy thì ngừng việc mê mải tập trung vào những câu chuyện của người khác đi và hãy tạo ra một vài câu chuyện của chính bản thân mình ấy. Dì sẽ quay trở lại trong một tiếng nữa.” Vừa nói, dì quay người và bước trở lại vào bếp để tranh cãi thêm với mẹ.

Bên cạnh việc gieo trồng những hạt đậu, quay sợi là công việc tẻ nhạt và buồn chán nhất trên thế giới. Thậm chí cả Friday cũng nghĩ như vậy. Sunday cúi người và kéo ra một nhúm lông cừu từ chiếc túi; nó đã được chải thô. Cảm ơn chúa vì sự giúp đỡ nhỏ bé ấy của ngài. Cô đặt những sợi lông bị thải đi lên đoạn băng dẫn quanh con quay và bắt đầu.

Sunday quay bánh xe sợi bằng bàn tay phải và để những sợi lông ấy chảy qua những ngón tay phía bên trái. *Vàng, cô nghĩ. Hãy biến thành vàng.* Cô nói to. Cô nhắm mắt lại tụng niệm trong đầu. *Hãy biến thành vàng.* Cô mở mắt. Chẳng có vàng. Chỉ có những sợi màu xám nhạt từ con cừu già màu xám.

Dì Joy đã trở thành đại loại như một người giáo viên. Nói chung, những bài học đã được *giảng* một cách sơ bộ. Sunday phải học như thế nào đây khi chẳng có một sự hướng dẫn nào cả? Và Joy sẽ xúc phạm lòng tự ái của mẹ khi bảo mẹ lười biếng!

Sunday thở dài và lại tiếp tục quay sợi. Ờ, đây là một việc vặt mà Friday sau này sẽ không phải làm. Cô làm đến nhúm lông cừu thứ ba thì Trix ghé qua và ngồi xuống cạnh cô. Lòng bàn tay và bàn chân cậu dính đầy đất bẩn và chúng mắc kẹt dưới móng tay đen sì. Quần dài của cậu dính đầy bùn chỗ đầu gối và mái tóc rối bù. Không phải là điều quá bất thường đối với Trix. Chẳng có gì là đủ bất thường đối với Trix cả.

Sunday đang quá tuyệt vọng cho một cuộc trò chuyện. “Em đang xe những sợi lông cừu thành vàng.” Cô nói.

“Em đang không làm tốt lắm.”

“Em biết.” Cô giật mạnh mấy sợi lông cừu. “Anh trông hơi lười thôi lếch thếch hơn thường ngày đấy.”

“Cảm ơn! Cha để lại cho anh túi hạt giống ấy từ Thursday. Cha bảo anh đào rãnh và trồng xung quanh nhà.”

“Chắc chắn là anh vẫn chưa hoàn thành xong.”

“Anh đã nhờ chuột chũi và những chú giun giúp đỡ mình,” cậu nói, giống y cái cách Sunday nói, “À ừ, tất nhiên mặt trời đã mọc sáng nay.”

“Những con chuột chũi và những chú giun ư?”

“Chúng rất sẵn sàng giúp đỡ đấy, à mà, chúng luôn luôn vậy. Chúng sẽ lải nhải đến mức em đau đầu nếu em cho chúng mượn. Sẽ chẳng cần đến nửa giây nếu anh hỏi cả gia đình nó. Chuột chũi có đại gia đình cực lớn. Thông minh đấy chứ?”

Ngón tay Trix dịch gần hơn tới con thoi bịt đầu. Đây là một câu hỏi ngớ ngẩn, nhưng đó là thứ cô được trang bị để bàn luận hơn là về những chú chuột chũi và vô số mối quan hệ của chúng. Cô mỉm cười ranh mãnh. “Đừng chạm vào nó!” Cô thét lên.

Trix nhảy dựng lên và rút ngay ngón tay lại. “Tại sao không?”

“Có thể nó đã bị nguyên rửa,” Sunday nói.

Trix hòa theo. “Em có nghĩ vậy không?”

“Một thứ như vậy phải thật cẩn trọng.” Sunday cảnh báo. “Có một bánh xe quay sợi bị nguyên rửa ở đâu đó Arriland, nhưng không có cách nào để biết chắc chắn liệu nó có phải cái đấy không.” Cô chúí người về phía Trix như thể đang kể cho cậu nghe một bí mật, giống hệt như cách cha từng làm. “Không ai có thể làm điều đó.”

“Điều gì xảy ra làm nó bị nguyên rửa thế?”

Sunday mơ màng nhìn lên bầu trời khi cô quay sợi, kể câu chuyện như thể đang đọc được nó từ những đám mây. “Ngày xưa ngày xưa, từ rất lâu rồi, có một cô gái trẻ ghét quay sợi hơn bất cứ điều gì trên thế giới này.”

“Y như em,” Trix chêm vào.

“Rất giống em,” Sunday đồng ý. “Chỉ hơn một ít, nếu anh có thể tin điều đó. Cô ghét quay sợi tới mức một ngày nọ cô tuyên bố rằng cô thà ngủ thiếp đi cả cuộc đời còn hơn là phải động vào bánh xe quay sợi lần nữa.”

“Cô gái ngớ ngẩn.”

“Thực ra. Trong lúc nói cô ấy cũng đã yểm bùa lên bánh xe quay sợi. Và khi ngón tay cô bị chích bởi con thoi quay sợi, máu đã chính thức biến lời nguyện ấy thành hiện thực mãi mãi.”

“Và cô ấy ngủ thiếp đi à?”

“Cô ấy đã ngủ thiếp đi! Cô ấy ngủ hàng trăm năm. Cuối cùng khi, tỉnh lại, cô ấy đã là một bà già yếu đuối lom khom, không hề có một người bạn và cũng chẳng còn gia đình sót lại trên thế giới này nữa. Nhận ra hành động dại dột của mình, bà đã yêu cầu bánh xe quay sợi ấy phải bị tiêu hủy.”

“Nhưng nó đã không được mang tới và không bị tiêu hủy.”

“Không. Khi cô ấy thiếp đi, họ nghĩ cô ấy đã cực kì ốm yếu hoặc là bị ảnh hưởng bởi một lời

nguyên nào đấy. Họ không hề nghĩ rằng cái bánh xe quay sợi lại chính là nguyên nhân, bởi vậy nó đã bị mất tích.”

“Điều gì đã xảy ra với nó?”

Sunday vừa lơ đãng kéo một vài sợi lông cừu ra khỏi chiếc túi vừa nói. “Nó đã rơi vào tay một bà tiên mang ý chí báo thù, bà ấy từng bị đối đãi bất công bởi một vị vua ích kỷ. Vào ngày đặt tên cho cháu gái nhà vua, bà tiên tặng cho đứa bé món quà hèn mọn, cùng với cái bánh xe quay sợi. Cặp vợ chồng không thể từ chối một món quà như vậy trước mặt tất cả các thần dân của họ.”

“Một bà tiên khôn ngoan.”

“Khôn ngoan, nhỏ nhen và quyền lực. Bà ấy đã thay đổi lời nguyện vào bánh xe quay sợi để nó không chỉ khiến đứa cháu gái ấy ngủ say trong một trăm năm, mà nó còn khiến toàn bộ lâu đài ngủ say. Vương triều rất dễ bị thâu tóm; bà tiên chỉ tin tưởng vào sự tò mò của cô gái nhỏ và cầu nguyện rằng cuối cùng thì cô ấy cũng đâm ngón tay mình vào con thoi.”

“Thế cô ấy đã làm vậy à?”

“Vào đêm trước sinh nhật thứ mười sáu của cô ấy.”

Trix há hốc miệng ngạc nhiên.

“Bỗng chốc cả cung điện rơi vào giấc ngủ say triền miên. Đức vua và hoàng hậu, đầu bếp và những cô hầu gái, lính cận vệ và những cậu bé chạy việc, những chú ngựa trong chuồng ngựa và những con gà mái trong chuồng. Khi lời nguyện được thực thi, bà tiên khiến tòa lâu đài bị bao quanh bởi những cây bụi gai nhỏ và đặt một con rắn thần canh gác cổng để lâu đài sẽ mãi không bị xâm phạm, để cô ấy có thể sống trong vòng một trăm năm nữa.”

“Nhưng một ai đó đã đi vào.”

“Đối với một số người anh hùng, không có gì là không thể. Một vị hoàng tử trẻ tuổi đã đột nhập qua bức tường gai nhỏ và vụn chết con rắn thần. Anh ấy đi tới tòa tháp cao nhất của cung điện, nơi nàng công chúa đang say giấc nồng, và anh ấy đã đánh thức nàng dậy với nụ hôn của tình yêu đích thực. Nàng công chúa tỉnh giấc và rời toàn bộ cung điện cũng tỉnh giấc. Kể từ đó, người ta không còn nhìn thấy bà tiên ấy nữa.”

“Thế còn cái bánh xe quay sợi thì sao?”

“Khi nàng công chúa khỏe lại, cô yêu cầu tiêu hủy bánh xe quay sợi ấy trước mắt cô.”

“Giống y hệt như cô gái trước đó.”

“Và cũng giống y hệt như những gì đã xảy ra với cô gái trước, chiếc bánh xe quay sợi chẳng thấy đâu nữa. Nó vẫn nguyên vẹn, tại nơi nào đó ở Arriland, cho đến tận ngày nay.”

“Em có nghĩ là một ngày nào đó nó sẽ lại được tìm thấy không?”

“Ồ, thỉnh thoảng nó cũng được tìm thấy. Anh sẽ nghe chuyện một cô gái gục xuống bởi căn bệnh ngủ mê triền miên, mà kể từ đó cô ta sẽ chẳng tỉnh dậy nữa. Khi những người bạn và gia đình cô ta được tra hỏi, họ sẽ tìm ra rằng cô ta đang quay sợi vào thời điểm cô ta đổ bệnh. Họ sẽ nhìn vào ngón tay cô ta và nhìn thấy vết tích của mũi kim đầu con thoi, nó đã cướp đi cuộc đời cô. Họ sẽ tìm kiếm bánh xe quay sợi để tiêu hủy nó, nhưng đã quá muộn rồi.”

“Có thể nào, thực sự là chiếc bánh xe quay sợi đấy sao?”

“Chỉ có một cách duy nhất để khám phá ra.” Trước khi Trix kịp phản đối, Sunday vớ tay và đâm ngón tay mình vào con thoi.

“Không!” Trix gào toáng lên, và lập tức cũng đâm ngón tay mình vào con thoi theo.

Sunday nhìn máu chảy tràn trên đầu ngón tay của Trix. Cô đã định khiến anh trai sợ hãi bởi câu chuyện của mình, nhưng cô không bao giờ có ý định làm hại anh ấy. “Tại sao anh lại làm thế?”

“Nếu em ngủ thiếp đi trong một trăm năm, thì anh cũng vậy. Khi chúng ta tỉnh giấc, chúng ta có thể tìm kiếm chiếc bánh xe quay sợi cùng nhau và chắc chắn rằng nó sẽ bị tiêu hủy.”

Chẳng bao giờ phải bàn cãi hay lặn tẩn về tình yêu hay sự trung thành của cậu. Nếu có nhiều người giống cậu ấy tồn tại trên thế giới này, thì thế giới sẽ là nơi tốt đẹp hơn rất nhiều. “Ồ, Trix yêu quý. Anh là người anh trai tuyệt vời nhất trên thế giới.”

Cậu gục mặt xuống. Phép màu mà họ đã đan dệt nên giữa họ đã thổi bay theo cơn gió. “Nhưng anh không phải là anh trai em.”

Sunday nhìn xuống giọt máu đỏ tươi trên đầu ngón tay mình. Cô nắm lấy bàn tay Trix và áp hai ngón tay bị thương vào nhau. “Anh luôn luôn là người trong gia đình. Trong trái tim em, anh mãi mãi là anh trai của em. Giờ thì máu của chúng ta lại được sẻ chia. Anh có máu của em, và em có dòng máu của anh. Anh là anh trai em và em là em gái của anh. Đừng bao giờ để bất kì ai nói điều ngược lại.”

“Giờ thì đã vậy, điều đó sẽ là mãi mãi.” Cậu trịnh trọng nói.

Cơ thể Sunday ngứa ran. Cô đã làm chút phép thuật nhỏ với những câu từ của mình, nhưng cô không quan tâm liệu cô có gặp rắc rối hay không. Cô không thay đổi điều gì lớn lao cả, chỉ là củng cố sự gắn bó thân thiết giữa họ thôi. Nếu điều đó có thể khiến Trix cảm thấy khá hơn, thì cũng đáng.

Trix kéo ngón tay ra và quấn chặt nó trong đường viền chiếc áo sơ mi dính bẩn của mình. “Vậy em định làm gì khi đã hoàn thành xong nhiệm vụ?”

Sunday nhìn xuống. Những bó sợi lông cừu màu xám mà cô bắt đầu xe giờ đã được bao phủ bởi một lớp dày những sợi chỉ vàng ròng. Cô không chắc là chính xác cô đã học những gì, nhưng chắc chắn là cô đã học được nó. Có thể dì Joy không lười biếng như Sunday nghĩ ban đầu.

Cô mỉm cười với người đã từng là anh trai và bây giờ cũng như mãi mãi sẽ là anh trai của cô. “Em hi vọng sẽ khám phá thêm nhiệm vụ tiếp theo của mình là gì.”

Mặt trời buổi chiều như đang bốc cháy trên trời cao, chú bồ câu trắng của Sunday kêu gù gù trên cây, và dì Joy khiến những hạt đậu phát triển. Quả là một điều quá kì lạ khi chứng kiến những hạt đậu chỉ vừa được gieo mấy ngày trước lại nảy mầm và leo quấn lấy những cái cọc và sợi dây được giăng ra ở mỗi hàng. Những chiếc lá tháo xoắn và nở bung, xòe rộng dưới ánh nắng mặt trời; những dây leo xoắn vòng quanh, ra hoa, và rồi nhú mầm lên những quả đậu béo mướt như nhung khắp nơi. Joy truyền cho Sunday một cái giỏ. “Nhiệm vụ tiếp theo của cháu đấy.”

“Hái những quả đậu ấy ạ?”

“Từng cái một, đến tận cái cuối cùng.” Joy nói. “Và trong khi cháu hái quả, hãy nghĩ đi vừa làm điều đó như thế nào.”

Sunday đứng sững, chết lặng, khi đi cô xoay người rời đi. Trix giật giật tay áo Sunday, lay cô thức tỉnh. “Con bé có được giúp đỡ không ạ?” Cậu gọi to Joy.

Joy mỉm cười nhân hậu và nói, “Ừ, có thể chứ,” trước khi khuất dạng vào ngôi nhà.

Trix chạy đi lấy một cái giỏ khác và cùng em gái mình ngắt những quả đậu khỏi những cành dây leo.

“Anh không phải làm việc này đâu,” cô nói.

Trix cầm những quả đậu bằng cả hai tay. “Anh muốn làm mà.”

“Cảm ơn.” Mặt trời thiêu đốt cổ Sunday, và mồ hôi nhỏ giọt trên lưng cô. Khi giỏ gần đầy, Trix dốc hết chúng vào giỏ của cậu và đi lấy một cái giỏ khác. Cậu quay lại với một cốc nước dành cho cô, và cô nốc cạn.

“Dành lại một ít!” Trix nói trước khi cô nốc cạn chiếc cốc.

Giật mình, cô hỏi, “Tại sao?”

“Cho chú chim của em.”

Từ dãy cây leo bên cạnh cô, chú chim bồ câu trắng nhỏ nhắn chăm chăm nhìn cô chế giễu. Cô chăm chăm nhìn lại. Vài tiếng đồng hồ trước, nó đã là một mẩu giấy với một giấc mơ vô ích được viết bên trong. Giờ thì nó đã có thịt, máu, lông vũ, và bộ xương. Sunday không hề nghĩ ra một đầu mối dù là mờ nhạt nhất về việc phải làm gì với nó.

“Thậm chí em còn không chắc nó có phải là một chú chim hay không.” Sunday nói. “Đi Joy tạo ra nó, nhưng em chưa bao giờ có ý định giữ nó cả.” Cô huơ tay. “Xùy! Đi đi, chim ạ. Mà không thuộc về ai cả, ít nhất là không thuộc về tao.”

Trix bật cười.

“Sao?”

“Nếu chú chim được tạo ra, nó đã lựa chọn để được tạo ra. Nó ở đây bởi vì nó chọn ở cùng em.”

“Em không có tiếng nói trong vấn đề này sao?”

“Em chẳng bao giờ có cả.”

“Tuyệt vời. Thậm chí em còn không thể tự chăm sóc nổi cho bản thân mình. Em phải làm sao với một chú chim đây?”

Trix đưa hai lòng bàn tay lại sát nhau và giữ chúng khum khum. “Đây. Đổ lượng nước còn sót lại vào bàn tay anh đi.” Sunday đã làm vậy. Một số giọt nước lớn chảy lọt giữa những ngón tay cậu. Chú chim lưỡng lự nhảy về phía trước và rồi vỗ cánh bay tới chỗ những ngón tay của Trix, nó đậu lên để uống nước. Sunday dò xét đôi mắt bé xíu, cái mỏ, và bộ lông mượt mà hoàn hảo của nó. Chúng đều trắng muốt đến không thể tin nổi, như những sợi lông vũ của một thiên thần

mà Sunday đã tưởng tượng ra.

“Em nên cho nó một mục đích,” Trix nói.

“Nó là một *con chim*,” Sunday nói. “Mục đích của nó là một chú chim. Em đoán là nó biết cách làm việc đó tốt gấp mấy lần em.”

“Em nên hỏi xin sự giúp đỡ của nó.”

“Em không nói chuyện với một con chim đâu.”

“Nhưng em vừa mới làm thế đây thôi,” Trix nói. “Khi em bảo nó hãy đi đi ấy.”

“Em đã hành động ngớ ngẩn thôi.”

“Em trò chuyện với Grumble đấy.”

Và thế là, Sunday quên hết mọi việc về chú chim. Đôi mắt cô rơm rớm, và trái tim cô đột nhiên nặng trĩu. “Em nhớ cậu ấy, Trixie ạ.”

“VẬY TỚI GẶP CẬU ẤY ĐI.”

Cô đã học được những bài học, kiểm soát giá trị phép thuật của một cuộc đời, và hái hết toàn bộ những quả đậu trên cánh đồng. Từ giờ trở đi, cuộc đời cô sẽ là chuỗi những nhiệm vụ nối tiếp không bao giờ kết thúc. Cô bị mắc kẹt trong một nhà tù vào ngày cô ra đời. *“Em không thể.”*

Trix chậm chậm tách bàn tay cậu ra và nước rơi xuống nền đất. Cậu cẩn thận di chuyển những ngón tay mà chú chim đang đậu trên đó về phía Sunday, Sunday nâng tay lên và chìa những ngón tay của mình ra. Chú chim nhỏ mồm mồm nháy vào đó. Nó quá nhẹ, cô gần như không cảm thấy nó đang đậu ở đây. Bàn chân nhỏ xíu của nó bám nhẹ.

“Hỏi nó đi,” Trix nói.

Sunday thở hắt. Cô có thể làm được điều này. Trix đã nhờ chuột chũi và những con giun giúp đỡ, phải không nào? Cuối cùng thì Sunday cũng cất lời như thể đang đọc một bức thư. “Chú chim thân mến, tôi sẽ thực sự rất biết ơn nếu cậu giúp chúng tôi nhặt hết những hạt đậu ra khỏi cánh đồng này.” Chú chim đã gật đầu chưa? Sunday nhìn Trix nhờ chỉ dẫn.

“Hãy hỏi xem liệu những người bạn của nó có thể giúp được không.”

“Và nếu như cậu có những người bạn, chúng tôi cũng sẽ rất biết ơn vì sự giúp đỡ của họ.” Cô thì thầm bên cạnh Trix. “Chúng ta có nên đề nghị cho chúng một thứ gì đó như một sự trả công không?”

“Bảo với chúng rằng chúng có thể có một giỏ quả đậu khi chúng hoàn thành xong.”

“Cậu nghe thấy điều đó chứ?” Sunday hỏi. Chú chim khẽ gật đầu. “Được rồi,” cô nói, nhưng chú chim không rời đi. “Cảm ơn rất nhiều nhé.” Chú chim vỗ cánh bay vào bụi cây.

Sunday cảm thấy như một đứa ngốc. Đã thực sự nói chuyện với chim chóc. Người đàn ông bị bỏ bùa là một chuyện; những động vật hoang dã hoàn toàn là một chuyện khác. Trix sẽ chuẩn bị cười cợt cho sự ngớ ngẩn. Sunday quay lại với dây cây đậu và bắt đầu nhặt hạt đậu.

Trix đặt một bàn tay lên cánh tay cô. “Chờ đã,” cậu nhẹ nhàng nói. “Chờ đã nào.”

Thế là Sunday chờ đợi. Mặt trời lặn dần khi họ đứng chờ trong im lặng. Chú chim bồ câu trắng nhỏ nhẩn bay trở lại với họ, một mình. Nó hạ cánh trên hàng cây đậu bên cạnh Sunday và Trix, giắt lấy một quả đậu béo mâm khỏi dây leo, và thả nó vào chiếc giỏ trên nền đất.

“Cảm ơn vì đã giúp chúng tôi,” Sunday nói với chú chim, “kể cả khi những người bạn của cậu không muốn làm vậy. Sẽ có thêm nhiều hạt đậu cho cậu.”

“Sunday, nhìn kìa.” Trix chỉ vào những chiếc lá đang xào xạc ở ba dãy cây kia. Một con chim sáo đá thò đầu ra, bay thẳng tới họ, và thả một hạt đậu vào giỏ trên đường bay tới. Sunday nhìn đâu cũng đều thấy những sợi dây leo bận rộn và những đôi cánh xôn xao. Có rất nhiều loài chim: chim nhạn, chim chiến chiến, chim gáy và chim giẻ cùi, chim cổ đỏ và chim tuyết. Chúng làm đầy chiếc giỏ nhỏ của Sunday chỉ trong mấy phút. Trix đi lấy thêm vài chiếc giỏ nữa.

“Em không tin điều này,” Sunday nói.

“Nếu em muốn bắt kì điều gì linh nghiệm, Sunday, em phải tin vào nó.”

Sunday cười. Anh ấy nói đúng. Một người anh trai khôn ngoan.

“Đi đi,” cậu nói. “Anh sẽ xem chừng chúng hộ em.”

Sunday chạy tới khu Wood mà không hề ngoảnh nhìn lại. Cô đang ướt đầm mồ hôi và nhếch nhác, mái tóc cô đầy lông vũ, bàn tay cô đã bị chai sần bởi ngời quay sợi, và chiếc váy của cô cũ nát, rách tuom, cô đã để quên cuốn sách của mình trên chiếc bàn trong phòng bếp, nhưng những việc ấy cũng chẳng quan trọng. Có quá nhiều thứ để kể cho Grumble. Quá nhiều việc đã xảy ra trong một thời gian ngắn - dài như hàng thế kỷ - họ phải cách xa. Cô cần cậu khiến cô vui vẻ, sảng khoái, khiến cô cười, để cảm giác đủ đầy toàn vẹn. Cô quá hạnh phúc, điều đó khiến mắt cô ầng nước. Cô chạy băng qua những vệt bóng dài loang lổ của cây cối dọc con đường mòn rậm rạp và suy nghĩ xem cô sẽ kể cho cậu nghe điều gì: những bí mật gia đình, những quyền năng kì lạ của cô, phương pháp giảng dạy không chính thống của dì Joy...

Joy đã dạy Sunday những gì nhỉ? Thần diệu thay, cô đã xe ra vàng, nhưng chúng đến từ đâu nhỉ? Cô cảm nhận được phép màu khi cô gọi Trix là anh trai mình, nhưng vàng đã được xe trước đó một lúc. Cả hai việc đó đều được nằm trong câu chuyện của cô, mà cô chẳng để ý xem chúng đã bắt đầu từ khi nào.

Chính là nó! Đây chính là nơi phép màu khởi phát! Phép màu ấy đã kéo chúng vào câu chuyện, đã biến đổi những sợi lông cừu khi cô quay sợi. Mỗi lần quay sợi lại là một câu chuyện, chẳng phải sao? Đan dệt chúng lại với nhau. Và nó không phải là câu chuyện của một ai đó khác, cô đã tạo nên câu chuyện của chính mình, như dì Joy đã gợi ý. Sunday bật cười bởi giờ đây chúng thật rõ ràng đối với cô. Những bài học chẳng liên quan tới việc viết lách bởi vì cô có khả năng thay đổi mọi điều mà không cần đặt bút viết.

Sunday gạt những nhánh cây sang một bên và để chúng đung đưa phía sau cô. Vậy làm thế nào mà dì Joy có thể tạo nên một cánh đồng đầy những hạt đậu thế nhỉ? Câu trả lời hiện ra khi cô nghĩ đến từ “tạo nên.” Đây là quyền năng của cô, là điểm mấu chốt của những gì Joy dạy cho cô. Sunday là một Người SángTạo.

Mọi điều trên thế gian đều chỉ xoay quanh sự sáng tạo: niềm tin và thiết lập sáng tạo. Việc kể chuyện là tinh hoa kết tinh của cả hai điều đó. Sunday đã luôn dạy chính bản thân mình những điều cơ bản thiết yếu nhất của sự sáng tạo mỗi lần cô đặt bút viết vội vào cuốn nhật kí của mình, về cơ bản thì những hạt đậu ấy không biến đổi; dì Joy chỉ để cho chúng trở thành điều mà chúng tất yếu sẽ trở thành. Cũng giống như việc gọi Trix là anh trai của cô: Sunday chưa

bao giờ tin kể cả trong một khoảnh khắc ít ỏi trong đời rằng cậu ấy không phải anh trai cô. Giờ, điều đó sẽ là mãi mãi không thay đổi.

Nhưng chú chim và những bó sợi đã biến đổi về bản chất. Điều đó còn đáng sợ hơn. Một ngày nào đó, Sunday sẽ có khả năng biến con người thành động vật. Và một ngày, cô cũng sẽ biết cách làm thế nào để biến họ trở lại hình dạng cũ. Cô tự hỏi Grumble sẽ nói gì về chuyện này.

“Grumble?”

Đáp lại cô là sự im lặng. Cô gọi tên cậu lần nữa, nhưng đột nhiên cô biết rằng cậu ấy sẽ không trả lời. Cô có thể mơ hồ cảm nhận sự vắng mặt của cậu, biết điều đó như thể cô biết chính tên gọi của mình vậy. Cô tìm kiếm chiếc giếng, và khi cô nhìn thấy những mảnh vỡ còn lại của cái xô nước nhỏ, nổi thất vọng cào xé cô. Cô gọi tên cậu lần thứ ba, giọng tuyệt vọng đến vỡ nát như cái xô ấy. Chẳng hề có tiếng nước gợn sóng như trong cơn bão hai đêm trước.

Những viên đá bị xáo trộn, bơi cơn bão tố hoặc một thú vật hoang dã nổi điên. Cô hi vọng Grumble đã chạy thoát và trốn đâu đó, tìm thấy một mạch nước ngầm sâu dưới giếng và nhảy xuống đó an toàn.

Cô bé dần ngốc, nghĩ ra những câu chuyện, *tâm trí cô tự trách móc*. Cậu ấy đã chết và đi mất rồi, mà cô chỉ không muốn thừa nhận điều đó thôi.

Mình hi vọng cậu ấy đi nhanh, *trái tim cô thổn thức*.

Toàn bộ thân thể cô nhớ cậu. Và khi thể xác trống rỗng ấy rời khỏi chiếc giếng và gột sạch những kỉ niệm đẹp đẽ của họ, cô gần như có thể nghe thấy cậu ấy nói: *Tạm biệt, Sunday của tôi*.

Chặng đường đi bộ về ngôi nhà tháp dài như cả thế kỉ. Cô không cảm thấy buồn bã hay đau đớn, chỉ có sự tê tái điên dại ở trong tận lòng cô. Cô không thấy vui vẻ khi gặp lại cổng vườn nhà mình nữa, cũng chẳng ngạc nhiên hay thích thú khi thấy Trix và những chú chim đã hoàn thành xong nhiệm vụ. Những chiếc giỏ và túi được chất đầy bởi những hạt đậu, xếp thành một đồng ở rìa cánh đồng. Cô không quan tâm.

Sunday đi vào nhà, tới nhà bếp, nhưng cô không nghe thấy lời chào hỏi vui vẻ của Trix hay những lời phàn nàn lâu bầu của mẹ. Cô nhặt cuốn nhật kí của mình khỏi chiếc bàn và đi tới phòng khách, qua chỗ cha với cái tàu thuốc của ông và Friday đang may vá. Nỗi buồn tê tái của cô vẫn kéo dài như một dải dây, không đổi. Cô không dừng lại cho đến khi tới phòng tit trên cao của Wednesday, căn phòng cao nhất trong tòa tháp, và ở đây cô ngồi cạnh cửa sổ và nhìn ra ngoài. Sunday không thấy Wednesday cuộn tròn trên giường buông những lời than vãn rên rĩ về những mẩu giấy da dê; cô chỉ thấy những đám mây đang trôi qua hững hờ và chuyển thành màu xám, rồi lại thành màu hồng, rồi lại chuyển sang màu xám khi bóng tối dần buông và chúa trời rắc những ngôi sao khắp bầu trời mượt như nhung.

Cô mở cuốn nhật kí của mình ra và nhìn chăm chăm vào những trang giấy trống trơn. Cô nên buộc bản thân mình viết, cô biết vậy, để gột tẩy những cảm giác này đi, để rồi cô có thể đau lòng và lại tiếp tục bước tiếp. Nhưng cô không muốn những điều đó. Ngay lúc này đây, nỗi đau ấy lại là một nguồn an ủi dễ chịu. Ngay lúc này đây, cậu ấy vẫn còn sống trong trái tim cô, gần gũi hơn bất cứ lúc nào. Ngay lúc này đây cô cần người bạn thân nhất của mình, một người mà cô không còn được trò chuyện cùng nữa. Cậu ấy đã đi rồi, và cô đã không giữ lời hứa của mình. Thậm chí cô còn chưa kịp nói tạm biệt.

Có lẽ cô có thể nói tạm biệt với cậu ấy bây giờ.

Chiếc bút chì của cô chạm vào trang giấy, nhưng nó sẽ không viết nổi. Những giọt nước mắt ẩm

ức thất vọng lẫn dài trên khuôn mặt khi cô cố gắng một cách tuyệt vọng để di chuyển thứ dụng cụ bướng bỉnh ấy. Vai cô run lên, mắt cô nhòa dần. Cô nhắm mắt lại để xua đi những giọt nước mắt, để cô có thể quên đi mình đã từng rơi lệ. Khi mở mắt, cô nhận ra rằng mình đã thực sự viết những câu chữ trên trang giấy, nhưng chúng không phải là lời tạm biệt mà cô đang ấp ủ. Những nét chữ nguệch ngoạc mờ nhạt, không đều và gần như khó đọc trước mặt cô, những từ ngữ cô không muốn cảm nhận, viết rằng: *Em yêu anh*.

Sunday bực mình xé toạc những trang giấy ấy ra khỏi cuốn sách và ném qua cửa sổ.

Thỉnh thoảng vào ban đêm, cô ngủ thiếp đi ở chỗ ngồi thô cứng cạnh cửa sổ. Thỉnh thoảng trước lúc bình minh, Wednesday đắp cho cô một tấm chăn để sương giá không làm cô ớn lạnh.

Cô tỉnh giấc khi ánh nắng mặt trời ấm áp chiếu vào mặt và tiếng kêu nhẹ nhàng của đôi chim bồ câu trắng.

Chương 8: Chân dung Sorrow

Luôn luôn.

Ngọn lửa lại lụi tắt. Cậu cố gắng ẩn mình trong lớp chăn đệm ấm áp quấn quanh như cái kén, nhưng cái lạnh giá thấu đến tận xương tủy. Khi những tiếng thì thầm cất lên, chúng bò rên rên, vỡ vụn như những mẩu thép dộc cơ thể cậu.

Rumbold. Rumbold.

Cơ thể cậu run lên. Trước khi cậu đi ngủ đêm hôm đó, cậu quyết định rằng nếu những tiếng thì thầm ấy lại cất lên lần nữa, cậu sẽ không chịu thua và sợ hãi đâu. Nhắm chặt mắt để trí tưởng tượng của mình không thể vẽ ra thêm những con quỷ nào từ bóng đêm xung quanh nữa, cậu đếm số bước chân từ cuối giường tới chỗ bức tường và đi dọc theo nó, cho đến khi cậu vấp phải một đồng củi lớn được chất gọn gàng. Rollins đã bỏ sung lúc nào không hay. Cậu ngã khụy xuống lớp tro bụi và quờ quạng tìm chiếc hộp bật lửa. Bên cạnh đó, Rollins đã để sẵn hai miếng giẻ dài tắm đầy dầu.

Giải phóng cho tôi.

Những miếng giẻ bắt lửa quá nhanh đến nỗi Rumbold phải rút ngay bàn tay lại. Một vòng tròn ánh sáng màu vàng bao quanh cậu như thể ngọn lửa đang bốc cháy thành một đồng lửa cháy rực. Cậu co đôi chân khăng khiu lại và vòng đôi cánh tay gầy còm của mình xung quanh, đặt cằm tựa lên lớp tro bụi bám trên đầu gối cậu. Cậu đứng cảm nhìn vào bóng tối đang thăm thì, ở chỗ chân giường, nơi có hình dáng bí ẩn. Cậu cần biết liệu cái điều đang ám ảnh cậu là cũ hay mới, thuộc cõi trần hay thuộc thế giới siêu nhiên. Có thể nó đã chui ra từ Địa Ngục trong lúc cậu biến đổi hình dạng và hình thành nên bởi nỗi sợ hãi. Những câu chuyện về Người Dẫn Hồn quả là ghê rợn kinh khủng kết thúc trong sự điên loạn và chết chóc. Xét về quyền năng của lời nguyền ám lên cậu, rất nhiều khả năng một con yêu ma đã đi theo cậu tới cái Giếng tiên. Nếu vậy, cậu phải chịu trách nhiệm nhìn thấy nó quay trở lại.

Một viễn cảnh đáng sợ hơn, cậu nghĩ khi cái bóng bắt đầu rõ hình thù, là có thể nó không phải là quỷ hay Người Dẫn Hồn nhưng lại là một thứ gì đó hoàn toàn khác.

Cậu xiết chặt đôi chân mình cho đến lúc cảm nhận thấy những khúc xương ghi sát vào nhau qua lớp da và những thớ cơ. Cậu nếm xỉ than trên đôi môi khô nẻ của mình. Bóng hình ấy vươn dài ra và tiếp tục lớn dần lên cho đến khi nó có kích thước gần như một con người. Sự lạnh lẽo trong không khí chìm sâu, lắng đọng. Rumbold có thể nhìn thấy hơi thở của anh ta. Ít hơn một chút. Tới hơi thở thứ tư, hình thù ấy mơ hồ có một khuôn mặt; hơi thở thứ năm, một bộ tóc lớn màu nâu được hình thành trên đầu. Sẽ ra sao nếu đây là cậu ấy? Sẽ ra sao nếu điều ám ảnh cậu lại chính là bản thân cậu trước đây, muốn được nhớ đến? Hơi thở thứ bảy, mái tóc dài ra và phủ xuống đôi vai với hình dạng mềm mại và những lọn tóc to sẫm màu. Những lọn tóc màu hạt dẻ.

Mẹ cậu khoanh tay nhìn xuống cậu, khuôn mặt bà đầy trù mến thương yêu và sợ hãi.

Không có hơi thở thứ chín.

Bà ấy đẹp hơn cậu nhớ. Ánh lửa khiến làn da và đôi mắt xanh dương của bà thành màu vàng. Ánh sáng mờ mờ lung linh huyền ảo ánh lên trên đôi má và thái dương bà khiến đôi lông mày nhỏ mang sắc trắng; chiếc áo choàng mỏng dài dưới những lọn tóc màu hạt dẻ của bà cũng

màu trắng. Đôi cánh màu trắng to lớn xòe rộng phía sau bà và tỏa sáng cả căn phòng, sáng hơn ngọn lửa lớn của Rumbold rất nhiều.

Họ nhìn nhau chằm chằm, không nói năng, không đụng chạm, không dám chuyển động và phá vỡ sự cân bằng. Rumbold đau nhức run rẩy, thốn thức và thở hổn hển. Những giọt nước mắt thấm đẫm chiếc áo ngủ của cậu, nhưng cậu để mặc chúng rơi, không muốn đảo mắt tới hướng khác trước mặt mình. Bà cũng khóc, theo cách riêng của bà, những giọt nước mắt của bà biến mất vào bóng tối trước khi chúng kịp rơi xuống nền đất.

Ta sẽ luôn ở bên con.

Họ cứ như vậy cho đến khi những tia nắng mặt trời lúc rạng đông khiến hình ảnh bà tan biến vào ánh sáng ban ngày, cho đến khi bà hoàn toàn phai nhạt đến mức Rumbold tự hỏi liệu có phải cậu đã thực sự nhìn thấy bà không.

Rumbold lại thức giấc trên những phiến đá lát. Mái tóc rối bù của cậu dính bột tro bụi, và bụi than phủ đầy lưỡi. Lần này là Erik đánh thức cậu dậy. Người lính cận vệ bước qua chỗ Rumbold và bỏ những khúc củi mới chất đầy trên tay xuống. Ông ấy không đề nghị hoàng tử giúp đỡ.

“Xin phép ngài, tôi có thể không?” Erik làm điều bộ chỉ tới một chiếc ghế chỗ chiếc bàn ăn sáng nhỏ. Rumbold gật đầu và người lính cận vệ ấy ngồi xuống, duỗi chân và đan những ngón tay vào nhau. Ông ấy lướt nhìn căn phòng một cách lịch sự. Ông cầm lên một quả cầu vàng và tung nó từ tay này sang tay kia. “Rollins bảo ngài cần thêm củi để đốt lửa. Anh ta đang đi lấy đồ ăn sáng cho ngài.” ông ta khịt mũi nhếch mép cười. “Tôi đã thấy những bữa ăn tốt hơn được phục vụ cho những linh hồn bị đọa đày.”

Rumbold cố buộc cái lưỡi líu nhúu ngọng nghịu của mình hoạt động. “Ta trầnnnnn t-trọng điều đó.”

“Vây tôi gợi ý rằng ngài nên phong thưởng cho đầu bếp vì những cố gắng của bà ta.” Ông ta nói điều đó không chút do dự. Đây là một chuyển biến rõ nét. Rumbold gật đầu đồng thuận.

“Tốt. Chỉ là đừng gửi hoa hay đồ trang sức hoặc một cái gì đó vô dụng tương tự.”

Lần này Rumbold lắc đầu, bối rối.

“Thế cái gì mới hữu dụng đối với ý muốn của bà ấy? Tôi nghe nói bà ấy hỏi xin người quản gia chia thêm một ít đất cho khu vườn cây thảo của bà. Có một khu vườn cũ được xây tường xung quanh ở phía nam của cung điện. Đưa cho bà ấy chìa khóa và một đứa trẻ mồ côi để chăm sóc nó. Điều đó sẽ khiến bà ta vui vẻ mãi mãi.”

“Ừ,” Rumbold xoay sở. “Ta muốn ... hữu dụng.”

Người lính cận vệ lẩm bẩm “Phải vậy không.” Ông đặt vật hình cầu xuống, gãi gãi bộ râu màu đỏ hung của mình, khoanh tay trước ngực. “Muội than hợp với cậu đấy.”

Tiếng cười của Rumbold nhanh chóng chuyển thành cơn ho sặc. Erik chuyển cho cậu một chiếc bình nước nhỏ trên bàn. Hoàng tử uống từng ngụm vội vàng, sau đó đôi môi cậu gần như đã đủ ẩm để thốt lên một lời “Cảm ơn” chân thành khi cậu trả nó lại.

Kể từ lúc Rumbold quay trở lại, Erik luôn nhìn thẳng vào mắt cậu, không bao giờ lẩn tránh ánh nhìn của cậu hay tránh mặt cậu như những người hầu hay những thành viên của triều đình vẫn làm. Liệu đây là bởi vì trước đây cậu đã khiến họ e sợ hay bởi giờ đây sự hiện diện của cậu đe dọa họ, Rumbold không chắc. Cậu sẽ không bao giờ biết nếu cậu không thể tìm thấy ai đó để

trò chuyện cùng. Vì vậy cậu ban cho Erik hai lời khen ngợi danh giá và cũng nguy hiểm nhất mà hoàng gia có thể ban tặng: lòng trung thực và sự tin cậy.

“Ta không nhớ ta đã từng là ai,” Rumbold cẩn trọng nói. Cậu phủi những xỉ than khỏi đầu gối, một đám tro bụi bay lên trước mặt, và cậu lại ho khò khè. “Velius nói rằng cậu ấy... cậu ấy mừng vì ta đã chọn cuộc sống. Cậu ấy có ý gì?”

“Ai mà biết được dù chỉ là một nửa những điều khó giải đoán mà Cauchemar phun ra.” Erik mở chân rồi lại bắt chéo chân. Cậu nhìn chăm chăm những bức chân dung trên tường trước mặt mình, chân dung của một người họ hàng già cả mà Rumbold không nhớ. Cuối cùng, giọng nói trầm của Erik vang lên khắp căn phòng tĩnh lặng.

“Mẹ cậu đã chết và Jack bị nguyên rửa trong thời gian tương đương,” người lính cận vệ nói. “Cậu còn quá nhỏ để hiểu tất cả những trò chơi vây quanh mình, quá nhỏ để nhận thấy rõ chủ đích, ý định của họ, và còn quá nhỏ để gánh vác sức nặng của nỗi buồn và sự cô đơn. Cậu ẩn mình khép kín và đã có một tuổi thơ trầm lặng.”

“Bà tiên đỡ đầu của cậu đã ám lời nguyên phản dung của bà để hoãn lại điều không thể không xảy ra, nhưng trong bao lâu? Cậu đã đi bộ trên những vỏ trứng trong khoảng thời gian rất lâu, một cậu bé cư xử đúng mực nhất, sống trong sợ hãi bởi những gì sẽ xảy đến. Thời gian trôi đi, cậu bắt đầu tới gần thời điểm của lời nguyên. Cậu đánh dấu nó như là thời điểm cuộc đời cậu khởi đầu, lúc cậu có thể tự mình quyết định và kiểm soát số phận của bản thân. Cậu đã chuẩn bị mọi thứ cho ngày sinh nhật lần thứ mười tám của cậu đến và đi. Sự trì hoãn lời nguyên chỉ kéo dài thêm sự chờ đợi của cậu, và cậu đã có đủ rồi.”

Rumbold khó chịu nhìn người trên phiến đá lát. Erik tung cho cậu một cái nệm nhung và hoàng tử đặt nó ngay giữa đống bụi than. “Chẳng điều gì làm tổn hại đến cậu cho đến khi lời nguyên được thực thi, nhưng không một ai ngờ rằng cậu trở nên nguy hiểm và phá phách.”

“Tôi đã phát điên sao?” Rumbold hỏi.

“Xét trên mọi mặt nghĩa của từ ngữ, và - đối với tôi - với từng nguyên do tốt đẹp.”

“Tôi đã làm ai đó bị thương à?”

“Tôi không nghĩ cậu đã suy nghĩ về bất cứ người nào khác. Nếu ai đó bị tổn thương bởi hành động của cậu, đây cũng không phải do cậu cố ý làm vậy.”

“Tôi đã... làm đau chính bản thân mình à?” Rumbold tự hỏi, để ý tư thế căng thẳng và sự ngập ngừng của người cận vệ, liệu trước đây cậu đã từng tập trung chú ý vào ngôn ngữ cơ thể của người khác một cách quá chú tâm chưa. - Một người khác ngoài Sunday?

“Cậu đang ngồi ở kia rồi, vậy chắc hẳn đã không quá tệ, phải không?” Nhưng nụ cười của Erik biến mất, những nếp nhăn trên trán ông lại xuất hiện. “Tôi sẽ nói thế này, tôi sẽ không đổi vị trí với cậu bằng bất cứ giá nào. Không một người nào được sinh ra để nhử Số phận như cậu. Cậu là nạn nhân bởi mối hận thù của bà tiên giống như Jack, và cậu xứng đáng có một kết cục có hậu vì tất cả những gì họ đã bắt cậu phải trải qua. Nhưng cuộc đời cậu kể từ giờ phút này sẽ không dễ dàng đâu, anh bạn của tôi ạ. Cậu chỉ có thể đổ lỗi cho bản thân vì sự dọ dầy chết tiệt ấy.”

Vậy là: con đường khó khăn này là cuộc sống cậu đã chọn. Rumbold ước chi cậu có thể vui mừng như người em họ của mình về điều này. Cậu nhìn đôi bàn tay vẫn còn đan vào nhau quanh đầu gối, những ngón tay xám đen bởi bụi tro, muội than quện dính thành những vệt màu đen dọc những đốt ngón tay và kẹt dưới móng tay mình. Đôi bàn tay của cậu xương xẩu, nhưng chúng cũng khá khỏe. Đôi tay này sẽ rèn giũa định mệnh của cậu, xóa đi những bụi rậm

nơi con đường khó khăn ấy, và bắt lấy bất cứ thứ gì số phận ném vào cậu. Cậu không thể thay đổi con người cậu đã từng, nhưng đôi tay này sẽ làm nên con người cậu có thể trở thành.

Cậu đã có những người bạn trong cuộc đời trước kia. Giờ cậu tìm thấy bản thân mình với ba người bạn: Sunday, Velius, và Erik. Cậu ngo ngoáy ba ngón tay. Đếm cậu và Rollins, chúng làm thành một bàn tay, vững chắc, phần đầu tiên và tuyệt vời nhất của một cơ thể dần dần tự phục hồi.

Một bức tranh tổ tiên lạ hoắc được đóng khung lại đang cười châm chọc Hoàng Tử Xỉ Than đang ngồi trên phiến đá lát cạnh lò sưởi. Rumbold liếc mắt nhìn lại ông ta, nhìn người phụ nữ thanh lịch dài các trong chiếc váy màu đen, nhìn một cậu bé mập lùn cùng chú chó cũng mập lùn tương tự ở đầu gối cậu. “Những người kia là ai?” Rumbold hỏi Erik.

Người cận vệ bật cười ngặt nghẽo. “Tôi không biết nữa. Trông họ thật nghiêm nghị nhỉ?” Erik đứng lên, dang một tay ra hướng tới hoàng tử. “Đi thôi, hoàng tử Nhếch Nhác ời. Hãy tắm rửa sạch sẽ và xuống cánh đồng để quây phá tiếp nào. Những cậu bé đang trông ngóng ngài đấy.”

Rumbold đặt bàn tay xương xẩu của mình vào bàn tay chắc nịch nhiều thịt của Erik và ông giúp cậu đứng dậy.

“Cha cậu sẽ gặp cậu bây giờ, thưa hoàng tử.”

Rumbold gật đầu với một người quản gia khác - cậu đã bao giờ từng biết tên của họ chưa nhỉ? - và thu hết can đảm để bước qua cánh cửa to lớn đồ sộ. Đôi bàn chân cậu như ngập chìm trong tấm thảm đỏ sâu hoắm; nhiều người họ hàng không quen nhìn xuống cậu từ những khung ảnh mạ vàng. Tầng nhà được vẽ tạo cảm giác như cách xa hàng dặm, những đường gờ của nó ẩn dưới bóng tối của buổi chiều muộn.

Bất kì ai đi bộ trên sảnh đường này để tới căn phòng của nhà vua đều sẽ cảm giác nhỏ bé, để nhớ về vị trí của bản thân của mình trên thế gian này, còn cách xa và thấp kém hơn nhiều so với quốc vương đầy khôn ngoan, thông minh và quyền lực. Đối với một chàng trai đã dành nửa năm trời là một chú ếch, kích thích không phải là vấn đề. Rumbold lo lắng bởi vài lí do khác chôn chặt trong tâm trí cậu cùng tuổi thơ trầm lặng, nổi loạn, và bị nghiền rủa.

Những cánh cửa dẫn vào phòng của đức vua đóng kín. Rumbold xốc lại đôi vai và gõ cửa, âm thanh gần như hoàn toàn bị thấm thấu nuốt chửng bởi gỗ được sơn bóng. Có lẽ cha cậu không thể nghe thấy; có lẽ ông ấy đã đi đâu đó và Rumbold có thể trở lại vào một ngày khác. Có lẽ...

Một cánh cửa mở ra kêu răng rắc và cha cậu xuất hiện, đôi má hồng hào, mái tóc màu vàng sậm và quần áo nhẵn nhúm luộm thuộm. Đôi mắt màu hổ phách của ông sáng lên, và những nếp nhăn trên khuôn mặt ông bao quanh nụ cười rộng, không cân đối.

“Tới đây, tới đây! Có một người sẽ muốn gặp con.” Cha kéo cậu qua ngưỡng cửa và đóng sập cánh cửa phía sau cậu lại. Cậu lao vào phòng và quỳ gối trên sàn. Rumbold vuốt phang ông tay áo, và áp lực của bàn tay đức vua đè lên vai đã nguôi đi. *Một người nào đó*, vua cha đã nói vậy. Rõ ràng là một người nào đó không phải cậu.

Những tấm thảm dày che phủ những khung cửa sổ dài và sáng màu. Ánh sáng tỏa ra từ những ngọn nến rơi sáng bộ sưu tập những đồ vật quý hiếm của đức vua: một chiếc vương miện thần, một chiếc sừng được khắc chạm từ xương của một chú hươu đực một trăm năm tuổi, một lõi hóa thạch của cây gỗ già, một quả táo bạc, một quả trứng ngỗng bằng vàng. Mỗi thứ đều là một khoảnh khắc quan trọng trong cuộc đời của cha; chúng cùng nhau tạo nên kí sự dòng chảy thời gian của những cuộc truy lùng và chinh phục bờ cõi vĩ đại của đức vua. Mỗi cái đều được bọc

kính trên bệ đỡ của nó. Nếu bất cứ vật gì trong số ấy bị di chuyển, bị vứt đi, hay bị thay đổi theo bất cứ cách nào, thì đức vua sẽ nổi cơn tam bành, và đầu của một ai đó, có khả năng sẽ lìa khỏi cổ.

Rumbold ước giá như mình được nằm dưới tấm kính thủy tinh phía trên một trong những bệ đỡ kia và biết rằng đây không phải là lần đầu tiên cậu ước mong như vậy. Nhưng cậu không phải là một giải thưởng chiến thắng hay một món quà được trân quý - đối với cha cậu, sự tồn tại của Rumbold vẫn là vậy, tầm thường, chẳng được thêm khát cũng như ánh nắng mặt trời đang bị cưỡng nén bởi những tấm màn dày ngột ngạt kia.

Khi Rumbold đi ngang căn phòng, những tia sáng tối mờ tỏa ra từ ngọn nến chuyển sang màu xanh. Những chiếc bóng đổ trong căn phòng đều rung rinh, tất cả mép bóng đều mờ mờ. Quả trứng vàng chuyển thành màu máu. Đức vua đẩy ngai vàng của mình đến bên cạnh chiếc gương lớn, khiến căn phòng dường như ngột ngạt và rộng ra gấp đôi. Ông đẩy tấm thảm ra, để lộ những họa tiết ngôi sao, hình tròn, và những biểu tượng được khắc chạm sâu vào nền sàn gỗ cổ. Có một ngọn nến ở mỗi đỉnh của ngôi sao lớn nhất. Ngọn lửa màu xanh như những đám mây giờ đang phủ khắp tấm gương với thứ ánh sáng huyền ảo.

Những cột trụ đổ bóng dài, trải đến tận cửa ra vào, như thể muốn tẩu thoát. Rumbold nhận ra bản thân mình đang đứng trong chiếc bóng của cha và mỉm cười bởi sự thật mỉa mai đó. Trái tim cậu gào thét vào tai cậu và kêu lên những tiếng thì thầm rè rè ngập trong không gian: *Rumbold. Rumbold. Tôi sẽ luôn ở bên bạn.* Dường như đức vua không nghe thấy những điều đó.

Một phụ nữ từ trong gương hiện ra, ngó nhìn ra phía họ khi họ nhìn vào. “Thân mến,” bà nói với đức vua. Giọng nói xa xôi của bà như thể dòng nước chảy qua những hòn đá trơn nhẵn. “Quả là quá lâu rồi. Và tuy vậy...”

“Nhìn xem ai đã trở về này!” Chút gì đó choáng váng giữa những ánh sáng thần tiên huyền ảo, dấu hiệu năm tháng trên khuôn mặt đức vua như vụt biến mất. Vào khoảnh khắc đó, một ai đó sẽ nhầm cha của Rumbold với em trai cậu. Người em trai của cậu.

“Đã một năm qua rồi đây sao?” Những đám mây tách ra, giọng nói và hình ảnh bắt đầu trở nên rõ ràng hơn, lộ ra chân dung của Sorrow bên trong khung gương. Mái tóc gỗ mun, làn da tựa thạch cao và đôi mắt màu tím violet. Vẻ đẹp tuyệt trần của bà càng tôn thêm sự ảo diệu thoát tục.

Đôi mắt ấy chưa xót nhìn cậu trong bóng tối. “Không. Không phải một năm,” bà nói. “Đáng lẽ con trai người không nên đứng trước người như vậy, đức vua của tôi ạ.”

“Sao cơ? Bà đang nói gì cơ?” Đôi tay ông vờ tới chiếc gương, những viên đá trên chiếc nhẫn rực sáng lên ngọn lửa. “Đây không thực sự là con trai ta sao?”

Khóe môi bà cong lên gượng gạo. “Đây là con trai ngài, mặc dù cậu ấy thiếu đi một mảnh nhỏ.”

Rumbold suy nghĩ về sự tái sinh của mình, cố gắng căng óc tìm kiếm tất cả những bộ phận thiết yếu của mình, và không thấy thiếu điều gì.

“Mảnh còn thiếu đây có thể là gì vậy?” Đôi mắt nhà vua cũng mang sắc tím như của Sorrow trong ánh sáng chiếc gương.

“Trái tim của cậu ấy, tất nhiên.” Bà ngoảnh đầu lên và đánh mắt nhìn Rumbold. “Kể ta nghe, hoàng tử. Cô gái đó tên là gì?”

Rumbold không nói gì. Những tiếng thì thầm ma quái biến thành tiếng gào thét bên tai cậu, bò

trườn trong tâm trí cậu, mỗi tiếng đều lẫn át lẫn nhau và tranh giành để được nghe thấy.

Rumbold! Rumbold!

Thả tự do cho tôi!

Cậu không thể thở nổi. Hai người ấy không để ý tình trạng lo lắng của cậu, hoặc là họ lơ điều đó đi.

“Cậu ấy sẽ không kể cho chúng ta đâu,” một người nói.

“Hoặc cậu ấy không thể,” một người khác nói.

Rumbold nhìn thấy miệng họ mấp máy cử động nhưng không thể phân biệt được người nói bởi những tạp âm hỗn độn trong tâm trí cậu.

Thả tự do cho tôi!

Giết tôi đi!

Chẳng lẽ đây là sự trả thù của Số phận? Cậu bóp chặt lấy cổ họng. Số phận ngớ ngẩn. Cuộc sống của cậu sẽ chỉ kéo dài thêm chút khoảnh khắc nữa thôi.

“Ta ra một tuyên bố vào sáng nay,” đức vua nói, “thay cho mệnh lệnh của con trai ta, tổ chức một chuỗi những buổi dạ tiệc khiêu vũ để kỉ niệm ăn mừng sự trở lại của con trai ta. Tất cả những quý cô hợp pháp trên toàn đất nước đều được mời tham dự. Ta nghĩ điều đó có chút hoang phí, nhưng ta chiều theo ý nó.”

Mở miệng.

Hít vào. Thở ra.

Chư vị thần linh ơi, Cứu tôi!

“Tất cả bọn họ đều được mời tới tham dự,” Sorrow nói, “bởi vì cậu ấy không biết cô ta là ai!” Tiếng cười của bà vang vọng từ trong gương, giọng của bà to và lớn như cả căn phòng. Đấu tranh với cơn đau, Rumbold đập tay vào tai mình, trông chờ bàn tay ấy thấm đẫm máu. Những chiếc bóng trong ánh sáng mờ ảo đung đưa khiến cậu phát ốm. Cậu sẩy chân trên những ngôi sao trên sàn. Cậu cần không khí. Cậu cần ánh sáng. Cậu cần... hiện thực. Hiện thực trần trụi, hữu hình, xác thực hoàn toàn.

Thả tự do cho tôi!

Giết tôi đi!

Rumbold!

Vị hoàng tử lại sẩy chân lần nữa, kịp vớ lấy một tấm thảm dày, và kéo.

Ánh sáng ban ngày chia căn phòng thành hai mảng: một mảng mờ ảo như cõi thần tiên được chiếu sáng bởi ánh sáng tỏa ra từ tấm gương, và một mảng còn lại đập thẳng vào bức tượng đối diện với mặt trời. Những chiếc bệ đỡ và những đồ vật quý hiếm, những đồ nội thất, thậm chí cả viền mép của tấm gương, giờ đây đều có hai mảng tối soi nghiêng tương hợp.

Cha cậu thì không.

Phía trước tấm gương, bóng đức vua đứng đưa chập chờn trên nền nhà, nhưng trên bức tường phía sau ông lại là một thiên thần. Bà ấy dang rộng đôi cánh và giơ tay lên khấn khoản thỉnh cầu. Và rồi bà cúi xuống, nhấc cái bóng của quả trứng vàng lên, và nghiền nó vỡ nát. Quả trứng cũng bị nghiền thành tro bụi bên dưới cái chụp thủy tinh còn vẹn nguyên không hề bị vỡ.

Giọng nói trong đầu Rumbold ca lên một điệp khúc hân hoan mừng rỡ.

Thiên thần bước vào không trung và bay đi.

Đức vua ngã khuỵu.

Khi thiên thần biến mất thì những tiếng vui mừng hân hoan cũng vậy, đầu tiên là nhỏ dần thành những tiếng thì thầm rồi ngắt hẳn. Một câu cuối cùng cất lên trước khi biến thành một làn gió. Cậu đã không nghe thấy câu này giữa những âm thanh hỗn tạp trong giờ khắc tăm tối của màn đêm.

Mẹ yêu con, con trai của mẹ.

Áp lực đè chặt cổ họng cậu đã buông giảm đi chút ít và Rumbold thở hỗn hển, căng mũi há miệng hít đầy lồng ngực luồng không khí quý giá. Cậu ho và lại hít thở tiếp. Luồng không khí có vị màu tím, như mùi hương tỏa ra từ mẹ cậu, như hoa oải hương, hoa tử đinh hương vậy.

Rumbold lao tới bên cha cậu. Mái tóc ông giờ đã điểm những vệt màu xám xỉn; những nốt đồi mồi và vết nhăn sâu đã làm hỏng đi những dấu tích của một thời tuổi trẻ. Giờ không còn là một người trai trẻ nữa, người ông mảnh khảnh, xương xẩu, Rumbold ngỡ như đang ôm ông nội của cậu, hoặc hơn thế nữa, có thể là cha của *ông nội*. Bỗng nhiên bộ quần áo của đức vua trở nên quá rộng đối với khung xương của người và làn da nhợt nhạt trở nên quá lớn để bọc những mảnh xương tay của ông; chúng nhăn nhúm lại với nhau đến tận những đốt ngón tay và dùm đó chỗ đầu ngón. Luồng không khí tím bò rân rân ồm ồm yếu trong lá phổi cậu.

Sấm chớp giạt trên bầu trời không một gợn mây. Căn phòng được thắp sáng trắng qua cánh cửa sổ mở trong phút chốc; và tiếng sấm tiếp theo đó ầm ào và gầm gừ xuyên qua những bức tường đá và bò lạch cạch trên bộ xương của tòa lâu đài.

Sorrow bước qua chiếc gương.

Bà tiên đỡ đầu chỉ nhìn mỗi đức vua. Bà nhẹ nhàng sà xuống nền nhà bên cạnh ông, bình tĩnh lấy chiếc ghim khỏi ngực ông và dùng nó đâm vào ngón tay mình. Máu của bà ấy màu đỏ, Rumbold đã có chút trông đợi rằng nó sẽ có màu tím thẫm như đôi mắt bà hoặc màu xanh đậm lạnh lẽo như ngọn lửa tỏa ra từ nền thần. Những đám mây vẫn cuộn xoáy trong tấm gương phía sau bà, như thể đang tìm kiếm bà chủ nhà mất tích của chúng hay tìm kiếm tia chớp lang thang mang ánh sáng phép thuật mà chúng chịu trách nhiệm.

Sorrow quệt những giọt máu trên ngón tay mình lên đôi môi đức vua. Sắc mặt ông ngay lập tức tốt lên với màu hồng khỏe mạnh. Thân xác ông căng lớn ra, và chỉ một lát ông ấy đã quá nặng khiến Rumbold khó có thể đỡ nổi. Sorrow vuốt những móng tay sẫm màu của mình luồn qua mái tóc đức vua, nó lại chuyển thành màu vàng như trước. Bà vỗ vỗ vào ngực đức vua và sự hô hấp hít thở của ông ấy quay trở lại, dễ dàng và sâu hơn.

“Thật tốt khi ngài tuyên bố những buổi tiệc khiêu vũ.” Giọng nói của Sorrow trong căn phòng rộng lớn giờ đây dường như gần hơn, thực và nhỏ nhẹ hơn. “Đã đến lúc cha cậu nên tìm một người vợ mới.” Đôi mắt màu tím đầy sức mạnh của bà ghim chặt cậu với cái nhìn chăm chăm.

“Chào mừng trở về nhà, hoàng tử.”

Chương 9: Câu chuyện tuyệt nhất

Nhờ Friday, cả gia đình đều nghĩ rằng sự sầu muộn của Sunday là bởi cô đã cảm nắng Panser, người học việc của ông chủ cho vay lãi.

Tội nghiệp Panser.

Có thể Sunday đã bật cười nếu như cô không cảm thấy quá già nua và mệt mỏi thế này, cứ như thể mọi thứ cơ trong cơ thể cô đều nhận ra rằng nụ cười bé nhỏ của một cô gái bé nhỏ sẽ không bao giờ có thể thay đổi tiến trình vũ trụ và bởi vậy nó sẽ chẳng đáng phải cố gắng mất công làm gì. Sự u sầu này khiến máu trong cơ thể cô như bị trì trệ, những chuyển động của cô trở nên chậm chạp, uể oải. Trái tim cô tàn phế, tự thuyết phục rằng nó sẽ không sống sót qua nhiều buổi hoàng hôn nữa đâu.

Sunday có những giấc mơ tăm tối về việc đi bộ dọc hành lang dài đầy những tiếng thì thầm. Những người xa lạ ăn vận dự tiệc và gương mặt trắng bệch như bột mì quắc mắt cau có với cô qua những khung cửa sổ mạ vàng. Tấm khăn trải giường của cô cảm giác như là nước, mềm mại như lụa và lạnh lẽo. Khi tỉnh dậy, cô ngỡ ngàng nhận ra bàn tay và móng tay mình buông đầy những tro bụi và xỉ than. Những cơn ác mộng khiến cô buồn bã và run rẩy.

Vấn đề về Panser có lẽ đã chẳng bao giờ khiến mọi người chú ý đến vậy nếu Friday không có cảm tình với người học việc trẻ trầm lặng của ông chủ cho vay lãi. Sunday chẳng thừa nhận mà cũng chẳng phủ nhận bất cứ sự say đắm cuồng dại nào, bởi vậy Friday hùng hục lao vào những cái đăng ten, ruy băng và sợi chỉ khi cô may những chiếc váy dạ hội cho những người em gái mình tới dự buổi tiệc khiêu vũ. Chẳng ai bận tâm đến điều thực sự diễn ra trong lòng cô gái.

Saturday, vẫn còn buồn bã về thân phận bình thường của mình và quan niệm rằng vũ trụ tương đối cân bằng, cô lưỡng lự tham gia “buổi trình diễn đáng nực cười của những thứ phổ trương rẻ tiền và lõe loét” và trút cơn giận lên vài chiếc dây thừng gỗ. Cha khổ sở với suy nghĩ sẽ chẳng có một ai tham dự hết, khi xét tới người tổ chức bữa tiệc và tiếng tăm của người đó, cũng như mối liên hệ tai hại, đáng tiếc trước đó với gia đình Woodcutter. Mẹ - người luôn không vui - thậm chí còn không vui và bất mãn hơn bởi vì dường như không một ai khác hứng thú với việc được mời tham dự một sự kiện uy tín đến vậy.

Sunday đổ lỗi cho bản thân vì khuôn mặt cau có và tâm trạng chua chát, bởi vậy cô đi ra khỏi phòng, vì cho rằng khoảng cách có thể khiến không khí dịu đi. Ý tưởng khiến không khí dịu đi của Trix là chất lên xe đẩy đồng phân bốn từ chuồng bò bỏ không và rải chúng lên những hạt giống mà cậu đã gieo quanh nhà. Kết quả là, cửa sổ và cửa ra vào phải đóng kín đã niêm phong nhà Woodcutter như thể lăng mộ.

Chiếc áo choàng không tay mang nổi im lặng tê dại mà Sunday mặc trở thành cầu nối giữa tiềm thức với phép thuật sẵn có. Khi chẳng có vấn đề gì rắc rối nữa, thế giới vỡ tung ra và những gì còn lại trở nên... đơn giản. Logic trở về đúng chỗ và hiển thị rõ ràng. Mọi thứ đã từng là vật cản trở Sunday giờ đều nhảy nhót tuân lệnh cô, nhẹ nhàng và dễ dàng như tiếng thì thầm nhỏ nhẹ của một nụ hôn được gửi tới mặt trăng. Ngay khi tâm trí cô sức nhớ tới những kí ức của tình yêu và nỗi đau, năng lượng vụt thoát khỏi cô, nhưng khi cô giữ trái tim mình trong bể hồ lạnh đậm vô thức, tâm trí cô lại tách ra và phép thuật là của cô, do cô điều khiển. Thậm chí cả dì Joy cũng ngỡ ngàng ngạc nhiên trước sự tiến bộ của cô.

Sunday ước rằng cô lắng tâm trí để có thể tự hào về bản thân. Cô quá miên man suy nghĩ về tình yêu không hợp lí dành cho người đàn ông mà cô chưa từng gặp và một chú ếch bạn mình.

Cha bảo rằng một vài điều được sắp đặt và một số thứ chỉ nên là những câu chuyện hay mà thôi. Nếu quả thật như vậy, thì Grumble là câu chuyện tuyệt nhất của đời cô.

Những buổi bình minh bước nhẹ nhẹ sang buổi sáng, những buổi sáng sây chân thành buổi chiều, và đột nhiên quả bóng đầu tiên của buổi chiều muộn rơi xuống gia đình nhà Woodcutter.

Sunday ngồi bất động trước gương, như một pho tượng trống rỗng trong chiếc váy gấm bạc được viền bởi những sợi chỉ vàng kì diệu mà cô đã xe nên. Wednesday kết những chiếc ruy băng thắt nơ và trâm cài đầu màu bạc của Thursday lên mái tóc mình. Sunday lẽ ra đã có thể dễ dàng tự làm một mình, cô đã uốn xoắn những lọn tóc và phủ phấn hồng lên đôi má mà cô không cảm giác gì. Nhưng cô cần được sưởi ấm trong sự thanh thản bình tĩnh của người chị mình. Sunday tập trung chú ý Wednesday đang thoa mái nghịch làn da mình. Cô tưởng tượng những nỗi đau đớn dần vật rớt khỏi trái tim cô, qua đỉnh đầu, xuống từng sợi tóc rồi rơi xuống từ những ngọn tóc như thể những giọt hắc ín.

Wednesday được bọc trong chiếc váy lụa màu xám xanh đơn giản mà huyền ảo. Những hạt thủy tinh trong suốt nhỏ xíu lấp lánh dọc ống tay trễ và dọc khắp thân váy, khiến Wednesday trông như vừa bước ra khỏi màn sương mờ. Sunday mang hình thể cao và mảnh mai, được chiếu rọi bởi ánh sáng ấm áp của mặt trời. Thật là một ngày đầy sầu muộn khi người chị gái cô độc lại là đường viền sáng bạc của Sunday.

Những chú chim bồ câu trắng của Sunday cùng đậu trên khung cửa sổ. Con già hơn để cho con bé hơn rúc vào cánh; con bé hơn có một vết màu đỏ thẫm như vết kim chích ở ngực. Chúng nhìn cô chủ của mình như thể đang chờ đợi một sự chỉ dẫn nào đó hoặc chút đồ ăn, tuy nhiên cô biết rằng chúng bằng lòng đậu ở đấy mãi mãi, miễn là chúng được ở cạnh cô. Điều đó khiến cuộc đời cô dường như càng cô đơn hơn và đồng thời cũng bớt tồi tệ hơn trước, mặc dù cô cảm thấy khá tội lỗi vì đã buộc những chú chim phải chia sẻ nỗi buồn rầu cùng mình. Chúng chẳng chơi đùa, chẳng hót líu lo, cũng chẳng cất tiếng kêu như những chú chim khác nên làm; cô ước mong tha thiết chúng có thể vui vẻ và hạnh phúc đến nỗi ban đầu cô tưởng tiếng ngâm nga ngoài kia chính là của chúng. Và rồi Wednesday thêm lời vào bài hát của cô ấy.

Khi buồn bã cô ấy mang tới sấm sét

Và những giọt nước mắt của cô, chúng mang đến cơn mưa

Khi ốm yếu, mệt mỏi cô ấy mang thuốc độc

Cho tất cả chúng ta để thấm thía nỗi đau

Nụ cười của cô ấy mang tới những tia nắng

Tiếng cười và cơn gió thổi

Những chú chim, chúng tiếp tục hót ca

Và thế gian lại toàn vẹn, an bình.

“Cười lên nào, Sunday yêu quý,” Wednesday thì thầm vào tai cô. “Những chú chim cần tình thương của em để có thể cất cánh bay lên.” Cô đặt một nụ hôn nhẹ nhàng lên đỉnh đầu giờ đã được rải những chiếc ruy băng thắt nơ màu trắng, đỏ và bạc của Sunday. Wednesday bắt gặp ánh mắt của cô trong gương. “Em trông như...”, cô bắt đầu mơ màng, trước khi lau đi giọt nước mắt tưởng tượng trên má Sunday. “Em trông thật xinh đẹp.” Wednesday nói mọi điều một cách mơ màng.

Sunday để người chị gái mình dẫn xuống cầu thang, đưa vào phòng khách, nơi mà, như một phép màu, tất cả những người chị gái đều ngay lập tức cùng bước vào. Friday lấy tay che miệng đang há hốc kinh ngạc, bàn tay cô có vẻ không bị tổn hại gì bởi công việc họ đã làm không ngơi nghỉ trong ba ngày qua. Mẹ ngỡ ngàng nhìn chằm chằm những đứa con gái, lần lượt nhìn hết đứa này đến đứa khác. Nụ cười khiến đôi mắt màu chàm của dì Joy lấp lánh, khiến dì trông giống Wednesday hơn bao giờ hết, chỉ có điều Wednesday chẳng bao giờ cười như vậy cả.

Tất cả hiện lên vẻ đẹp mà Sunday không nghĩ là cô nhận ra được ở những người chị gái mình. Friday đã tạo nên điều tuyệt vời nhờ lòng rộng rãi của Thursday; nhờ pha trộn hoa văn và màu sắc cùng với kỹ năng điêu luyện với những mũi kim thần kì. Dì Joy và mẹ đều nhận được những chiếc váy cơ bản, nhưng Friday đã có những sáng tạo nghệ thuật với viền đăng ten, ruy băng, một ít thủy tinh và kim loại đã biến những chiếc váy bình thường trở nên đẹp tuyệt trần. Quá nhiều chi tiết được xếp đặt trên những chiếc váy dài khiến chúng trông thật bắt mắt, nhưng cũng không quá nhiều tới mức trở thành gánh nặng cho người mặc hay làm lóa mắt người chiêm ngưỡng. Các phần đa dạng đều có thể thay thế được, có thể lộn trái phải và có thể tráo đổi lẫn nhau - Friday luôn lưu tâm rằng họ sẽ cần ba bộ váy đặc biệt dành cho cả kì lễ hội. Cô khiến cho gia đình mình trông giàu sang, sang trọng; điều có thể bị xem là trọng tội vào một thời điểm nào đấy.

Chiếc váy dài của mẹ giản dị nhất, tuy nhiên không phải là kém đẹp nhất. Tấm vải thêu kim tuyến màu hoa cà tạo hình cổ vuông. Một ít sợi chỉ vàng và lông vũ chạy dọc viền ống tay áo của bà. Mái tóc bà được chải gọn túm lại vào mạng tóc; đường viền kim loại màu xám bọc trong vải thô màu nâu đỏ và những sợi chỉ vàng được đan dệt tỏa sáng như mỏm đá đầy trang sức.

Friday đỏ bừng mặt trong tấm khăn mỏng màu đỏ tươi. Sự hài lòng vì thành quả của mình khiến má cô nhuộm một sắc màu tương ứng như vậy. Những sợi ruy băng và những mảnh vải lẻ màu nâu đỏ và vàng được viền quanh váy và ống tay áo; khiến tấm vải thể như đang bốc cháy. Mặc bộ váy đó, Friday như khoác lên mình niềm đam mê của trái tim mình, để cho cả thế giới có thể nhìn thấy, cảm thấy sự ấm nóng của nó.

Cố gắng tiếp tục bĩu môi, Saturday đứng đây theo kiểu cách vương giả trong bộ váy dài đỏ tươi thêu hoa của mình. Sunday suýt không nhận ra người chị gái cao lớn của mình, cô quá ngỡ ngàng trước vẻ đẹp ẩn giấu phía sau chiếc mũ lưới trai và chiếc quần dài bụi bặm hàng ngày của chị. Màu xanh thẫm và xanh da trời đậm lung linh trong ánh nắng, những đường viền trang trí chảy tràn hòa vào nhau. Với đôi vai vuông vắn và cặp mắt sáng kia, cô có thể là nữ thần của biển cả. Một ngày nào đó Saturday sẽ thực hiện chuyến phiêu lưu của chính mình, theo cách tuyệt nhất, giống như Thursday.

Sunday ước gì cô có thể trông thấy khuôn mặt cha mình bừng sáng khi nhìn những cô con gái xinh đẹp. Cô ước cô có thể cảm nhận được tình yêu và niềm tự hào của ông về mình. Đêm nay cô cần dũng khí của ông ấy, nhưng cô biết là cô sẽ không có được. Cha đã kiên quyết phản đối.

Có tiếng gõ cửa.

Theo bản năng, Sunday tiến tới và rồi bất động đứng sững lại, bàn tay còn để trên nắm cửa. Ngay lúc này, có lẽ một ai đó đang đứng phía bên kia cánh cửa, mặc dù vẫn đang đóng. Có thể sẽ là người đưa tin hoàng gia tới thông báo về việc trì hoãn kì lễ hội. Có thể là chính hoàng tử tới để xin lỗi vì đã tổ chức ra trò khôi hài này và xin lỗi vì tất cả những sai lầm trong quá khứ của mình. Có thể là cha, gõ cửa nhà để làm dịu bớt căng thẳng với sự ngớ ngẩn của mình. Đây là điều cha sẽ làm.

Có thể là Grumble, tới đây như một người đàn ông và cứu thoát Sunday khỏi những phiền

muộn của đời cô và những sự kiện đáng sợ sắp tới. Cậu ấy sẽ quỳ gối và siết chặt lấy đôi tay cô, những chú chim của cô sẽ sà xuống và đậu trên vai cậu, và cậu sẽ thú nhận tình yêu của mình rồi cầu xin cô hãy bỏ trốn cùng. Sunday mong ước viễn cảnh đó xảy ra đến mức điều đó khiến cô ghệt thở và trái tim cô lại vỡ tan. Nếu họ được định sẵn là dành cho nhau, thì nư hôn của cô trong khu Wood đã tạo nên sự khác biệt rồi. Nhưng nó đã không như thế. Đây chỉ là cách mà cuộc sống này vẫn tiếp diễn.

Lại có tiếng gõ cửa.

“Tới đây, cô Molasses,” Saturday nói. “Tôi muốn bàn bạc chuyện này.”

Sunday thì thào, “Trix.”

Màu hồng ửng trên đôi má Friday vụt biến mất.

Kể từ khi Trix tự ngăn bản thân không gây rối nữa, không một ai bận tâm về cậu ấy. Bây giờ, họ nhớ là cậu đã dành cả ngày rải phân bón quanh ngôi nhà. Họ sẽ làm lóa mắt tất cả mọi người ở dạ hội khiêu vũ bởi vẻ đẹp và làm mọi người tê dại bởi mùi hôi thối.

Saturday đặt tay lên tay Sunday. “Hãy xem có gì chứ!”, cô nói, đôi mắt mở to long lanh, và họ cùng kéo cánh cửa ra. Căn phòng lập tức tràn ngập mùi... hoa hồng, hoa hồng tươi tốt căng tràn nhựa sống vào lúc mùa hè đã trôi qua, một mùi hương nồng nàn và ngọt ngào như mật ong ấm nóng.

Dì Joy giơ bàn tay lên và lắc đầu. “Chúa phù hộ cho đứa loạn óc.”

“À ờ, đây là bởi chúng đang nở hoa...” Giọng nói của người đàn ông đầy tớ ấy trải dài khi cậu thoáng nhìn Saturday... và to dần, to dần lên. Cậu nháy mắt và rồi cúi người xuống thấp. “Thứ lỗi cho tôi, thưa nàng. Như nàng có thể tưởng tượng đây, tất cả chúng ta đều khá vội vào buổi tối đẹp trời này.”

Saturday nhướn mày nhìn Sunday, đột nhiên nhận ra sức mạnh tiềm ẩn của vẻ đẹp đến kinh ngạc của chính bản thân mình.

Quả thực đây là một đêm đẹp trời, ấm áp hơn những đêm xuân thường lệ. Thật là tốt, khi không ai trông đợi rằng những người phụ nữ nhà Woodcutter đang khoác lên bộ cánh không phải của họ. Sunday nâng chiếc váy của mình lên, nắm lấy bàn tay người hầu, và leo lên toa xe đợi. Qua cửa sổ, cô nhìn thấy dì Joy đổ bóng nghiêng nghiêng trên lối vào cửa, vẫy tay mỉm cười tạm biệt.

Sunday chợt thoáng nhìn thấy một bóng dáng chuyển động trong ngôi nhà tháp: cha cô đang trông ra từ phòng ngủ ối đen của ông, dù sao thì ông ấy cũng đã không biết tắm. Ông xoay xoay chiếc huân chương nhỏ bằng vàng trong tay - món quà ngày đặt tên của Jack, được gửi lại cho gia đình sau cái chết của cậu - treo vào bản dây quanh cổ. Sunday dựa người vào tấm nệm mỏng ở chỗ ngồi và nhớ cha mình. Cô hình dung rằng ông đang cầu chúc cô gặp điều tốt đẹp, nhưng việc cha cảm thấy như thế nào đối với gia đình hoàng gia chẳng phải là một điều bí mật gì. Thậm chí cô đã phản bội lại cha mình khi tham dự bữa tiệc khiêu vũ này. Tệ hơn thế, cô phản bội Grumble.

Cô bé dần ngốc, bộ óc cô cất tiếng nói. Cô không thể phản bội một người đàn ông cô chưa từng gặp mặt, cô cũng không thể bị đổ lỗi vì đã tuân theo quyết định của mẹ mình. Friday siết chặt bàn tay cô trong suốt chuyến đi, và Sunday để sự thích thú của chị mình tiếp thêm cảm hứng cho cô. Cô dùng phép thuật để khiến lòng bàn tay mình khô hong, những lọn tóc tươi tắn, và chiếc váy không bị nhăn nhúm. Từng việc nhỏ nhặt mà cô kiểm soát lại là một tấm kim loại

nhỏ thít chặt vào tấm áo giáp tự tin của cô. Cô là một chiến binh. Cô sẽ mạnh mẽ.

Chiếc xe ngựa dừng lại. Mẹ kéo tấm rèm sang bên và người đẩy tó mở cửa. “Tôi e rằng tôi chỉ có thể đưa mọi người tới đây thôi.”

Giữa cánh cửa đang mở ra và chiếc cổng lâu đài phía xa xa kia là cả một biển người, động vật, và đủ loại dụng cụ đồ đạc. Những chiếc xe với cả đàn ngựa phi qua những chiếc xe bò đẩy hàng hay những chiếc xe đẩy hàng buộc vào những con lừa. Những cô gái tràn ra, bước xuống khỏi phương tiện đi lại, hét lên mừng rỡ và tíu tít chuyện trò. Một vài người đi bộ với đôi giày cầm trên tay, dành vài giây nhúng những ngón chân bẩn vào vòi nước hay máng nước của ngựa.

Sunday chưa bao giờ chứng kiến cảnh tượng như vậy. Tất cả những người còn lại trên thế gian này cũng chưa; những người chưa rửa ráy và không được mời tham dự thì tùm tùm lại với nhau để chứng kiến sự kiện ấy. Dường như mọi cô gái trên toàn vương quốc đều nhận được lời mời, và - đúng như lời menói - mọi chàng trai có điều kiện đều đã tìm cách lọt được vào danh sách khách mời. Sẽ có những bài hát vang lên trong buổi tối hôm nay và sẽ có những câu chuyện được kể quanh đồng lửa qua hàng thế hệ. Sunday ước mình có thể hóa thành một trong số họ khi cô nghĩ mình sẽ có chút ít cơ hội được nhớ tới.

Sunday và những người chị gái mình - bước bên mép đường, ép những sợi ruy băng sang bên và quần áo choàng, tránh những đồ trang sức rơi vãi trên nền đất bẩn, rác rưởi và những thứ gia súc thải ra - và bước tới nơi đám đàn bà con gái đang tùm tùm chờ nghe tên mình được xướng lên ở cổng lớn. Dòng người vòng qua hành lang đông đúc và tràn ra ngoài cửa, cuộn vòng trên những viên đá cuội, sặc sỡ màu sắc như một con rắn độc. Trang phục đa dạng từ chiếc váy tương đương với những tác phẩm thiên tài tinh tế của Friday cho đến những bộ quần áo hầu như chỉ phù hợp với cánh đồng trồng đậu. Cô gái trơ tráo lựa chọn sự phô trương, lòe lẹt rẻ tiền hơn là sự đoan trang đúng mực; những cô bé ngây thơ tới để theo đuổi một giấc mơ.

Sự trang hoàng xa hoa của buổi tiệc khiêu vũ đã gọi lại cơn ác mộng của Sunday, về kí ức bị mất phương hướng, lạnh buốt và sợ hãi. Cô càng bước đi càng thấy giả tạo hơn. Cuối cùng, những người phụ nữ nhà Woodcutter đã qua ngưỡng cửa của cổng lớn và đứng ở đầu cầu thang, nhìn bao quát toàn bộ phòng khiêu vũ. Phía dưới là một dòng sông chuyển động không ngừng, một chiếc cầu vòng chảy trôi rủ xuống theo nhịp điệu nhạc du dương. Phía trên họ là hàng triệu ánh đèn lấp lánh với hàng triệu hạt pha lê đa cạnh đang đung đưa trên trần nhà hình vòm, giống như những ngôi sao trên trời cao. Mẹ bảo Saturday đừng đi đứng kiểu thông vai xuống nữa.

Sunday và những người chị của mình đã từng tham gia hội chợ mùa xuân và những buổi tụ tập ăn mừng sau vụ mùa ngày thu, bởi vậy họ không quá lạ lẫm với những bữa tiệc ăn mừng. Họ đã từng tham dự những cuộc vui chè chén ồn ào và thường dẫn dắt mọi người, hát ca những giai điệu tục tĩu nhất và nhảy nhót tới tận hừng đông. Nhưng đây... đây lại là một thế giới khác vượt xa cả những hình dung hoang đại nhất của Sunday. Cô tự hỏi phải chăng chúng thậm chí còn hơn cả những giấc mơ của Wednesday nữa kia.

“Bà Seven Woodcutter,” Đại thông soái loan báo, “và những cô con gái của bà: cô Wednesday, cô Friday, cô Saturday, và cô Sunday.”

Sunday nhắm mắt, chờ đợi mọi người cười nhạo những cái tên buồn cười của họ. Cảm ơn Chúa vì chỉ có năm người trong số họ đến tham dự. Khi cô mở mắt trở lại, viên Đại thông soái nháy mắt với cô. Đấy quả là một cử chỉ không đúng với địa vị của ông và lạ thường đến nỗi cô không thể không mỉm cười.

Cô tự nhủ bản thân cứng rắn trước thử thách tiếp theo: đi xuống những chiếc cầu thang và

bước vào biển người ngột ngạt kia. Hơi thở của cô như bị nghẹn lại trong cổ họng. Mặt cô đỏ bừng. Tim cô đập nhanh. Người cô cứng đờ, không thể tiến thêm bước nào về phía trước. Bàn tay mát lạnh của Friday chạm nhanh vào bàn tay ấm lạnh của cô, tiếp thêm dũng khí để bước chậm chậm về phía trước, tới đỉnh cầu thang trải thảm đỏ. Lập tức Sunday hình dung ra cảnh tượng cô ngã lăn trên những bậc thang đó. Friday siết chặt những ngón tay cô.

Tập trung. Những lọn xoắn trên mái tóc cô. Những chiếc nơ thắt bằng ruy băng trong những lọn xoắn ấy. Những chiếc váy mượt mà mềm mại. Mỗi mũi khâu đều được thít chặt ở vị trí hoàn hảo. Mọi ánh đèn trong căn phòng tỏa sáng vì cô, mọi màu sắc tô vẽ những kí ức của cô. Một chiếc kim loại nhỏ khác trên chiếc áo của cô được đập mỏng và đặt vào đúng vị trí cùng những nhịp điệu của âm nhạc đang vang ngân câu nói lặp đi lặp lại trong đầu cô: *Tại sao lại là tôi... Tại sao lại là tôi... Tại sao lại là tôi...*

Cô là Sunday Woodcutter. Cô là Người tạo hóa, một người thêu dệt nên những câu chuyện, và cô sẽ mạnh mẽ. Cô nâng chiếc váy của mình lên bằng một tay và một tay nhanh chóng nắm lấy Friday, dẫn chị gái mình từ từ bước xuống những bậc thang.

Sunday thấy một người thật quen thuộc. Những lọn tóc vàng nhạt buông xõa tuyệt đẹp rủ trên lớp áo mỏng manh trắng toát và dài tới tận eo thon. Đôi bàn tay mỏng manh tinh tế được tô điểm bởi chiếc nhẫn hợp với những họa tiết thêu đính ngọc trai. Đôi lông mày uôn cong lên như đôi cánh thiên thần, đôi mắt hình quả hạnh xanh thắm sâu thẳm, làn da mịn màng không tí vết, mượt mà trắng mịn như thạch cao. Khuôn miệng màu hồng đào như cánh hoa nhẹ cong lên ở khóe môi. Phía trên lông mày cô ấy là một vòng nhỏ chạm những hạt vàng trắng, dát ngọc trai.

Mẹ nghiêng đầu và khẽ nhún đầu gối cúi chào một cách hoàn hảo. “Thưa công nương.”

Nàng công nương không nói một lời nào, nhưng đôi mắt cô đang van xin.

Friday thiếu lịch sự hơn, cô bước những bước dài qua nàng công nương trắng bạch và ôm chầm thân mật. “Ồ, Monday, bọn em đã nhớ chị đến nhường nào.” Cái bóng màu xám của Wednesday đổ xuống chiếc váy to tướng lòng nhúng của Monday. Cô hôn lên đôi má tuyệt trần và chìa ra một chiếc túi lụa mỏng với mảnh giấy được buộc cùng nó. “Từ Thursday.”

Nụ cười của Sunday rộng dần và đôi mắt cô buồn sầu hơn, những viên ngọc trai của cô trông như thể những giọt nước mắt long lanh tô điểm nên vẻ đẹp tuyệt trần mỹ lệ. “Cảm ơn,” công nương thì thầm, và kéo sợi dây ruy băng ra. Từ chiếc túi, một chiếc quạt tuyệt đẹp trượt ra. Những đồ trang trí nhỏ xíu ở gờ thanh gỗ mun mỏng; đăng ten màu đen và những sợi lông vũ sẫm màu rủ xuống viền xung quanh mép quạt. Những biểu tượng nhỏ màu đỏ điểm xuyết trên miếng vải giữa những nếp gấp màu đen và màu bạc. Một lần nữa, Thursday đã lựa chọn thật giỏi. Đây quả là một thứ tuyệt đẹp xứng đáng với một người phụ nữ như Monday.

Mũi Sunday co giật. Cô nghĩ về tất cả những công việc mà gia đình cô làm mỗi ngày chỉ để tồn tại: những buổi sáng cho gia súc ăn, những buổi chiều trên cánh đồng, những buổi tối bóc vỏ đậu bên đồng lửa, những ngày mưa ngồi quay sợi và quét bụi. Càng nhiều lại càng ít, những chuyện vớ vẩn về một con bò cái ngu ngốc không có giá trị bằng nửa thứ đồ phụ kiện vô dụng mà chị gái cô đang tình cờ cầm trong tay.

Cuối cùng thì những chị em gái đã tản sang một bên cho người chị cả để ý cô em gái nhỏ nhất. Âm nhạc gõ nhịp trong đầu Sunday: *Tại sao lại là tôi... Tại sao lại là tôi... Tại sao lại là tôi...* Chẳng biết phải làm gì, cô làm theo mẹ và khẽ nhún đầu gối cúi chào. Một ngón tay được cắt sửa cách hoàn hảo - một ngón tay chẳng bao giờ phải cọ sần, ném những thức ăn lỏng bống cho lợn hay phải chải lên hoặc bị đâm bởi một cây kim khâu vá - lướt dưới cằm cô và nâng nó lên.

“Con bé giống hệt như Tuesday,” nàng công nương nói. Giọng cô ấy trầm ấm, ngọt ngào, và nhẹ nhàng tựa thỉnh không, như giọng của một thiên thần mà Sunday mừng tượng ra. Hoặc những vì sao đang rơi.

“Phải. Một chút.” Mẹ nói sau một lúc ngắt quãng.

Đây là điều tuyệt nhất mẹ từng nói về cô. Đây là điều tốt đẹp duy nhất mà mẹ từng nói về cô. “Em đâu có duyên dáng đâu,” Sunday buột miệng, và rồi cố gắng chữa lời bằng cách để thêm, “thừa công nương.”

Mắt Monday bừng sáng lên khi nghe câu nói đó và rồi lại đột nhiên đượm buồn. “Làm ơn,” giọng nói thiên thần cất lên, “đừng...”

Điệu nhạc ngừng lại. Căn phòng trở nên yên ắng. Sunday vẫn còn quá sốc trước sự xuất hiện và diện mạo của Monday, lời khen của mẹ, và sự bột phát thô lỗ của chính mình để có thể để ý bất kì điều gì khác. Monday đang nhìn chăm chăm vào một điểm ngay phía bên trái của cô. Monday đưa mắt nhìn xuống và cúi đầu cung kính.

“Cô Woodcutter,” cậu nói.

Sunday chậm chậm xoay người lại và khẽ nhún đầu gối cúi chào. Uốn chiếc lược ngang bướng của mình, cô thốt lên những lời đầu tiên vừa nảy ra trong đầu, không có ý xúc phạm.

“Thưa hoàng tử.”

Chương 10: Chế độ quân chủ và lời nguyện phép thuật

Người lính canh cửa mặc giáp sắt trông phòng căng hơn Rumbold trong bộ trang phục nghi thức. Thậm chí kể cả khi đã được ăn vận hàng lớp quần áo sang trọng lông lầy của hoàng tộc, vị hoàng tử trông vẫn gầy gò. Rollins vuốt phẳng chiếc khăn quàng vai màu hạt dẻ vắt dài từ đôi vai xương xẩu tới cái hông gầy còm và đính một huân chương vàng lên ngực cậu. Tim Rumbold đập nhanh đến nỗi cậu ngạc nhiên rằng cái huân chương không bị rung rung. Tối nay cậu sẽ gặp cô ấy. Cậu sẽ ngắm nhìn tình yêu đích thực của mình bằng đôi mắt của một con người. Một nụ cười, một va chạm và thế giới này sẽ lại trở nên ý nghĩa biết bao. Cậu sẽ nói với cô bằng giọng nói của một người đàn ông, người đàn ông ấy sẽ nói rằng...

“Trông ta thế nào?”

Erik và Velius, mãi mê chăm chú vào ván cờ, nhún vai với bộ dạng của cậu. Rumbold ganh tị với sự thoải mái của Velius khi cậu mặc những bộ quần áo của mình, mảnh lụa đen quấn quanh đôi vai chắc khỏe như thể nó đã hằng khao khát được ở đây và cuối cùng thì nó cũng đã đạt được ước mơ của mình. Vị hoàng tử tin chắc rằng cậu cũng đã từng một lần như thế, thoải mái với tú quần áo của mình đến nỗi cậu chưa từng cảm thấy xa lạ với chúng. Lúc này đây, làn da của cậu vẫn chưa thật hài hòa với chiếc áo, dải khăn quàng vai, bít tất dài, và áo choàng không tay đang bóp nghẹt lấy cơ thể cậu. Làn da của tình yêu đích thực của cậu có như tấm lụa ấy khi cậu nắm lấy bàn tay cô không?

Velius ngả người trên chiếc ghế. “Ông nghĩ sao?” Cậu hỏi Erik. “Bánh pudding chảy nước.”

Erik chăm chú nhìn hoàng tử. “Rượu bia yếu ớt.”

“Hừm.”

“Không, đợi đã. Cải bắp luộc chín.”

Velius gật đầu tỏ vẻ già dặn. “Chính là nó đấy.”

“Sáng nay chúng ta đáng ra không nên để cậu ấy chơi đùa với những chú bé.”

“Kia có phải là một vết bầm tím dưới mắt trái cậu ấy không?”

“Kệ nó đi.” Erik nói. “Hãy cho cậu ta thêm ít màu sắc.”

“Chúng ta có thể khiến mắt phải cậu ta tím bầm,” Velius nói.

“Chẳng có ích gì nhiều đâu.”

“Và bộ tóc kia nữa.” Velius nói.

“Chẳng thể giúp gì cho bộ tóc ấy.” Rollins phụ họa.

Rumbold thở dài, khiến khoảng trống giữa xương sườn cậu và dải khăn quàng vai vắt qua nó càng rộng hơn. “Ta thực sự tệ đến vậy sao?”

Velius nhồm dẩy và đặt bàn tay mình lên đôi vai người anh họ.

“Nói vậy thôi, những tin đồn không đúng lúc về sự qua đời của cậu không đến nỗi phóng đại đến vậy.”

Rumbold hiểu ra họ đang làm gì. Giấu cợt. Nói giỡn. Sự thật được ngụy trang trong hài hước. Những lời chỉ trích bình phẩm giữa những người bạn. Cậu mỉm cười, nụ cười mở rộng khiến khuôn mặt cậu bừng sáng bởi lòng biết ơn, sự thích thú, và niềm yêu mến mà cậu không có lời nào diễn tả nổi.

Velius đưa cánh tay lên và che mắt lại. “Ôi! Cẩn thận với điều đó nhé, anh họ. Có biết bao nhiêu phụ nữ sẵn sàng tự nguyện trả lời có với anh, khi mà anh chẳng cần phải đi chinh phạt.”

“Cậu ấy là thái tử,” Erik chỉ ra. “Họ không thể nói không được.”

Rumbold tỉnh táo. “Cậu ấy nói đúng. Nhưng nếu như...”

“Không có đâu!” Velius nói. “Nếu cô ấy đã không yêu anh, anh đã không ở đây rồi.”

“Nhưng cô ấy không biết ta là ai. Thậm chí chính ta cũng không biết mình là ai. Cũng như ta đã từng là ai...”

“Đừng lại bắt đầu nữa đi,” Erik nói.

“Gia đình cô ấy khinh miệt tôi và cha tôi.”

“Có phải riêng mỗi họ đâu.” Velius châm biếm.

“Làm sao ta đấu tranh được với điều đó đây?”

“Nghe này.” Velius nói. “Quá khứ là quá khứ. Chẳng phải em mà cũng chẳng phải anh hoặc chẳng phải bất kì ai trong căn phòng này có thể thay đổi được điều đó. Chỉ có hiện tại mà thôi. Bây giờ anh đang là ai?”

“Ta là một người đàn ông, người sẽ biến đêm nay thành báu vật vô giá nhất mà ta từng biết. Và ta sợ mất cô ấy đến phát điên.”

“Vậy thì đừng để mất cô ấy,” Erik nói.

Rollins quàng chiếc áo choàng ngắn của hoàng tử qua vai cậu và cố định lại bằng một cái móc bằng vàng. Nếu Rumbold có thêm bất cứ vật liệu nào chất đống trên đỉnh đầu thì cậu ấy sẽ ngã khuỵu mất. Hai người lính cận vệ giống hệt nhau mở cánh cửa vào phòng tiếp khách của hoàng tử một cách đồng bộ đến hoàn hảo. Họ cúi người xuống thấp, và rồi cảnh giác đứng hai bên lối vào.

“Xin mời, thưa ngài.” Rollins nói.

“Thôi nào, đi thôi.” Velius nói. “Những rạp xiếc nhốn nháo này bắt đầu càng sớm, thì chúng ta lại càng nhanh giải quyết ổn thỏa các vấn đề mà chàng trai của chúng ta gặp phải và sau đó chỉ cần vỗ béo cậu ấy thêm chút.”

Erik và cặp cận vệ song sinh dẫn đường. “Tôi vẫn nghĩ chúng ta nên tán đều màu sắc của cậu ấy đi một chút. Thực sự là cậu ta không nên để sự hiện diện ban đầu lại trông không hoàn hảo như thế.”

“Sửa chữa lại cậu ấy sẽ rất khắc nghiệt.” Velius nói. “Những tên gian thần đã không có chuyện gì để dèm pha, phỉ báng trong hàng tháng trời rồi.”

“Chắc chắn ta không muốn bất kì một ai cảm thấy bị quên lãng khi ta có mặt.” Rumbold nói.

“Chắc chắn rồi,” Erik đồng tình.

Rollins khịt mũi bởi lời nói đùa, và đoàn người dừng lại ở cánh cửa dẫn vào phòng đức vua. Cặp đôi cận vệ mở chúng ra, và lại một lần nữa, đồng nhất một cách hoàn hảo.

Sorrow xuất hiện, đoan trang và thanh lịch như vốn có, trong bộ váy mỏng manh mang sắc màu của một vết bầm tím, chiếc váy buông lỏng bình quanh gót chân thon của bà. Những chiếc khăn choàng dài quấn quanh cổ và eo bà trông như những con rắn. Việc nhìn thấy bà tiên đỡ đầu của mình chưa bao giờ khiến Rumbold cảm thấy thoải mái, nhưng cậu có thể nhận ra rằng có điều gì đó không ổn: sự vội vã trong những bước chân, hành động mất bình tĩnh của bà. Rumbold nắm lấy khuỷu tay bà trước khi bà vội vã chạy thoát.

“Bà tiên đỡ đầu?” Làn da bà nhợt nhạt, xanh tái hơn ánh sáng ngọc trai. Đôi mắt bà sáng rực, bốc cháy bởi ngọn lửa giống như ngọn lửa đã bốc cháy trong cả Velius và Rumbold vào cái ngày ở khu huấn luyện. “Bà ổn đấy chứ?”

“Ta ổn.” Lời bà khiến cậu tin rằng đây là lời nói dối. Rumbold cảm nhận mạch đập của bà như mạch của một chú chim dưới ngón tay cái của mình. Có một vết hình lưỡi liềm trên lớp thịt mềm mại ở khuỷu tay bà, và máu trên những ngón tay của cậu.

“Hay là gọi bác sĩ nhé?” Cậu thì thảo hỏi nhỏ để không làm náo động những người đồng hành, hoặc cặp cận vệ song sinh, những người mà dường như bỗng nhiên đang đứng rất gần đó.

Bà lịch sự giật mạnh cánh tay mình khỏi tay cậu và lấy bàn tay che đi vết ấy. “Ta sẽ cảm thấy khỏe hơn sau khi nghỉ ngơi tại phòng mình.”

“Chúng tôi rất tiếc.” Rumbold nói.

Sorrow đặt bàn tay run rẩy lên má cậu. Cậu đã luôn cao hơn bà nhiều thế này sao? “Chăm sóc ông ấy nhé,” bà nói.

Cha cậu, đương nhiên rồi. Chưa bao giờ là Rumbold cả. “Sẽ ổn thôi,” vị hoàng tử trịnh trọng nói. “Để ông ấy có thể hài lòng khi có cậu bên cạnh vào ngày mai.”

Bà thoáng mỉm cười trước khi biến mất vào dãy hành lang dài. Rumbold nhìn xuống bàn tay đã chạm vào bà ấy, ngón tay cậu lấm đốm những giọt máu đỏ tươi. Theo bản năng, cậu đưa tay lên miệng.

Velius vội chộp lấy tay cậu. “Đừng. Hãy tin tôi.” Cậu dúi một chiếc khăn tay vào bàn tay hoàng tử.

“Con trai của tôi!”

Đức vua dang tay chào mừng và vui vẻ bước vào phòng. Đôi mắt màu hổ phách của ông sáng lấp lánh ngọn lửa kì dị, nhưng không giống như của Sorrow, đôi má ông hồng hào khỏe khoắn. Ánh sáng dường như tỏa ra từ dưới làn da ông. Rumbold ghen tị với khuôn ngực rộng và dáng vẻ đường hoàng tự tin của ông, hi vọng rằng cậu sẽ không phải cạnh tranh để có được sự yêu mến của Sunday.

Một lần nữa cậu nhắc nhở bản thân mình rằng nếu như tình yêu của cô ấy không phải thực lòng, thì cậu vẫn còn đợi lốt một con ếch và ngược nhìn lên từ đáy của thế giới. Cậu đã có được trái tim cô ấy. Cậu chỉ hi vọng cô ấy sẽ nhận ra điều đó.

Rumbold quyết định vờ rằng lòng yêu mến của vua cha là chân thật - rằng đức vua là một người bạn tâm tình, một người cố vấn dạn dày kinh nghiệm, một người thầy chỉ dẫn, người đặt mọi lợi ích của con trai lên trên lợi ích của bản thân mình. Điều đó cũng giống như việc đi bộ: nếu Rumbold không quá mải miết tập trung vào nó, thì ảo giác sẽ biến mất.

Đức vua thân mật vỗ vai con trai mình; hoàng tử phải lấy hết sức lực để ngăn bản thân mình khỏi ngã dúi về phía Velius. “Những buổi dạ tiệc ấy là một trong số những yêu cầu kì quái của con,” đức vua nói, “nhưng ta cá là chúng sẽ mang lợi ích và danh tiếng cho vương quốc này.” Tiếng cười lớn của ông vang vọng khắp phòng như tiếng sấm. “Chúng ta ở đây làm gì nếu không phải để cho những đoàn người hát rong gầy còm kia có thứ gì đó để hát ca trong bữa tối?”

“Sẽ mất rất nhiều năm nữa mới có thể lại tìm thấy một hình tượng người đàn ông tuyệt vời đến vậy.” Velius nói. Rumbold nghĩ cậu ấy đã quá hào phóng với lời tặng bốc xu nịnh rồi, nhưng đây chính xác là điều mà đức vua muốn nghe.

“Quả thực vậy!” Đức vua cười rạng rỡ. “Chú ý lời ta đây, các quý ông lịch lãm. Đây là Kỷ Nguyên Hưng Thịnh huy hoàng. Đế chế của chúng ta sẽ để lại một mốc son trong lịch sử và trường tồn mãi mãi qua thời gian. Không cần trì hoãn nữa!”

Velius và Erik đứng sang một bên để Rumbold và cha cậu có thể bắt đầu cuộc diễu hành trang trọng. Họ đã làm vậy nhưng chỉ sau ít bước đi dọc hành lang, đức vua cúi người và thì thầm: “Chúng ta sắp sửa bước đi giữa căn phòng đầy những người phụ nữ xinh đẹp, những người sẽ thờ phụng con và sẽ làm bất cứ điều gì để nịnh hót con. Nghĩ về điều đó đi nhé. Bất cứ điều gì.” Cha cậu vuốt phẳng tấm khăn quàng màu đỏ tươi và vuốt mái tóc. “Còn rất nhiều thời gian để kết duyên với một phụ nữ nào đó. Đừng bán rẻ bản thân sớm quá, con trai của ta ạ. *Bất cứ điều gì.* Con hiểu chứ. Hãy lưu ý điều đó.”

Và với những lời lẽ ít ỏi ấy, những ảo giác vỡ tan. Rumbold rút lại phía sau vài bước và để cha cậu dẫn đường vào ban công phòng dạ tiệc. Cậu nghe thấy điệu nhạc, nhẹ nhàng tự nhiên không, tinh tế và mỏng manh hơn những bài ca của loài chim. Những ngọn nến, những ngọn đèn và những hạt pha lê thấp sáng căn phòng rộng lớn như thể một giấc mộng dưới tấm kính trong suốt. Những vũ công rực rỡ mang đầy sắc màu của đá quý trên sàn trông như những bức tranh hơn là đời thực.

Cậu biết rằng mình vẫn chưa chuẩn bị sẵn sàng cho thế giới này sau tất cả những tháng ngày kì lạ trong khu Wood, nhưng kích thích và sức chứa cực kì lớn của phòng nhảy này khiến cậu nín thở. Kể cả nếu như cậu đột nhiên nhớ lại tất cả những buổi dạ tiệc khiêu vũ lớn mà cậu đã từng tham gia trong những năm tháng hoài phí tuổi trẻ của mình, cậu biết rằng đặt trong mối tương quan so sánh thì chúng sẽ trở nên vô nghĩa.

Cậu, không để cha chú ý, nhanh chóng lướt nhìn đám đông phía dưới, và ngạc nhiên rằng cậu không thể nhìn thấy sự hiện diện của tình yêu đích thực của mình ngay lập tức. Cậu đã trông đợi khuôn mặt cô ấy sẽ tỏa sáng như cái đèn hiệu chỉ đường sao? Rằng bóng dáng cô ấy sẽ khiến tất cả những người khác đều lu mờ trong mắt cậu? Sự hoài nghi lại bắt đầu bò rân rân dưới da và cuối cùng cuộn xoáy trong bụng cậu. Giữ bỏ chế độ quân chủ và những lời nguyện phép thuật, cậu chỉ là người đàn ông trong thế gian cuồng điên đang tìm kiếm cô gái chia sẻ trái tim mình.

Rumbold cảm nhận thấy một bàn tay đặt trên cánh tay mình, và hơi nóng kì lạ không thể lẫn vào đầu được của Velius chọt chạy khắp người cậu và khiến cậu sực tỉnh. “Trước đây anh đã đứng ở vị trí này hàng trăm lần rồi. Lần này cũng chẳng có gì khác biệt cả.” Rumbold quay người về phía người em họ và nhướn mày. Velius mỉm cười. “*Vờ như* chẳng có gì khác biệt đi.”

“Tri giác là tất cả.” Rumbold nói.

“Cô ấy yêu anh, hoặc là anh đã không ở đây.”

“Ta yêu cô ấy và không xứng đáng với cô ấy.” Cậu không thể rời mắt khỏi căn phòng một lúc lâu; sẽ ra sao nếu cậu nhớ cô ấy? “Mặc dù ta thú nhận, ngay lúc này đây, rằng ta chỉ suy nghĩ về bản thân và những thiếu sót của mình.”

“Đấy là sai lầm đầu tiên của anh.”

Bài hát dừng lại và những người bạn nhảy cúi chào nhau. Sứ truyền lệnh giờ những chiếc sừng dài lên và thổi một đoạn kèn lệnh ngắn để thông báo đức vua đang tới. Rumbold đứng phía bên phải và gần phía sau cha mình; Velius đứng vị trí của mình ở phía bên trái đức vua, lùi xa phía sau hơn.

“Tất cả những người bạn của ta. Chúng ta tụ họp trong những buổi tối này để ăn mừng sự trở lại của mùa xuân và cả con trai ta với miền đất lạnh giá.”

Rumbold cúi chào, lịch sự đón nhận tràng vỗ tay rầm rộ và những tiếng hú hét khi cậu được nhắc tới. Phần còn lại bài phát biểu của đức vua không được mọi người lắng nghe lắm, kể cả con trai ông. Cậu sẽ phải bước thêm bao nhiêu bước chân đến khi gặp lại cô ấy lần nữa? Sẽ ra sao nếu như cậu không nhận ra cô? Cậu sẽ chỉ vui vẻ hạnh phúc nếu cô ấy tới buổi tiệc nhảy với đôi chân trần và mặc tạp dề. Và những người chị gái của cô ấy! Cậu không thể đợi gặp được đích thân những huyền thoại bằng xương bằng thịt. Khi cha cậu đang tiếp tục nói đều đều về sứ mệnh, trách nhiệm và những điều tốt đẹp của Arilland, Rumbold cố gắng nhớ xem bao nhiêu chị em gái của Sunday đã kết hôn và rời gia đình. Ít nhất là một - không, hai - ồ, và một người đã chết...

Đức vua kết thúc bài diễn văn trong tràng pháo tay lịch sự tán thưởng. Rumbold chắc rằng bài phát biểu ấy có rất nhiều câu từ hùng hồn và đáng nhớ mà cậu sẽ nhờ Rollins nhắc lại sau, khi cậu không còn quá phân tâm như vậy nữa. Sau này. Hình dung! Vài giờ nữa thôi là lễ hội sẽ qua đi và phần còn lại của cuộc đời cậu sẽ bắt đầu.

Erik đột ngột tiến sát mặt cậu. “Đi nào, cậu bé đang yêu.”

“Có vẻ khá ngọt ngào đấy.” Velius nói.

“Chỉ khi nó không ‘truyền nhiễm’,” Erik lầm bầm. “Và chỉ kéo dài trong thời gian ngắn thôi.”

“Tới đây nào. Cậu không thể nói là cậu tỉnh táo không bị quyến rũ bởi một miếng bánh.”

“Tôi sẽ để các quý cô trên những bệ đài cho hoàng tử,” Erik nói. “Tôi thích quý cô của tôi... thực tế, trần tục hơn một chút.”

“Chẳng thiếu những phụ nữ kiểu đó đang trang trí cho phòng khiêu vũ tối nay,” Velius nói.

“Hoặc những người trần tục,” hoàng tử đoán.

Erik mỉm cười. “Tôi tin vào điều đó.”

“Anh họ của tôi, tôi e là cậu đã rơi vào trạng thái điên cuồng mà cậu không thể nhận thức được.” Velius thốt lên. “Tôi trông đợi, nhờ những buổi lễ hội này, dân số của Arriland sẽ gia tăng đáng kể vào giữa mùa đông tới.”

Và rồi những dòng người bắt đầu được xướng tới lượt.

“Những quý cô quý bà.” Dường như bao hàm tất cả số lượng lớn đàn bà con gái trên thế gian giống như từ “hợp lệ” vậy. Đã ai từng nghe Thông báo hoàng gia loan tin “khắp” thế giới chưa? Rumbold cố gắng kìm nén sự kinh hãi của mình trước âm lượng và hàng tá đủ loại vật liệu dưới những vòng eo thắt đai lưng chặt cứng và sự thiếu đi đáng kể những vật chất ấy phía trên chúng. Chín tháng. Chín tháng dưới lớp da dày, tron nhót và giờ đây xác thịt đang được trình diện. Đột nhiên người cậu nóng lên. Bộ quần áo của cậu cọ vào người gây khó chịu. Những lời của cha cậu lại gọi về trong cậu những ngày qua, và những lời của người em họ cũng vậy. Cậu đã thả ra con quái vật gì thế? Đôi mắt cậu chuyển hướng, nhìn về phía những cặp đôi kiểu cách nhất và không kiểu cách lắm đã bắt đầu vào vị trí trong bóng tối. Quả là một đêm cho những vũ điệu cổ điển tung bùng.

Rumbold bị choáng ngợp bởi những lời mời nhảy, và Rollins cố gắng hết sức để giữ bọn họ ở một khoảng cách tôn trọng. Anh ta đan bàn tay vào tay cậu: lớn và nhỏ, đeo găng và trần trụi. Nụ cười của cậu được đáp lại bằng những nụ cười khúc khích dạm mời và những nụ cười e thẹn bên lên đầy ngụ ý. Có nỗi sợ hãi, sự nghiêm nghị, nét cau mày, sự nhẹ dạ lần lượt trong từng khuôn mặt này đến khuôn mặt khác; Rumbold không nhìn thấy tình yêu đích thực của mình trong số họ.

“Chúng ta có nên đưa ra một ý tưởng nào đó về việc chúng ta đang tìm kiếm điều gì trong tối nay không?” Velius thẳng thắn hỏi.

“Mặt trời mọc phía trên khu Wood vào cuối tuần,” cậu nói, “và trái tim ta.” Người phụ nữ cậu không nói chuyện cũng đang chớp chớp mi mắt trước những lời lẽ đẹp đẽ của cậu.

“Thật hữu ích,” Velius nói dối. “Người đàn ông đang yêu đã khám phá ra rằng bản thân mình là một thi sĩ,” cậu nói với Erik.

“Người đàn ông này mong ước cậu ta sẽ vội vàng và lại đánh mất bản thân mình lần nữa.” Người cận vệ đáp lại.

Rumbold không có thời gian hay cũng chẳng có ý định đáp lại bởi cậu đang gật đầu với bàn tay giờ ra. Thực sự có nhiều phụ nữ thế này trong vương quốc ư? Chắc chắn là không. Một vài vương quốc khác và vượt ngoài vùng Faerie^[10], có lẽ vậy. Bằng cách nào đó tất cả bọn họ đã xoay sở để tới đây từ những miền đất xa xôi. Một số bốc mùi gia vị, một số có những bông hoa trên tóc, và một số đeo những đồ trang sức lấp lánh như đôi mắt long lanh của tình yêu đích thực của cậu. Rất nhiều người mang những món quà tới tặng cậu: những bó hoa, những bức chân dung và những bức tượng nhỏ bằng vàng bạc. Chẳng có ai trong số họ mang tới những câu chuyện hay một cái xô nước.

Cậu lắng tai nghe viên Đại thống soái trong khi nhận những lời khen về kiểu tóc mới táo bạo, hi vọng rằng cậu đã có những chuyến du hành an toàn, và những lời chúc tốt đẹp nhất cho sức khỏe và hạnh phúc của cậu. Hoàng tử cảm ơn tất cả bọn họ, xác nhận và phủ nhận mỗi lời nhận xét một cách không nhất quán.

Rumbold cúi chào vị hầu tước bánh bao đẹp mã của một tỉnh phía bắc mà cậu không thể nhớ ra nổi. Norland? Northshire? Neville? Đầu cậu đau nhức và cổ bắt đầu bị chuột rút co cứng. Sẽ ra sao nếu cô ấy không tới? Sẽ thế nào nếu ngay lúc này đây cô ấy đang ở trong khu Wood, ở

chiếc Giếng tiên, chờ đợi cậu? Không, cô ấy sẽ không ở lại muộn sau hoàng hôn đâu. Cô ấy sẽ không làm điều điên rồ thế này đâu. Cô ấy có vậy không nhỉ?

“Một điều bản khoán thôi,” hầu tước N... gì gì đó thẳng thắn nói, “rằng sự trở về cung điện một cách đầy bí ẩn của cậu nguy trang cho tuyên bố của cha cậu để lấy một cô dâu hay là ngược lại.”

Rumbold bối rối một lúc để tìm lời đáp phù hợp nhất và rồi trả lời, “Đây là Kỉ Nguyên Hung Thịnh huy hoàng. Chúng ta là những con người hành động.” Hầu tước lại cúi chào và lễ tới đoàn người hộ tống của mình, những người này vừa bắt kịp ông với những câu hỏi chất vấn thì thầm để khơi nên những câu đáp lại nhiều hơn hai từ.

Velius tiến tới và cúi chào người phụ nữ trẻ ngăm đen trong bộ trang phục màu xanh với những bàn tay run run đan vào bàn tay Rumbold. “Thứ lỗi cho tôi. Tôi cần mượn anh họ của mình một lúc.”

“Vâng, thưa ngài.” Cô gái khẽ nhún đầu gối xuống thấp chào và buông tay.

“Để làm gì?” Rumbold hỏi khi họ tách xa ra khỏi dòng người. “Bao nhiêu thời gian?”

“Ồ.” Velius gật đầu hướng về phía cầu thang, “ít nhất là cho đến lúc *mặt trời mọc*.” Cậu thở hắt một tiếng cười ngắn khô khốc và lắc đầu. “Khờ dại.” Nếu người em họ của cậu nói bất cứ điều gì sau đó, Rumbold cũng không nghe thấy gì nữa.

Cô hiện ra trước mắt với bộ váy màu bạc, mặc dù cậu chỉ nhớ rằng cô không ăn vận lộng lẫy đẹp thế kia. Cậu nhớ sự thông minh, nhanh trí, nụ cười dễ gần và thoải mái của cô. Cậu chờ mong cô nở nụ cười, nhưng cậu không thể vội vàng hấp tấp được. Ban đầu cô ấy sẽ không cảm thấy thoải mái khi ở bên cậu. Với hình hài một con người, cậu vẫn là một người lạ đối với cô ấy; không chỉ bởi vì chức danh đã tạo nên khoảng cách giữa họ. Đây là một khoảng cách cậu sẽ không thể chịu đựng lâu.

Bị mê hoặc, cậu tiến tới gần hơn, chậm chậm, tiến tới cô ấy. Đám đông xung quanh dạt sang bên và những tiếng ồn ào nói chuyện chợt nín lặng. Cô ấy thật là... quá xinh đẹp? Cậu đã nghĩ vậy dưới con mắt của một chú ếch, nhưng khi là một con người, cậu càng biết điều đó. Phải, cô ấy xinh đẹp, nhưng rất nhiều phụ nữ bước qua trước mắt cậu tối hôm đó cũng vậy. Một điều gì đó vượt trên cả vẻ đẹp tỏa ra từ bên trong Sunday. Những nếp gấp xếp li trên váy của cô vẫy gọi cậu, đường cong của chiếc eo thon ra hiệu, những chiếc trâm gài màu bạc lấp lăm trên mái tóc cô nháy mắt mời mọc. Cô ấy thật đẹp. Cậu muốn nói với cô ấy điều đó mỗi ngày trong suốt phần đời còn lại của mình. Bắt đầu từ đêm nay.

“Cô Woodcutter.” Cậu không có ý định nói to đến vậy. Nhạc đã dừng rồi sao?

Cô ngược nhìn cậu - *ngược nhìn cậu!* - với đôi mắt xanh trong như bầu trời mùa hạ không một gợn mây, và không hề nhận ra cậu. “*Là anh đây!*” Cậu chỉ muốn hét lên. Cậu muốn cười, muốn khóc, muốn đặt cô lên cánh tay mảnh khảnh của mình và đưa cô trở về khu Wood, trở về chiếc giếng của họ, trở về nơi họ đã yêu nhau. Nơi cô đã chữa lành vết thương cho cậu. Nơi cô đã cho cậu một thứ cậu chưa bao giờ biết rằng mình đã đánh mất và rồi khiến cậu trở nên toàn vẹn. Nơi cậu đã được sinh ra lần nữa. Nơi cậu đã lựa chọn cuộc sống, vì cô ấy. Tất cả đều vì cô ấy. Cậu muốn quỳ xuống và hỏi cô, cậu hỏi ấy sẽ trói buộc cô với cậu mãi mãi. Cậu là một hoàng tử. Cô ấy không thể từ chối.

Nhưng trói buộc chỉ mang ý nghĩa bốn phân thôi, không phải tự nguyện. Cậu cần kiên nhẫn để khiến cho cô ấy cảm thấy thoải mái dễ chịu. Làm hòa với gia đình cô ấy. Khiến cô ấy yêu cậu. Và còn nữa, làm sao cậu có thể khiến cô yêu một chàng trai mà *chính cậu* cũng còn chưa thực sự biết rõ? Cậu từng là một cậu nhóc không xứng đáng với cô ấy. Và giờ cậu là một người đàn

ông... sẽ bắt đầu với một điệu nhảy. Một điệu nhảy.

Cô khẽ nhún đầu gối cúi chào, một điệu chào đúng mực mà những đứa con gái nhà Woodcutter ít được biết tới. Mặc dù cô đã tạo nên một bức tranh thanh tú đến nhường ấy, cậu vẫn ước cô đã không làm như thế.

Kiên nhẫn.

Cô yêu cậu, cậu nhắc nhở bản thân mình. Cô đã yêu cậu rồi, nếu không cậu đâu có ở đây, đứng trước cô ấy thế này. Cao hơn cô ấy nữa.

“Thưa hoàng tử.” Cô lạnh lùng nói.

Hít thở. Hít vào. Thở ra.

Một điệu nhảy.

Chương 11: Quá đổi thân mật

Vị hoàng tử xứ Arilland đang mời cô khiêu vũ. Sunday che giấu đôi bàn tay run rẩy của mình vào những nếp gấp trên chiếc váy dài và nhanh chóng nuốt nghẹn sự cồng kềnh của mình.

Cô đã không hề chuẩn bị cho khoảnh khắc này. Cô đã hi vọng rằng tối nay, và cả hai buổi tối tiếp theo nữa, sẽ không có chuyện gì xảy ra và nhanh chóng trôi qua. Nó qua đi càng sớm, thì tất cả bọn họ lại càng nhanh chóng có thể ngồi quây quần quanh những bát thịt hầm thơm ngon, trò chuyện về thời tiết, và an ủi nỗi thất vọng của mẹ. Monday sẽ trở về cung điện của mình, Wednesday về ngọn tháp của chị ấy, Friday tới nhà thờ, và Saturday tới khu Wood. Sunday sẽ học tốt những bài học phép thuật và rồi dì Joy, cũng sẽ bay đi bằng bình nổi trôi trên những ngọn gió dữ dội đông bão đã đưa dì tới cánh cửa nhà cô.

Vị hoàng tử vẫn ở *đấy*, chìa tay ra phía cô, chờ đợi cô đáp lại. Quay đi và bỏ chạy, hay ở lại và đổi mặt với điệu nhạc?

Cô sẽ bỏ chạy, nếu như còn sót lại nơi nào cô có thể chạy tới.

Sunday nắm lấy bàn tay hoàng tử, và cậu dẫn cô tới giữa phòng. Những ngón tay của cậu ấy mềm mại và khẳng khiu, giống như của Monday vậy. Cô nhìn chăm chăm tấm huân chương vàng trên ngực cậu; chính nỗi sợ hãi hơn là những chuẩn mực đoan trang của phụ nữ ngăn cô nhìn thẳng vào cậu ấy. Chắc chắn cậu ấy biết mối liên hệ giữa họ; có rất nhiều nhà Woodcutter trong vùng, nhưng không có nhà nào có những cô con gái được đặt tên một cách đặc biệt đến vậy. Thậm chí kể cả khi cậu ấy còn quá nhỏ để nhớ điều đó, hoàng tử sẽ không thể trưởng thành mà không biết đến vai trò của mình trong cái chết của Jack.

Đây có phải là một cử chỉ làm lạnh giữa hai gia đình họ không? *Trong một thế giới hoàn hảo, có lẽ thế.* Cậu ấy thực sự, thực sự hoàn toàn không biết gì sao? *Cũng có thể vậy.* Đây có phải là cách cậu ấy thể hiện với cả gia đình cô và cả thế giới này rằng cậu luôn luôn có được thứ cậu muốn? *Gần như chắc chắn là vậy.*

Dàn nhạc bắt đầu chơi một điệu valse, và cô nhắm đếm nhịp ba bốn trong đầu. *Ồ tại sao lại là tôi cơ chứ,* Sunday lẩm nhẩm với mỗi bước di chuyển. *Ồ tại sao lại là tôi, ồ tại sao lại là tôi, ồ tại sao lại là tôi cơ chứ...* Lặp đi lặp lại khi họ xoay tròn trong biển người, lần này đến lần khác - cho đến khi cô buột miệng và thốt lời đó lên. Đôi mắt cô mở to sợ hãi.

“Ta mừng vì nàng đã hỏi,” hoàng tử nói, một cách thân mật thường tình, cứ như thể họ đã trò chuyện với nhau cả buổi tối rồi vậy. “Ta cần biết một vài điều và nàng trông có vẻ đủ thông minh nhanh trí để trả lời thành thật câu hỏi của ta.”

“Theo ý ngài, thưa hoàng tử.” Khẽ nhún gối cúi người là một phản ứng tự nhiên với người bề trên, và Sunday bỗng sẩy chân. Hoàng tử khéo léo xoay tròn cô để che đi lỗi sẩy chân ấy.

“Lỗi của tôi,” cậu nói nhanh. “Nàng đã sẵn sàng cho câu hỏi của ta chưa?”

Cô gật đầu gượng gạo.

“Trông ta có ngu ngốc như ta đang cảm thấy như thế không?” Cậu hỏi.

Sunday cắn chặt môi lại với nhau và cố nhin cười, tiếng cười chìm xuống thành tiếng khục khục trong cổ họng. Một người dân không cười chê hoàng tử. Sau vài lần đếm thầm nhịp ba, cô

đã cảm thấy đủ bình tĩnh để đáp lời. “Chàng có thể mặc một bộ quần áo tang,” cô nói, “hoặc chẳng mặc gì hết. Không có bất kì ai nghĩ rằng chàng trông ngu ngốc và cũng chẳng có ai cả gan đến mức nói vậy.”

“Chính xác,” hoàng tử nói, “đây là lí do tại sao ta hỏi nàng. Ta nghĩ bản thân mình khá giỏi xét đoán tính cách và nàng dường như có vẻ là kiểu người không nói dối.”

Họ chỉ vừa mới gặp nhau; làm thế nào mà cậu ấy có thể biết được điều đó chứ? Đấy có phải là một thử thách không? “Trong trường hợp này,” Sunday nói, “chàng trông ổn, rất thông minh, rất điển trai. Như một vị hoàng tử. Mặc dù...”

“Nói ta nghe.”

Đấy là một thử thách! Thôi thì, được rồi. Cô đã ăn vận trang phục đẹp đẽ vì lợi ích của mẹ mình, tham gia vào dòng người tràn lan như cái rạp xiếc, và mặc cho sự rối bời trong thâm tâm cô đã thu hút sự chú ý của đích thân vị hoàng tử bằng cách nào đó. Cậu đã mời cô nhảy điệu đầu tiên. Cậu ấy đã nắm lấy bàn tay cô và không hề rời ra. Cậu đã hỏi xin sự thật thà của cô, nhưng cô không còn chút năng lượng nào để cố gắng trở thành bất kì ai ngoài bản thân mình nữa.

“Có một mảng tóc lớn của chàng chìa ra ở phía trái.” Sự thật là, tóc cậu ấy lĩa chìa ra tứ hướng, nhưng phía bên trái có vẻ tệ hơn những phần còn lại.

“Ta biết mà!” Hoàng tử nghiêng răng nói. “Thật chết tiệt. Chẳng có cách gì giúp được cả.”

Chẳng có cách gì giúp được cả hai chúng ta. Sunday hi vọng cậu không cảm nhận thấy tay cô đang run rẩy trong tay cậu. “Tôi chắc chắn rằng nếu chàng nhanh chóng vuốt nó xuống, thì chẳng có ai để ý đâu.”

“Đấy là nàng tự nói, cô Woodcutter, mọi người sẽ nhận thấy. Họ sẽ nói ta quá bất lực với chính mình.”

Cô lắng nghe và thấu hiểu từng âm tiết cậu thốt ra, nhưng đôi mắt cậu lại nói chuyện với cô bằng những từ ngữ khác. Cậu biết. Cậu biết cả hai bọn họ đều là một con tốt trong ván cờ đã được định sẵn từ rất lâu bởi tổ tiên của họ, cả cậu và cô đều quá tuyệt vọng để có thể thay đổi quy luật. “Tôi sẽ sửa lại cho ngài.” Cô đề nghị, “nhưng rồi mọi người sẽ bảo rằng tôi quá đổi thân thiết và suồng sã.”

Hoàng tử ngửa đầu cười lớn. Sunday căng thẳng cứng người trong vòng tay cậu. Mọi con mắt đổ dồn về phía họ và tên cô bị xì xào bàn tán. Đột nhiên cô nhớ về địa vị của mình trên thế giới này. Có lẽ đây là một điều tốt. Cô đã cảm thấy quá thoải mái với người đàn ông đáng ra phải là kẻ thù của cô. Cô cảm thấy đôi má mình bỗng nhiên ửng đỏ, điều đó chắc chắn lại khiến người ta càng bàn tán thêm.

“Ta mừng là nàng đỏ mặt.”

“Sao chàng lại làm vậy?” Sunday thì thào.

“Bởi vì tất cả mọi người đều đang nhìn,” cậu nói, “và giờ thì mọi người đều cho rằng nàng quá thân thiết với ta rồi, thế nên từ giờ nàng phải khiêu vũ tất cả những điệu nhảy khác với ta. Để khỏi bị bẽ mặt vì khiêu vũ cả đêm với một người mất trí, nàng không có lựa chọn nào khác ngoài việc quý phục mớ tóc lộn xộn của ta.”

“Thật vô lại.” Cậu đùa vui kéo cô vào. Cô với tay và nhẹ nhàng vuốt gọn mái tóc màu hạt dẻ của cậu ra sau tai. Mái tóc dày và mượt và cô đã chải chuốt mái tóc ấy thật nhanh chóng. Đôi mắt

cậu không rời khỏi khuôn mặt cô, chúng tiếp tục nói với cô những điều mà cô không chắc mình đã sẵn sàng để nghe.

Nửa căn phòng há hốc miệng kinh ngạc, Sunday không quan tâm. Cô thấy chẳng hại gì khi để một người đàn ông đẹp trai, quyền lực quý mến mình một lúc. Cô nhìn thẳng vào đôi mắt hoàng tử và đáp lại nụ cười của cậu, và họ tiếp tục nhảy. Trong khoảnh khắc ấy, cô là người phụ nữ xinh đẹp nhất trong căn phòng.

Điệu nhảy kết thúc, quá nhanh. Vị hoàng tử bước lùi lại, buông cô ra và cúi người chào. Cô chợt cảm thấy toàn thân rùng mình. Cô ngạc nhiên nhận ra rằng mình ao ước vẫn còn ở trong vòng tay cậu, vẫn trò chuyện, vẫn mỉm cười, cơ thể cô vẫn gắn kết vào hoạt động khiến cô xao lãng khỏi nỗi buồn và sự phức tạp của cuộc đời mình. Cậu ấy đã sững sốt, bối rối, lúng túng và khiến cô sợ hãi, nhưng cô đã cảm nhận những điều đó. Cô đã không làm gì ngoài chết lặng đi, tê liệt một lúc lâu; thật quá hạnh phúc ngoài sức tưởng tượng để có thể cảm thấy bất cứ điều gì... thậm chí còn hơn thế nữa.

Không có sự trợ giúp của cậu, bàn tay cô lại run rẩy. Cô nắm lấy một túm váy và khẽ nhún đầu gối, nhận ra đôi giày của cậu thật sạch sẽ và mới làm sao. Có lẽ cậu ấy có một đôi giày mới vào mỗi ngày trong năm.

Kể cả khi cậu cúi người chào, đôi mắt nồng nhiệt mạnh mẽ của cậu vẫn không hề rời khỏi cô; cô có thể cảm nhận sức nóng của chúng. Cậu phải mất vài giây để đứng lên, và rồi đôi giày sáng màu lấp lánh ấy sẽ đi tới một góc phòng nào đó, nhảy ở chỗ khác, chạm nhẹ vài chiếc váy khác nhau. Cậu ấy đã hứa nhảy với cô những điệu nhảy khác nữa, phải, nhưng Sunday có thể đoán về uy tín một lời hứa từ một vị hoàng tử tính khí thất thường và bướng bỉnh. Sẽ chẳng có ý nghĩa gì khiến những hi vọng của cô trỗi dậy rồi lại rơi vỡ tan tành. Ý định duy nhất mà cô tin tưởng là chính bản thân cô. Ngay lúc này đây, kể cả chúng cũng bị hoài nghi.

Cậu ấy không rời đi. Cả hai bọn họ vẫn đứng ở đấy, chính giữa căn phòng, ghi nhớ lẫn nhau. Những người nhạc công vụng về thổi những nhạc cụ của mình. Sunday nhìn chằm chằm đôi mắt sẫm màu ấy, giờ đây can đảm hơn, trông chờ cậu trả lời cho những câu hỏi mà cô không có quyền hỏi. Cô không thể rời khỏi sàn khiêu vũ cho đến khi cậu hộ tống cô đi, nhưng cậu không hề nhúc nhích. Một bài hát mới vang lên và một vài đôi nhảy bắt vào nhịp nhạc. Vị hoàng tử vẫn đứng yên tại chỗ. Cậu ấy có vấn đề rồi sao? Lại lần nữa sao?

“Nàng có muốn biết vì sao ta lại khiêu vũ cùng nàng không?”, cậu hỏi, giọng tan vào điệu nhạc.

“Tại sao?”

Cậu cúi người về phía cô và tim cô đập nhanh. Cậu không chạm vào cô nữa, nhưng cô có thể cảm nhận được hơi thở của cậu đang thổi bay những sợi tóc mềm phía sau tai cô. Cậu tỏa mùi ngon lửa và bụi than, khói gỗ và những bí mật. Sunday đứng bất động, đôi tay cô siết chặt bộ váy của mình. Cả căn phòng nhòa mờ đi. Không có đám đông, không có điệu nhạc, không có lâu đài, không có trần nhà đầy những vì sao được thắp nên từ ánh sáng của những ngọn nến, không có thời gian trôi. Chỉ có duy nhất giọng nói của cậu ấy: “Ta muốn là một trong số những câu chuyện của nàng.”

Cô không còn chú ý tới sự điều khiển phép thuật hoàn hảo mà cô đã duy trì trong hai ngày gần đây. Đường may nổi dưới cánh tay cô hơi dẫn ra, và những lọn tóc xoăn buông rũ. Một sợi ruy băng màu bạc mà Wednesday đã giúp cài lên tuột ra và rơi xuống nền sàn giữa họ.

Đôi mắt cô không phải cặp mắt duy nhất đang dõi theo hoàng tử khi cậu quỳ xuống nhặt chiếc ruy băng. Thay vì trả nó lại cho cô, cậu để nó nằm yên, như một dòng sông với những ánh trắng phản chiếu lấp lánh đang bình lặng trôi qua lòng bàn tay của cậu. “Bước đi khỏi đây sẽ giống

như là tham gia một trận chiến.”

Sunday mãi chú ý vào chiếc ruy băng. Cậu không hẳn đã khiêu vũ cùng cô. Cậu ấy không hẳn đang nói những điều này. Cậu sẽ trả lại cho cô chiếc ruy băng và cô sẽ lại biến mất, trở về với bộ quần áo bằng vải lạnh rách tươm, ngọn tháp vắng lặng và hiện thực khá - không - bình thường.

“Việc một chiến binh nhận một món quà nhỏ kỉ niệm từ một quý cô trước khi xung trận là một thông lệ. Ta sẽ có vinh hạnh đó chứ?”

Cậu đang đùa. Cậu phải nói đùa. Đây là một kế hoạch tinh ranh để trêu đùa cô và gia đình cô, nhưng đối với cô, Sunday không thể luận ra điều đó. Cô nên từ chối. Cô nên quay người đi và rời khỏi đây. Nhưng cậu ấy lại quá tử tế với cô. Cậu đã chào đón cô, khiến cô tự nhiên hơn và làm cô cười. Cậu đã khiến cô quên, trong một vũ điệu khó quên, về nỗi đau và nỗi tê dại đang đợi chờ cô bên ngoài những bức tường thành kia. Cô thích cậu ấy. Người duy nhất cô có thể ghét là chính bản thân mình.

“Ngập ngừng không nói gì thật là lâu,” cậu thì thầm, “hãy nói điều gì đó đi nào.”

“Vâng.”

Nó giống như một hơi thở hơn là một câu trả lời, nhưng đấy là tất cả những gì cô có thể làm. Cô cầm chiếc ruy băng từ tay cậu lên mà không chạm vào da cậu và buộc nó quanh cánh tay trái, gần vai chàng. Những ngón tay của cô quá vụng về để có thể tạo kiểu thành hình cái nơ con bướm, bởi vậy cô cột nó lại thành một nút thắt đơn giản và thít chặt lại, để phần đuôi của chiếc ruy băng buông thõng qua khuỷu tay chàng. Sunday biết điều đó có ý nghĩa thế nào. Mọi người phụ nữ khoác tay hoàng tử tối nay sẽ nhớ rằng cô đã ở vị trí đó đầu tiên.

Lần này cô rời bước đi. Cô nhìn chăm chăm chiếc váy màu bạc của mình, cái váy hợp màu với món đồ kỉ niệm nhỏ mà hoàng tử giờ đang huơ huơ. Cô không muốn nhìn vào đám đông và xem cô đã có thêm bao nhiêu kẻ địch. Sunday trải qua những khoảnh khắc mang mặc cảm lạc lõng nơi đây.

Một người đàn ông mảnh khảnh với đôi mắt màu máu đỏ lẫn tím violet và mái tóc đen tuyền như màn đêm thăm thẳm tiến tới bên Rumbold. “Ta xin phép giới thiệu người em họ của ta, Velius Morana, công tước xứ Cauchemar. Cậu ấy sẽ hộ tống nàng về với gia đình.” Sunday lại khẽ nhún đầu gối cúi chào, cô không chắc đôi chân cô có thể trụ vững lâu hơn nữa. “Chăm sóc cô ấy nhé,” hoàng tử nói với Velius.

“Rất sẵn lòng, thưa hoàng tử.” Velius nắm lấy tay cô và dẫn cô khỏi sàn khiêu vũ, trở về với người mẹ nghiêm nghị, người chị gái công nương, và đám đông những người lạ bỗng nhiên muốn biết mọi điều về cô đang tím tím xúm xít quanh họ. Cô chần chừ lưỡng lự. Vị công tước đang thân mình chặn ngang giữa cô và những người xem tò mò.

“Có lẽ cô sẽ thích một điệu khiêu vũ nữa chứ?” Cậu ta cúi người chào. “Làm ơn hãy cho phép tôi giúp đỡ.”

Những lời nói được thốt lên vội vàng. “Cảm ơn, thưa ngài.”

Velius xoay vòng cô ra khỏi đám đông giúp cô thực hiện động tác của điệu nhảy monuet một cách hoàn hảo. Nó giống điệu nhảy ở những lễ hội vào mùa thu hoạch mà cô học được những bước nhảy một cách nhanh chóng. Điệu nhạc lạ lẫm như phản chiếu nỗi buồn và sự cô đơn của cô. Cô cực kì mong muốn được yêu bởi một người nào đó xứng đáng, một người nào đó yêu thương cô, một người nào đó như chú ếch cô đã gặp trong khu Wood vào buổi chiều ngập

nặng. Dù có chú ếch ấy hay không, cô vẫn thuộc về mảnh đất cạnh chiếc giếng, chứ không thuộc về tất cả những lời thì thầm chua cay, những tiếng xì xào chua chát với một chàng trai lẽ ra là kẻ thù của cô.

Sunday bỗng nhiên nhận ra sức nóng của bàn tay vị công tước dưới tay cô, và áp lực ở eo chiếc váy dài thanh nhã của mình - nhưng nó không phải là chiếc váy của cô, không bao giờ là của cô cả, và lớp da phía dưới những lớp vải vóc này không phải làn da của cô khi vội chạy trốn. Cô nhắm mắt lại trước khi mất kiểm soát, và dẹp ý nghĩ về những thứ xung quanh, và nhớ về phép thuật của mình. Cô tập trung vào những bước nhảy, những dải ruy băng còn sót lại trên mái tóc, hơi thở của cô, bầu trời đêm. Sẽ không ai để ý một cây nến bị thiếu đi. Nếu chỉ cần cô có thể suy nghĩ đủ tập trung... Ngọn lửa biến mất.

Xoay người trong điệu nhảy, vị công tước nâng cô trong vòng tay mình và để cô xoay vòng. “Dừng điều đó lại,” cậu nói.

“Cái gì?” Bị bắt gặp bất thành hình, Sunday không hề nghĩ đến việc phải xưng hô theo chuẩn mực.

“Phép thuật,” cậu nói. “Cô không muốn thu hút sự chú ý đổ dồn vào bản thân cô chứ.”

Ồ, thật sao? “Nhờ có hoàng tử, tôi đã thu hút sự chú ý nhiều hơn tôi muốn rồi. Tôi chỉ cần...”

“Cô cần thư giãn và thưởng thức điệu khiêu vũ.”

Thưởng thức điệu khiêu vũ. Khi ăn vận thế này sao? Giữa biển người lạ thanh lịch sao? Trong một cung điện bất chấp thứ hạng của mình sao? Bị bao quanh bởi những ánh mắt và những lời xì xào và...? Ngủ ngốc. Cậu ta biết gì về những gì cô đang suy nghĩ chứ? *Nói thì lúc nào chả dễ hơn làm.*

Cậu bật cười như thể cô đã nói to những lời ấy lên. “Năng lực của tôi không cạnh tranh với bất kì ai cả.”

“Chưa đâu,” Velius nói, “Thực ra thì, khá nhiều người mang dòng máu tiên đang có mặt trong đám đông để có thể nhìn thấu hành động hờ hênh cho cô. Nhưng, cô Woodcutter, cô là người con gái thứ bảy, phải vậy không?”

“Đứa con gái thứ bảy của người con gái thứ bảy,” Sunday lầm bầm.

Công tước đảo mắt. “Ơn Chúa. Điều đầu tiên họ nên dạy cô, ngôi sao bé nhỏ ạ, là không được gây chú ý, không được đánh dấu phép thuật tại lãnh địa của một vị tiên mạnh hơn. Chẳng có vị tiên nào mạnh hơn Sorrow đáng mến của chúng ta đâu. Bởi vậy trừ khi cô định phục vụ bà ấy”

“Sorrow ở đây sao?” Sunday thì thào.

“Không. Không phải bây giờ. Nhưng bà ấy ở trong lâu đài và vẫn đầy quyền năng để có thể nhận ra một vì sao lịm tắt khỏi chuỗi đồ trang trí.”

“Tất cả những người này khiến tôi cảm thấy lo lắng.”

“Cô giống cậu ấy hơn cô biết đấy.” Trước khi Sunday kịp hỏi là ai, bởi vì cậu ấy không bao giờ có thể là hoàng tử được, Velius di chuyển tới ngọn nến cô đã làm tắt. Nó chảy và rồi rực cháy trở lại. “Nếu bà ấy hỏi, tôi sẽ bảo là tôi chỉ đang khoe khoang thể hiện để gây ấn tượng với một cô gái trẻ ngọt ngào.”

Điều đó có thể là thật - cậu ta dường như có mái tóc, cặp mắt và quyền năng tương hợp. “Và còn có... cậu đã gọi họ là gì nhỉ?”

“Những người mang dòng máu tiên,” Velius nói, “đấy là một khái niệm chỉ những người mang máu phép thuật trong tĩnh mạch. Giờ tới đây nào, cô không nghĩ mình đặc biệt đây chứ, phải không?”

“Tôi...” Sunday đã không hề trông đợi buổi tối nay lại thêm một bài học nữa.

“Nhắm mắt lại.” Velius nói. Sunday làm theo. Hơi nóng tỏa ra từ bàn tay Velius như thể ánh nắng mặt trời chiếu xuống những mẫu xương lạnh buốt của cô, xuyên thấu qua thớ cơ và khiến cô thoải mái, dễ chịu. Bản nhạc đang gõ nhịp vui vẻ, phân chân ở bên trong cô; bàn chân cô hoan hỉ trượt trên nền như thể cô đang trôi bồng bềnh trong không trung.

“Cô trẻ trung và xinh đẹp,” Velius thì thầm vào tai cô. “Cô có một nụ cười như mặt trời tỏa nắng, một trái tim rộng lượng như mặt trăng, và một định mệnh tuyệt vời mà cô có thể sẽ không bao giờ hiểu được tầm quan trọng của nó. Có một cơn bão sắp xảy ra, một cơn bão mà thế giới này chưa bao giờ thấy trước đó, cô và Rumbold chạy trốn trước khi nó kịp tóm lấy gót giày của cô. Nhưng cô không đơn độc một mình.”

Những lời nói ấy nghe như một lời nguyện và đôi mắt Sunday đột nhiên mở to. Đám đông đã vãn hết. Đôi mày cậu nhú lại. Bằng cách nào đó cậu đã khiến thời gian trôi qua nhanh hơn ư? Cậu ấy đã khiến cô lâm vào trạng thái hôn mê sao? Những người chị gái của cô đã rời đi mà không có cô sao? Cô nhanh chóng lướt nhìn khắp căn phòng. Có vẻ như là mẹ đã bỏ rơi cô, vì vậy cô phải một mình bắt kịp họ...

Không, tất cả những người chị gái của cô đều ở kia, cũng như mẹ cô, vẫn ở phía xa xa chỗ mép phòng họ đang tán gẫu như thể không có chuyện gì xảy ra vậy. Sự thật là, khi Sunday nhìn kĩ hơn, chẳng có người nào trong phòng cư xử khác biệt cả. Thật là lạ lùng, một vài người vẫn tiếp tục nói chuyện, còn một vài người đang nhảy một mình trên sàn.

Giờ đây, bởi vì quá nửa phòng đã vãn đi, Sunday có thể nhìn rõ hơn lối đi có mái vòm nơi Rumbold đang đứng, chàng cúi người chào một cách nghiêm túc người đàn ông gầy hốc hác trong bộ trang phục màu xám. Phía sau vị ấy, một người đàn ông thấp hơn vận chiếc khăn xếp sáng màu đợi đến lượt để chào hỏi hoàng tử. Một số ít người mà... Sunday biết là họ mang máu phép thuật. Mẹ của Rumbold cũng có phép thuật.

“Giờ thì hiểu rồi chứ?”

“Tất cả chúng ta sao?” Sunday sợ hãi nói. “Tất cả chúng ta là những người mang dòng máu tiên sao?”

“Tất cả chúng ta đều được tạo nên bởi những vì sao.” Velius nói. “Không chỉ mỗi cô đâu, ngôi sao bé nhỏ ạ.”

“Sẽ không ai để ý chứ?”

“Đừng lo, nó sẽ nhanh chóng phai nhạt đi. Không, xin lỗi,” cậu chữa lại. “Tôi nên nói là nó sẽ nhanh chóng xuất hiện trở lại.”

“Hoàng tử đang nhìn chúng ta kìa.” Sunday nói. Đôi má cô lại ửng hồng. “Tôi nghĩ cậu ấy biết”

“Hoàng tử đang nhìn cô đấy, ngôi sao nhỏ ạ,” Velius nói. “Cô đã thu hút sự quan tâm, yêu thích của cậu ấy và tôi đang nắm giữ điều cậu ấy mong ước.”

“Ngài dẻo miệng thật đấy, thưa ngài.” Cô sẽ không nhìn hoàng tử; trái tim cô cần được chế ngự. Nhưng cô là một người con gái dần ngốc và quá tò mò để có thể cưỡng lại sự cám dỗ. Đôi mắt họ lại bắt gặp nhau trong căn phòng rộng, và Sunday cảm nhận một điều gì đó vụt loé lên trong tâm trí cô.

Điều nhảy kết thúc và công tước cúi người chào. Sunday đứng dậy sau khi nhún đầu gối cúi chào và lại thấy mẹ và những người chị gái của mình bao quanh. Phòng khiêu vũ náo động đã trở về đúng trạng thái của nó, tất cả những người tham gia đều hữu hình.

“Cảm ơn, thưa ngài. Quả là đã...”

Nhưng Velius không nhìn cô.

Wednesday nắm khuỷu tay Monday, và họ thì thầm như thể đang chia sẻ vài bí mật con gái nhỏ nhỏ. Sunday không chắc người chị nào khiến Velius sững sờ đến vậy. Wednesday nhận ra cái nhìn trân trân của cậu và dừng cuộc trò chuyện của mình lại.

“Không thể nào.” Công tước nói.

Wednesday đứng giữa vị công tước và gia đình mình và cúi đầu chào. “Wednesday Woodcutter,” cô tự giới thiệu.

“Velius Chauchemar.” Công tước máy móc cúi chào theo lệ nhưng không hề rời mắt khỏi Wednesday. Dường như cậu định nói gì đó khác nữa, và Wednesday lịch sự chờ đợi. Cậu ấy đã bị trúng tiếng sét ái tình sao? Cậu ấy sẽ cố gắng xuất khẩu một đoạn thơ tình sao? Sunday tưởng tượng cảnh tượng này hoặc sẽ thành công theo rất nhiều cách, hoặc sẽ biến thành một thảm họa bốc lửa. Điều cô không tưởng tượng ra nổi chính là những lời cậu ấy rất cuộc đã nói.

“Ở đây cô không an toàn đâu.”

Wednesday thoáng chau mày trước khi Velius bị lu mờ bởi không ai khác ngoài chính đức vua. Ngài rất điển trai với bờ vai rộng, toả ra sự quyến rũ lạ lùng.

Một điều gì đó không hẳn là địa vị hèn mọn của mình khiến Sunday lùi bước xa khỏi ông ấy. Cô chắc những đặc điểm của ông cũng giống Rumbold nếu cô nhìn lâu, nhưng cô không muốn vậy. Có điều gì đó *không ổn* ở ông, một điều gì đó không tự nhiên, một điều gì đó bên trong ông không thuộc về ông.

Đám đông xung quanh nhún đầu gối cúi chào - một vài người khách còn sắp người xuống mặt sàn - nhưng Wednesday vẫn đứng cao người. Velius vẫn cúi đầu chào, miệng cậu nhoẻn một nụ cười cứng nhắc.

“Sắc đẹp của nàng khiến ta say mê như bị bỏ bùa,” đức vua nói, “và ta thấy bản thân mình bất lực không thể cưỡng nổi điều đó. Ta đã bị trúng bùa của nàng rồi, thưa quý cô.” Ông nắm lấy bàn tay Wednesday, nhẹ nhàng hôn lên bàn tay ấy, và dẫn cô đi, cùng khiêu vũ điệu nhảy đầu tiên của ông trong buổi tối nay.

Wednesday không nói gì.

Chương 12: Người lạ xinh đẹp

“Nhìn kìa!”

Há hốc kinh ngạc.

“Ồ, ôi trời ơi!”

“Cô ta là ai?”

“Cậu đã bao giờ nhìn thấy điều gì đẹp đến vậy chưa?”

Thở dài.

Đây là lần đầu tiên trong buổi tối tất cả sự chú ý của mọi người dường như không đổ dồn về phía cậu, và Rumbold nhìn thấy điều những người khác nhìn thấy. Cậu nhận ra lúc người phụ nữ tiếp theo trong hàng chuỗi người không dang tay ra chào hỏi cậu. Hoàng tử nhìn qua những lọn tóc xoăn vàng, đôi vai và khuôn ngực đầy đặn và tròn mồm của cô ta, nhìn theo ánh mắt cô ta đang nhìn chăm chăm về phía đối diện trong phòng nhảy, ngay phía bên phải cầu thang chính, theo hướng Velius và Sunday đã đi sau điệu nhảy cuối cùng. Những tiếng trò chuyện nhỏ dần thành tiếng xì xào, và hàng ngàn cặp mắt ngoảnh lại nhìn sự kiện ấy.

Chỉ có hai người trong cung điện có thể tạo nên sự chú ý như vậy, và theo như cậu biết, bà tiên đỡ đầu của cậu vẫn còn đang nghỉ ngơi trong phòng mình.

Những người khiêu vũ rải rác như lá mùa thu khắp sàn nhà bóng loáng, và đức vua bệ vệ bước qua họ, đôi giày của ông bật lên những tiếng: *Tôi, Tôi, Tôi, Tôi* đầy tự tin khi ông đi ngang căn phòng. Mọi thứ của ông đều tỏa sáng: mái tóc, đôi giày, đôi bít tất dài, đường khâu trên áo khoác, vẻ ngoài hoàn hảo của ông tương hợp với cặp mắt. Cảm nhận đầu tiên mà bất cứ ai có thể nhớ, nhà vua không ủ ê hay quắc mắt giận dữ hoặc sẵn sàng ăn tươi nuốt sống ai đó. Không, ngài dường như... choáng váng. Bị mê hoặc. Tràn trề sinh lực. Khách khứa nhìn chăm chăm, nhiều người há hốc miệng. Rumbold cũng cố giữ miệng mình khép lại. Cậu cũng ước, rằng cha cậu từng nhìn về phía cậu mà không có thái độ khinh thị hay chỉ mang tính trách nhiệm.

“Đến lúc rồi, nếu cậu hỏi tôi.”

“Ông ấy xứng đáng hưởng chút hạnh phúc, người đàn ông cô đơn.”

“Cô ta chẳng phải là một bức tranh sao?”

“Tại sao, thậm chí cô ta trông chẳng hề ngạc nhiên chút nào.”

“Có lẽ là đang rất sốc, tội nghiệp.”

Được chọn. Được trở nên đặc biệt đến vậy. Được *thèm muốn* mạnh mẽ bởi một người đàn ông như vậy. Được giữ trong vòng tay ấy và được thả vút nhanh bằng sự mạnh mẽ đến vậy. Đây là nguyện ước của mọi phụ nữ trong phòng. Khi nhà vua rải những bước dài đi ngang căn phòng, mỗi người phụ nữ đều ao ước rằng một ngày nào đó, một ai đó cũng sẽ nhìn mình với niềm khao khát đến vậy. Tất cả bọn họ sẽ thất vọng.

Có lẽ ông không biết cô ấy; nhà vua chẳng thân mật với bất kì ai trong số các thần dân của mình.

“Tôi không thể tin nổi.”

“Có lẽ nào?”

“Ồ, tôi ước...”

Thở dài.

Rumbold thoáng cảm thấy sợ hãi. Với Sunday, cậu có giác quan thứ sáu; cậu biết cô đang ở đâu trong phòng mà không cần nhìn. Mọi người có để ý cô ấy không? Mỗi lần cậu nhắm mắt lại, cậu mơ về cô ấy. Mỗi chớp mắt đều gọi tới âm thanh giọng nói của cô, hình môi của cô, đường cong ở cổ, mùi hương núi rừng, ánh sáng ngọn lửa và những ngọn nến, và trái tim cậu như đang nhảy nhót, đập thình thịch.

Nhịp đập ấy ngừng lại cho đến lúc hầu hết những người trong phòng đều cúi người xuống thấp và cha cậu bước tới bên để xem đích xác cậu đang nắm lấy tay ai. Phải, đây chính là Velius đứng cạnh đức vua và - Rumbold tràn ngập nhẹ nhõm - tay Sunday vẫn đang khoác nhẹ khuỷu tay người em họ của cậu. Tuy nhiên, người phụ nữ mà họ đứng vây xung quanh không cúi người. Cô ấy là nét u buồn tối tăm mỏng manh trong căn phòng sáng, như một bầu trời đêm không một gợn mây nhòe qua tấm rèm thêu kim tuyến. Bộ váy màu xám xanh và mái tóc mỏng manh đen sẫm càng làm tăng thêm hương vị ma thuật phát tiết xung quanh cô.

“Quá quyến rũ.”

“Tuyệt trần.”

“Cô ta có máu phép, tất nhiên rồi.”

“Cô ấy trông như...”

Há hốc kinh ngạc.

Rumbold không thật gần để có thể nhìn thấy màu mắt của cô, nhưng cậu có thể đoán rằng chúng tương tự sắc tím violet. Nhiều năm trước, trong ánh sáng mờ mờ hơn, người phụ nữ này có thể đã là Sorrow. Chẳng ngạc nhiên khi cô ấy hút cha cậu như nam châm. Bà tiên đỡ đầu của cậu sẽ không hài lòng đâu.

Đức vua nắm tay người thiếu nữ đó và dẫn cô ra sàn khiêu vũ. Đức vua và Wednesday thật đẹp đẽ và lãng mạn; điệu nhảy của họ là sự hòa điệu của những tâm hồn cô đơn. Sức mạnh mãnh liệt của nó làm lu mờ điệu nhảy của Rumbold và Sunday như thể nó chưa từng xảy ra.

Ông ấy là ánh sáng và cô ta là bóng tối, mặt trời và bóng đêm, ngọn lửa và tro tàn. Họ khiêu vũ mà không cần nói lời nào, xoay tròn và xoay tròn, rất duyên dáng, cứ như thể đôi bàn chân họ không chạm vào nền sàn. Họ lấy đi hơi thở của tất cả mọi người, khiến những người xung quanh nín thở. Những người phụ nữ mềm yếu khuỵu gối, và mọi chàng trai, bỗng cảm thấy can đảm bất ngờ, ngoảnh lại phía người thiếu nữ đứng gần nhất và mời cô ấy khiêu vũ. Nhanh chóng, tất cả khách khứa đều bắt nhịp cảm xúc. Khi không còn chỗ trống nào trên sàn nhảy, người ta khiêu vũ ở ban công và bậc thang, trên bàn và ghế. Tất cả bọn họ đều ghi nhớ đêm ấy và kể đi kể lại câu chuyện này trong thời gian họ còn sống.

Nhiều ca sĩ đã sáng tác những bản nhạc công hiến cho buổi tối tuyệt diệu này. Đức vua hấp dẫn

của xứ Arriland trúng tiếng sét ái tình từ cái nhìn đầu tiên. Sẽ không có gì phải thắc mắc khi ông ấy sớm khiến người lạ mặt xinh đẹp này trở thành cô dâu của mình. Số phận đã đưa họ đến với nhau. Định mệnh. Thật là say sưa nồng nàn.

Không, Sorrow sẽ không hề hài lòng chút nào đâu.

Lần đầu tiên trong buổi tối hôm đó, tâm trí Rumbold không tràn đầy những suy nghĩ về người thương của cậu hay bản thân cậu. Thay vào đó, cậu cảm thấy e ngại cho cuộc sống của người phụ nữ kia.

Khi chứng sợ bị nhốt trong không gian khép kín chiến thắng cậu, Rumbold chuyển tới chiếc ghế đệm nhưng ở ban công. Từ vị trí thuận lợi này, cậu và Erik có thể dễ dàng quan sát Sunday và những người chị gái của cô, người đột nhiên trở thành người phụ nữ được tìm kiếm nhất trong buổi dạ tiệc khiêu vũ. Mặc cho tất cả những năng lượng từ con quỷ bên trong Rumbold, sự yếu ớt về mặt thể chất đã đánh gục cậu. Cậu sẽ gục ngã nơi đôi chân xinh xắn của người thương. Cô ấy có quan tâm không? Giữa chúng ta là tình yêu đích thực mãi mãi hay chỉ là niềm yêu thích nhất thời? Cậu đã chứng kiến quá nhiều chuyện tình để rồi lờ đi sự thật rằng trái tim quả là một con quái vật hay đổi thay. “Những chuyện tình.” Cụm từ đó chích vào miền kí ức. Cậu có thể biết rằng rất nhiều phụ nữ tại lễ hội này quá suồng sã thân mật. Có quá nhiều sự bất hạnh trên thế giới này; ngày xưa ngày xưa cậu đã chìm đắm bản thân trong đó. Cậu lấy làm tiếc cho những người chưa bao giờ đánh mất trái tim và tâm hồn mình vì một ai đó. Phải, Rumbold cũng đang hoàn toàn mất trí đây.

Velius nhảy vượt Erik ra chỗ ban công bên cạnh cậu. Cậu ấy đã biến mất trong phần hay ho của hai bài hát và ăn mặc có vẻ tệ hơn sau khi đi qua đám đông khiêu vũ nhảy múa. Chiếc áo veston của cậu nhăn dúm dó, đôi giày trầy da, những lọn tóc hoàn hảo của cậu đã lộn xộn không theo hàng lối gì nữa, và ánh mắt cậu hoang dại, điên cuồng.

“Tôi là một thằng ngốc,” cậu nói.

Rumbold mừng vì cậu không phải là người duy nhất. “Erik,” hoàng tử nói, “trí nhớ của ông đáng tin cậy hơn của ta nhiều, nhưng ta đoán là người em họ thân mến của ta đã xin lỗi vì chẳng - gì - cả kể từ lúc đầu, đúng không?”

“Đúng vậy, thưa ngài đăng trí.”

Velius ngồi phịch xuống chiếc ghế rộng đối diện Rumbold và rót cho mình một ly đầy rượu vang đỏ. “Dừng việc là một thằng ngốc lại,” cậu nói. Chiếc ly vẫn bất động khi cậu cầm lấy nó, chất lỏng sóng sánh bên trong. Cậu uống một ít rượu như thể nó là kẻ phản bội.

“Ta chỉ đơn thuần cố gắng tiếp cận xem chính xác thì chúng ta đang có rắc rối gì vậy?” Rumbold nói. “Chuyện gì đã xảy ra ngoài kia thế?”

“Tôi là một thằng ngốc.” Velius lặp lại.

“Chúng ta xác minh điều đó. Rồi thì chuyện gì đã xảy ra? Quan trọng hơn là, Sunday an toàn chứ?”

“Vâng, anh họ ạ, người thương của anh vẫn có đủ tất cả chân tay của cô ấy, mặc dù có thể hơi kiệt sức đôi chút vì khiêu vũ.” Đôi mắt cậu nhìn chằm chằm xuống chiếc ly rỗng trong tay. “Điều em lo lắng là chị gái cô ấy.”

“Chị gái cô ấy ư?” Erik hỏi. “Ngày trong tuần hay cuối tuần?”

Velius nhoẻn cười một chút vì câu đó. “Wednesday.”

“Quý cô của Bóng tối vĩnh cửu.” Rumbold trích dẫn.

“Một câu miêu tả đúng đấy,” Velius nói, “và là bạn nhảy hiện tại của cha cậu.”

Erik ngoảnh lại từ vị trí của cậu cạnh lối ra vào. “*Sao cơ?*”

Thật dễ dàng để nhìn ra cặp đôi khiêu vũ ấy. Mặc những tiếng va chạm vào nền sàn, có một khoảng không tĩnh lặng xung quanh họ. Họ xoay tròn như mặt trời đuổi theo mặt trăng. Chẳng có lời nào trao đổi giữa họ, chỉ duy nhất ánh nhìn trân trân không lay chuyển. Những người có tâm hồn lãng mạn trong đám đông xì xào rằng đấy là tình yêu; đối với Rumbold, điều đó trông như thể mỗi người đang đánh giá người kia.

“Nhưng làm thế nào...?” Cậu có ý hỏi về sự giống nhau đến kì lạ. Velius lại trả lời một câu hỏi hoàn toàn khác.

“Em cược rằng cô gái của anh cũng đau khổ dằn vặt như anh, anh họ ạ. Cô ấy cũng có một chút phép thuật. Cô ấy là đứa con gái thứ bảy của người con gái thứ bảy, anh biết đấy.”

“Ta nghĩ đấy chỉ là một chuyện thần thoại hoang đường,” Erik nói.

“Là vậy và không phải vậy,” Velius nói. “Giống như hầu hết các chuyện thần thoại.”

“Cô ấy cũng từng kể cho ta rằng những điều cô ấy viết trở thành sự thật.”

“Còn hơn thế nữa, người anh họ tốt của tôi ạ, nhưng hi vọng rằng không vượt quá kiểm soát của người chỉ dạy cô ấy. Em chỉ lo ngại rằng cô ấy khiến bà tiên đỡ đầu của anh để ý.”

Có điều gì đó le lói trong tầm xa tâm trí Rumbold, và hoàng tử mơ hồ nhớ về những bà tiên và nhiều cuộc chiến giành quyền năng của họ. Suy nghĩ ấy bị lấn áp bởi một chút ghen tị khi em họ cậu biết những điều mà cậu không biết về Sunday.

“Em đã che giấu phép thuật của cô ấy bằng ít phép thuật của em để nếu lỡ Sorrow có ý kiến gì, em có thể trung thực thừa nhận rằng em chỉ đang khoe khoang chứng tỏ để gây ấn tượng với một quý cô.”

“Phép thuật đẹp dễ kiểu nào vậy?” Rumbold hỏi.

“Cái khiến cô ấy cảm thấy bớt cô đơn hơn trên thế gian này.” Velius nói. “Em cho cô ấy biết có bao nhiêu người trong số những người tới dự tiệc có phép thuật trong dòng máu của họ.”

“Anh chẳng thấy bất cứ điều gì kì lạ cả.” Hoàng tử nói.

“Anh chỉ có ít máu phép thừa hưởng từ mẹ mình,” Velius nói. “Anh sẽ không nhận ra đâu. Một số ít người tại buổi tiệc này có đủ sức mạnh. Sunday là một trong số đó.” Cậu nhấp thêm một ngụm nữa. “Cha cậu cũng vậy.”

“Cha ta chả có giọt máu phép nào cả đâu.” Rumbold nói.

“Tối nay ông ấy có.” Erik gắt gỏng. “Một người có quyền lực nhất trong lâu đài.”

Rumbold định hỏi người cận vệ xem ý ông là gì, nhưng cậu đã đích thân nhìn thấy điều đó. Sorrow đã cúi người qua nhà vua và tô đỏ đôi môi ông với máu của bà, tráo đổi lời nguyện lão

hóa tuổi tác. Tối nay, nhà vua đã phô diễn nguồn năng lượng vô biên của mình mà Rumbold hằng ao ước cơ thể khảng khiêu của cậu có thể sở hữu. Có vết cấn trên cánh tay Sorrow, giận dữ và đỏ tươi để cả thế giới trông thấy. Hoàng tử đặt đầu ngón tay lên thái dương của mình và xoa xoa cơn đau đang thiêu đốt ở đó. “Đây có phải là điều ta luôn biết không?” Cậu hỏi em họ.

Ít nhất thì Velius trung thực. “Em tin đấy là điều anh luôn hoài nghi. Nhưng Sorrow thỉnh thoảng không cư ngụ ở đây, vậy chắc chắn có một lời giải đáp khác nữa cho sức trẻ bất diệt và vĩnh cửu của ông ấy.”

“Cha tôi bao nhiêu tuổi rồi?”

“Chẳng ai biết được,” Erik trả lời.

“Vương quốc đã quên lâu rồi.” Velius thêm vào. “Ngay cùng thời điểm chúng ta quên mất tên ông ấy.”

Rumbold lại cảm thấy cơn đau thiêu đốt, gần giống với việc tái sinh trong khu Wood và cậu biết ơn khi ngồi xuống được. Cậu chú tâm vào lớp vải nhung lạnh toát dưới lòng bàn tay ẩm ướt của mình, mềm mại như làn da của Sunday. Cậu chà xát dải ruy băng mềm như lụa màu bạc giữa những ngón tay. Cậu hít thêm những hơi sâu và dài, gột bỏ tất cả mọi suy nghĩ ra khỏi đầu trừ nụ cười của cô ấy và khu Wood vào một buổi sáng mùa xuân.

“Đừng cố gắng nhớ lại những thứ đó.” Velius cảnh báo cậu. “Anh không thể.”

“Nó có chung những nét với phần còn lại của cuộc đời ta.” Rumbold nhòm qua mi mắt khi cậu lại một lần nữa cảm thấy cơ thể mình trong tầm kiểm soát. “Có quá nhiều kí ức vẫn còn ẩn kín, ta chưa bao giờ nghĩ rằng ta không biết tên thật của cha mình.” *Thở sâu. Tắm nhưng như làn da, mềm mại và thân thuộc.*

“Điều em muốn biết,” Velius nói, “là tại sao Wednesday Woodcutter lại là bản sao của bà tiên đỡ đầu của anh.”

Điềm tĩnh, Rumbold rút hết năng lượng còn lại cuối cùng của mình và đứng dậy.

Cậu che giấu sự mất thăng bằng của mình bằng cách vượt phẳng những nếp nhăn vô hình trên áo chèn vào kéo thẳng chiếc khăn quàng vai. “Hãy đi tìm hiểu xem.”

Thật buồn cười khi rất ít người bận tâm lúc Rumbold đi ngang phòng khiêu vũ lần thứ hai. Mọi cặp mắt không dính vào nhà vua và quý cô quyến rũ mê hồn thì cũng dán vào người bạn nhảy của họ, gõ nhịp chân hòa vào bầu năng lượng trào dâng. Hoàng tử, thành tích của cậu đã là những tin tức cũ. Chẳng có điều gì gây xúc động dư luận như cặp đôi ở ngay chính giữa sàn khiêu vũ. Giải thoát cho Sunday khỏi người bạn nhảy hiện tại của cô thật dễ dàng. Rumbold đẩy anh ta vào vòng tay của một cô gái cạnh đó.

“Xin chào lần nữa,” cậu nói.

“Xin chào.” Cô mừng vì gặp được cậu. “Tôi không nghĩ ngài quay lại.”

“Đấy là vinh hạnh của ta khi khiến nàng ngạc nhiên.”

“Và tôi cũng rất hân hạnh.” Sự kiệt sức khiến cô ném những nghi thức trang trọng ra ngoài cửa sổ, và cậu mừng vì điều đó. Khoảng trống bị xâm chiếm bởi lưng người trong phòng - và những vật liệu lấp lánh hoa mắt từ những bộ váy - buộc cậu giữ Sunday sát gần mình. Đường viền chiếc váy của cô cọ vào đôi chân khiến cậu bước hụt chân. Cậu không bận tâm. Họ đang

khieu vũ với nhịp độ tương đối chậm, và uyển chuyển trong những vòng xoay tuyệt đẹp và những đoạn nhảy ngẫu hứng. Họ chuyển động cùng nhau trong sự im lặng ấm áp và thoải mái, giống như sự yên lặng mà ta có thể tìm thấy khi trú ẩn trong vòng ôm ấm áp của một người bạn khác. Âm lượng của điệu nhạc được nâng lên hết mức để lấn át tiếng ầm ĩ om sòm của đám đông, và kết quả là những âm thanh giọng nói cũng được nâng tông lên to hơn. Rumbold không cảm thấy cần thiết góp thêm vào sự ồn ào đã đủ mức điếc tai ấy. Khi không gian tạm lắng xuống, cả hai bọn họ cùng đồng thanh cất lời.

“Nếu tôi...”

“Tại sao...”

Giọng nói của họ quện lẫn vào nhau, nhảy nhót với cùng một nhịp điệu. Sunday cúi đầu và lại đỏ mặt, hoàn toàn rời khỏi vòng tay cậu. “Làm ơn,” cậu nói. “Ta nghĩ câu hỏi của chúng ta đều về cùng một chủ đề.”

Cậu cảm nhận thấy cô hít một hơi. “Tại sao cha chàng lại đang khiêu vũ cùng chị gái tôi?”

“À.” Cậu xoay tròn cả hai tới một không gian ít đông đúc hơn. “Tại sao chị gái nàng lại trông quá giống bà tiên đỡ đầu của ta đến vậy?”

“À,” cô lặp lại. “Em đã tự mình khám phá ra chỉ mới gần đây thôi. Bà tiên đỡ đầu của chàng là dì của em: người em gái của mẹ em.” Cô lại hít một hơi khác; cậu thề cậu có thể cảm nhận sự căng thẳng trong những thớ cơ trên tấm lưng của cô phía dưới bàn tay cậu. “Điều gì khiến *chúng ta*...”

“chẳng liên quan tới nhau,” Rumbold kết thúc. “Nàng đã từng gặp Sorrow chưa?”

“Em chưa có vinh hạnh đó,” cô nói, một cách trang trọng quá mức.

“Bà ấy luôn là cố vấn thân cận nhất của cha ta kể từ khi” - Rumbold đã phạm sai lầm khi cố gắng suy nghĩ nghiêm túc và được chào đón bởi hàng tá những đau đớn vì cố gắng của mình - “kể từ khi không - một - ai có thể nhớ.” Kể từ trước khi đức vua từ bỏ tên mình, dường như là vậy. “Sự giống nhau của Wednesday và bà ấy là một điều đặc biệt kì lạ.”

“Làm sao chàng biết tên chị gái em?”

Cậu đã tiết lộ bản thân sớm vậy sao? Không. “Cho đến giờ, chỉ còn rất ít người ở Arriland này không biết tên cô ấy.”

Cô cười nhẹ vì điều đó. Vui vẻ. “Đương nhiên. Thứ lỗi cho em, em là một đứa nhóc ngốc nghếch.”

“Không đâu! Ngay giờ phút này đây ta đang ghen tị với sự dịu dàng điềm tĩnh của nàng đấy.” Thậm chí trong không khí nóng nực ngột ngạt, cô ấy có thể ngửi thấy những điều siêu phàm.

Sunday hất một lọn tóc lớn màu vàng óng qua vai và vén nó ra phía sau tai. Một giọt mồ hôi nhỏ xíu lăn trên chiếc cô thanh tú của cô và biến mất vào viền băng ten ở vai. Cậu ước gì cậu có thể đánh cắp cô để đi tới nơi nào đó riêng tư và tuyệt đẹp, dưới bầu trời rộng mở nơi những vì sao là thực và cậu có thể là chính bản thân mình, thay vì là một kẻ láu cá chơi đùa với trái tim của một cô gái ngây thơ. Cậu đang làm gì vậy?

Điệu nhảy kết thúc, và mỗi người họ đều cúi người thấp hơn. Cậu siết chặt tay cô, tuyệt vọng và lưỡng lự, không muốn buông ra. Chỉ lần này, khi cậu bắt đầu rời đi, cô nắm chặt hơn.

“Làm ơn.” Cậu chắc chắn rằng ánh nhìn trong đôi mắt cô phản chiếu ánh nhìn của chính cậu, và cậu lo lắng bản khoăn biết nguyên nhân. Cô vội vã giải thích một hơi không ngừng nghỉ. “Gần đây em lạc mất một người bạn thân của mình, ngay sau khi em vừa khám phá ra những sự thật kì lạ về gia đình mình. Em không chắc em sẽ còn có thể xoay sở ‘sự dịu dàng điềm tĩnh’ này, như cái cách chàng gọi nó, bao lâu nữa, và em đang rất lo lắng về việc chuyện gì sẽ xảy ra nếu như em không thể kiểm soát nổi bản... thân. Em biết điều này thật là không thích hợp, chẳng liên quan, khiếm nhã và thực sự rất... ừm, khiếm nhã... nhưng em quá mệt mỏi, và vì lí do nào đó, quả thật là trong tất cả mọi người, chính là chàng, ở bên chàng em thấy dễ chịu đến kì lạ, và em...” Cô hít một hơi. “Làm ơn,” cô nói bình tĩnh hơn. “Làm ơn hãy ở lại đây với em.”

“Đồng ý,” cậu muốn khóc. “Đồng ý và đồng ý và đồng ý. Hạnh phúc, bây giờ và mãi mãi, cho đến tận sau này.”

Cậu đã định thú nhận lòng mình với cô vào đầu buổi tối hôm đó, nhưng rồi có lẽ cô ấy không cảm thấy thoải mái với cậu như cô ấy đang cảm thấy bây giờ. Chẳng quan trọng. Sự đã rồi và giờ cô ấy đang ở đây, nói với cậu những lời mà cậu đã quá e ngại để có thể tự mình nói ra.

“Thật là khoảng lặng tồi tệ,” cô nói. “Làm ơn hãy nói gì đó đi.”

Cậu kìm nén niềm thôi thúc muốn ôm cô trong vòng tay và hôn lên những hơi thở của cô; lá phổi như thiêu đốt của cậu đau nhức gào thét niềm vui sướng. Cậu nhún đôi cánh tay để cho thấy rằng dải ruy băng màu bạc vẫn mềm mại buông rủ ở vị trí dành dự của nó, và rồi hơi cúi người hôn lên bàn tay cô. “Ta là người hầu hạ cho quý cô,” cậu nói.

Cậu ước gì cậu có thể bỏ nụ cười mà cô dành cho cậu vào một cái chai và cất giữ nó cho những ngày mưa bão. Đương nhiên, nếu tất cả mọi việc xảy ra suôn sẻ, cậu sẽ có những nụ cười ấy mỗi ngày, dù có chai hay không, dù nắng hay mưa, bây giờ và mãi mãi, cho đến tận sau này.

Chương 13: Nấu chửng mặt trời

Ngày tiếp theo bắt đầu giống y hệt như ngày trước đó đến nỗi Sunday phải mất một lúc để nhận ra rằng bữa dạ tiệc khiêu vũ không phải là một giấc mơ. Hạnh phúc thay, những giấc mơ của cô đã yên bình thoát khỏi những hành lang lộng gió và đầy những bức ảnh chân dung. Cô tỉnh giấc để cảm nhận những trang giấy đang trượt dưới má mình khi mẹ cô kéo quyển nhật ký từ dưới đầu cô ra.

“Nến lại cháy rụi.” Mẹ chắt lưỡi. “Một đứa trẻ lãng phí.” Bà thu dọn phần thừa còn lại trên bệ nến, lấy một chiếc nến khác từ ngăn kéo ra, thắp sáng nó lên. Bầu không khí cạnh Sunday tràn ngập mùi mỡ nến và lửa. Cô nằm bất lực khi cuốn nhật ký của cô biến mất vào chiếc túi trên chiếc tạp dề của mẹ. Những trang viết sẽ đi vắng mấy ngày, nhưng những cảm xúc của tối hôm qua vẫn rộn ràng trong cô.

“Đừng có ngáp với mẹ, cô gái a. Con đã mất ngủ nhiều rồi.” Sunday lí nhí một lời xin lỗi khi bà đi chuyển hông mình đi khuất xuống cầu thang. Như phép màu từ những gót chân bà, Trix trượt ra từ phía dưới giường.

“Dùng bữa sáng với những cơn ác mộng hả?” Sunday hỏi cậu.

“Thậm chí những cơn ác mộng còn phải run rẩy trước sự hiện diện của mẹ.” Trix phủi những xơ bụi khỏi áo mình và hắt hơi. Chiếc nến bên cạnh lập lòe lung linh và khiến những cái bóng của họ nhảy múa. Nhảy múa. Ồ, lại đang nhảy múa.

Sunday cười. Những vị hoàng tử và những điệu nhảy sẽ ra sao khi ở cạnh những người anh trai hấp dẫn và những bà mẹ khó tính như phù thủy nhỉ? Bỗng nhiên, dường như cuộc sống mới của cô không giống với viễn cảnh tưởng tượng. “Anh đã ở dưới đây bao lâu rồi?”

“Đủ lâu để đào một đường hầm từ những giấc mơ của anh tới những giấc mơ của em.” Cậu nói. “Ở đây thật là tệ ngắt. Không có đủ những bông hoa và ánh nắng mặt trời. Giờ thì nhanh lên nào, thay quần áo đi.” Cậu mở tủ quần áo và ném cho cô một chiếc áo sơ mi. “Anh phải chỉ cho em một thứ rất quan trọng.”

Những dấu vết của ốc sên và cầu vồng rất quan trọng đối với Trix. Sunday ngửi ngửi chiếc áo để chắc rằng nó đã không trải qua một ngày làm những công việc vặt trong nhà và nhận ra bộ váy màu bạc được ném trên chiếc ghế ở trong góc. Cô muốn ôm lấy bộ váy ấy, ghì chặt nó vào ngực mình, và nhảy nhót khắp phòng, nhớ lại và sống lại từng chi tiết nhỏ nhất của đêm hôm trước theo thứ tự chính xác như nó đã xảy ra. Từng lời nói, từng va chạm, từng bước chân.

“Mẹ sẽ lột da nếu em không hoàn thành xong những việc nhà của mình - và của Friday - trước khi chúng em đến bữa dạ tiệc khiêu vũ.” Có thể là của cả Wednesday nữa, bởi vì mẹ đã đoán chắc rằng bà đã sinh ra nữ hoàng tương lai của xứ Arriland. Cũng chẳng phải điều bất thường khi Wednesday không hoàn thành và chẳng nhớ đến những công việc nhà của mình.

“Những công việc nhà sẽ được hoàn thành. Mẹ bảo vậy.”

“Ừ, mẹ đã nói vậy,” Sunday thở dài, chưa bao giờ quên dù chỉ trong một khoảnh khắc ngần ngại gánh nặng của một người con gái thứ bảy. Thế giới này sẽ như mẹ ra lệnh, dù cho có muốn hay không.

“Đừng lo, bà ấy sẽ sớm bị sao nhãng bởi những thứ khác thôi.” Trix nhảy một điệu. “Ngày sẽ

không dài hơn đâu, nhưng mà những công việc nhà sẽ ít đi thôi. Tin anh đi.”

Lịch sử đã chứng minh rằng những câu từ hiếm hoi chưa từng được thốt ra. Trix nhảy nhót xuống cầu thang; Sunday không còn lựa chọn nào khác ngoài đi theo. Cô ném chiếc váy ngủ của mình ra, chui đầu qua chiếc áo, kéo chiếc váy lên, và thổi tắt nến. Trước khi tới chỗ cầu thang, cô chạy lại phía chiếc ghế và kéo chiếc váy màu bạc và ôm nó âu yếm, hít thở trong kí ức, say sưa xoay tròn một lần nữa trước khi đưa nó xuống phòng khách. Friday sẽ cần thay đổi nó cho buổi tiệc mới tối nay. Nếu là Sunday, cô sẽ chẳng thay đổi tí gì cả.

Cũng như cô sẽ không thay đổi tí gì về người anh trai của mình. Trix không phải làm điều gì để thu hút những sự rắc rối, lộn xộn - cuối cùng thì chúng truy tìm anh ấy, với tần suất thường xuyên đến báo động. Trong những năm qua, những sự cố đã xuất hiện ngày càng nhiều, nhưng vẫn có nhân tố bất ngờ còn sót lại trong việc khám phá những cuộc phiêu lưu mới. Điều ngạc nhiên lần này chính là một tai họa không phải do Trix làm, mà là dì Joy.

Khi Joy thúc đẩy những hạt đậu lớn nhanh cho bài học thứ hai của Sunday, quyền năng ấy đã tự ngấm vào đất. Những hạt giống cây hồng của Thursday đã nảy mầm. Câu bùa chú ấy đã trải ra xa hơn, vươn tới cây cổ thụ có những nhánh cây cứng cáp khỏe mạnh nâng đỡ ngôi nhà cây của Trix, và xung quanh thân cây ấy người anh trai mang máu phép của Sunday đã rải một nhúm hạt đậu thần bị nguyền bùa chú.

Nếu không phải vì vụ thu hoạch không nhiều hứa hẹn, cuộc sống của Sunday có thể đã khác. Và cái cây của Trix giờ cũng sẽ không bị nuốt chửng bởi những thân và lá đậu đột biến.

Những sợi dây leo màu xanh xoắn bện và kết lại, lên cao và xoắn vào nhau, quấn quanh và đâm xuyên qua, đan thành một tấm lưới che phủ hoàn toàn vỏ cây, những cành cây to và những chiếc lá đến nỗi nó trở thành một thân đậu khổng lồ. Không khí có mùi xanh non mơn mơn và tích điện như trước một cơn bão. Có tiếng xào xạc khi những thân cây bò dọc vỏ cây; thân cây khổng lồ phía dưới phát ra tiếng kêu kẹt như thể nó đang điều chỉnh để thích nghi với sức nặng mới. Phần lớn ngôi nhà cây của Trix đều bị bao phủ bởi những sợi dây leo. Những thân đậu cuộn xoắn lại với nhau thành con quái vật lớn lên.

Phép thuật và quái vật.

Tất cả đều trước bữa sáng. Dù thế nào đi nữa, Sunday cũng sẽ không ăn sáng. Cô gan dạ khum tay quanh một chiếc lá mới đâm chồi, lớp biểu bì chạm vào lòng bàn tay khi nó mở ra và tiếp tục vươn rộng ra, hướng lên trời. Những chiếc lá trên thân quái vật nở toác trên đỉnh ngọn cây và đón những tia nắng sớm bình minh. Những sợi dây leo đan xoắn lại với nhau thành một khối dày như thân cây ở phía dưới gốc. Bàn chân Sunday ngứa ngáy, cô nhớ điệu nhảy van khi cô quan sát những sợi dây leo nhảy nhót.

Có những khoảnh khắc vị hoàng tử ấy khiến cô nhớ đến Grumble: một điều gì đó chú ếch có thể đã làm hoặc đã nói, và cách cô phản ứng lại như thế nào. Những suy nghĩ ấy thật không công bằng đối với hoàng tử; cậu ấy là một cá thể đặc biệt duy nhất mà không ai có thể so sánh được. Nhưng cô không thể xóa đi những kí ức ấy, cô cũng không thể thay đổi những điều đã xảy ra rồi trôi qua.

“Hãy để việc này trở thành một bài học khác cho cháu, nhóc ạ.” Joy nhìn một cách kì quặc vào nhà, nhìn vào một trong những chiếc váy dài thô kệch của mẹ, sự tinh nhã bất tử của bà kích thích những sợi vải rách tươm trở nên trẻ trung, mới mẻ và đầy sinh lực. “Tất cả hành động đều để lại hệ quả. Những hệ quả ảnh hưởng đến cháu.” - Joy vẫy tay về phía phiến đá nguyên khối đang lớn dần lên trước họ. - “và những hệ quả ảnh hưởng đến những thứ xung quanh cháu.”

“Và không bao giờ bán con bò cái của bạn cho một người đàn ông xa lạ để đổi lấy một nhóm đậu thần,” Sunday thêm vào.

“Mọi thứ xảy ra đều có nguyên nhân.” Joy nói.

“Đây là điều mẹ nói,” Trix chép miệng, nhảy nhót vui vẻ qua họ.

“Thậm chí kể cả những thứ vụng về, rắc rối, khó xử, và ngu ngốc sao?” Sunday hỏi. “Có những nguyên do cho những điều đó sao?”

“Đặc biệt là những điều đó đấy,” Joy nói.

Sunday ngẩng đầu lên vì tiếng chim hót. Những chú chim bồ câu của cô đang chơi đùa trên thân đậu, chúng trắng muốt như những con ma hoạt bát đối đầu với một con quái vật xanh lè, và kêu chiêm chiêm vui vẻ như Trix. Sunday hi vọng chúng không sớm mệt mỏi, hoặc là nếu chúng quyết định đậu xuống ở đâu đó, thì cũng đừng đậu ở đây quá lâu.

“Nó sẽ ngừng lại chứ?” Friday hỏi dì Joy. Chị ấy và mẹ cuối cùng đã xuất hiện, cùng với Wednesday đang bay bổng bổng bênh nhẹ nhàng phía sau. Người chị gái buồn rầu của Sunday dường như vừa trẻ hơn lại vừa già hơn ngày hôm trước.

“Nó sẽ lớn cao như nó cần,” Joy nói. “Giống như hầu hết các loại thực vật. Và trẻ em.”

Mặc dù là một người phụ nữ vừa trở thành người được nhà vua yêu thích, Wednesday dường như có vẻ không vui. “Có thể nó sẽ nuốt chửng mặt trời,” cô nói.

Trong những câu chuyện họ từng ngồi quây quần bên bà và được nghe kể, một vị thần già đã làm điều đó. Một chàng trai trẻ đã lừa ông ấy ngủ say và rạch bụng ông ấy, thả tự do cho mặt trời để thế giới tiếp tục sống. Sunday đưa mắt đối diện với buổi bình minh; mặt trời không còn nằm trong mối nguy hiểm bị nuốt chửng trong nửa ngày nữa.

“Những hạt đậu kia ăn được đấy chứ?” Mẹ hỏi.

Sunday có thể nhìn thấy hàng đồng vàng đang chất dần lên trong tâm trí của mẹ khi từng bông hoa nhỏ xíu nở bung, tàn héo, và sinh ra những quả đậu. Sunday sẽ không bao giờ để cho một hạt đậu từ thân đậu này vào tay mẹ; cô không thể hình dung ra nỗi việc bán chúng cho một ai đó khác. Joy ném một ánh nhìn cho chị gái mình. Mẹ cầu nhàu một lúc và không nói thêm gì nữa.

Trix tiếp tục nhảy lò cò quanh thân cây đậu, cười lớn, vẫy tay và cổ vũ nó lớn lên hơn nữa. Và tại sao một thứ đẹp đẽ đến vậy lại không đáng được ăn mừng nhỉ? Sunday nhảy về phía trước và siết chặt tay Trix, xoay tròn với cậu.

Những chú chim của cô vỗ cánh và nhảy nhót cùng họ, khiến khung cảnh mờ ảo đầy những chiếc lông vũ trắng như tuyết. Chúng bay tới chỗ cô, nhặt những lọn tóc của cô. Sunday vung tay lên quá mặt để ngăn những chiếc mỏ chim không va vào mắt. Những tiếng kêu chiêm chiêm của chúng chói tai nghe như... những lời nói. *Máu trong giày. Có máu trong giày.*

Tiếng thét của Friday cắt ngang sự vui vẻ của họ. Cô lao xuống đồi, chiếc váy chấp vá như một vệt mờ, những lọn tóc xoắn màu gỗ gụ buông xõa như dòng suối phía sau cô. Cha và Peter đang cỏi trần chậm chậm bước về phía ngôi nhà, mỗi người dìu một bên Saturday trong khi Saturday đi tập tễnh trên một chân. Chân còn lại đang phủ trong tấm giẻ đầy máu từ đầu gối xuống. Cả Peter và cha đều trông lo lắng, nhưng nỗi đau đớn trong cặp mắt sáng của Saturday không tương ứng với lượng máu trên chân chị. Sunday nghi ngờ về một vở kịch gian dối.

“Nói những điều ngu ngốc.” Dì Joy nói với Sunday.

Dì Joy chữa lành vết cắt dài và sâu trên đôi chân Saturday, nơi chiếc rìu yêu quý của cô đã trượt khỏi khúc gỗ ẩm và cắm sâu vào bắp chân cô. Sunday ngạc nhiên rằng chiếc rìu của Saturday thậm chí có thể khiến máu chảy. Mẹ mĩa mai hỏi cha về sự khôn ngoan khi để Saturday cứ quanh quẩn dạo chơi trong khu Wood mỗi ngày. Cha thay mặt Saturday cãi lại, khen ngợi những công việc trước đó của cô là hợp đạo lý, đáng tin cậy và những mỹ từ khác mà không khiến thái độ của Saturday vui lên. Friday lau những vết máu rơi dọc đường vào nhà bếp và đóng thành vũng dưới chiếc ghế nơi dì Joy đang chăm sóc cho vết thương; những ngày tháng chăm nom cho người nghèo khổ và đau yếu đã khiến Friday tỏ ra rất thành thạo. Wednesday biến mất vào căn phòng trên đỉnh tháp của cô. Trix bỏ dưới bàn và nắm tay Saturday, tựa đầu lên cái chân lạnh lặn kia của cô an ủi. Peter ngồi phía kia chiếc bàn, nhìn chăm chăm Saturday như thể chờ đợi câu trả lời cho câu hỏi từ rất lâu. Saturday sẽ không nhìn vào cặp mắt của anh ấy.

Sunday quan sát dì Joy khéo léo khâu vết thương. Dì đắp thuốc và quấn chặt chân Saturday bằng băng mà mẹ đã đun sôi và hong khô.

“Cháu nâng chân lên,” Joy bảo Saturday, nhẹ nhàng đặt chiếc chân bị thương lên chiếc ghế cạnh dì. “Hạn chế đi lại trong vòng khoảng một tuần nếu có thể.”

“Nhưng...”

“Chị nghe em nói rồi đây, Seven.” Dì Joy nhanh chóng nói trước khi mẹ kịp ra lệnh cho con gái bà hoạt động. “Khả năng của em có thể khiến vẻ bề ngoài của những thứ này trở lại bình thường, nhưng không gì có thể thay thế được thời gian khi chính nó mới chữa lành vết thương thực sự. Cô bé cần tránh xa khu Wood trong vòng vài tuần tới vì sự an toàn của chính nó. *Và cả dạ tiệc khiêu vũ.* Dì không nói, nhưng mọi người đều nghe thấy. *“Saturday sẽ không tham dự buổi tiệc khiêu vũ hoàng gia tối nay hay bất cứ tối nào khác nữa.”* Saturday để mái tóc dài của mình buông rũ trên mặt, nhưng Sunday có thể đoán rằng chị ấy đang mỉm cười trong lòng.

“Được thôi,” mẹ nói với cô con gái áp út của mình, “nhưng ta sẽ không để con ngồi đây một cách vô dụng đâu. Đôi tay con vẫn làm việc tốt. Con sẽ giúp chị gái con công việc may vá.” Saturday cắn lưỡi, lắc đầu nhẹ nhẹ, và lặng lẽ chấp nhận nhiệm vụ. Sunday tự hỏi liệu những ngón tay vụng về của Saturday có thể hoàn thành bất cứ việc gì tinh xảo hay không. Mẹ đã ra lệnh, Saturday sẽ phải cố gắng hết sức mình. Cha chọc vu vơ vào những khúc gỗ trong lò sưởi. Ông sẽ không mất hết tất cả những cô con gái vì gia đình hoàng tộc ấy tối nay.

Friday quay trở lại căn bếp được kì cọ lại sạch sẽ với những bộ váy, chiếc hộp khâu vá mới, và chiếc túi đựng viên đăng ten và chiếc kéo cắt vải. Cô ném dải cầu vòng lấp lánh lên trên chiếc bàn trước mặt Saturday, Saturday nhăn nhó và thề lưỡi. Mẹ xua cha và Peter trở lại với công việc cũng như những đứa con còn lại của bà tiếp tục việc nhà. Joy ở lại bên cạnh Saturday; Saturday cầm một bộ váy màu xanh biển - xanh lá lên và kéo một dải đăng ten từ đường viền váy. Tốt, Sunday nghĩ, dì Joy sẽ giữ sự yên ổn hòa bình giữa mẹ và Saturday. Và bởi mẹ quá bận rộn, bà sẽ không làm phiền, quấy rầy cô con gái nhỏ nhất của bà nữa.

Sunday lấy giỏ thức ăn và đi ra ngoài sân. Cô tung những hạt ngô đã được phơi khô cho lũ gà và những chú chim bồ câu, tung cả vào Trix khi những chú chim bồ câu vui vẻ đậu trên đầu và vai cậu. Cậu cười khi những hạt ngô đã nảy bật trên ngực và đôi chân trần của mình. Khi họ cách cửa sổ nhà bếp một khoảng an toàn, cậu hỏi: “Chuyện gì đã xảy ra tối qua vậy?”

“Cúc, cúc,” Sunday gọi những chú gà. “Có điều gì anh không biết đúng không? Em thấy chuyện đó thật khó tin đó.”

“Anh cũng bị sốc giống em thôi,” Trix nói. “Buổi dạ tiệc khiêu vũ ấy là tất cả những gì mẹ luôn nói trong nhiều ngày nay. Giờ thì tất cả mọi người đều ngậm miệng thin thít như thể đang giấu giếm những bí mật to lớn vậy. Mẹ đã thì thầm với dì Joy bên nổi thịt hầm suốt cả buổi sáng, và anh chắc là Saturday kể cho Peter và cha suốt quãng đường tới khu Wood trước khi...” Giọng cậu nhỏ dần. “Sunday, tại sao con bé lại làm vậy nhỉ?”

Sunday khựng lại, ngừng tung những hạt ngô, nhắm mắt, và xỏ chân vào từng đôi giày khiêu vũ của chị mình. “Ban đầu, điều đó cũng khiến em sợ hãi: quá đông người và những âm thanh ồn ã. Saturday đáng thương đẹp lộng lẫy và rực rỡ. Nhưng chị ấy không phải kiểu người ăn diện để phù hợp với một căn phòng đầy những người ngốc nghếch đang giả bộ trở thành người khác mà không phải chính mình.”

“Khốn quá,” Trix rên rỉ. Phải xỏ chân vào giày là một điều tồi tệ đối với Trix. “Anh cá là con bé luôn ước có chiếc rìu.”

“Mẹ bảo chị ấy đứng thẳng người lên, kiêu hãnh, vì vậy chị ấy khinh thường tất cả những quý cô khoa trương vênh vang ở đây, như thể chị ấy tin có thể ném họ ra xa.”

“Saturday có thể ném bọn họ ra xa, rất xa nữa kia,” Trix nói.

Sunday chép miệng. “Em cá là anh đúng. Ồ, và Monday cũng ở đây.”

“Đương nhiên!” Trix nhảy cẫng vui sướng; lũ bồ câu gắt gỏng vỗ cánh tản ra. “Nó thế nào rồi?”

Cô nhớ lại người chị gái đẹp như công nương của mình, hoàn hảo như một bức tranh với chiếc quạt chạm trổ lộng lẫy. Sunday đã nói chuyện với hoàng tử nhiều hơn là với người chị ruột xa cách của mình. “Xinh đẹp,” cuối cùng cô nói.

“Ồ.” Đó dường như không phải là câu trả lời Trix đang trông đợi. “Thế có chuyện gì với Wednesday vậy?”

Thật buồn cười khi anh ấy nói vậy, trong tất cả bọn họ, Wednesday là người hành động đúng với bản thân mình nhất: lơ đãng, chán nản và hầu như trầm lặng. “Đức vua dường như thích Wednesday của chúng ta ngay từ cái nhìn đầu tiên. Hai người khiêu vũ cùng nhau là một điều gì đó vượt ra khỏi những câu chuyện của những thi sĩ cổ.”

“Con bé định vượt trội hơn người anh trai đáng mến đã mất của chúng ta phải không? Anh nghĩ những buổi tiệc khiêu vũ ấy được tổ chức dành cho hoàng tử.”

“Đúng vậy.” Sunday ngoảnh mặt vào làn gió mát lạnh, hi vọng đôi má ửng đỏ sẽ nhạt màu đi trước khi anh ấy nhận ra.

Anh ấy nhận ra. “Ồ, không,” Trix nói.

“Ồ vâng,” Sunday nói.

“Em thích cậu ta à?”

“Thật không may là, khá nhiều.”

“Em có yêu cậu ta không.”

“Em hầu như còn không hề biết cậu ấy.”

“Hừm,” Trix nói.

Sunday ngửa đầu ra sau và cười lớn, tiếng cười như lan tới tận những đầu ngón chân, khiến toàn bộ cơ thể cô ngập tràn hạnh phúc. “Hừm?” “Em thổ lộ hết lòng mình cho anh. Ồ anh chàng của những lời nhận xét khôn ngoan bất thường ạ, tất cả những gì anh dành cho em chỉ là “hừm” thôi sao?”

Nụ cười của Trix tỏa rạng hơn cả mặt trời, “Thỉnh thoảng “hừm” là điều khôn ngoan nhất để nói.”

“Quả vậy.” Sunday tung nhúm hạt còn lại trên tay xuống nền đất. Cảm giác chúng rơi thật nặng và cứng, giống như những viên đá hơn là những hạt ngô. Trix cúi người và nhặt lấy một vài hạt trước khi chú gà gần nhất có cơ hội chop lấy nó. Cậu quan sát kĩ chúng rồi chìa bàn tay mình ra cho Sunday. Cô thở dài bởi những thứ bên trong.

Tiếng cười của cô đã biến hạt ngô thành vàng.

Đêm đó, chiếc xe ngựa thuê đã bớt chật chội hơn một chút. Saturday không đích thân có mặt ở đây, nhưng một phần của cô ấy vẫn đi cùng họ; Friday đã chỉnh sửa từng bộ váy với một ít vải từ váy Saturday. Ông tay và vạt trên áo của Friday giờ đã được viền xanh biển, và của mẹ thì viền xanh lá cây. Dải viền trang trí của Saturday giờ đã chạy dọc trên đường viền váy của Sunday, và chiếc quần ngoài thêu hoa đỏ tươi của cô ấy đã biến những đám mây màu xám nhẹ nhàng của Wednesday thành mặt biển dữ dội tung sóng nước. Friday đã khâu mảnh vải vụn cuối cùng thành một ống vải nhỏ, nhét những sợi tóc của từng người chị em gái vào, và tặng nó cho Saturday như một chiếc vòng đeo tay. Sunday nhìn thấy lấp lánh màu xanh biển - xanh lá cây của nó trên cổ tay chị gái mình khi chị giờ tay lên vẫy chào tạm biệt ở cửa. Chị dựa người vào Peter, và anh ấy giúp cô nhảy lò cò trở vào nhà. Người đánh xe ngựa đánh dây cương đưa những cô gái nhà Woodcutter tới đêm phiêu lưu thứ hai của họ.

Wednesday đã tìm thấy một đôi găng tay cũ để che đi những ngón tay nhuộm mực của mình. Không ai ngoài Sunday nhận ra chiếc dao nhíp của Wednesday - món quà ngày đặt tên của bà tiên đỡ đầu Joy dành tặng cô con gái thi sĩ tương lai của mình - đã luôn trở lại vào vị trí hiểm hoi của nó trong một nút thắt trên tóc. Một sự khuây khỏa, dễ chịu nho nhỏ, Sunday biết vậy.

Con đường tới khoảng sân trong cùng của lâu đài lại một lần nữa đông đúc, nhưng người đánh xe đã xoay xở để đưa họ tới gần cổng vào hơn hôm trước. Họ chỉ cần phải đi qua một đồng nhỏ rác rưởi trước khi đôi chân mang giày mùa hạ va vào đá. Quá nhiều người đang hưởng thụ bầu không khí ban đêm mát mẻ sáng khoái tới nỗi thật khó để phân biệt ai đang xếp hàng để được nhận vào hay chỉ đơn giản để di chuyển trên đường đi. Sunday bị cuốn đi trong biển người với những bộ váy và khói thuốc từ những chiếc tẩu thuốc của các quý ông.

Mọi người đều chen lấn xô đẩy xung quanh cô: vai xô vai, và trong khi tim đập gấp gáp, cô không thể nhìn thấy mẹ và những người chị gái của mình. Sunday gọi to, nhưng cô chẳng thể nghe thấy ai trả lời trong những tiếng hỗn loạn om sòm ấy.

Sunday xin mọi người thứ lỗi và bào chữa cho mình, nhưng thay vì để cô đi qua, đám đông lại càng vây kín xung quanh hơn. Cô cố gắng giữ bình tĩnh, những khuôn mặt cô có thể nhìn thấy chỉ toàn là những người xa lạ. Dường như không một ai để ý tình trạng khó khăn của cô. Nếu họ để ý, thì cũng chẳng ai bận tâm giúp đỡ. Và rồi hai cô gái cạnh cô quay người lại... và cầu nhau. Cô gái thứ ba thụi một cú đấm đầu tiên vào bụng Sunday.

Sunday gập người và vùng vẫy hết sức để hít thở trở lại. Những bàn tay cào xé dải ruy băng của

cô và xé toạc bộ váy của cô thành từng mảnh; cô nghe thấy tiếng la ó thét vang như động vật hoang dã lẫn vào tiếng rách toạc của vải thô. Má cô bị cào xước. Bờ hóng chà xát trên tóc và mặt cô. Một cú giáng mạnh đột ngột khiến cô ngã khụy và những chiếc giày mũi nhọn của một ai đó - hoặc của vài người nào đó - thúc vào xương sườn cô. Nếu không đứng dậy, chắc chắn cô sẽ bị giết chết. Con đau khiến cô mờ mắt, không nhìn thấy gì nữa, và rồi cô nhìn thấy trở lại, cô nhìn thấy máu trên những ngón tay mình.

Những cú đánh giáng xuống quá nhanh. Cô đưa cánh tay lên trong cố gắng vô ích bảo vệ đầu mình. Sunday tập trung vào những bàn chân giận dữ bao quanh cô, những phiến đá lát đường màu xám, máu trên những ngón tay cô, y như lúc cô đã chọc vào nó trên bánh xe quay sợi vì Trix. Cô nên thực hiện một phép thuật nào đó... nhưng phép thuật nào có thể tạo ra từ sự điên cuồng đến nhường này? Cô chỉ ao ước một điều duy nhất. Cô vẽ một vòng tròn nhỏ bằng máu trên những phiến đá lát đường và hờn hển nói, “Im lặng.”

Gần như ngay lập tức, cơn đau trong đầu cô lịm tắt. Những cú đánh cũng ngừng lại, và cô kiên cường đứng lên. Cô sẩy chân bước lảo đảo qua đám đông hỗn tạp, đẩy những người xa lạ ra, lê thân tới gần tường thành lâu đài hơn. Cô buộc mí mắt mình mở ra bước theo cảm nhận dọc bức tường thành, từng bước một, từng viên gạch một, cho đến khi cô tới lối vào cổng và ngã vào trong. Mùi bánh mì và lửa lò vây quanh cô. Một người hầu gái ở bồn rửa bát cài lại then cửa phía sau cô, trong khi một người khác nâng đầu Sunday lên và đặt nó vào tấm tạp dề bốc mùi quế và hành nồng nặc.

“Làm ơn đừng nói với anh ấy,” cô nài nỉ van xin vị cứu tinh có đôi mắt sáng và mái tócбет dính của mình.

“Ai cơ, thưa quý cô?”

“Hoàng tử,” cô nói, và đột nhiên ước rằng cô đã không thốt ra lời đó.

Chương 14: Nỗi đau và trừng phạt

“Nàng ấy đang ở đâu?”

“Khu bếp chính, thưa hoàng tử.”

“Dẫn ta tới đây chứ?” Điều đó nghe như một mệnh lệnh hơn là lời yêu cầu; Rumbold không thể tìm thấy khu bếp chính mặc dù cuộc sống của cậu phụ thuộc vào nó. Có bao nhiêu khu bếp trong lâu đài? Cậu đã bao giờ từng ghé thăm chúng chưa? Cậu cúi chào bá tước và phu nhân. “Thứ lỗi cho tôi,” cậu nói, và xoay người đuổi theo Rollins.

Lâu đài dường như chưa bao giờ rộng lớn đến vậy khi một người cần tới phía bên kia lâu đài một cách tuyệt vọng. Khi cậu và Rollins xuất hiện chỗ bếp lò còn nổ lép bép và dâng ngập mùi hôi thối của súc vật và bánh mì, tất cả những gì cậu có thể làm là ngăn bản thân mình ngã gục xuống chân đám đông đang túm tụm ở cửa sau. Rollins tách những người đang đứng xem ra, và Rumbold lao ập tới sàn gạch đá cạnh Sunday, Sunday yêu thương của cậu, tả tơi, rách tươm và nằm lật mình trên sàn nhà. Tóc cổ bù xù rối tung, bộ váy như những tấm giẻ vụn, đôi giày đã bị mất, có những lỗ thủng trên đôi vớ của cô. Những mảng da không bị phủ đầy bởi rác rưởi thì lại đỏ tấy vì những vết cào xước và đánh đập. Một cô gái mảnh dẻ với mái tóc màu xám lông chuột quỳ gối ở phía đối diện Sunday, nhẹ nhàng cố gắng lau sạch những vết máu và những bụi tro than bám trên người cô.

“Đã có chuyện gì xảy ra vậy?”, cậu thì thầm nói với không - ai - cả.

“Cô ấy ngã vào đây qua cửa sau,” một vật bị bỏ rơi, có bột mì dính trên má nói.

“Có một cuộc náo động ở sân trong,” một mẫu phế liệu nhem nhuốc của một cậu bé nói.

“Ai đã đầu têu việc đó?” Rumbold hỏi. “Đội lính gác đã bắt giữ được ai chưa?”

Nhưng ngoài tiếng sôi ục ục trong những chiếc liễn đựng súp, tiếng bung tách của thịt nướng, và tiếng lách tách của lửa trong lò, căn bếp yên ắng tĩnh lặng.

“Tất cả bọn chúng đều ngủ cả rồi, thưa hoàng tử.” Lão đồ tể ngăm đen, hói đầu với bộ ngực to như cái trống đứng sừng sững cao hơn tất cả bọn họ. Giọng nói của ông ta vang lên từ bên trong lồng ngực, tựa như vang lên từ đáy một chiếc trống thép. Những câu từ nhả ra dứt khoát từ lưỡi của ông, như thể những lời nói thông thường không thuộc ngôn ngữ mẹ đẻ của ông ta. Đôi lúc ông lại ngắt câu nói của mình với những nhát chặt mạnh mẽ dứt khoát từ chiếc dao pha to lớn. “Từng người một. Thiếp đi rất nhanh.”

Rumbold từ từ đứng dậy, để không mất thăng bằng, và vẫn còn phải ngược lên nhìn người đàn ông ấy. “Ông trông thật là quen,” cậu nói, nhẹ nhõm vì đã dần nhớ lại kí ức thực của mình. “Ông tên gì?”

Lão đồ tể lau những vệt máu trên bàn tay lão vào tấm tạp dề. “Jolicoeur, thưa hoàng tử.”

“Ta cần ông mang cô ấy đi, ông Jolicoeur, bởi vì ta không có đủ sức khỏe để có thể tự mình làm việc đó. Ông sẽ làm việc đó giúp ta chứ?”

“Vâng, thưa hoàng tử.” Lão khổng lồ to xác quỳ xuống và dễ dàng nhấc bổng Sunday lên bằng cánh tay mình. Khuôn mặt cô trông quá xanh xao nhợt nhạt so với làn da ngăm đen của lão đồ

tể. Rollins dẫn đường tới phòng dành riêng cho khách gần đó nhất. Cô gái có mái tóc màu lông chuột đi theo phía sau Jolicoeur, bị nuốt chửng trong chiếc bóng của ông ấy. Một người đầu bếp, với đôi bàn tay đầy đặn thịt và những sải bước dài dứt khoát. Một gã khổng lồ, một vật bị bỏ rơi, một đầu bếp, và một vị hoàng tử gầy gò. Sunday sẽ thích đám người pha tạp này đây.

Rollins ném chiếc khăn nhung phủ giường đầy bụi ra phía sau và vỗ vỗ tấm trải giường bằng lụa phía dưới. “Hãy đặt cô ấy xuống đây.”

“Tấm trải giường sạch một cách tồi tệ cho một cô gái bắn thủ kinh khủng.” Jolicoeur nói.

“Tấm trải giường và cô ấy sẽ được lau rửa sạch sẽ,” Rollins nói. “Tôi sẽ đi gọi thêm vài cô gái và yêu cầu mang một ít nước sạch. Bông băng nữa, phòng trường hợp cần dùng.” Khi anh ta đi lướt qua, Rumbold nghe thấy ánh lăm lăm, “Và một bộ váy. Cô ấy sẽ cần một bộ váy.”

Rumbold đứng cùng người đầu bếp ở chân giường trong khi Jolicoeur nhẹ nhàng đặt thiên thần đã bị người ta đánh đập xuống đám mây màu ngà của cô. Cô gái với mái tóc màu lông chuột nhẹ nhàng lao tới dưới cánh tay to lớn của lão đồ tể và tiếp tục chăm sóc khuôn mặt Sunday với chiếc giẻ đang bẩn của mình và lớp nước không còn sạch nữa.

“Mặc dù tình huống thật là tồi tệ,” đầu bếp nói với hoàng tử, “Tôi cũng mừng vì có cơ hội được đích thân cảm ơn ngài, thưa hoàng tử.”

“Cảm ơn tôi?”

Đầu bếp chỉ cô gái với mái tóc màu lông chuột. “Cô ấy là người, theo lệnh của ngài, thưa hoàng tử.”

Giờ Rumbold đã hiểu.

“Bà đã cứu mạng tôi, cô gái nhỏ bất hạnh kia thật đáng được cứu sống.”

“Tôi chỉ có một trí nhớ tốt thôi, thưa hoàng tử. Và một trí nhớ lâu dài.”

“Chúc bà càng có trí nhớ tốt hơn nữa và sử dụng chúng hợp lý.” Cậu cầm bàn tay chắc khoẻ dính đầy bánh nướng nhân ngọt và dấm chua của bà ta và hôn lên nó.

Đầu bếp đỏ mặt. “Tôi thích cậu hơn là đồng bụi đã sống trong bộ quần áo của cậu đấy.”

“Tôi cũng vậy.” Rumbold quay người lại phía cô tóc lông chuột. “Tên của người là gì, bé con?” Câu hỏi của cậu được đáp lại bằng sự im lặng.

“Thứ lỗi cho cô ấy, thưa hoàng tử,” đầu bếp nói. “Cô ấy bị câm. Mặc dù vậy, rất nhanh trí, và nhiệt tình.”

“Trại trẻ mồ côi có tên của cô ấy chứ?”

“Không có hồ sơ lí lịch nào, thưa hoàng tử. Tôi đưa cô ấy ra vườn và bảo cô ấy hãy nhặt lấy một bông hoa để khiến nó trở thành tên của cô ấy.”

“Để tôi đoán xem,” cậu gọi tên. “Iris - hoa iris? LiLy - hoa huệ tây? Những bông tuyết vẫn đang kì nở hoa chứ? Ô, Chúa ơi, tôi hi vọng, cô không phải cái bắp tầm thường đấy chứ?” Cô gái tóc lông chuột tặng lại cho cậu một nụ cười.

“Không quá bi kịch thế đâu.” Đầu bếp cười. “Rampion - hoa chuông. Chính là nó đấy.”

“Cảm ơn, Rampion. Chào mừng đến với hội những người không thích nghi được với ngoại cảnh của chúng tôi.” Rumbold quan sát kĩ cô gái. Cô lớn tuổi hơn so với hình dung ban đầu của cậu, gần với tuổi của Sunday.

“Nếu ngài không phiền, ngài Jolicoeur, Rampion và tôi cần tới ở một nơi khác.”

“Vâng, tất nhiên rồi,” Rumbold nói. “Cảm ơn.” Cậu cúi người chào cô gái, rồi nắm lấy bàn tay của gã khổng lồ to lớn và siết chặt nó. “Cảm ơn tất cả mọi người rất nhiều.”

“Cô ấy sẽ khoẻ lại, lành lặn,” lão đồ tể nói. “Tất cả chúng ta đều lành lặn, khoẻ mạnh trở lại đúng lúc. Và người khoẻ mạnh nhất lại được tái sinh.”

Ông đặt một bàn tay lên cánh tay trái Rumbold. “Chúng ta chỉ giữ những vết sẹo chúng ta lựa chọn giữ lại.”

Cảnh tượng bỗng trở lại trong Rumbold: con dao chỗ cổ họng Rumbold, một chiếc roi da ở sau lưng cậu, những giọt muối châm chích trong mắt cậu, và dưới bàn tay Jolicoeur, lưỡi dao bốc cháy khi xé rách da thịt trên cánh tay Rumbold. Một cuộc chiến? Một cuộc hành hình? Quá khứ mà cậu lãng tránh nằm ở ngay kia, ở âm phủ.

Rollins quay trở lại với hai người phụ nữ: chẳng phải những người hầu gái của những quý bà mà là những người phụ nữ lam lũ có vóc dáng nói lên những năm tháng lao động chân tay, xoay xở với mọi thứ từ gỗ củi cho đến những đứa trẻ khó bảo. Với năng suất làm việc đến sững sốt, họ nhắc chậu nước đã được nấu sôi đến bên cạnh Sunday, sau đó mang một chồng khăn lau đến. Họ khép tấm màn xung quanh giường để làm việc. Rumbold bước nhịp nhịp.

Khi tấm màn che được kéo ra, ánh sáng tỏa ra từ dáng người trên giường làm lu mờ hết tất cả những ngọn đèn khác trong phòng. Bộ váy dài tao nhã màu vàng hợp với màu sắc của cô; nó sẽ rất hợp mái tóc của cô nếu như tóc không bị sẫm ươn. Bằng cách nào đó, khuôn mặt cô không hề có một vết cắt rách hay bầm tím nào. Cậu cảm thấy nhẹ nhõm khi thấy cô không bị thương tổn gì.

“Cô ấy không cần bông băng đâu, thưa hoàng tử.” Người phụ nữ phía bên trái nói. Tấm giẻ lau đen thẫm với những vết máu mà cô ta đang cầm trong tay lại chứng tỏ điều ngược lại. Cô ném những mảnh vải vụn hồng nát ấy vào chậu nước đen bẩn giữa họ.

“Xin phép ngài, thưa hoàng tử,” người phụ nữ bên phải nói.

“Ừ, tất nhiên, người có thể đi. Cảm ơn cả hai nhé.” Tại sao Sunday vẫn chưa tỉnh dậy? Cậu đánh liều chạm vào tay cô, ấm áp và mềm mại, không cứng ngắc và lạnh cóng như tấm màn che mặt cô đeo. Vậy thì, đây là ngủ, chứ không phải chết. Nhưng nhớ là một giấc ngủ bị bỏ bùa thì sao? Ai đã làm điều này với cô ấy? Chính xác là chuyện gì đã xảy ra trong sân?

Rumbold nuốt sự sốt ruột của mình xuống cổ họng. Cậu sẽ có tất cả những câu trả lời khi cô ấy tỉnh giấc. Và có thể - ngón tay cậu sờ vào một lọn tóc buông xõa của cô và đau đớn chạm vào đôi môi mà có thể một ngày nào đó sẽ gọi tên cậu - khi cô ấy tỉnh lại, cậu sẽ kể sự thật cho cô ấy. Cô ấy đáng được như thế. Và cả hai bọn họ đều xứng đáng được như vậy. Cô sẽ hạnh phúc khi biết rằng người bạn ếch của mình vẫn còn sống, hạnh phúc rằng cô đã cứu sống cậu, hạnh phúc rằng... rằng số phận đã buộc cô gắn bó với người đàn ông mà gia đình cô khinh miệt.

Không. Cậu siết chặt nắm tay. Nếu Sunday định đi trên con đường đó, cô ấy nên làm vậy bởi vì cô đã lựa chọn như thế, không phải bởi những vị thần thánh đã bắt buộc, cưỡng ép và đẩy ải cô. Sunday xứng đáng được biết sự thật, nhưng cô ấy cũng xứng đáng có được một cuộc sống hạnh

phúc. Cô ấy xứng đáng có được sự tự do mà cậu chưa bao giờ từng có.

“Có phải người này không?” Rumbold nghe thấy Erik trước khi cánh cửa bị mở tung. Người cận vệ chỉ dừng lại để Rollins đi qua với một dụng cụ: chiếc ghế lăn có bánh xe cho người tàn tật.

“Rollins, ông là một thiên tài đấy,” Rumbold nói.

“Tôi nghĩ chút không khí trong lành sẽ khiến cô ấy khỏe hơn.” Rollins nói. “Và tôi với cậu đâu phải là ông Jolicoeur.”

“Chà,” Erik nói. “Tôi lẽ ra cũng có thể vác được cô ấy đấy chứ. Cô ấy ổn chưa?”

“Cô ấy đang ngủ,” hoàng tử nói. “Hơn nữa, tôi tin là cô ấy ổn.”

“Tất cả bọn họ đều đã thiếp đi,” Erik thuật lại. “Toàn bộ sân. Bất cứ người nào đặt chân chạm vào những phiến đá lót đường khi sự náo động ồm sòm bắt đầu dậy lên thì đều ngã xuống trên đường đi của mình.”

“Có phải là bà tiên đỡ đầu của ta không nhỉ?”

“Nếu là vậy, thì bà ấy đã phối nhạc để chẳng ai nhận ra sự việc. Bà ấy đang nghỉ ngơi trong phòng mình, giống như đêm hôm qua.”

Điều đó có nghĩa là lại một lần nữa, bà ấy truyền máu, năng lượng của mình sang cho đức vua. “Ta nghĩ cha ta đang cố gắng vực lại quyền kiểm soát tình thế?”

“Với sự mãnh liệt mà ông ấy áp dụng với tất cả mọi việc,” Rollins thận trọng nói.

“Và một cái búa tạ.” Erik thêm vào.

“Đúng vậy,” Rumbold nói. “Vậy, tốt nhất chúng ta nên luôn ở trong vườn.”

Ấm áp trong vòng tay cậu, Sunday vẫn tiếp tục ngủ say. Phía ngoài dãy hàng rào dày, Rumbold có thể nghe thấy tiếng ồm sòm náo động trong sân, và giọng của cha cậu, nhỏ hơn tất cả những tiếng đó. Rumbold vờ rằng tiếng quát của đức vua là tiếng của những con sói tru vang vọng trong khu Wood và rằng những tiếng xì xào bàn tán của khách khứa là tiếng kêu chiêm chiếp của chim sẻ và những chú chim khác khi chúng bàn tán về buổi tối. Cậu tự cười mình, bởi vì cậu không thể nhớ nổi lần cuối cùng cậu làm việc gì nực cười và ngây ngô như vậy. Cậu hôn lên đỉnh đầu Sunday, biết ơn vì sự ảnh hưởng của cô ấy.

“Đây là đâu?” Cô nói bên vai cậu. Tim cậu bật nhảy vọt lên khi nghe thấy giọng nói của cô. Khi cô ngoảnh lại mỉm cười với cậu, khu vườn, cung điện và toàn bộ thế gian này cũng mỉm cười.

“Chào mừng đến với nơi cư ngụ của ta,” cậu nói. “Ta thấy bản thân mình coi khinh đám đông tới trễ.”

“Bọn họ sẽ ghét em vì đã khiến chàng bỏ lỡ mất buổi dạ tiệc khiêu vũ.”

“Những người khó chịu ấy nên biết ơn khi ta không hoãn lại tất cả buổi tối,” cậu nói. “Nhiều người chứng kiến nói lại họ chưa bao giờ từng nhìn thấy sự độc ác nhẫn tâm đến vậy.”

“Phái nữ là loại...” Sunday chép miệng, và rồi ho. Như Rumbold nghi ngại, những vết thương ngoài da của cô đã được chữa lành một cách thần kì.

“Đây là lỗi của ta vì đã chọn nàng, khiến nàng nổi bật tách biệt.”

“Đây là lỗi của em vì đã muốn được chọn,” Sunday nói. “Lời nguyện của một cuộc sống hấp dẫn: có cả những khoảng thời gian hạnh phúc tươi đẹp và cả quãng thời gian tẻ nhạt, khó khăn.” Cô rung mình khi cựa trong vòng tay cậu. “Tối nay là cái giá em phải trả cho ngày hôm qua.”

“Đừng cố gắng biện hộ cho những hành động của họ.” Cậu vuốt mái tóc cô, và cô không bảo cậu dừng lại. “Việc này sẽ không tái diễn lần nữa vào ngày mai đâu.”

Sunday nhắc đầu khỏi vai cậu. Cậu nhìn thấy chút bóng dáng của cơn đau trong đôi mắt cô, nhưng điều đó cũng không khiến cậu quá lo lắng. “Có thể sẽ chẳng có ngày mai đâu,” cô nói. “Chắc chắn chàng sẽ nhận ra điều đó.”

“Sẽ có ngày mai, cũng giống như là luôn luôn có một ngày mai tiếp nối sau ngày hôm nay, vậy thôi. Ta sẽ gửi tới một chiếc xe ngựa vào lúc mặt trời lặn, những người lính cận vệ của ta sẽ hộ tống nàng và gia đình tới cổng vào. Ta hứa với nàng đấy; sẽ không có bất cứ điều gì có thể làm tổn hại đến nàng.”

“Nhưng...”

“Làm ơn,” cậu nói. “Ít nhất đây là điều ta có thể làm.”

“Thế còn mẹ em thì sao? Và những người chị gái của em nữa?”

“Họ cũng được chào đón.”

“Không, giờ họ sao rồi? Họ đang ở đâu? Họ ổn cả chứ? Họ...?”

Rumbold dịch chuyển cơ thể để có thể ngồi cạnh cậu trên băng ghế dài và đối thoại thoải mái. Cậu nắm tay cô để có thể tiếp tục chạm vào cổ trong quãng thời gian ngắn ngủi còn lại họ được ở bên nhau. Tại nơi này, trong khu vườn, dưới những vì sao, là một địa điểm hoàn hảo để cậu kể cho cô nghe sự thật về trạng thái bị bỏ bùa của mình. Nhưng khi cậu mở miệng, cậu chỉ nói, “Họ đều ổn, ta nghĩ vậy.”

“Chàng *nghĩ*?”

“Tất cả bọn họ đều đã thiếp đi.”

“Thiếp đi?”

“Giống như nàng vậy. Nhìn chung, tất cả mọi người trong sân đều đã ngủ say.”

Sunday lấy tay che miệng. “Tất cả là lỗi của em.”

“Ta cũng có lỗi như em vậy thôi,” hoàng tử nói.

Cô lôi tay ra; cậu không muốn để cô nhận ra điều đó khiến cậu tổn thương đến mức nào. “Chàng không hiểu đâu,” cô nói. “Em đã làm điều đó. Em khiến mọi người ngủ say. Em. Là em...”

“Tốt,” Rumbold nói.

Sunday sững lại trong lúc đang nói. “Tốt?”

“Điều đó khiến cuộc náo động dừng lại. Điều đó ngăn những người khác bị thương.” Cậu lại chạm vào mái tóc cô. “Việc đó ngăn bọn họ giết chết nàng.” *Và ngăn em không giết bọn họ.*

“Đây là tất cả những gì em có thể nghĩ ra. Thậm chí em còn không hề biết chuyện gì sẽ xảy ra, hay liệu có bất cứ điều gì xảy ra hay không. Em chỉ nghĩ về bản thân mình, em đã có thể làm đau ai đó rồi.”

“Ta đã làm đau rất nhiều người,” cậu thừa nhận, “và không gì đáng kính bằng việc cứu lấy mạng sống của chính mình. Vì vậy hãy nói ta nghe xem.” - cậu nâng cằm cô lên - “ai trong chúng ta ích kỷ hơn?”

Những tiếng xì xào rì rầm ngoài hành lang to dần. Erik ho và rồi xuất hiện qua cánh cổng. “Họ đang tỉnh dậy rồi, thưa hoàng tử.”

“Làm ơn,” Sunday nói. “Em không thể đối mặt với họ.”

“Như nàng mong muốn,” hoàng tử nói. “Nhưng nàng chẳng có gì phải sợ cả đâu.”

“Em sợ chính bản thân mình,” cô thì thào.

“Ta không sợ nàng,” cậu thì thầm lại.

Cô mỉm cười. “Có lẽ chàng nên sợ thì hơn.”

“Erik, hãy đảm bảo một chiếc xe ngựa cho vị khách danh dự của ta. Buổi tối hôm nay đã gây nhiều tổn hại cho nàng rồi và nàng ấy phải được nghỉ ngơi” - cậu nháy mắt với cô - “để nàng ấy có thể quay trở lại đây vào ngày mai.”

“Tất nhiên, thưa hoàng tử,” Erik trịnh trọng nói.

“Kín đáo nhé, bạn của ta,” Rumbold nói.

“Như một tên trộm trong đêm,” Erik nói.

“Cảm ơn,” Sunday nói.

“Ta sẽ chuyển lời rằng nàng đang ở đâu tới mẹ và các chị gái nàng rồi cho xe ngựa đón họ ngay khi họ muốn rời khỏi đây,” Rumbold nói.

“Cảm ơn chàng lần nữa.”

“Và nếu họ muốn ở lại, ta sẽ tán tỉnh mẹ nàng và khiêu vũ cùng những người chị của nàng cho đến khi tất cả mọi đàn bà phụ nữ trong phòng đều xanh mắt lên vì ghen tị. Giờ thì, nàng ban cho ta vinh hạnh được đẩy công cụ nhỏ của nàng ra cổng chứ?” Cậu chỉ chiếc ghế có bánh xe.

“Em chắc là em có thể đi bộ được.”

“Nếu ta khoẻ hơn, ta sẽ phớt lờ lời phản đối của nàng và mang nàng ra xe ngựa,” cậu nói. “Dù sao thì, ta là hoàng tử.”

Cô đập vào cánh tay cậu. “Chàng là quái vật.”

“Trước đây ta đã từng bị gọi như thế, nhưng thật không may ta không có đủ sức lực để có thể

trở thành như vậy. Vậy nên ta chỉ dâng tặng nàng tay mình và hi vọng nàng sẽ thích nó.”

Và cô ấy thích. Cậu dẫn cô tới xe ngựa mà Erik đã triệu tập tới cổng phía bắc, xa khỏi khoảng sân, và giúp cô leo vào. Trước khi cậu đóng cánh cửa phía sau lại, cậu hôn vào tay cô. “Chúc ngủ ngon, Sunday của ta.”

“Chúc ngủ ngon, hoàng tử của em,” cô đáp lời, và chiếc xe ngựa mang cô đi mất hút trong màn đêm. *Hoàng tử của em*. Một ngày nào đó, sớm thôi, cậu sẽ không phải đứng nhìn cô rời đi nữa.

“Đi nào, chàng trai đang yêu.” Erik vỗ vai cậu. “Chúng tôi cần cứu một thùng rượu vô tội khỏi con trai ngài công tước phóng đảng.”

Xét về lượng còn cần để khiến một người mang dòng máu tiên như Velius thực sự say mềm, liệu có còn ít rượu nào còn sót lại trong lâu đài không, đó là một câu hỏi lớn.

“Cậu ấy đã như thế này kể từ khi mọi người đang ngủ thiếp đi,” Erik nói. Rumbold giúp ông đặt Velius lên băng ghế dài ở rìa sân. Ngã gục như thế kia, khuôn mặt thiên thần áp chặt lên mảng gỗ lổm đổm, người em họ của cậu trông như khoảng mười bốn tuổi. Rõ ràng Velius vẫn cảm thấy có trách nhiệm với tất cả những điều cậu đã làm để mang Wednesday lọt vào mắt xanh của đức vua. “Càng tồi tệ hơn sau khi bọn họ thức giấc.”

“Ta sẽ biết ai bắt đầu đồng lộn xộn này.” Rumbold lướt mắt nhìn khắp biển nạn nhân và người hầu cho đến khi cậu nhìn thấy cha cậu gọi tên toàn bộ người nhà Woodcutter.

Một người phụ nữ mặc chiếc váy hồng ánh bạc và một vòng khuyên nhỏ trên lông mày nắm lấy bàn tay Seven Woodcutter. *Công nương Monday*, Rumbold nhớ lại. Với mái tóc vàng óng dài mượt và cặp mắt sáng, cô ấy là hình ảnh của Sunday khi ngồi bên cạnh cậu trên ngai vàng vào một ngày nào đó. Chiếc váy của cô ấy thật cổ xưa, tất nhiên cô và chồng mình có phòng riêng trong lâu đài. Cô ấy sẽ không ở trong sân khi cuộc náo động xảy ra. Monday đủ nhẹ nhàng và tốt đẹp để làm nguôi cơn giận của đức vua mà không khiến ông cảm thấy phiền nhiễu. Đức vua đã thực sự bước lùi ra sau, chấp nhận sự trầm lặng ít nói của Seven và phớt lờ Friday đang run rẩy ôm chặt lấy bản thân mình và vẫn giữ đầu cúi gằm xuống.

Nhưng có một người chị em gái nhà Woodcutter không e sợ đức vua. Wednesday bắt gặp ánh mắt của đức vua hiển nhiên như cách cô từng làm đêm trước đó, và rồi hoàn toàn phớt lờ ông trong khi cô xoắn mái tóc mình thành một nút thắt và sửa nó trông gọn gàng đúng chỗ... giấu con dao nào đó! Rumbold cảm thấy chắc chắn rằng cậu đã nhìn thấy một tia sáng hiếm ác loé lên từ nó. Bộ váy của Wednesday đêm hôm nay là tấm màn che phủ những giọt nước mắt và những phiền toái rồi ren, một biểu tượng của những xúc cảm treo lơ lửng, vô hình mà hữu hình, phía trên khoảng sân. Khi cô giơ tay lên để lẳng lẽ chỉ điểm người chủ mưu, cứ như thể bọn họ đều đã được chỉ điểm bởi chính Thần Chết vậy.

Có bảy người bọn họ, trơ trơ khó bảo, ăn năn hối lỗi, cam chịu, và bọn họ được mang tới trước nhà vua. Mỗi người bọn họ đều mang ít nhất một vết băng bó. Hầu hết đều phải đi khắp khiêng. Một vết máu dài vẫn còn rỉ trên má của một cô gái. Tất cả những chị em nhà Woodcutter đều đánh trả. Tự hào, Rumbold lại liếc mắt nhìn mái tóc của Wednesday lần nữa. Có thể đấy là một con dao.

“Nàng muốn ta làm gì với họ?” Đức vua hỏi Wednesday. Giọng của ông hoàng theo luồng không khí lạnh toát ban đêm rơi xuống nước, tới khu Wood, và tới vương quốc láng giềng. “Hình phạt cho họ nên là gì đây? Quất roi? Cùm gông? Hay có thể là” - mắt ông ánh lên - “Chúng nên bị trói trần truồng trong những cái thùng lớn, đóng chặt bằng đinh và bị kéo dọc trên những con phố bởi hai chú ngựa chiến tốt nhất của ta.”

Cái gì đã nhập vào cha cậu vậy chứ? Nhưng Wednesday không hề xao động. “Chúng biết chúng là tội đồ,” cô nói. “Chúng biết sự xấu hổ nhục nhã của chúng.”

“Điều đó không đủ đối với ta,” nhà vua nói. “Điều đó là không đủ so với những gì chúng đã làm với nàng, với những gì chúng đã làm với... người đàn bà ta yêu.” Trên những phiến đá lát, ông ấy quỳ gối trước cô, và cả đám đông há hốc miệng kinh ngạc. “Giờ đây ta đã tìm thấy nàng, ta không biết ta phải làm sao nếu thiếu nàng. Quý cô Woodcutter yêu mến ời.” Ông nắm lấy bàn tay nhợt nhạt xanh xao của cô. “Wednesday. Ta có vương quốc với của cải, vật chất giàu sang đều thừa thãi dồi dào theo ý muốn của ta, nhưng cuộc sống cũng trống trải như trái tim ta vậy. Ta không thể nhớ nổi lần cuối mình hạnh phúc như khi nàng khiến ta cảm thấy như vậy vào đêm qua.”

Cha có thể không làm vậy không, cha ời? Rumbold bắn khoản liệu cha cậu đã từng nói những lời tương tự với mẹ cậu, hay với người đàn bà trước cô ấy không.

“Ta sẽ rất vinh hạnh,” đức vua tiếp tục, “nếu nàng ở lại và cố gắng khiến ta hạnh phúc hơn.”

“Trong bao lâu?” Cô hỏi. Mọi người nín thở, mặc dù mọi linh hồn đều đã biết câu trả lời.

“Trong lúc cả hai chúng ta còn sống.”

“Vâng,” Wednesday nói không chút lưỡng lự, mặc dù Rumbold hoài nghi rằng sự hấp tấp vội vàng của cô là bởi vì sự kì vọng hơn là vì xúc cảm. “Vâng, em sẽ cưới ngài.”

Tràng hoan hô rộ lên từ đám đông đang tụ tập, mật độ đám đông đã tăng lên gấp ba kể từ sự vụ đó. Những bàn tay vỗ vang, những bàn chân dậm nhảy điệu nhạc Jazz và rượu được bật tung, ba người nghệ sĩ vi-ô-lông ứng tác nên một bản nhạc điệu jig.

Có một vài người chẳng vui mừng: Rumbold, Erik, Velius vẫn - chưa - đủ - say, và bảy người phụ nữ đã được hoãn lại hình phạt đủ lâu để một cuộc nổi loạn nho nhỏ của họ có thể trở thành mưu đồ ám sát hoàng hậu tương lai có chủ đích.

Sau khi hôn bàn tay của người vợ sắp cưới của mình, đức vua tuyên bố những kẻ phạm tội. “Những người đàn bà này sẽ ghi nhớ những tổn hại mà chúng đã gây ra trong suốt phần đời còn lại của mình,” ông nói. “Ta cũng sẽ cho cả thế giới biết sự ô danh của họ. Gọi người trông lợn tới đây.” Người đầy tớ chạy lon ton vâng lệnh. “Mỗi cẳng tay của chúng sẽ bị đóng dấu niêm phong của hoàng gia như một sự nhắc nhở về món nợ của chúng đối với đức vua.”

Chậm chậm, từng người bọn họ khẽ nhún đầu gối cúi chào, chấp nhận nỗi đau đớn và hình phạt họ đã tự gây ra cho bản thân mình. Chậm chậm, Wednesday nhắm mắt lại, kiên nhẫn hoặc đang cầu nguyện hoặc đang làm gì đó khác. Chậm chậm, đám đông tách ra dọc quãng đường tới đại sảnh.

Sorrow đã trở dậy để tham gia cùng bọn họ trong sân.

“Thứ lỗi cho sự chậm trễ của tôi, thưa bệ hạ. Gần đây tôi đã không là chính bản thân mình.” Rumbold chưa bao giờ nhìn thấy bà tiên đỡ đầu của mình bé nhỏ, nhợt nhạt và xanh xao như bây giờ, quần trong tấm áo choàng của mình, và trông già lão bên cạnh sức trẻ tuyệt mỹ của Wednesday. Mặc dù họ dường như là hình ảnh phản chiếu qua gương của nhau, khi họ đứng cạnh nhau, tấm gương vỡ toác.

Tuy nhiên, không ai có thể sánh với tinh hoa phát tiết từ năng lượng bao quanh Sorrow.

“Tôi hiểu những lời chúc mừng phải theo thứ tự.” Bà ngoảnh lại Wednesday. “Xin chào, cháu

gái.”

Chương 15: Bùa phép lần thứ ba

Căn nhà tối om khi Sunday trở về. Cô nhẹ nhàng trèo lên cầu thang tới phòng trên tháp của mình, nhón chân đi qua những căn phòng nơi Saturday và Trix đang nằm ngủ. Cô kìm nén cơn đau khi nói lỏng bộ váy mới ra khỏi cơ thể bầm tím của mình, thò cánh tay yếu ớt vào ống tay của chiếc đầm ngủ, và lật tấm vải phủ của chiếc giường ra sau. Cuốn nhật ký của cô nằm trên gối, nhỏ bé, lẻ loi, cô đọc, và đang muốn biết những rắc rối của cô, nhưng chỉ sau vài đoạn văn lem nhem những giọt nước mắt, cô không thể đủ dũng khí. Và tâm trí cô cũng không thể có đủ sự thanh thản cần thiết để có thể khép mắt ngủ. Cô sợ phải lang thang dọc hành lang đầy xa lạ trong một buổi tối nóng như thiêu đốt khác bằng đôi giày của một người khác. Những gì Sunday cần là sự yên bình và thoải mái, an nhiên.

Không có mẹ, căn bếp chỉ là cảnh tượng đầy men rượu, các thảo mộc và ngọn lửa sắp tàn trong kí ức. Dì Joy đang chờ cô ở đấy. “Một chú chim nhỏ đã kể cho dì chuyện gì đã xảy ra. Dì mời cháu ít trà nhé?”

“Vâng ạ.” Sunday nói một cách máy móc. Và rồi, “Không, chờ đã.”

“Sao thế, cháu yêu?”

“Làm ơn,” Sunday nói. “Đừng là một tách trà phép thuật nữa nha dì. Hôm nay cháu không thể chấp nhận thêm nổi chút phép thuật nào nữa. Cháu không quan tâm liệu nó có giải quyết tất cả những vấn đề của mình và biến giấc mơ của mọi người thành hiện thực hay không. Cháu chỉ muốn là chính mình, không nhờ cậy sự trợ giúp nào từ những chú chim, những vị thần thánh, hay vũ trụ.” - Cô giận dữ nhìn như buộc tội - “hay là dì.”

Joy bật cười, thậm chí bà còn hiếm khi nhìn thấy Wednesday đeo bộ mặt với nét biểu cảm như Sunday bây giờ. Nó hợp với dì của cô, tạo thành những vết nhăn trên má và xung quanh mắt khiến bà dường như càng... nhân tính hơn. Một từ khác mà cô ít khi liên tưởng tới Wednesday.

“Vui lên nào, cô gái bé nhỏ.” Joy lấy một chiếc cốc và một chiếc đĩa nhỏ từ tủ đựng ly ra, đây là những đồ vật tinh tế từ bộ gốm sứ Thursday đã gửi cho mẹ từ rất lâu, sau vụ việc vượt biển bỏ nhà theo trai tai tiếng của chị. “Chỉ là một tách trà thôi, dì hứa mà. Sẽ không có gì ngoài một cuộc trò chuyện đâu. Và một chiếc bánh quy. Đường nữa, nếu cháu thích.”

“Cả hai ạ, cảm ơn dì.” Sunday ngồi xuống chiếc ghế trước đồng lửa. “Quả là một ngày dài. Đạo này cuộc đời cháu là một chuỗi những ngày dài dằng dặc. Kể từ khi...” Cô quyết định làm nóng đầu lưỡi của mình bằng ít trà hơn là kết thúc câu nói đang dang dở.

“Kể từ khi dì tới à?” Dì Joy hỏi.

“Gần như là lúc ấy đấy ạ.” Cô thổi những lá trà nổi bập bênh tới mép cốc, để hơi nóng của men sứ ngấm dần vào lòng bàn tay mình. “Trước kia, cách đây không lâu lắm, cháu chỉ là một cô gái chẳng có gì đặc biệt ngoài những điều ước ngớ ngẩn và bụi tiên, một cô gái viết nên những mẩu chuyện và vờ rằng mình là một con mụ tinh quái, một tên cướp biển hoặc nữ hoàng của thế gian này.”

“Và giờ...”

“Và giờ,” Sunday nói, như thể chừng đó là đủ.

“Giờ cháu là một cô gái trẻ đang yêu một vị hoàng tử.”

“Vây sao?” Sunday nói. “Cháu thực sự đang yêu chàng sao? Cháu đã từng nghĩ rằng cháu yêu một người, nhưng lại không phải thế. Hoặc, có thể là, tình cảm chưa đủ nhiều.”

“Dì đã từng yêu một người,” Joy nói. “Một ảo thuật gia đường phố, một người làm trò ảo thuật với những mảnh nghề rẻ tiền, một người không có lương tâm nghề nghiệp, theo như cha ta nói. Nhưng, ồ, ông ấy tuyệt hơn vậy rất nhiều. Ông ấy khiến ta chú ý và làm ta say đắm như bị bỏ bùa mê, và dì trở nên thật ngốc nghếch trước ông ấy.”

“Ông ấy đã chết thế nào ạ?”

“Gì cơ?”

“Hai người không sống cùng nhau,” Sunday nói. “Cháu chỉ đoán thôi.”

“Không, cô bé ơi. Ông ấy vẫn còn sống.”

Một người đầy quyền năng như dì đã để người đàn ông dì yêu trượt qua những kẽ ngón tay sao? “Chuyện gì đã xảy ra với ông ấy ạ?”

“Ta không biết cuối cùng thì ông ấy đã ra sao nữa.”

Sunday nhận ra mình đã đặt một câu hỏi sai lầm. “Chuyện gì đã xảy ra với dì ạ?”

“Dì có một em gái,” bà nói. “Đàn bà bắt đầu nói thứ tiếng của loài rắn, những đứa trẻ biến mất trong khu Wood, đức vua xứ Arilland đánh mất tên mình, và dì có một người em gái hắc ám.”

“Không ai có thể kiểm soát được Sorrow sao ạ?”

“Chẳng có ai như ta,” Joy nói. “Chẳng có ai gần gũi với nó như dì, người có thể dọn sạch sẽ ngăn nắp một cách nhanh chóng đồng loạt xộn nó tạo ra. Ta đã không ở đây trong lễ cưới hoàng gia đầu tiên, ta cũng không ở đây khi hoàng hậu Madelyn - mẹ của vị hoàng tử yêu mến của cháu - chết. Đây là cơ hội cuối cùng của dì để xóa đi những điều nó đã làm.”

“Cuối cùng?”

“Mọi chuyện phải kết thúc tại đây, bởi vì lần này nó liên quan tới đứa con gái đỡ đầu của ta.”

“Nhưng cháu sẽ không cưới đức vua đâu,” Sunday nói. “Cháu yêu hoàng tử.” Những lời nói thốt ra một cách dễ dàng. “Yêu.” Âm vang của từ ấy lơ lửng trong không trung.

“Dì biết,” Joy lại mỉm cười. “Nhưng, giống như ta, cháu có một người chị gái.”

Toàn thân cô chột rùng mình, ớn lạnh đến nỗi cô không thể run rẩy và ngọn lửa nhỏ cũng không thể xua tan cảm giác đó đi: “Wednesday.”

“Đức vua đã hỏi cưới con bé vào tối nay, và con bé đã đồng ý.”

“Nhưng dì phải ngăn chặn điều đó,” Sunday nói. “Tại sao ngay bây giờ dì không ở đây để ngăn chặn việc đó?”

“Dì không thể ngăn điều - không - thể - ngăn - cản.”

“Vậy tại sao dì lại ở đây?” Sunday hét lên.

“Dì ở đây để sửa lại một điều sai trái,” Joy nói, “và để dạy cháu.”

Bà cầm lấy cốc trà rỗng không của Sunday. “Cháu nên cố nghỉ ngơi một chút trước khi những người chị gái về nhà.”

Khi mẹ đánh thức cô vào sáng hôm sau, Sunday thét toáng lên. Tâm trí cô vẫn còn bị ám ảnh bởi những giấc mơ đầy bão tố và biển cả, máu me và đói khát. Xương sườn của cô vẫn còn thâm tím vì vụ ẩu đả trong khoảng sân của lâu đài, nhưng cô không muốn làm mẹ hoảng hốt. “Con xin lỗi,” cô nói nhanh. “Mẹ làm con giật cả mình.”

“Con đã khơi lên một vụ tai tiếng khá âm ỉ khi đêm qua biến mất cùng hoàng tử đấy.”

“Con đã bị thương khá nặng. Họ mang con vào trong và chăm sóc cho con.”

“Không một ai thấy con rời khỏi sân cả, và tất cả những người khác tham gia trong vụ náo động om sòm ấy đã tỉnh dậy ngay chính tại nơi họ đã ngã gục xuống.” Mẹ xoa xoa vết bầm tím trên má phải của cô. “Gồm cả mẹ nữa. Và rồi vài người lính với mái tóc nâu và đỏ hung bảo mẹ rằng con đã được hộ tống về nhà trong một chiếc xe ngựa của hoàng gia.”

“Bọn họ đánh con ngã dúm dúm xuống nền đất, và con cố gắng xoay sở bò tới cánh cửa khu nhà bếp. Đây là tất cả những gì còn nhớ, mẹ ạ, con thề đấy. Con đã rất đau yếu.”

“Đau yếu đến nỗi làm mất cả bộ váy của mình sao?” Mẹ chế giễu. “Đừng nói dối mẹ, Sunday. Đấy đâu phải là con.” Sunday mở miệng, nhưng mẹ giơ một tay lên. “Cũng đừng kể cho ta sự thật, bởi vì con không thể dối cha con đâu. Chỉ cần nói cho ta nghe điều này: Con có yêu hoàng tử không?”

“Vâng.” Tất cả những nỗi đau khổ giày vò day dứt đều chất chứa trong một từ và những cảm xúc ấy chột trào dâng.

“Đây là điều mẹ lo ngại.” Mẹ thở dài. Và rồi điều lạ lùng nhất xảy ra: Mẹ dịu dàng. “Đi với ta nào, con yêu.”

Sunday mặc quần áo nhanh nhất có thể và đi theo mẹ xuống những bậc thang của tòa tháp tới phòng của cha mẹ trong khu nhà chính. Mẹ dẫn cô tới cái thùng ở cuối giường, nó đã nằm cố định ở đấy trong một thời gian dài, đến nỗi Sunday đã quên mất rằng nó đã từng ở đấy. Mẹ kéo cái chăn bông và những chiếc gối - những sản phẩm thủ công làm bằng tay của Friday - chất đống ở phía trên nó ra. Phần nắp đậy kêu cọt kẹt khi bà mở những khớp nối đã bị quên lãng từ lâu. Giữa những thứ lặt vặt bên trong cái thùng là một chiếc hộp. Trong chiếc hộp là một bộ váy làm bằng bạc và vàng, chiếc váy đẹp nhất mà Sunday từng nhìn thấy.

“Đây là món quà của Tuesday từ Joy.” Mẹ nói. “Mẹ nghĩ con bé sẽ muốn có nó.”

“Chuyện gì đã xảy ra tối qua vậy, mẹ?”

“Đức vua cầu hôn chị con.”

Sunday không cần hỏi người chị nào. “Và chị ấy đã đồng ý sao?”

“Cứ như thể là chị con có thể làm điều ngược lại vậy.”

Nhưng Wednesday *đã có thể từ chối* kết hôn với đức vua... và rồi ông ấy có thể lờ đi lời từ chối của chị ấy, dù sao cũng vẫn đề nghị chị ấy kết hôn với ngài. Dĩ Joy đã nói sự việc đó là không thể ngăn cản được. “Lúc nào lễ cưới được diễn ra ạ?”

“Tối nay.” Mẹ nói, trước sự bàng hoàng ngạc nhiên của Sunday. “Friday sẽ rất bận rộn làm một bộ váy mới tinh cho Saturday. Có Chúa mới biết chúng ta phải làm thế nào để đưa con bé cùng đi với cái chân đó.”

Sunday nhớ ra chiếc ghế lắn có bánh xe đang nằm gần chiếc giường đầy những bông hoa nhỏ màu trắng ở trong vườn. “Chúng ta sẽ tìm ra cách thôi. Thế còn váy cưới của Wednesday thì sao ạ?”

“Wednesday ở lại lâu dài.” Mẹ nói. “Monday đang chăm sóc cho nó ở đây.”

“Monday?”

“Mẹ đã làm lành với con bé, con gái ngốc.” Mẹ nói, mặc dù Sunday không chắc liệu “con gái ngốc” mẹ nhắc đến là chỉ Monday hay là nói bản thân cô. “Mẹ có một đứa con gái sắp sửa trở thành hoàng hậu. Việc cứ giữ mãi sự bảo thủ trước một đứa con gái dường như thật nhỏ nhen.” Mẹ nắm lấy bàn tay Sunday trong tay mình. “Hay là *những đứa con gái*,” mẹ thêm vào.

“Ý mẹ là con sao?” Sunday nói.

“Ta thấy cái cách con và hoàng tử nhìn nhau trong điệu nhảy đầu tiên,” mẹ nói, “tất cả những người khác trong căn phòng cũng nhận ra điều đó. Trước đây ta đã từng nhìn thấy ánh mắt đó. Đây là ánh mắt cha con và ta nhìn nhau, từ thuở lâu lắm rồi.”

“Giờ cha mẹ vẫn vậy không?” Sunday liêu hồi. “Hai người có còn nhìn nhau như đã từng như vậy không ạ, mà trở lại với đoạn đầu câu chuyện của cha mẹ, khi tất cả mọi thứ đều là câu hỏi còn bỏ ngỏ, mẹ có quá e sợ để có thể tìm ra câu trả lời không ạ?”

“Nếu con có thể giữ bỏ mình khỏi vở kịch nực cười của chính con, con sẽ tìm ra.” Mẹ bước tới chỗ chiếc váy ở cái thùng. “Thử xem nào.”

Sunday giơ chiếc váy lên ngang vai. Nó tỏa ra mùi cây kim ngân và ánh nắng mặt trời một cách màu nhiệm, chứ không phải mùi của thời gian bảo quản mười ba năm ròng. Món quà của dì Joy đã không cứu được chị gái cô; cái chết của Tuesday chắc chắn là một trong những sự việc không - thể - ngăn - cản. Cũng như với Jack, nhiều chuyện trên thế gian này xoay vần tựa cuộc đời của Tuesday.

“Mẹ chắc đấy chứ?” Sunday hỏi mẹ mình.

“Con có ý gì, ta có chắc không ấy hả? Mẹ đã nói vậy rồi, phải không? Con biết ý mẹ là những gì mẹ nói, dù ta có thích điều đó hay không mà,” bà nói đùa. “Bộ váy là của con, Sunday ạ.”

Nó sinh ra là dành cho cô. Giò Sunday đã nhận ra điều đó. Dĩ Joy thật thông minh. Mẹ không có ý hòa thuận với mỗi Monday. Bà ấy phải hòa thuận với những quyền năng của mình nữa.

Seven cất giữ một bí mật không bao giờ được kể. Seven Woodcutter đã ngừng có con sau khi có bảy đứa con gái, y như lời bà đã nói. Bà đã gọi Trix là con cái trong gia đình. Bà đã tuyên bố rằng một trong những đứa con gái của mình sẽ đính hôn vào cuối tuần này. Bà đã bỏ bùa đôi giày đỏ ma thuật của Tuesday không bao giờ mòn rách và dẫn đến cái chết của chính con gái bà.

Không biết được số phận Grumble thế nào đã đủ khó khăn rồi, Sunday không thể hình dung nổi việc mẹ phải sống với sự tội lỗi giết chết đứa con gái của chính mình ra sao. “Monday bảo con giống chị ấy,” Sunday nói. “Nếu việc con mặc bộ váy này khiến mẹ đau đớn, con sẽ không làm vậy đâu.”

“Mọi việc xảy ra đều có lí do của nó.” Mẹ nói. “Ta là lí do khiến chị con chết, trần trụi, đơn giản và rõ ràng vậy đó. Từng ngày trôi qua ta đều hối tiếc.” Bà ngồi xuống bên mép giường, như thể mỗi từ bà nói đều mang một sức nặng lạ lùng, khiến bà mệt mỏi và kiệt sức vì mang vác chúng trong một thời gian dài. “Ta nhớ con bé,” bà thừa nhận. “Ta nhớ cả hai đứa. Ta không nhận ra ta nhớ chúng nhiều đến nhường nào cho đến khi ta gặp lại Monday.” Bà vuốt ve má Sunday. “Việc con trông giống Tuesday là cách Chúa trả lại cho mẹ, một phần nhỏ nào đó, một phần của đứa con gái mà ta không bao giờ biết. Ta phải chấp nhận và trân trọng điều đó.” Mẹ thả tay cô ra. “Mẹ không thể làm vậy nếu mẹ cũng đẩy con đi.”

Sunday ôm chặt mẹ mình. “Con yêu mẹ nhiều lắm, mẹ ơi. Dù mẹ có đẩy con thế nào đi chăng nữa.”

Seven Woodcutter vung về quãng tay mình quanh đứa con gái út của bà. “Mẹ cũng yêu con, Sunday. Dù cho bất cứ chuyện gì xảy ra.”

Lần đầu tiên, mẹ không cần phải nói ra điều đó để Sunday biết rằng đây là thật lòng.

Sunday tìm thấy cha trong vườn sau. Cha đang đeo một nhánh cây bạch dương thành một thứ chẳng - gì - cả và quan sát mặt trời quay tròn những đám mây thành viên kẹo ngọt màu hồng. Cô lặng lẽ ngồi xuống bên cạnh ông. Những chú chim bồ câu trắng của cô kêu gù gù nhẹ nhàng trên cây nhựa ruồi bên cạnh. Gió hầu như không hề khiến những ngọn cỏ phía dưới xao động; bầu trời phía trên hầu như đứng yên. Mẹ sẽ gọi cô bất cứ lúc nào, nhưng có một thứ gì đó. Cuối cùng, cha cô trao nó cho cô.

“Đã từng có một cô gái trẻ rất xinh đẹp,” ông nói. Ngọn gió nhẹ thổi qua, những chú chim, và âm thanh của lưỡi dao cạo vào nhánh cây hòa âm thành một bài hát.

“Cô ấy có phải là cô gái xinh đẹp nhất trong thế gian rộng lớn này không ạ?”

“Phải,” cha nói, “nhưng đây là một câu chuyện khác. Bởi vậy cô gái trẻ xinh đẹp này...”

“Tên cô ấy có phải là Simone không ạ?”

“Tên cô ấy là Candelaria,” cha nói, “nhưng đây là một câu chuyện khác. Candelaria có một con mèo...”

“Đấy có phải là con mèo thông minh, khôn ngoan phải không ạ?”

“Loài mèo chẳng thông minh mà cũng chẳng đần độn. Chúng chỉ là mèo thôi. Và với việc là mèo, chúng có một khả năng thăng bằng cực kì tốt.”

“Đúng vậy.”

“Đấy là lí do tại sao Candelaria ngơ ngàng ngạc nhiên vào cái ngày cô nhìn thấy chú mèo của cô rơi, một cách chẳng duyên dáng lắm, không tiếp đất trên bàn chân của nó.”

“Vậy có đau không ạ?”

“Chỉ có lòng tự trọng của nó tổn thương thôi. Mèo có nhiều lòng tự trọng hơn sự thăng bằng. “Nêu cô hứa sẽ không bao giờ kể ra những gì cô vừa nhìn thấy hôm nay” chú mèo nói...”

“Mèo có thể nói chuyện ấy ạ?”

“Khi chúng muốn vậy,” cha nói, “nhưng đây là một câu chuyện khác.” Nếu cô hứa sẽ không bao giờ kể ra những gì cô vừa nhìn thấy, “chú mèo nói với Candelaria,” thì tôi sẽ ban cho cô một điều ước.”

“Cô ấy đã ước một con kì lân à cha?”

Cha giơ một ngón tay lên. “Được ban cho một điều ước như vậy là một điều thần kì.” Ông nói, “bởi vì cha của Candelaria đang ốm thập tử nhất sinh.”

“Ông ấy bị ho sao?” Sunday hỏi. “Và bị ớn lạnh toàn thân nữa à cha?”

“Cơn ho, ớn lạnh, sưng tấy u bướu, phát ban nổi mẩn đỏ, sốt cao, những ngón chân thâm đen và ‘một con quỷ nhỏ ngồi trên ngực ông ấy’.”

“Vậy thật tệ.” Sunday nói.

“Họ không có lấy một tia hi vọng dù là nhỏ nhất. Nhưng giờ Candelaria đã có một điều ước.”

“Candelaria đã ước rằng cha cô ấy sẽ được cứu sống phải không ạ?”

“Không,” cha nói. “Cô bé ước có được một con kì lân.”

“Ồi chao.” Sunday quắp những ngón chân mình vào thanh gỗ mát lạnh của băng ghế dài và tựa cằm lên đầu gối. Không phải là một kết thúc truyện cô kì vọng, nhưng trong khoảng thời gian ngắn ngủi suốt câu chuyện, họ chỉ là Sunday và cha, không ai khác. Cũng giống như câu chuyện, giờ thời gian của họ đã qua, kết thúc một cách ngọt ngào - cay đắng. Trừ khi...

“Con kì lân của cô ấy màu gì ạ?” Sunday hỏi.

“Ồ, cô bé ấy không có được con kì lân,” cha nói.

“Không ư?”

Cha ngoảnh lại cô, và nụ cười mà Sunday đã nhớ da diết bất chợt xuất hiện trên khuôn mặt ông. Cô suýt khóc òa nhẹ nhõm và hạnh phúc. “Tất nhiên là không,” ông nói. “Cô bé có thêm một con mèo khác.”

“Một con mèo khác sao?”

“Quả thực là vậy,” cha nói. “Bởi vì thứ duy nhất trên đời này ích kỉ hơn cô gái nhỏ xinh đẹp là mèo.”

Sunday siết chặt tay. “Con rất tiếc, cha ạ,” cô nói, giọng cô nghẹn lại bởi những giọt nước mắt vô hình. “Con rất rất tiếc vì chúng ta chưa bao giờ có một chú mèo.”

Tràng cười sảng khoái của cha khiến những chú chim giạt mình, chúng gắt gỏng với ông, và ông kéo Sunday vào người mình bằng một cái ôm tuyệt vời đến nỗi cô không còn để tâm đến những vết bầm tím hay tình trạng thảm hại của mình nữa. “Cha không muốn điều vớ vẩn vô nghĩa ấy xen giữa ta và cô con gái nhỏ của mình.”

“Con cũng không muốn vậy, cha ạ.”

Ông ném nhành cây vô dụng đi và bỏ con dao của mình vào bao. “Mặc dù vậy, ta vẫn không thích cậu ta.”

“Hoàng tử ấy ạ?”

Cha cau có. “Hoặc là cha cậu ta. Là đức vua, ông ta có thể có được bất cứ thứ gì mình muốn nhưng không có nghĩa là ông ta nên làm vậy.”

“Ông ấy đã cầu hôn Wednesday,” Sunday nói, “hoặc là con đã được nghe kể lại như vậy.”

“Phải,” cha nói. “Nhưng ông ta đâu có hỏi xin ta.”

Không, ông ấy đã không làm thế. Nhưng ông ấy là đức vua. Ông ấy chẳng phải làm thế. Và đây là vấn đề. Rồi Sunday lo lắng rằng tội lỗi của người cha sẽ liên lụy đến cả con trai ông ấy nữa. “Thế còn về hoàng tử thì sao ạ?” Cô tình cờ hỏi.

“Cậu ta chưa hỏi xin ta bất cứ điều gì,” cha nói. “Nhưng ta hồ nghi rằng cậu ta cũng chưa hỏi con bất cứ điều gì.”

“Không,” Sunday nói. “Chàng ấy chưa.”

“Con không việc gì phải lo lắng cả đâu,” cha nói. “Nếu con... đừng.” Sunday lại tựa cằm lên đầu gối mình. Những người làm cha mẹ luôn luôn bảo con cái họ đừng lo lắng về việc gì cả. “Nếu con muốn, ta sẽ cố gắng hạn chế định kiến của mình cho đến khi ta gặp vị hoàng tử của con.”

Vị hoàng tử của cô ấy. Những lời đó cảm giác như một ngọn gió nhẹ ấm áp. *Vị hoàng tử của cô ấy.* “Con nghĩ vậy là khôn ngoan,” cô nói. Và rồi, “Vâng, con muốn vậy đó cha.”

Cha dựa người ra sau trên băng ghế dài, quàng cánh tay mình qua Sunday; cô rúc vào bờ vai đã tạo khuôn theo năm tháng, vừa vói đầu cô một cách chuẩn xác. “Vậy hãy kể cho ta nghe về anh chàng mà ta chưa từng gặp ấy đi nào.”

“Chàng khiến con cười,” Sunday nói.

“Cha khiến con cười,” cha nói.

“Mặc dù con ghét những đám đông và những lễ thói nghi thức, những bộ trang phục một cách thậm tệ,” cô nói, “con lại cảm thấy dễ chịu một cách lạ lùng khi ở bên chàng.”

Cha đặt hắng. “Đấy cũng là việc ta làm.”

“Chàng dường như cố gắng hết sức mình để tìm ra con,” cô nói. “Chàng lo lắng cho tâm trạng của con và hạnh phúc của con. Chàng có vẻ thành thực quan tâm tới con. Tại sao chàng lại làm vậy hả cha? Thậm chí chàng còn không biết con cơ mà.”

Cha cô thở dài. “Sunday yêu mến của ta ơi,” ông nói, “Ta đã không lo sợ mất con cho đến đoạn cuối cùng ấy.”

“Cha sẽ không bao giờ mất con, cha ạ.”

Mẹ gọi cô từ tận sâu trong nhà.

“Thấy chưa?” Ông nói. “Mẹ con đang cố gắng mang con đi mất rồi đấy.”

“Có lẽ chúng ta nên chuẩn bị sẵn sàng. Những chiếc xe ngựa của hoàng gia sẽ tới đón chúng ta.” Cô cố gắng đứng lên, nhưng cha càng ôm chặt cô hơn.

“Xe ngựa của hoàng gia sẽ chờ,” cha nói. “Chúng ta có thể ngồi ở đây cho tới ngày mai và xe ngựa hoàng gia sẽ đợi.”

“Nhưng mẹ sẽ không làm vậy.” Sunday lại nghe thấy mẹ cô gọi lần nữa, lần này là gọi cả hai người, và to hơn.

“Ta biết rồi, bồ câu bé bỏng ạ.” Ông nhắm mắt lại và hít một hơi dài ánh chiều chạng vạng. “Ta cũng biết rằng có một lí do tại sao họ nói đến sự bỏ bùa lần thứ ba.”

Và vậy là họ nán lại đó, trong bầu không khí tĩnh lặng yên bình, cho đến khi mẹ gọi lần nữa.

Chương 16: Thiên thần bóng tối

Chiếc roi da quất vào lưng cậu. Đầu có gai của dây da thuộc bật tung ra với chút thịt, máu, và lòng tự trọng của cậu. Đây là một giấc mơ sao? Đây là một mảnh kí ức sao? Dù thế nào chăng nữa, nó cũng đau đớn thảm hại như địa ngục vậy.

“Lần nữa,” Rumbold nói. Cổ tay cậu bị trầy da vì sợi dây từng buộc cậu vào cột buồm của con thuyền. Thuyền trưởng đã ra lệnh phạt đòn mười cây roi; cậu đếm được chỉ có bảy cái. “Lần nữa!” Cậu hét lên với gã khổng lồ đen ngăm đứng phía sau cậu như cái bóng buổi chiều muộn, nhưng không ai tới.

Thuyền trưởng nhẹ nhàng lướt tới, đứng trong tầm mắt nhòa mờ của Rumbold. “Ngài *muốn* gã ấy đánh ngài sao?”

“Ta biết hình phạt cho tội không tuân lệnh. Ta đã không tuân lệnh ngươi. Ta nên bị phạt giống như bất kì người nào khác.”

“Đầu tiên là không người nào không tuân lệnh của tôi.”

“Ta không phải là không - người - nào.” Mồ hôi khiến mắt cậu cay xè, và muối mặn khiến lưng cậu đau nhói. Cậu nằm phoir mình trong cơn đau nhức nhối. “Nhưng ý ta là ta đáng bị trách phạt như vậy.”

Thuyền trưởng biết cậu là ai, nhưng Rumbold không chắc tin tức đó đã lan truyền tới các địa vị xã hội ở dưới. “Cậu cũng *hành động* như không - người - nào.” Cô vung con dao của mình lên và cửa nó vào những sợi dây buộc vào cậu. “Cậu hỏi quá nhiều và kì vọng tôi đối xử với cậu như người ta. Bên cạnh đó,” cô thì thào, “Đây sẽ là một hình phạt tuyệt vời cho cậu hơn bất kì sự tra tấn về thể xác nào mà tôi có thể hỏi xin ông Jolicoeur ra lệnh.”

Cô ấy nói đúng. Điều đó càng khiến lòng Rumbold như lửa đốt khi nghĩ rằng cậu vẫn bị tách biệt và bị biệt đãi bởi vì thân phận của mình. Ô thì, nếu thuyền trưởng không tự nguyện kết thúc việc thi hành những hình phạt pháp lý, ông ấy sẽ buộc cô làm vậy. Không màng tới những vết trầy xước và rách tươm trên vùng da quanh cổ tay mình, cậu giữ lấy eo cô và hôn môi cô, mãnh liệt. Cô nếm thấy vị của không khí trong lành và vị táo. Những người khác hò la và hú hét. Cô đá vào háng và khiến cậu ngã khụy trên boong tàu trước mặt cô.

Rumbold nghe thấy tiếng quất vun vút đầu tiên của cây roi trong đôi bàn tay to lớn. Giờ thì, cậu nghĩ, cô ấy sẽ trừng phạt cậu một cách thích đáng.

Thay vì vậy, cô ấy lại cười cậu. Cặp mắt nâu và mái tóc đỏ hung của cô lấp lánh rực rỡ dưới ánh nắng mặt trời, những đốm tàn nhang rải rác trên mũi cô như thể gia vị. “Vậy,” thuyền trưởng nói, “nàng nghĩ chúng ta nên làm gì với người này?”

“Bịt mắt cậu ta và bắt phải đi trên tấm ván đặt chênh vênh bên mạn tàu,” một người đàn ông đề nghị.

“Bắt cậu ta chui dưới sống tàu,” một người khác nói.

“Bắt cậu ta lau sàn tàu,” một người đàn ông đang lau sàn tàu đề nghị.

“Ta nghĩ chúng ta nên đề bạt cậu ta,” Vua cướp biển nói.

“Tôi cũng nghĩ vậy,” thuyền trưởng nói. “Cậu ta là cái nhọt trong mắt tôi, nhưng cậu ta có tinh thần, lòng can đảm và nghị lực.”

“Nếu có ai đó nên tự hào vì những điều đó, đây chính là cậu, chàng trai yêu quý ạ,” Vua cướp biển nói.

“Thêm vào đó, cậu ta không phải là một gã hôn tồi đâu,” thuyền trưởng nói.

“Bắt cậu ta chui dưới sống tàu!” Vua cướp biển hét lên.

“Dừng cậu ta đứng lên,” thuyền trưởng nói. Gã Jolicoeur khổng lồ giúp Rumbold đứng lên trên đôi chân cậu mà không chạm vào những vết thương còn mới trên lưng Rumbold. Thuyền trưởng trượt con dao của mình dưới quai hàm cậu. “Cậu may mắn đấy, chàng trai,” cô nói. “Tôi lẽ ra nên phanh thây cậu ra, cắt chiếc lưỡi dẻo của cậu, nấu chảy nó, và mua cho bản thân mình ít đồ trang sức xinh xinh. Nhưng thật không may, tôi phải giữ cậu toàn thây. Vậy thì, bởi cậu chẳng làm được gì cả ngoài gây ra rắc rối, nên sẽ là ‘Rắc rối – Trouble’.” Cô cửa một hình chữ “T” khắc sâu vào phần thịt trên cánh tay phải của cậu.

Nhát cắt đó thực ra không đau đớn lắm cho đến khi phó thuyền trưởng cầm lấy xô lau nhà và xối nước biển mặn vào. Rumbold la hét, rùn rẩy, và ngang ngạnh kiên quyết không quỳ xuống trước cô lần nữa. Thuyền trưởng nhận ra. “Ồ, tôi thích cậu đấy,” cô nói. “Quá mức cho phép.”

“Hãy ghi nhớ rằng nàng là của ta,” Vua cướp biển nói.

“Vâng đúng vậy, chàng yêu dấu,” thuyền trưởng nói. “Mãi mãi sau này, cho tới khi đại dương khô cạn và không còn chiếc thuyền nào nữa để cướp bóc.” Cô hôn nhẹ chồng mình, và rồi ngoảnh mặt về phía Rumbold. “T là viết tắt cho ‘Trouble - Rắc Rối,’” cô nói. “Và T cũng viết tắt cho Thursday - Thứ Năm. Giờ cậu không phải là không - ai - cả nữa. Cậu là người trong gia đình.”

Rumbold mỉm cười. “Vâng, thưa thuyền trưởng.”

Cánh cửa phòng Rumbold mở ra, và Erik bước vào, diễn đạt một cách hoa mỹ. “Tôi xin được trình trọng giới thiệu ngài Velius Morana, công tước xứ Ouch-More.”

“Chẳng có gì không ổn với tôi cả, ông thật đáng chê trách.” Velius vỗ vỗ vào phía sau mái đầu nhọt màu của Erik.

“*Trái lại.*” Erik nói. “Cậu có rất nhiều điều không ổn chút nào. Cơn say mềm bí tử chẳng phải là một trong số đó.” Ông ngồi lọt thỏm trong chiếc ghế bọc nhung và rót cho mình một ly nước đầy. “Người em họ mang máu phép đây có khả năng kì diệu có thể uống bao nhiêu rượu cũng không hề say, rượu của cậu ấy - và của tôi, của cậu, của đức vua, và của nửa vương quốc này, tôi cho là vậy.”

Velius vẫy tay. Cậu ấy trông thực sự không quá tệ trong bộ trang phục của mình, mặc dầu quãng thời gian lúc ở trong sân đêm qua của cậu thật đáng thương. Rumbold ghét cậu ta chút ít vì điều đó. Hoàng tử hãnh diện, tự hào đơn thuần vì việc ăn toàn đồ ăn đặc.

Mặc dù vậy, những giấc mơ của cậu ngày càng trở nên sống động hơn, và uớt át hơn. Cậu bẻ cổ áo bên trái của chiếc áo ngủ xuống và lướt tay dọc vùng da trên cánh tay không một vết thương tích. Thật khó để phân biệt đâu là mơ, đâu là những mẩu kí ức, và đâu là cả hai. Ít nhất thì cậu đã không còn choáng tỉnh giấc và thấy bản thân đang bị phủ trong lớp tro bụi trên sàn nhà nữa.

“Thật là linh hồn thấp kém,” Velius nói, “rượu và những lời nói hóm hỉnh. Các người thật là những cấu thành lỏng lẻo.”

“Những kẻ ngu như anh cứng nhắc hơn,” Erik đáp.

Rumbold đã quá rối trí để nghe tranh cãi. Cậu hỏi: “Velius, mẹ tôi có bao giờ biết rằng bà ấy sẽ chết không?”

“Chúa ơi, tôi cần một ly nước,” Erik nói.

“Tất cả nhờ cậu đó. Cậu đã rắc muối lên tâm trạng hưng phấn của chúng tôi,” Velius nói. “Sự thật là tôi không biết. Mẹ cậu, Medalyn có rất nhiều bạn bè nhưng có rất ít người thân tín. Bà đã dành hết thời gian cho cậu.”

Một người phụ nữ biết rằng cuộc đời mình sẽ sớm kết thúc, chắc hẳn người ấy sẽ dành hết thời gian cho người con trai độc nhất của mình và không làm thân với ai cả. “Có lẽ bà đã nghĩ cái chết của hoàng hậu đầu tiên là một bi kịch.”

“Cái chết lần thứ nhất có thể là ngẫu nhiên, lần thứ hai thì là một sự trùng hợp,” Velius nói. “Và lần thứ ba thì gọi là truyền thống,” Erik kết thúc câu nói. “Sẽ không có lần thứ ba đâu,” Velius nói. “Vây Wednesday - Thứ Tư có lý do để cảm thấy đây là điều đáng báo động không?” Hoàng tử hỏi. “Tôi không muốn ở vị trí của cô ấy,” Erik trả lời.

“Vây tại sao chúng ta vẫn còn ngồi ở đây?” Rumbold nói. “Chúng ta phải gặp cô ấy và tìm cách ngăn chặn điều gì có thể xảy ra tiếp theo.” Velius tự gõ đầu mình một cái. “Tôi nghĩ tôi thích ông hơn khi ông là một gã ngốc điên khùng.” “Không, cậu không nghĩ thế đâu,” Erik nói. “Ông Carrot nói đúng,” Velius đáp. “Tôi không nghĩ thế. Nhưng lẽ ra tôi phải nghĩ về điều đó trước. Chúng ta đi nào.” Sau khi mặc trang phục xong, Rollins dẫn họ đến khu dành cho khách ở lâu dài. Đó là nơi Wednesday ở - phòng của Monday. Erik gõ cửa và người hầu gái ra trả lời. Cô có chút bối rối và ngạc nhiên. Cô nói, “Ồi xin lỗi, tôi tưởng các ngài là người mang phục trang.” “Anh ta có thể lấy phục trang cho cô,” Velius nói. “Anh ta có chân để đi mà.” Erik nháy mắt với người hầu gái, và cô gái hơi đỏ mặt. “Chúng tôi đến đây để gặp hoàng hậu tương lai,” Velius nói và tiến gần người hầu gái với kỹ năng của một tên sát thủ. “Xin hãy từ từ hộ tống cô ấy đến đây.” “Tôi sẽ rất cảm kích nếu không làm cho cô Marta đây sợ hãi, ông Velius. Wednesday sẽ ra trong chốc lát.” Monday tiến đến người hầu gái và thì thầm, “Cô sẽ muốn hộ tống quý bà trong khi sự trong sáng của cô vẫn còn.” Marta nhún đầu gối chào, cười khúc khích và đi ra khỏi phòng.

Erik quỳ gối xuống. Velius quay như một diễn viên múa, cong thắt lưng mình lại và cầm tay công nương. Monday mặc chiếc váy màu xanh nhạt. Chiếc váy bằng vải có lẽ là màu ngà vàng nhưng do đôi mắt xanh biếc của cô đã làm màu vải nhòa đi. Có chiếc vòng vàng nhỏ vắt qua lông mày và biến vào trong mái tóc vàng óng của cô ở thái dương. Từng nét trên khuôn mặt cô thật rõ ràng và sắc nét. Tất cả cùng tạo nên khuôn mặt thật đẹp khiến không một người nào có thể rời mắt khỏi cô. “Monday thân mến.” Giọng của Velius cất lên một cách êm ái và khô khan. Rồi cậu hôn lên bàn tay cô. “Cô trông thật lộng lẫy, thưa công nương.” “Cảm ơn lời khen của ngài.” Cô nói. Tôi chắc chắn sẽ triệu ngài đến ngay khi muốn được mua vui.”

“Tôi sẽ không kìm được hơi thở mình mất,” Velius nói. “Tôi sẽ cảm thấy buồn nếu ngài thấy vậy,” Monday nói. “Tôi thật sự không muốn mất người bạn nào ở đây. Không, trái tim ngài không không phải thứ tôi đực ra và soi xét chiều hôm nay.” Monday rút bàn tay cô ra khỏi cái cầm của Velius nhẹ nhàng như lúc anh cầm lấy tay cô. Mặt cô quay sang Rumold. “Tôi cần để tâm một người khác.”

“Xin cô hãy thứ lỗi,” Velius nói. “Đó không phải là lỗi của cậu ấy. Tôi là người đã làm cho vua biết sự hiện diện của em gái cô.”

Cô đặt bàn tay lên má của Velius và cười với đôi môi cánh hồng. Cách ứng xử của cô thật giống Sunday làm Rumbold lặng mình. “Anh nghĩ rằng đức vua sẽ không tự tìm ra được Wednesday ư? Người em gái lẳng mạn của tôi, hình ảnh hoàn hảo cho người phụ nữ mà nhà vua sẽ luôn yêu nhưng không bao giờ có được. Điều đó không tránh được, bạn yêu quý của tôi. Tất cả những gì cậu đã làm là khiến cuộc gặp diễn ra sớm hơn.” Cô ấy di chuyển đến trước Rumbold nhưng lời nói đều chỉ định người em họ của cậu. “Rất cảm ơn cậu vì đã rời mối quan tâm khỏi em gái út của tôi và người hộ tống khiếm nhã của cô ấy.”

“Đó là niềm vinh hạnh của tôi thừa công nương.”

“Hãy nói cho ta, Velius, cậu nghĩ anh họ của cậu có dự tính gì với em gái ta?”

“Cậu ta yêu cô ấy,” Velius trả lời.

Monday nhướn đôi mắt tò mò hướng về phía Rumbold. Đó là cử chỉ thiên bẩm mà ngay cả hoàng tử cũng không thể thừa hưởng được. Khuôn mặt của cô không chỉ đẹp mà còn đầy cảm xúc. “Tình yêu ư? Chỉ sau một đêm nhảy và một đêm...? Không ai biết họ đã biến mất đi đâu tối hôm qua.” Rumbold không thể giữ im lặng được nữa. Anh biết câu chuyện truyền thuyết của Monday.

Hoàng tử đã hoàn toàn không nghĩ sẽ đón nhận khuôn mặt lạnh lùng của Monday. “Điều đó xảy ra không quá lâu.” Cô nói. “Còn chưa đến thập kỷ.”

Rumbold cúi đầu về phía Monday. Cậu ta ước gì mình là con ếch một lần nữa. “Xin thứ lỗi cho tôi, công nương.”

“Người đã sinh ra bốn lần không còn điều gì để nói ngoại trừ sự thật.” Một giọng nói cất lên từ phía bên trái của cậu. Hoàng tử đứng thẳng lại. “Cậu có đồng ý không?” Một dáng người gầy xuất hiện trước cửa phòng. Rumbold không biết xác định cô thế nào. Người phụ nữ tuy hơn anh vài tuổi nhưng khôn ngoan hơn rất nhiều. Và cô còn là người sẽ trở thành mẹ kế anh trước khi đêm nay kết thúc.”

“Tận bốn lần cơ à?” Cậu ta hỏi.

“Cậu bé, kẻ phá rối, con quái vật và con người.” Cô đếm. “Cậu sẽ còn đóng nhiều vai trong tương lai nhưng cậu đã bước đến tiến hóa cuối cùng.”

Cậu cảm thấy nhẹ nhõm khi nghe rằng mình sẽ không thay đổi hình dạng trong tương lai. Nhưng cậu cũng hơi khó chịu khi bị gọi là kẻ phá rối trong thời gian lời nguyền chưa xảy đến.

Wednesday đọc được suy nghĩ của cậu. “Cậu không là kẻ phá rối so với thanh thiếu niên nổi loạn vì có nhiều kỷ luật hơn tình cảm. Tôi muốn cậu cân nhắc về trái tim cậu. Nhưng có lẽ trong lòng cậu đã có em gái tôi rồi.”

“Tôi hiến mình để hoàn lại.”

“Vậy trái tim là gì khi tràn đầy lời nói dối?” Cô hỏi.

“Trái tim là gì khi không có tình yêu?” Cậu đáp trả. Cả Monday và Wednesday đều không đáp lại. “Tôi không nói dối cô ấy.”

“Không.” Wednesday đồng tình. “Cậu đã hành hạ cô ấy với sự im lặng. Cậu đã làm cô ấy đau buồn, tâm hồn cô ấy không bao giờ đánh mất, khóc than, trái tim cô ấy lẽ ra không vỡ và khiến cô tự trách mình vì đã phản bội người đàn ông cô ấy yêu.” Cô ấy đứng ngang bằng và nhìn anh. “Tình yêu thực sự không thể có nếu không có sự chân thành, Rumbold.”

Sự thông thái của Wednesday làm cậu kinh ngạc. Cậu sẽ là kẻ ngốc khi nghĩ rằng cậu sẽ tìm thấy cách để cứu người mẹ kế tương lai hơn chính cô tự làm cho mình.

“Chúng ta đều là những kẻ ngốc,” cô nói trước khi cậu kịp đáp, “được ban tặng kiến thức, rằng các sự kiện sẽ xảy đến dù chúng ta đi đến bằng những cách nào.” Cô nói như ban tặng nhưng với giọng khẳng định điều trái ngược. “Kẻ thông thái sẽ đi theo thiên thần của họ khi họ có thể.” Cô nhìn sang Monday, mà hình dáng cô chẳng khác nào tiên nữ giáng trần.

Một tiếng đập cửa mạnh. Marta bước ra từ phòng ngủ của Wednesday để trả lời. Và một người đàn ông bước đến salon. Ông cầm chiếc váy trắng to như thể đã từng có người phụ nữ bị ngắt và dần biến mất trên tay ông. Có cái gì đó giữ ở trên phần thân váy - như thể nó được thiết kế lại sau khi người cuối cùng mặc chiếc váy cưới hoàng hậu.

Đó là mẹ của Rumbold.

Một người phụ nữ tiến thẳng vào phòng ngay sau chiếc váy. Những lọn tóc gọn sóng ôm lấy khuôn mặt dễ thương của cô làm tôn làn da hồng hào. Cô đến từ miền bắc, một thổ dân miền núi. Điều đó giải thích cho dáng vẻ thân thiện và đôi mắt sắc sảo của cô. Người hầu mang váy ra trước khi người phụ nữ kiểm tra nó. Với thái độ hài lòng, cô gật đầu với ông ta và ông ta đặt chiếc váy lên chiếc ghế sofa gần nhất. Có một mùi hương nhẹ trên chiếc váy. Rumbold ngửi được mùi hoa oải hương. *Tôi sẽ luôn ở bên cậu.*

“Yarlitza Mitellad.” Velus cúi chào người phụ nữ có làn da hồng hào và áp lòng bàn tay cô lên môi anh như người tình. “Đã lâu rồi chúng ta không gặp nhau.”

“Vây mà anh vẫn đẹp như bức tranh vậy, thật đáng ghét.” Yarlitza Mitella rút bàn tay mình ra và tát nhẹ vào mặt anh. “Tôi vẫn là người phụ nữ ấy nhưng ở thân thể khác, hơi thần thánh.”

“Tôi nhìn thấy trước mặt tôi là người phụ nữ đã từng ám ảnh trong giấc mơ của tôi.” Velus nói. “Và bây giờ cũng vậy.” Liệu có người phụ nữ nào chống nổi sự quyến rũ của Velus. Rumbold đảo mắt sang chỗ của Wednesday. Có lẽ cuối cùng chỉ có một người, chỉ một thôi.

Yarlitza vỗ nhẹ vào vai công tước. “Đủ rồi đó. Ngài hãy giới thiệu cho tôi người phụ nữ sắp làm hoàng hậu này đi.”

Velus nắm lấy khuỷu tay cô. “Thưa quý cô Woodcutter, đây là cô Yarlitza Mittella, người thợ may đáng kính.” Cô đưa tay, kéo chiếc váy ra đằng sau, lộ ra lớp vải đăng ten đen cầu kỳ và đôi giày da cao sang. Cô cúi mình xuống với phong thái nửa cúi chào, nửa như nhún đầu gối xuống giống như một dãy núi. Cô chau mày lại và quan sát kỹ khuôn mặt của Wednesday như trông chiếc váy. “Chúng ta đã từng gặp nhau rồi đúng không?” Yarlitza hỏi Wednesday.

“Một hoặc hai lần.” Wednesday trả lời. “Trong tương lai.”

Điều đó nghe có lý với Yarlitaz nhưng hoàn toàn không có lý đối với Rumbold. “Cô sẽ là hoàng hậu.” Yartilza cúi gập người hơn. “Đây là niềm vinh hạnh của tôi, thưa quý bà.” Câu nói của cô mang âm điệu miền núi và nghe giống lời cầu nguyện, hoặc một lời đồng cảm. “Nào, bây giờ nếu các ngài thứ lỗi cho chúng tôi, tôi cần sử dụng khoảng thời gian quý giá còn lại này. Hỡi thần thánh.”

Rumbold liếc lần cuối chiếc váy của hoàng hậu khi Yerlitzia kéo cậu và những người bạn của cậu ra cửa mà Marta đã mở sẵn. Đáng lẽ cậu phải buồn vì Wednesday sẽ mặc chiếc váy của mẹ mình. Nhưng ngay mẹ cậu cũng không phải là người đầu tiên mặc nó và hiến tặng tâm hồn mình cho nhà vua cùng đất nước. Và hồi đó cậu cũng chưa sinh ra. Cậu không có ký ức nào về việc trông bà ấv thế nào khi mặc nó.

Hoặc cậu đã từng nhìn thấy chẳng?

Rumbold. Rumbold.

“Ai đấy?” Cậu nó với hư vô.

“Hãy đừng nghe bằng tai,” Wednesday trả lời. “Hãy nghe bằng trái tim cậu.”

Đầu óc của cậu choáng ngợp bởi các chị em Woodcutter và những điều khó hiểu. Mùi hoa oải hương từ chiếc váy đem lại cho cậu một cơn đau đầu, sự mệt mỏi và cậu cần một giấc ngủ trước khi đêm dài bắt đầu. Một đêm rất dài. Cậu cần nói cho Sunday sự thật. Những dự tính đang đè nặng lên cậu. Mùi vị của nó giống như nỗi sợ hãi. Cậu không chắc sẽ vượt qua điều đó. Nhưng cậu phải nói. Cậu phải nói cho cô ấy.

Hãy giết tôi.

“Cho đến đêm nay,” Velius nói. “Chúng tôi muốn chào các quý cô trước.” Yarlitzia không thể đẩy họ đi nhanh hơn. Nếu có cây chổi, cô sẽ quét họ ra khỏi đây.

“Hãy nghe bằng trái tim của cậu.” Wednesday nhắc lại nhẹ nhàng khi Marta đóng cửa.

Hãy giải phóng tôi, giọng nói trong đầu Rumbold vang lên.

Rumbold đi lang thang trên hành lang và đấu tranh với con quỷ trong đầu cậu. Cậu sẽ nói sự thật về bản thân cậu như thế nào đây? Cô chắc cũng thích cậu. Cậu hi vọng vậy. Cái nhìn của cô làm cậu nghĩ mình có thể xây dựng một thế giới cho cô và mang cô vào trong ngay sáng hôm đó. Lần thứ hai khi cậu mở miệng để nói cho cô sự thật, nụ cười đó sẽ biến mất. Cô sẽ đi và không bao giờ quay lại. Cậu là gã ngốc. Wednesday bảo cậu hãy lắng nghe trái tim cậu. Sunday là cả trái tim cậu. Cô ấy có điều gì cần nói cho cậu nghe không? Wednesday bảo cậu hãy nghe trái tim của chính mình. Cậu lấy ngón tay bịt tai lại, nhắm mắt và nghe. Bất cứ ai nhìn cậu bây giờ sẽ nói: “Hãy nhìn hoàng tử xứ Arilland, sự điên rồ của vua chúa chạy trong huyết mạch của cậu ấy.” Thật may cậu không quan tâm đến suy nghĩ của bất cứ ai.

Hãy nghe bằng trái tim cậu. Hãy lắng nghe. Lắng nghe.

Lắng nghe.

Không gì cả.

Trong cậu như chất chứa sự khinh bỉ và căm ghét của Sunday với mình. Điều đó sẽ không xảy ra. Nhưng cậu vẫn hình dung ra điều đó. Cậu vẫn hi vọng dù điều thất vọng gì sẽ xảy thì cũng chỉ xảy ra nhẹ nhàng. Khi mọi thứ đã rõ ràng, cậu mở mắt ra và nhìn những chiếc chân đèn trên hành lang trước mặt cậu đang bốc cháy.

Có lẽ cậu bị điên.

Cậu bước lùi lại. Đèn đăng sau cậu vẫn sáng. Cậu tiếp tục bước lùi từng bước một. Cậu từ chối

chạy trốn bóng tối. Nhưng cậu cũng không dừng cảm để cứ thế bước đi. Cậu đã lùi xa đến góc tường. Hành lang bên phải đầy bóng tối. Ở bên trái, những ngọn đuốc giữa tượng, gương và tranh vẫn thấp sáng và bập bùng. Bóng tối không chỉ đang thì thầm với cậu mà giờ đây, nó đang dẫn dắt cậu.

Ở góc tường, bóng tối vut dang rộng đôi cánh to lớn đen kịt. Rumbold ngửi thấy mùi hoa oải hương. Cậu bước xuống đại sảnh. Màn đêm lạnh buốt đang buông xuống, bao trùm lên vạn vật. *“Những kẻ thông minh sẽ đi theo thiên thần của họ khi họ có thể”* giọng của Wednesday vang lên trong đầu cậu.

Thiên thần bóng tối dẫn cậu xuống vài hành lang và cầu thang. Lại lên cao và cao mãi. Nội thất ở đây thể hiện rằng rất ít người đi qua. Mùi hương ngọt ngào đã bị bóp nghẹt bởi mùi ẩm mốc và tro. Rumbold miết bàn tay mình dọc bức tường đá. Cậu chắc hẳn đã ở rất cao trên tòa tháp.

“Vị trí đó lẽ ra phải là của nàng,” giọng cha cậu vang lên ở xa trên đầu cậu. “Nàng sinh ra là để ở bên cạnh ta.” Rumbold đông cứng người lại.

“Tôi sẽ luôn làm người bạn đồng hành của ngài”

Sorrow nói. “Tôi chỉ không thể là hoàng hậu của ngài.”

“Không thể hay sẽ không?” Nhà vua hỏi. “Ta đã hỏi nàng ba lần rồi.”

“Và cả ba lần tôi đều từ chối ngài. Ngài có trái tim của tôi.” Sorrow thú nhận. “Nhưng tôi không thể cho ngài điều đó” Có điều gì đó quen thuộc trong cuộc hội thoại này. “Nàng coi thường ta,” nhà vua nói.

“Bằng cách nào, thưa ngài? Không phải ngài cần hoàng hậu, mà nhu cầu khác của ngài tôi không thể có đủ khả năng đáp ứng.”

Chợt tĩnh lặng và rồi có tiếng bước chân nặng nề. Rumbold ép mình vào bức tường đá lạnh giá. Thiên thần bóng tối ôm cậu, áp chìm cậu vào trong bóng đêm của cô. “Tôi sẽ bỏ cô ấy sang một bên và chọn nàng thay vào đó.” Giọng nhà vua đầy uy lực gần như gầm lên.

“Ngài sẽ già đi, cằn cỗi và chết đi. Và khi xương của ngài thành tro bụi, sẽ không còn ai nhớ đến ngài nữa,” Sorrow nhấn mạnh. “Tôi sẽ không để ngài ra đi như vậy. Tôi sẽ không để ngài rời xa tôi”

“Nàng cảm lòng nhìn ta cưới người phụ nữ khác ư?”

“Tôi không có lựa chọn nào khác.” Sorrow nói. “Ngài sẽ cưới cô ấy và hút tâm hồn sắp chết của cô ấy vào ngài. Ngài sẽ đánh cắp chiếc bóng của cô ấy và ăn thịt cô ấy để sống thêm một thế hệ nữa, và đó là điều sẽ xảy ra.” Không có một tên gọi nào dành cho tên ác thú kia, người mà dòng máu của hắn chảy trong huyết mạch của Rumbold. Tên ăn thịt người này đã ăn thịt vợ hắn và cả người vợ trước đó nữa. Cậu cảm thấy phát ói vì điều đó. Nhưng cậu phải kìm mình để không hét lên trước sự thật đó. Cậu muốn cào xước da thịt mình, từ bỏ dòng máu kia và tẩy đi sự ôi bẩn, cũng như chất độc ấy. Cậu với con dao găm bên mình và định trả thù nhưng thiên thần bóng tối lại ngăn cậu. Cô giữ tay cậu và bịt miệng cậu bằng bóng tối để ngăn cậu hét lên.

“Cô ấy rất mạnh,” Sorrow nói, không nhắc trực tiếp tên hay mối quan hệ gia đình của Wednesday. “Ngài sẽ không phải cưới thêm một ai khác trong một thời gian dài.”

“Trong bao lâu?” Nhà vua hỏi.

“Dài đến khi con trai và cháu ngài chết đi, đủ để thế giới khác lại quên tên ngài,” Sorrow trả lời. “Nó dài đến mức nỗi đau này sẽ tan biến trong đầu ngài.”

Lại một khoảng lặng nữa. Lần này không còn bao trùm không khí tức giận nữa. Rumbold không thể kìm mình để nghe tiếp nữa. Chiếc bóng thả cậu ra. Ánh sáng rọi chiếu khi cậu bước xuống hành lang. Cậu xóa sạch các kí ức trong đầu mình. Chỉ có mái tóc xơ xác của cậu đang bị gió thổi. Lồng ngực và chân cậu đang cháy lên khi cậu chạy từ bậc đá tới thảm. Cậu mở miệng ra và toan hét lên một tiếng nhưng không âm thanh nào phát ra.

Nếu như tất cả điều này là số phận của Wednesday, tại sao thiên thần bóng đêm lại dẫn cậu tới những bậc thang đó? Rumbold đập bàn tay lên tường và nguyện rửa tội. Cậu có thể cứu Wednesday khỏi số phận của cô ấy hay không, cậu phải thử mới rõ. Trong thâm tâm, cậu không thể để chị của Sunday chết được. Cậu không thể trơ mắt đứng nhìn cha cậu lấy mất đi một mạng sống vô tội nữa.

Rumbold, Rumbold. Trái tim cậu đập mạnh.

Hãy giải phóng tôi.

Chương 17: Nếu có lòng tin

Tối hôm đó nhà vua gửi hai chiếc xe ngựa tới đón gia đình Woodcutter. Những chiếc xe ngựa ấy được tạo thành bởi những bánh xe mạ vàng, được kéo bởi một bầy ngựa trắng, chúng bước đi một cách hoàn hảo kinh ngạc. Người đánh xe phối hợp nhịp nhàng, như thể ai đó đã mở một bộ búp bê và phù phép cho chúng trở nên cao lớn và bước vào cuộc sống thực.

Mẹ và cha lên chiếc xe ngựa đầu tiên cùng Saturday, cô ấy rên rỉ, than vãn, và tiếp tục như vậy mãi. Cô mặc bộ váy mới của mình chỉ bởi vì mẹ đã bảo cô phải làm vậy, và cha thẳng thừng từ chối không cho cô mang chiếc rìu của mình theo tới lễ thành hôn, thế nên Saturday đang cố hết sức quây ầm ĩ để khiến cả hai người họ hối tiếc vì những gì họ đã làm. Cha và tận ba người hầu nữa mới có thể đưa cô gái đang bị thương vào trong xe; ai đó có thể đã nghĩ rằng Saturday được khiêng bởi một toán người. Sunday có ý nói tới Trix.

“Đáng lẽ họ nên cử một toán người đến đây,” Trix nói. “Con bé sẽ quá thích thú đến nỗi không hề có chút kháng cự, chống đối; và nó sẽ quá kiêu hãnh giữ lòng tự trọng của mình đến nỗi không thể hiện sự ốm yếu đâu.”

Đêm nay là một trong số ít lần Trix trông giống một người anh trai lớn tuổi đúng như anh ấy thực sự thế. Sunday không chắc Friday đã xoay xở để chỉnh thêm độ dài phù hợp trên cánh tay áo khoác của anh ấy như thế nào, hay là mẹ đã xoay xở để khiến anh ấy luôn bận rộn ăn vận quần áo tới nỗi không còn thời gian để vui mình giữa bùn đất và muối than hay những chất bốc mùi khó hiểu khác ra sao. Tóc cậu được cắt ngắn và gọn gàng, tư thế đường hoàng đỉnh đạc, đầu ngẩng cao. Nếu không phải vì những chú chim trắng đậu trên vai cậu, Sunday đã cho rằng anh trai cô thuộc dòng dõi hoàng gia.

Dì Joy không đi cùng họ. Sunday băn khoăn không biết dì Joy có thể làm điều gì vui vẻ, tốt đẹp khi ở nhà, nhưng Joy chỉ nhún vai, nói rằng ở đây cần gì, và đơn giản chỉ vậy thôi.

Không hề có vụ náo động nào vào đêm hôm đó. Khoảng sân đột ngột yên ắng khi xe ngựa tới, và đám đông tách ra hai bên nhường đường cho họ. Những người lính cận vệ quanh sân hô hào mọi người chú ý; một người có mái tóc màu đồng và khuôn ngực nở nang vạm vỡ mang chiếc ghế lặn có bánh xe từ khu vườn. Ô, lại được một lần nữa ở trong khu vườn ấy, gối đầu lên vai hoàng tử, thì thầm chuyện trò. Sunday run run và đỏ bừng mặt khi nhớ về những kí ức ấy. Những chú chim của cô đã đi theo những chiếc xe ngựa từ nhà tới đây, đậu trên hàng rào phía sau đội cận vệ.

Những người đứng gần đường nhỏ đều khẽ nhún đầu gối cúi chào hoặc cúi đầu chào. Sunday chẳng nhận ra ai trong số họ. Phải rồi, cô nghĩ. Hãy lấy làm vui mừng khi tôi không nhớ bất kì ai trong số những người đã chẳng hề cúi xuống giúp những người chị gái tôi và tôi.

Bầu trời phía trên họ bị bao phủ bởi những đám mây, diềm báo xấu; vòng xoáy tầng tháp cao nhất của lâu đài khuất lấp trong màn mây. Sunday có thể cảm nhận những giọt mưa trong gió. Mặt trăng sẽ không lách qua lớp mây dày che phủ ấy với những tia sáng lơ mơ để những vị thần linh có thể phù hộ cho cuộc hôn nhân này. Sunday nghĩ rằng điều đó là phù hợp.

Những người chị em gái chìa cánh tay trần của mình cho những người lính gác tại cổng lớn. Friday đã điều chỉnh lại ống tay áo của những bộ váy áo, xé những đường may nổi tới tận khuỷu tay để phần da thịt dưới cánh tay khi được phô ra sẽ được viền quanh bởi những lớp vải sợi đầy màu sắc sặc sỡ. Họ biết những người lính của đức vua sẽ kiểm tra, dò xét kĩ càng những cánh tay của mọi phụ nữ trẻ vào đêm hôm đó, để chắc chắn rằng Seven Tàn Ác sẽ không xuất

hiện. Qua những tiếng vải bị xé rách mà Sunday nghe thấy phía sau mình, có thể thấy một thời trang mới của Friday đã trở thành một xu hướng.

“Ồ, tuyệt đẹp.” Trix thốt lên. Sunday đã quên mất rằng cậu ấy và Peter chưa từng bao giờ nhìn thấy cung điện trước đó. Có lẽ cha đã có cơ hội ghé thăm khi Jack Junior vẫn còn tại nhiệm, phục vụ cho nhà vua, và khi những cảm xúc của cô dành cho Rumbold không phải là một gánh nặng tới vậy.

Trix nói không sai: nó tuyệt đẹp, sự trang hoàng lộng lẫy còn vượt trội hơn sự xa hoa rực rỡ của cả hai đêm trước đó. Những người lính cận vệ đứng dọc theo lối đi từ cổng lớn tới cầu thang rộng sừng sững. Phòng nhảy vẫn có một khoảng trời đầy những hạt pha lê thần diệu, nhưng sàn nhà phía dưới giờ đã chứa đầy những hàng ghế, băng ghế dài và nhiều hoa hơn bất cứ đâu Sunday từng chứng kiến - đỏ, xanh dương, vàng và tím - nhiều hơn tất cả số hoa vừa trở bông trên toàn lãnh thổ Arriland. Chắc chúng từ Faerie - Vùng Đất Tiên.

Sunday và gia đình mình dừng lại ở đầu cầu thang, và khi họ được xướng tên lên, những thần dân đều đồng loạt cúi người chào. Sunday kiềm chế bản thân để không chạy xuống những bậc thang trái thảm đỏ và nắm lấy tay hoàng tử, người đã mong chờ và đợi cô phía dưới kia, nhưng cô đã sớm có được điều đó.

“Chẳng phải vậy hơi quá sao?” Cô thì thầm.

“Không đâu, nàng trông thật xinh đẹp.”

Chàng bảo rằng cô thật xinh đẹp và quả đúng là như vậy, những câu từ kì diệu chứa đựng khao khát chân thành muốn ngợi khen hơn bất kì phép thuật cao siêu nào. Cô chưa bao giờ hạnh phúc hơn thế. “Cảm ơn.”

Vị hoàng tử cúi chào cha, người đang tỏ ra chẳng thích thú gì lắm. Hoàng tử Rumbold khoác tay Sunday và - không để da mình tách rời khỏi da cô - dẫn cả gia đình, từng đôi một tới dãy ghế được chuẩn bị công phu, tỉ mỉ đặt trước toàn thể khách khứa. Người lính đội chiếc mũ đỏ đi theo sau tất cả bọn họ đã bước vào qua cổng phụ cùng Saturday trên chiếc ghế lặn có bánh xe. Y như Trix dự đoán, những tiếng kêu gào thảm thiết của Saturday đã ngưng hẳn khi những người lính cận vệ xuất hiện.

Rumbold tự lùi mình ra mái vòm cách xa dàn hợp xướng nhỏ nơi vị mục sư đang kiên nhẫn chờ đợi đức vua tới. Sunday siết chặt những ngón tay mình lại với nhau, ước rằng cô có cuốn nhật kí ở đây để có thể khiến trái tim đang đập thình thịch hồi hộp của mình bình tĩnh lại. Những giọng nói thầm thì xung quanh cô là lớp mặt nạ vô danh của những thanh âm nhẹ nhàng trầm bổng vương vất bên vai cô, dội vang những suy nghĩ sâu muộn buồn vui thất thường trong tâm trí cô.

Phòng khiêu vũ chật ních người, những làn sóng âm thanh - tiếng ồn rộ lên ồn ã và vỡ òa khi những nhạc công bắt đầu chơi nhạc. Từ phía sau bức màn, đức vua xuất hiện, đứng cạnh con trai mình. Các quan khách đồng loạt đứng dậy đều tấp lự và ngoảnh lại mong chờ sự xuất hiện của Wednesday. Sunday thì không, đôi mắt cô và hoàng tử vẫn nhìn nhau đắm đuối.

Wednesday lướt trên lối đi, bàn tay nhợt nhạt của cô nắm chặt bó hoa đại màu chàm. Monday giúp cô chỉnh lại dải váy dài lấp lánh khi cô dừng lại cạnh đức vua trên đài. Phần còn lại của bộ váy phản chiếu ánh sáng ảo diệu và cũng trở nên rực rỡ lấp lánh, lấp át cả vẻ đẹp thần tiên hút hồn của Wednesday.

Không, chờ đã. Không phải vậy.

Sunday sững lại quan sát Rumbold từ chiếc khăn quàng qua vai tới giày và tập trung vào bộ váy cưới của Wednesday. Cô lại ngoái nhìn gia đình mình, dường như không có ai bị lóa mắt bởi năng lượng tỏa ra từ tấm vải. Nếu vài lời nguyên nào đó được thêu dệt vào những chi tiết tỉ mỉ tinh tế ấy chẳng phải Friday sẽ là người đầu tiên nhận ra hay sao? Nhưng người chị gái với khuôn mặt như khuôn trắng của cô chỉ mỉm cười nhìn cặp đôi ấy trong khi vị mục sư bắt đầu bài phát biểu của mình và chúc phúc. Friday sẽ không bao giờ hết mơ mộng.

Vậy là Sunday chỉ có mình bản thân cô thôi. Cô chớp mắt, hít một hơi sâu, và rồi lại chớp mắt. Cô có thể nhận ra những dải năng lượng bao phủ trên bộ váy dài ấy, đan chéo lên nhau và luồn dưới nhau bọc quanh Wednesday từ cổ cho tới ngón chân, cuộn quanh Monday với phần còn lại của đuôi váy. Dọc những dải ấy, điểm xuyết những kí tự chữ cái kì lạ mà Sunday không biết Wednesday trông như thể một nàng tiên cá, làn da tái nhợt của cô bị quấn trong tấm lưới thần lung linh được tung ra bởi một ông lão đánh cá.

Sunday chớp mắt lần nữa và tấm lưới biến mất, giờ chỉ còn đường viền lông vũ màu trắng của bộ váy cưới dài. Cô lại chớp mắt lần nữa và tấm lưới lại hiện ra, những dấu kí tự kì lạ nhảy nhót trong không trung xung quanh cô. Sunday lại một lần nữa ngoái đầu nhìn những người anh chị em ruột mang dòng máu tiên của mình, ngạc nhiên rằng không một ai trong số họ để ý điều đó. Và rồi Peter chớp mắt.

Sunday đợi cho đến lúc cậu ấy chớp mắt lần nữa, và đôi lông mày sẫm màu của cậu nhú trên đôi mắt màu xanh lơ. Peter? Tất nhiên! Sunday *đã từng* nhìn thấy những biểu tượng kì lạ ấy trước đây; chúng là chữ runes dì Joy đã dạy cho Peter khắc vào những tác phẩm điêu khắc của anh. Cảm nhận thấy ánh nhìn chăm chăm của cô, Peter nhìn Sunday, câu hỏi tương tự hiện lên trên khuôn mặt cậu.

Mặc dù có thể nói ra, Sunday vẫn không thể trả lời những câu hỏi ấy. Cô chỉ biết rằng Wednesday đang phải làm điều không - cần - được. Bằng cách này hay cách khác, bộ váy phải là một phần quan trọng không thể thiếu của buổi lễ như bản thân Wednesday vậy. Bộ váy đó đã được mặc bởi mẹ của Rumbold và vị hoàng hậu trước bà: cả hai người đàn bà ấy giờ đã khuất, chìm vào giấc ngủ sâu mãi mãi trong bóng đêm của Thế Giới Bên Kia.

Cặp mắt Sunday cháy rực như lửa đốt khi nghĩ tới việc mất đi người chị gái của mình. Wednesday là niềm an ủi lớn của cô, mặc dù chỉ là bởi vì sự hiện diện độc nhất vô nhị của chị *ấy* có nghĩa rằng Sunday không phải đứa bất thường nhất trong dòng dõi nhà Woodcutter. Việc chị *ấy* chuyển tới lâu đài sẽ là một sự thay đổi khó khăn, cùng với việc chị ấy bước ra khỏi cuộc đời Sunday thật là khó hiểu.

Trix dịch người lại gần để đặt bàn tay mình lên tay Sunday và hơi siết chặt. Lẽ ra người ta phải khóc tại lễ cưới; bọn họ không khóc bởi vì họ hồ nghi rằng cô dâu sắp sửa lìa đời. Sunday lại chớp mắt, xua đuổi những cảnh tượng phiền nhiễu về bộ váy ma thuật khiến chị cô trở thành tù nhân. Giận dữ, cô lại chớp mắt lần nữa. Lần nữa. Và rồi Wednesday xoay người về phía cô.

Chỉ có điều... Wednesday không xoay người lại phía cô. Buổi lễ vẫn tiếp tục. Vị mục sư vẫn giọng đều đều, cô dâu và chú rể dường như chìm đắm say sưa nhau trước biển người lộn xộn phía dưới. Cái cô nhìn thấy chính là hồn ma của Wednesday, bóng ma của Wednesday với thân hình giống hệt chị ấy, với bộ váy dài ma mị, đứng ở vị trí của chị ấy và xoay người lại. Wednesday gửi một nụ hôn gió của mình tới cô em gái nhỏ của mình và giơ ngón tay ma mị đưa lên môi chổng. Dù Sunday đã nhìn thấy điều gì, dù cô đã bị lo lắng bởi điều gì, thăm sâu bên trong Wednesday thúc giục cô hãy giữ điều đó cho riêng mình thôi.

Sunday gật đầu trước sự hiện hình của bóng ma người chị gái hắc ám, và rồi thận trọng lắc đầu với Peter, người vẫn đang nhìn chăm chăm Sunday dò hỏi. Cô hít một hơi sâu, siết chặt bàn tay Trix, và chờ đợi buổi lễ day dứt giày vò này qua đi.

Mẹ nào con nấy: Wednesday chỉ nói đúng hai từ mà một cô dâu cần nói trong buổi lễ thành hôn, và vậy là xong. Mọi người nhảy nhót vui vẻ, những lời chúc mừng và những lời chúc phước lành vang lên. Những người hầu thu dọn những chiếc ghế và phân phát rượu tới mọi người; mọi người bắt đầu khiêu vũ nhảy nhót trước cả lúc nhạc được bắt đầu tấu lên, trước cả khi đức vua và vị hoàng hậu mới rời lễ đài. Đây là một trang sử mới của vương quốc này, và là niềm hi vọng cho một tương lai tươi sáng hơn. Trix chộp lấy bàn tay còn lại của Sunday, và họ nhảy nhót cuồng nhiệt theo những điệu xoay tròn qua đám đông, y như lúc họ nhảy nhót quanh thân đầu thần ma quái. Sunday tràn ngập thích thú và sung sướng, nhón chân chênh vênh giữa ranh giới của niềm hạnh phúc và sự kích động.

Cứ như thể cô đã triệu chàng tới, Rumbold lại một lần nữa xuất hiện bên cạnh cô. “Sunday, có một điều ta cần nói với nàng.”

“Chi gái của em vừa trở thành mẹ kế của chàng.” Cô lắc đầu. “Làm ơn, đừng nói gì cả, vì em. Hãy chỉ khiêu vũ thôi.”

“Như nàng muốn, thưa quý cô của ta.”

Một điệu nhảy là điều Sunday cần để giải quyết vấn đề rắc rối của mình. Bộ váy màu bạc và vàng của Tuesday cũng muốn khiêu vũ. Nhịp nhạc thật mê hoặc, ngón chân gõ gõ vào mặt sàn và những cánh tay vẫy vẫy đung đưa, mọi người lịch sự cúi chào và những chiếc váy lả lơi xoay vờn theo điệu nhạc, những giọt mồ hôi khiến những sợi tóc xoắn cong lên bên tai cô. Một điệu nhảy rồi đến điệu nhảy khác, và rồi điệu khác nữa, dường như Rumbold hạnh phúc khi cùng kết đôi với cô cho đến lúc nào cô muốn. Cặp đôi bên cạnh họ đã thấm mệt, và một cặp đôi mới thế chỗ. Hàng tiếng đồng hồ trôi qua, Sunday và vị hoàng tử của mình vẫn tiếp tục nhảy.

Rumbold kéo Sunday tới bên hông trong một điệu xoay vòng, và điệu xoay vòng di chuyển cả hai ra khỏi sàn nhảy. “Đủ rồi,” cậu nói khi đỡ cô ngồi xuống, và cô nhận ra nhu cầu điên cuồng cần hoạt động của mình đã khiến chàng kiệt sức tới mức nào.

“Em xin lỗi. Em thật là ích kỉ. Lẽ ra chúng ta nên nghỉ từ lâu rồi.” Cô thật nhẩn tâm khi vắt kiệt sức chàng trai vừa ốm dậy từ giường bệnh!

“Ta cũng ích kỉ.” Cậu nói. “Ta không muốn nàng khiêu vũ cùng bất kì ai khác.”

“Đấy là chàng ban vinh dự cho em.”

“Đấy không phải niềm vinh dự ta đang cảm thấy bây giờ.” Cậu duỗi phẳng chiếc khăn quàng của mình và thấm mồ hôi vương sau cổ bằng ống tay áo. “Chúng ta nên đi hít thở chút không khí chứ?” Cậu dẫn cô ra ban công nhìn xuống khoảng vườn quen thuộc. Giờ Wednesday đã là hoàng hậu, có lẽ chị ấy sẽ cho phép Sunday ghé thăm khu vườn này để xoa dịu những kỉ niệm ngọt ngào với Rumbold mà cô đã từng có tại đây. Sunday hít sâu, chợt ngửi thấy hương hoa tử đinh hương trong bầu không khí ban đêm se lạnh. Những bông hoa phép được trưng bày trong phòng khiêu vũ đã làm những giác quan của cô bối rối, tuy nhiên mùa xuân đang tới rất gần rồi.

Một người lính xuất hiện, người đàn ông với bộ tóc hoe đỏ đã chăm sóc cho Saturday, người lính ấy cũng là người đã trông chừng cho họ vào đêm hôm trước. Sunday không nghe thấy tiếng ông ta tới gần.

“Erik, ông có thể gọi người hầu lấy cho chúng tôi ít đồ uống không?”

“Tất nhiên rồi, thưa hoàng tử.” Erik cúi người chào, đúng như Sunday dự đoán, và rồi ông

trùng mắt giận dữ nhìn hoàng tử, điều mà Sunday không hề trông đợi.

Rumbold hắng giọng. Sunday tự hỏi liệu cô có nên tự đi lấy nước không. Hai người đàn ông trao đổi điều gì đó được ngấm hiểu chứ không nói ra, và Erik bỏ đi, với một cái gật đầu ngắn gọn.

“Ta phải nói với nàng,” cậu nói ngay khi chỉ còn lại mình họ với nhau. “Ta...” Cậu lại kéo chiếc khăn quàng qua vai của mình. “Ta ghét việc phải để nàng rời đi vào tối hôm qua. Bữa tiệc không còn như trước nữa khi thiếu vắng nàng.”

“Em cũng nhớ chàng.” Sự thật càng đau đớn khủng khiếp hơn khi được nói ra. Cô hi vọng tất cả những điều nháy sẽ khiến cuộc trò chuyện với hoàng tử bớt ngưng đọng, lúng túng hơn. Cô cần kể cho Rumbold về sự bất mãn của cha và những kì vọng mong mỏi của ông ấy, điều đó cũng có nghĩa là giả định mối quan hệ giữa họ mà cô thậm chí không chắc liệu có tồn tại hay không. Đã đến lúc tìm ra câu trả lời. “Thưa hoàng tử...”

“Những người bạn của ta đều gọi ta là Rumbold, Sunday ạ.” Cậu nhẹ nhàng hỏi, “nàng sẽ là bạn của ta chứ?”

Sunday không thể gọi tên cậu thân mật đến vậy. Vẫn chưa. Nhưng lời đề nghị của cậu khiến cô thêm hi vọng. “Thưa hoàng tử, chúng ta không thể trở thành gì cả. Sự giả bộ này không thể tiếp tục lâu hơn chút nào nữa. Chắc chắn chàng biết em là ai, gia đình của em là thế nào rồi.”

“Quá khứ là quá khứ,” cậu nói. “Chúng ta không thể để mặc chúng lại phía sau sao?”

Làm sao mà cậu ấy có thể giữ bỏ cái chết của người anh trai cô nhẹ nhàng đến vậy chứ? Số phận thảm thương của Jack Junior đã hủy hoại và làm tổn thương gia đình cô. Rumbold đã có một cuộc sống của một vị hoàng tử, được nuông chiều, quanh quẩn trong tòa tháp màu ngà của mình, và Sunday có thể nhận thấy rằng cậu ấy vẫn vui vẻ mà không hề nhận thức được tình cảnh chính xác ở đây. Cô có nhiệm vụ phải khiến cho cậu tỉnh ngộ.

Cô giơ tay lên miệng cậu. “Làm ơn, để em nói xong đã.” Cậu bắt đầu hôn lên những ngón tay cô. Chắc chắn là cô đang mơ. Một người nào đó trong đám đông đã đưa cho cô ly rượu tẩm thuốc độc và cô bị ảo giác. Điều đó giải thích về chuyện chiếc váy cưới, hồn ma của Wednesday, và việc hoàng tử đang làm với đầu ngón tay cái của cô bằng đôi môi chàng. “Em là một người nhà Woodcutter,” cô nói, quyết tâm khiến cậu hiểu ra. “Sunday Woodcutter.”

“Và nàng được an bài sẽ có một cuộc sống hạnh phúc,” cậu kết thúc câu nói của cô. “Ta đã biết chuyện đó.”

Sunday sững người. Tất cả những lời nói, câu từ quen thuộc, thân thương chợt đồng loạt dội về trong tâm trí cô. Lời đề nghị cô hãy trở thành bạn của cậu. Những lời đầu tiên cô đã nói với một chú ếch từ cách đây rất lâu, những ngày tháng khó khăn lắm lắm rồi.

Vạn vật quay cuồng quanh cô và mọi vật va vào nhau lách cách - dội rầm rầm - và xoáy vào tâm.

Grumble.

Rumbold.

Hoàng tử đã không hề bị ốm bệnh hay biến mất vì chuyến du lịch nghỉ ngơi. Cậu ấy đã bị bỏ bùa. Nụ hôn cuối cùng cô đã trao cho chú ếch đó, nụ hôn chan chứa tình cảm bạn bè và lòng biết ơn và... tình yêu, cuối cùng đã phá vỡ lời nguyền. Grumble không chết trong cơn bão đầy

sấm sét ấy. Mà, đúng hơn, cậu ấy đã hóa trở lại làm người, là người đàn ông đang đứng trước cô. Cuộc đổi chác vật hình cầu bằng vàng là kỉ vật hoàng gia, việc hoàng tử chọn cô giữa đám đông chỉ sau vài giây khi cô vừa tới. Cô đã lo lắng, đã tả tơi dần vật, quần quai khổ sở đến nhường nào! Cô đã tự giày vò bản thân vì sự biến mất của Grumble và sự hiện diện của hoàng tử. Cô đã tự hỏi rằng liệu có phải những tình cảm của cô không được đáp lại. Nhưng hóa ra chàng đã một lòng yêu cô suốt quãng thời gian ấy - và chơi đùa với cô như con rối trên dây.

Đôi mắt hoàng tử Rumbold lấp lánh, và cậu lại hôn lên những ngón tay cô. Chàng chắc hẳn là vui lắm trước việc chơi đùa cô như vậy. Chàng và những người bạn của mình chắc đã cười nhạo cô nhiều lắm. Bụng cô sôi lên. Ô, cô quả là một đứa ngốc.

Tiếng chó tru dưới ánh trăng vắng vắng xa xôi khiến cô sực tỉnh khỏi cú sốc, nhắc nhở cô rằng hoàng tộc đã lấy đi chính xác bao nhiêu người trong gia đình cô rồi. Jack Junior. Monday. Wednesday. Cậu sẽ không có được cô đâu.

“Ta yêu nàng, Sunday.” Cậu thú nhận.

Cô giật mạnh tay ra, quay người và bỏ chạy.

Lần này đám đông nhiều sự đã giúp cô: phụ nữ xứ Arriland đều quá phấn khởi khi cô rời khỏi lễ hội và tất cả đều sung sướng hạnh phúc kéo ồ tới hoàng tử trong phòng khiêu vũ và cản trở cậu đuổi theo. Sunday nghe thấy giọng những người chị gái mình gọi với theo cô, nhưng không bởi vậy mà cô dừng lại. Cô không dừng lại vì bất kì ai cho đến khi cô gặp Trix ở đường đi. Cậu ngồi trên những bậc thang ở đây, chờ cô.

“Tới đây,” cậu nói. “Anh sẽ chạy trốn cùng em.”

Cô không dừng lại để bảo với anh rằng điều đó là vô ích thôi, rằng hoàng tử sẽ phi ngựa bắt kịp họ, rằng những con chó săn của chàng sẽ cắn gót giày họ khi chàng tới. Họ cùng chạy, và những chú chim trắng muốt như tuyết bay theo con đường nhỏ trước họ. Họ chạy qua những cánh đồng và bụi cây, chạy, chạy mãi, cho tới lúc hơi thở của cô trở thành cơn dao cắt họng và tiếng vó ngựa sát sau họ. Họ dừng chân bên một hồ nước nhỏ.

“Chúng ta phải tiếp tục,” Sunday nói với Trix.

“Em không thể chạy thêm nữa.” Và cậu có thể sao?

“Họ sẽ đuổi kịp chúng ta,” cô nói.

“Vậy chúng ta sẽ trốn,” Trix nói.

“Bằng cách nào?”

“Em phải tin tưởng,” cậu bảo cô. “Giống như khi em viết lách hoặc khi mẹ nói vậy. Giống như khi những sợi lông cừu biến thành vàng và khi những hạt đậu nảy mầm rồi lớn lên vậy. Hãy kể một câu chuyện cho bản thân mình đi, Sunday. Hãy đan kết những câu từ trong tâm trí em lại. Nếu em tin rằng chúng ta có thể trốn, chúng ta sẽ trốn được.”

Sunday nắm chặt tay anh trai mình, nhắm mắt lại, và tin tưởng hết sức có thể. Cô tin tưởng mãnh liệt rằng khi hoàng tử dừng ngựa cạnh hồ, cô tin rằng chàng không nhìn thấy một người phụ nữ trong bộ váy màu bạc ánh sắc vàng cùng người anh trai liều lĩnh của mình, chỉ nhìn thấy duy nhất cái cây với những nụ hồng bạc và vàng cùng một tảng đá ở dưới gốc cây. Cô tin rằng chàng sẽ ngồi trên tảng đá và gục đầu xuống, tay ôm quanh đầu, và rằng khi đôi vai chàng rung lên, không phải là chàng đang cười. Cô tin rằng chàng đứng lên, hái một bông hồng từ cái

cây nơi hai chú chim trắng muốt uể oải kêu gù gù, và cưỡi ngựa quay trở lại lâu đài. Và khi chàng đã đi khỏi, cô tin rằng Trix đứng lên và vịn vẹo tấm lưng đau nhức, và rằng cô chạy bên anh ấy, với chân trần, suốt quãng đường về nhà và sả vào vòng tay đang ngóng trông của dì.

Chương 18: Cảnh tượng hân hoan

Velius chính là người đầu tiên tìm thấy cậu ta khi cậu đang bị sảy chân ngã xuống lòng sông và cố gắng hết sức dẫn ngựa về nhà. Còn Erik có thể là người đầu tiên nhìn thấy cậu ta bỏ đi và cũng là người đầu tiên có phản ứng trước những báo động, nhưng Velius mới chính là người đầu tiên trò chuyện cùng những chú ngựa. Người anh họ mang máu phép của Rumbold đã từng đi qua vùng đất này như lời đồn đại.

“Rumbold! Rumbold, anh có nghe thấy em không?” Khuôn mặt của Velius đã ở ngay nơi ấy. Đôi mắt của hoàng tử trở nên buồn lặng, nhưng tiếng gọi của người em họ đã vang lên cách đây rất nhiều dặm. “Anh ơi!” Rumbold còn không thể cảm nhận được tiếng vỗ tay đầu tiên nữa. Tiếng thứ hai chỉ nghe thấy râm ran.

“Velius đây ư?”

“Anh đang làm gì ở đây vậy? Tại sao anh không trở lại với ngựa của anh đi? Nó đã có thể dẫn anh về nhà.”

Miệng cậu đã trở nên khô khốc. Có vị như cát, muối và máu.

“Anh không thể nhớ mọi chuyện đã diễn ra như thế nào nữa...” Cậu kể lại, “và anh không thể... anh không thể...” Ở tay kia, vị hoàng tử giữ lấy một bông hồng làm bằng vàng và bạc, những cánh hoa đã bị đập vỡ. Trên những vết thương mà cây gai đâm vào tay cậu xuất hiện những đường châm đỏ. Hương vị của màu xanh và ánh mặt trời tỏa ra xung quanh.

“Đó là gì vậy?” Trước khi Velius thốt ra những từ ngữ cuối cùng, bông hồng đã trở nên thật hoàn mỹ, xinh xắn, lóng lánh ánh vàng ánh bạc.

“Điều này có sự tuần hoàn,” Rumbold giải thích, và rồi cười òa tưởng như tim cậu sắp nổ tung. “Chúa ơi, Velius à, đây là tất cả những gì anh đã để lại cho cô ấy.” Cậu nghĩ cậu ắt hẳn đã đẩy mình vào tình thế nguy hiểm nhất. Cậu đặt bàn tay lên ngực mình. Cậu sẽ cảm thấy đau nếu hít thở quá sâu. Luồng không khí mà cậu hít vào để thét lên thảm kịch của chính cậu, thật dài và ồn ã, thật hết sức đau khổ.

“Chúng ta có nên tiếp tục câu chuyện về cô ấy nữa không?,” Velius hỏi.

“Làm ơn mà,” Rumbold cầu khẩn người em họ của mình. “Em hãy quay trở lại vương quốc nhanh nhất có thể để ngăn lão tiều phu rời đi. Đây,” - cậu vượt cái khuy áo bị kẹt - “đây là điều anh cần phải bàn bạc cùng cha của Sunday.” Cậu xé dọc áo lót để cổ hở và cảm nhận làn không khí vờn trên da thịt, và cũng không chịu rời chiếc giày cậu đang cầm trên tay. “Ông ấy chắc sẽ nghe anh.”

“Đúng vậy, thưa hoàng tử.” Và rồi Velius bỏ đi.

Rumbold đổ ngã khụy xuống trên đầu gối. Cậu bắt đầu với miếng bơ ngon tuyệt hảo trên tay, rồi nén nỗi buồn trong lòng thành cơn giận dữ. Cậu để cho nỗi uất hận tràn ngập cơ thể mình với nguồn năng lượng, giống như thể lần đầu tiên cậu tìm thấy Velius ở khu đất huấn luyện. Sau khi cậu đã nốc hết ly nước và trút một cốc khác lên đầu mình, một người lính giúp cậu quay trở lại yên ngựa.

Với mỗi bước ngựa chạy, nỗi giận của Rumbold lại càng tăng gấp bội. Cậu nổi điên với từng

đoàn người hát rong khi họ hát một bài ca tình yêu. Cậu phát ghét những cô nàng cười rúc rích ở phía hành lang và những kẻ ngu ngốc giả tạo hái những bông hoa dại để làm mình trở nên màu mè. Cậu tự giận dữ với chính mình khi phải sống những ngày cuối cùng này trong niềm mơ mộng. Thật là một sự giả dối. Một nụ hôn không thể làm nên tương lai. Một tình yêu đơn phương không tạo nên cuộc sống.

Khi cậu gần đi đến gần sát vương quốc, cậu tỏ vẻ coi khinh những gia đình đang cầu nguyện, những con người bận rộn cột nhả, và cả những đám cưới... và cậu đang trên lưng ngựa của mình. Cậu đã từng có những người cô và những bà tiên đỡ đầu. Cậu phát ốm với cái chết của những người cha, kể cả cha của Sunday và cả cha cậu. Họ là ai mà dám bức chế lối sống mà cậu đáng được sống? Tại sao tất cả những điều cậu làm lại bị ảnh hưởng bởi tiếng khóc thút thít của một thế hệ đã qua?

Bây giờ thì cậu đã nhớ làm sao để ngựa phi nước đại. Đúng lúc vào đến sân trong, cậu cảm thấy ghét những gã tiểu phu, và cậu đã nhớ cách xuống ngựa mà không cần giúp đỡ. Khi cậu đi đến lối vào lớn, cậu lại ghét vùng đất Arilland và tất cả những vị vua đã từng sống nơi này, thế là cậu nhớ lại được đường đến phòng khiêu vũ mà không chẳng cần chỉ dẫn. Khi cậu bước đi trước cổng thư viện và gặp ngay lão tiểu phu, nỗi uất hận từng giữ cậu bình tĩnh và điềm đạm nay đã vỡ òa qua giọng nói của cậu.

“Cô ấy bỏ đi bởi chính ông đấy,” Rumbold thì thầm. Sự tĩnh lặng tràn ngập khắp phòng khiêu vũ. Con quỷ của sự giận dữ bên trong cậu đã nuốt chửng cả sự đau yếu. Những chuỗi hạt thủy tinh trên chiếc giày nhỏ xíu cắt vào da thịt cậu. “Cô ấy rời bỏ ông bởi nghĩ mình đã phản bội gia đình. Ông đã nói với cô ấy chưa?”

Cha của Sunday lau sạch nước dãi trên má Rumbold với đôi bàn tay tưởng như có thể làm xương của cậu mềm nhũn ra như bánh mì. Đôi bàn tay ấy đi cùng với cánh tay và khuôn ngực rộng như những tán cây ở khu Wood. Khuôn mặt đau khổ của lão tiểu phu vẫn thật khó đoán. “Tôi không hề nói gì với Sunday.”

“Vậy thì ông đã không kể với cô ấy chuyện gì?”

Lão tiểu phu nhìn ra phía cửa, ở ngoài kia có thể nghe thấy sự hân hoan tràn xuống khắp hành lang. Rumbold cúi đầu trước Erik; lính cận vệ khép các cánh cửa và đứng trước mặt họ, phòng trường hợp người lạ xông vào. Wednesday vẫn ở giữa lễ hội đám cưới; không có cách nào khiến cô có thể xen vào cuộc gặp gỡ này. Monday đã có mặt, và những thành viên còn lại của gia đình, lão tiểu phu, đã cứu Trix. Velius đứng bên cạnh chiếc ghế được gắn cánh ở phía sau và được bao bọc trang trí lộng lẫy nơi Monday đã ngồi.

“Chúng tôi gọi đó là Câu chuyện bị cấm,” lão tiểu phu kể. “Không ai trong gia đình tôi được biết sự thật về nó.”

“Câu chuyện bị cấm kể về Jack và những người ở chôn hậu cung,” Peter nói.

“Và cả con gái của Sultan,” Friday thêm vào.

“Chị gái của Sultan chứ,” Saturday ngồi trên ghế, chữa lại lời của chị gái. Đôi mắt cô sáng và đôi má cô ương bướng; dường như nỗi đau khủng khiếp không thể phá hủy được tinh thần cô.

“Không đâu, các con của ta ạ. Câu chuyện bị cấm là kể về Jack.” Ông nhìn về phía Rumbold - “và về vị hoàng tử.”

“Sao cơ ạ?,” Peter hỏi.

“Sao cha không hề kể cho chúng con?,” Friday thắc mắc.

“Vì câu chuyện bị cấm,” lão tiều phu thanh minh.

“Câu chuyện bị cấm kể cho tất cả chúng ta,” Velius nói, “bởi bà tiên đỡ đầu Joy.”

“Dì Joy,” Saturday cãi lại, và rồi thì thầm điều gì đó về cái rìu.

“Cách duy nhất để giữ một điều bí mật là đừng bao giờ nhắc lại nó,” Erik nói, “tất cả chúng ta, những người đã ở đó, đều phải mang một gánh nặng.”

“Tôi lại nghĩ đã đến lúc chúng ta nên dừng việc giữ những bí mật,” Rumbold nói, “bởi vì điều đó sẽ khiến những mối nguy được dập tắt,” cậu không thể thốt ra tên của cô, “cô con gái trẻ tuổi nhất của ông. Không còn một ai sẽ gây nên nỗi đau.”

“Con bé nghịch ngợm nhưng nó cũng là niềm tự hào của ta,” lão tiều phu đáp lời.

“Của tất cả gia đình chúng ta cha à,” Monday nói, “Gia đình không nên giữ bí mật.”

Lão tiều phu ngồi xuống bên cạnh Seven trên ghế sofa. Vóc người Seven nhỏ nhắn, như cô em út vậy, những đường hằn sâu trên khuôn mặt từ một cuộc sống không sung túc và khuôn miệng nhỏ ít nói. Trong tâm trí của Rumbold thì như thể bà thuộc về sân sau của một ngôi nhà đồ sộ bên lề khu rừng, chuẩn bị cất quần áo đã khô chỉ ngay trước một trận bão lớn. Và giờ đây bà ngồi trước mặt cậu với bộ quần áo lông lầy, bà đã là mẹ của các hoàng tử và nữ hoàng, và nếu không kể ra thì còn nhiều hơn cả thế nữa. “Hãy kể cho tất cả chúng ta” là tất cả những điều bà nói.

Và bởi tiều phu Jack Woodcutter không thể từ chối yêu cầu của vợ mình, ông ngồi xuống bên cạnh đồng lửa và nói vòng vo về câu chuyện.

“Tôi sẽ kể cho mọi người về câu chuyện cuộc đời mình, để mọi người có thể hiểu rõ hơn,” lão tiều phu bắt đầu. “Khoảng năm năm trước, một gói bưu phẩm được chuyển tới tôi từ vương quốc. Đó là huy chương của Jack Junior, đó là món quà đặt tên từ bà tiên đỡ đầu của nó, và điều đó đã làm hỏng cả cuộc đời của nó. Cái mà tôi đang đeo đây,” lão tiều phu cởi cúc áo của mình và kéo chiếc huy chương từ chiếc cà vạt. “Trong gói bưu phẩm đó còn có cả một bức thư từ hoàng tử. Cậu ấy đã để cho tôi biết phòng trường hợp chiếc huy chương thuộc về quyền sở hữu của cậu, và những chi tiết về Jack...”

“và cái chết của anh ta,” Rumbold tiếp lời khi lão tiều phu không thể tiếp tục kể. “Lễ hội săn bắn mà ta dẫn đầu đã săn được một con sói, sâu phía trong rừng. Đó là con sói lớn nhất mà tất cả mọi người trong đoàn chúng ta từng nhìn thấy. Khi ta xẻ thịt nó ra, thì chiếc huy chương đang ở trong bụng nó.” Rumbold đột nhiên cảm thấy như con dao găm đang ở trên tay mình, cùng với bộ da của con thú, và dòng máu đang sôi sùng sục trên những ngón tay của cậu. Cậu tự hỏi liệu mọi kí ức ấy có thể đưa cậu về lại với những ngày tháng hào hùng.

“Vậy Jack đã bị con sói giết như thế nào?” Peter thắc mắc. “Dường như anh ấy đã bị giết như một con chó ngoài biên giới vương quốc.”

“Jack không chết ở đấy,” Rumbold trả lời. “Ta biết, bởi cái ngày mà anh ấy bị nguyên rửa ta cũng bị lời nguyên đó giáng xuống.” Cậu trông đợi sẽ có những tiếng thở hổn hển trước thông tin đó, nhưng đáp lại cậu chỉ là một sự im lặng. Đây là một gia đình mà mọi biến cố lạ luôn là chuyện thường ngày, nơi mà mọi cuộc thám hiểm của họ đều có thể lấp đầy những trang sách trong thư viện ở xung quanh họ. Gia đình này cũng biết về nhiều chuyện: làm thế nào để kể chuyện và lúc nào là thời gian thích hợp để lắng nghe. “Như các bạn đã biết, bà tiên đỡ đầu của

tôi đã nguyện rửa Jack.”

“Dì Sorrow,” Saturday nói.

“Đúng vậy, nhưng sau khi điều đó xảy ra, bà tiên đỡ đầu của Jack đã xuất hiện.”

“Dì Joy,” Friday nói.

“Sự thực là như vậy. Bà dì Joy của các bạn đã sử dụng năng lực của mình để rút ngắn thời gian mà Jack bị nguyện làm chó xuống chỉ còn một năm. Sau đó bà đã giáng lời nguyện xuống đầu tôi. Ôi ngày sinh nhật tuổi 18 của tôi, tôi đã phải sống một năm trong lột ếch.”

“Thật sao?” Monday hỏi, để làm sáng rõ sự thật rằng Rumbold sẽ không bao giờ trẻ lại như ngày xưa được nữa.

“Trong một lần cố hết sức phá vỡ lời nguyện, Sorrow đã hoãn lại lời nguyện trong một năm, năm nào tôi không nhớ rõ nữa, và cũng là cái năm mà tôi cũng không chắc tôi có thể tự hào mà kể lại chi tiết. Cuối cùng thì, nhiều tháng trước, lời nguyện đã được giải.”

Peter là người nhanh nhẩu nhất. “Nhiều tháng trước ư? Bây giờ anh có là ếch nữa đâu?”

Thêu bằng vàng bạc và trên chuỗi hạt bằng thủy tinh lấp lánh. “Một cô gái đã tìm thấy niềm hạnh phúc của tôi khi thắc mắc về cánh rừng mới chỉ một ngày trước. Chúng tôi đã trở thành những người bạn. Cô ấy trở lại vào mỗi buổi chiều và kể tôi nghe những câu chuyện về gia đình kì diệu tuyệt vời của cô ấy: từ cái chết của Tuesday và đám cưới của Monday cho đến thân hình của Thursday và cái kim của Friday. Tôi đã yêu cô ấy, và tôi cũng yêu tất cả các bạn, tôi không thể nhớ cuộc sống trước đây của mình. Các bạn là tổ ấm duy nhất mà tôi từng biết.”

Phu nhân Seven nói. “Cậu chính là chủ nhân của vật hình cầu bằng vàng.”

“Vâng, thưa bà.” Rumbold cúi chào. “Tôi thấy có trách nhiệm với mọi chuyện đã xảy ra, và do vậy tôi muốn giúp. Sunday đã hôn tôi với lòng biết ơn vào hôm đó và chạy về nhà, vì vậy cô ấy không thể thấy được...” Cậu nhìn vào chiếc giày, không dám chạm vào ánh mắt của ai. “Cô ấy không thể thấy được đó chính là tôi.”

“Ôi, điều này thật lố bịch. Vậy tại sao cậu không kể cho cô ấy biết?” Erik hỏi. Saturday trông có vẻ đắc chí khi lợi thế thuộc về mình.

“Tiếp đi nào,” lão tiều phu Jack nói với các cô con gái trẻ của mình, “các con nghĩ rằng các con đang chờ đón tình yêu của người đàn ông mà cha khinh miệt sao?”

“Đúng vậy ạ,” Saturday trả lời không nao núng.

“Em không phải là Sunday,” Friday nói.

Lão tiều phu đáp lại. “Không, các cô gái chiến binh của ta, con bé cầm rìu không tốt lắm đâu.” Các anh chị em cười khúc khích về câu nói của cha họ, Saturday cũng vậy. Rumbold ghen tị với lão tiều phu về khả năng xáo động cảm xúc mọi người trong phòng của ông. Nhưng vẫn có một người không thể kiềm chế được bản thân.

“Một năm,” phu nhân Seven nói với chồng bà, “Con trai của tôi không chết, và cậu không hề nói với tôi. Sao cậu có thể làm vậy?”

“Với lòng tôn kính, thưa bà,” Rumbold nói: “Khi Joy giáng lời nguyện, bà ấy đã cấm chúng tôi

không được nói với bất kì ai. Thời gian trôi qua, tôi nhận ra điều đó là vì sự an toàn của mình và sự yên bình của cả vương quốc. Tôi ngăn cấm chồng bà là bởi ông ấy đã khám phá ra sự thật về câu chuyện của Jack, và do đó ông ấy cũng có thể tìm ra câu chuyện về tôi.”

“Mọi người trên vùng đất đã biết rõ rằng người thừa kế quyền lực của xứ Arilland đã bị hóa thành ếch,” Velius kể. “Cả vương quốc còn có thể phạm sai lầm khi đang giảng một bài học cho một cậu bé.”

Bà Seven trách chồng bà: “Ông đã không hề kể cho tôi.”

“Bởi bà nghĩ thằng bé đã chết,” lão tiều phu giải thích với vợ mình. “Bà có muốn biết rằng thằng bé vẫn sống mà nó không hề muốn trở về nhà không?”

“Chẳng khác gì cả,” bà Seven nói, “Cho dù thế nào đi chăng nữa, thì tôi vẫn nghĩ như vậy sâu thẳm trong trái tim tôi. Và dù ở đâu tôi cũng sẽ nghĩ như thế.” Lão tiều phu đứng dậy và đi qua căn phòng để ôm lấy vợ mình. Bà đã không khóc. Friday bắt chợt khóc thay cho mẹ mình.

“Tôi chỉ tìm thấy tấm huy chương trong dạ dày con sói, Rumbold giải thích, “không hề có thứ gì khác. Hoàn toàn có khả năng là Jack vẫn còn sống.”

“Cậu ấy là một chiến binh,” Erik nói.

“Đừng làm cho niềm hi vọng bị lạc hướng,” lão tiều phu răn đe.

“Tôi đã gặp một cô gái tỏa sáng như ánh mặt trời. Bỗng nhiên tôi cảm thấy lạc quan về mọi thứ.” Nụ cười của Rumbold dần trở nên mờ nhạt. “Ngoại trừ sự thật là tôi sẽ không bao giờ còn được gặp cô ấy nữa.” Cậu tháo chiếc giày ra khỏi mình, sẵn sàng nếu ai muốn cầm lấy nó. “Tôi sẽ vô cùng cảm kích nếu các bạn có thể trả lại cô ấy, với lời xin lỗi chân thành nhất của lòng tôi.”

“Cậu có yêu con bé không?” Lão tiều phu chính là người đặt ra câu hỏi, và mọi người đều mong chờ câu trả lời của hoàng tử.

“Có,” cậu đáp lại không chần chừ. Đúng vậy, cậu yêu cô ấy. Đúng, cậu mong chờ cô. ĐÚNG, trái tim cậu đang gào thét.

“Và do đó cậu sẽ đưa lại chiếc giày cho con bé, chính cậu đấy,” lão tiều phu nói, “với sự cầu mong của chúng tôi.”

“Nhưng tôi không thể.” Sunday đã làm cho mọi sự rõ ràng tuyệt đối rằng cô không còn muốn liên quan gì với hoàng tử nữa.

“Chúng tôi chuẩn bị đi đây,” bà Seven nói, “Cậu có muốn tham gia cùng chúng tôi không?”

“Cô ấy cần gia đình của mình ngay bây giờ,” Rumbold nói, “Cô ấy không cần... Cô ấy không muốn....” Những từ ngữ lại một lần nữa trở nên ngu ngốc và không hề thích hợp. “Mọi người nên đi đi.”

“Nhưng rồi cậu sẽ sẵn sàng,” lão tiều phu đáp lời.

“Làm ơn hãy chuyển những điều ước tốt đẹp nhất của chúng tôi đến cha cậu và hoàng hậu mới của ông,” bà Seven nói, “và chúng tôi cũng vô cùng xin lỗi về sự ra đi vội vã của mình.”

Rumbold cúi đầu. Bà Seven khẽ nhún người. Tất cả những đứa con trong gia đình họ cùng đứng

dậy và làm theo nghi lễ. Velius chỉ cho họ đường ra khỏi thư viện và quay trở lại sảnh chính. Saturday, tiều tụy trên ghế ngồi của mình, chớp mắt nhìn Rumbold cho đến khi Erik đẩy cô đi. Khi Friday đi qua, cô thì thầm: “Hãy đến sớm nhé!”

Rumbold nhìn họ đi xa dần. Đây là gia đình mà cậu mong ước bấy lâu nay. Cậu cầu Chúa xin họ sớm trở lại. Với tất cả sức lực còn lại, cậu nắm chặt chiếc giày bằng vàng bạc ngu ngốc, chiếc giày cũng trống rỗng như khoảng trống trong trái tim cậu. Xa Sunday, cậu chỉ còn một mình cô đơn.

“Ta cần những kí ức quay về,” cậu nói với căn phòng trống. “Làm ơn mà.”

“Câu hỏi là cậu có thực sự muốn chúng quay về không?” Cú nghĩ Sorrow đang đứng bên cạnh cậu bên ghế sofa và nhấp một ít trà. Nhưng đó không phải Sorrow, đó là người chị gái sinh đôi của bà ấy.

“Cậu có muốn nhớ lại những bi kịch, những nỗi sợ hãi, những chuyện rắc rối, và cả trái tim tan vỡ?” Một chút bọt bóng nổi lên trên mặt nước trà và làm hoàng tử cuộn mình nhớ về theo điệu hát của chim trời trong một ngày nắng ấm khi cậu mới 10 tuổi.

“Quá nhiều cái chết và sự phá hủy. Đó chỉ là một gánh nặng lớn và khủng khiếp cho bất kì ai phải chịu đựng nó. Ta muốn hỏi cậu một chuyện thật rõ ràng: phải chăng “lời nguyện” thay đổi và tái sinh, mọi thứ đã thay đổi tất cả. Quá khứ của cậu vẫn chỉ là quá khứ. Hoàn toàn trôi qua rồi. Cậu là một phiên đá sạch sẽ, chàng trai ạ.” Joy kéo hai bọt trà vào cạnh nhau; con ngựa của Rumbold bị trượt chân trong màn mưa và gãy chân, mùi thơm của bánh nướng vị anh đào lan tỏa. “Nhưng chỉ khi cậu thực sự muốn thế.”

Bà bước đến, chậm rãi nhấp ngụm trà như thể nó không bị quây vòng bởi một làn sương khói dày đặc. Những quả bóng dần trôi xa khỏi tầm mắt của Rumbold. Những cuốn sách trong thư viện đã biến mất, cùng với những bức tường của kinh thành. Chỉ có hai người họ cùng với làn sương, cùng chiếc ghế trường kỉ và tách trà. Một quả bóng trôi đi; một quả khác phản chiếu hình ảnh làn môi đỏ thắm của người phụ nữ xinh đẹp khóa thân. Cậu không chạm vào những quả bóng.

“Bà nghĩ tôi nên làm vậy sao? Bà nghĩ rằng tôi đã sẵn sàng?”

Joy chỉ cười, một âm thanh nghe hệt như âm thanh mà cậu từng nghe ngay trước khi cả thế giới chìm vào bóng tối. Thật kì lạ là hai người chị em trông quá giống nhau, Joy và Sorrow, lại quá khác nhau về nội tâm. Điều cười này chỉ là đùa cợt, không hề có ý đồ gì; hiểm độc, nhưng không có ý thù hằn; cho cậu, chứ không phải vì cậu.

“Cậu bé à, không ai sẵn sàng cho bất kì điều gì. Ta sẽ không kết tội cậu vì điều đó đâu. Cuộc sống mà không có trải nghiệm thì sẽ như thế nào đây?”

Rumbold thoáng nghĩ có thể cậu có khả năng hoàn hảo để sống một cuộc sống tuyệt vời và không biến cố khi về già. Thanh thản, mạnh khỏe và tốt bụng, vui tươi.

Joy lại thổi những quả bóng ướt át ngay trước mắt cậu. Trong đó có hình một con ếch và một cô gái với những nốt tàn nhang trên mũi trong ánh nắng vàng lốm đốm giữa khu rừng và một điệu cười khác biệt. Đây không phải là thứ mà cậu đã quên; cậu nhớ tất cả những hình ảnh của khoảnh khắc ấy. Mọi màu sắc, âm thanh và mùi vị. Kí ức đặc biệt này chỉ đơn giản là điều mà cậu muốn giấu giếm trong thâm tâm, và cậu cảm thấy tự xấu hổ.

Khung cảnh đã mờ nhòa và để cậu lấp lánh trong đôi mắt của Joy, một màu tím sâu thẳm như giây phút chạng vạng cuối cùng trước khi bóng tối sà xuống và sau đó là màn đêm bất tận. Cậu

cảm thấy lạc lõng trong giây phút ấy, và vẫn không thể quên tâm hồn đang đau buốt của chính cậu.

“Cậu đã bao giờ tự hỏi mình sao cậu có thể kết thúc chuỗi ngày đó chưa?”

Một quả bóng khác lại vỡ òa: Rollins đã lấy những trang sức bằng vàng của mẹ cậu sau đám tang. Cậu xua điều đó ra khỏi tâm trí. “Điều đó và cả trăm lần hơn thế sẽ không bao giờ đem đến cho tôi thứ mà tôi muốn có nhất trên thế giới này,” vị hoàng tử trẻ nói với người đầy tớ của mình.

“Bà đã cố ý để tôi ở đó. Vì lí do gì?” Tại sao bà lại để cậu gặp gỡ tình yêu của đời mình rồi lại độc ác đập vỡ trái tim cậu?

“Ta không thể chữa lành mọi vết thương trên thế giới này,” bà nói.

“Chúng ta có thể cứu được Wednesday không?” Cậu hỏi.

“Chúng ta sẽ thử,” bà nói, “Đôi lúc tôi có thể dẹp được đồng hỗn loạn đấy.” Bà đưa tay ra khỏi phía mình. Tách trà đã biến mất, ghế trường kỉ cũng vậy, và đôi giày đen gọn gàng của bà bay liệng ngay trên những bọt bóng sương mù lạ kì. Sắc màu lấp lóa từ năng lực của bà làm hoàng tử chói mắt. Chuỗi vòng đá chạm trở trên cổ bà lấp lánh.

“Nhưng trước tiên, hãy nói cho tôi biết. Cậu thực sự muốn chúng trở lại chứ?”

Tâm trí cậu vẫn quá mỏng manh để chứa đựng những hoài niệm, và cơ thể cậu thậm chí còn mềm yếu hơn thế nữa. Ngay lúc ấy hàng loạt bong bóng bay lên ở mọi nơi, một điều đáng quý của cuộc sống, bóng bay dày đặc đến nỗi cậu đánh mất hình ảnh của Joy trong tầm mắt. Thật dễ dàng nếu cứ để bong bóng trôi nổi như thế và để cho tâm hồn tội nghiệp của cậu yên tĩnh. Nhưng, “Tôi cần chúng,” cậu nói, “Tôi không thể là chính mình nếu thiếu chúng.”

Giống như Sunday.

“Câu trả lời tuyệt vời,” bà nói, ngay trước khi cả thế giới bùng nổ.

“Khi cậu thức dậy, hãy ở yên đây. Đừng cố đứng dậy. Cậu sẽ không muốn bị vực dậy khi tâm trí cậu trở về.”

Rumbold cuộn mình trên ghế trường kỉ và cảm thấy dạ dày trống rỗng với lọ rau củ bên cạnh.

“Anh nên gửi một bức thư cảm ơn tới ngài Jon Stafford,” Velius nói, “Đó là một món quà đám cưới.”

Rollins đã làm một chiếc khăn mùi soa và một chiếc cốc thủy tinh nhỏ nhắn. Rumbold lau miệng và xiên lại rau củ. “Hãy để chúng lại khu vườn đi,” cậu ra lệnh cho người lính gác bên cửa thư viện.

“Đáng lẽ tôi không nên cho cậu uống loại rượu đó,” Erik nói.

“Đó không phải rượu,” Rumbold đáp lời, nuốt chửng thức ăn để dạ dày im tiếng. “Ta đã ở ngoài đó bao lâu?”

“Đủ lâu để em thấy gia đình anh quay trở về nhà an toàn,” Velius trả lời ân cần.

“Đủ lâu để lễ hội trở thành... à ừm, lễ hội kết thúc.” Erik kể lại.

Vị hoàng tử gật đầu. “Ta đã nhớ lại,” cậu nói một cách ngờ vực. Và sau đó phần nộ hơn, “ta đã đưa chúng quay về.” Cậu nuốt vị cay đắng với một ngụm nước. Cùng lúc, không ai trong số những người bạn của cậu thốt lời. Họ không hề quên điều gì. Họ vẫn luôn biết cậu đã là gì và đã từng là ai. Họ không ngăn cản cậu, như bao người khác cũng thế. Khi Rumbold tìm đến sự giúp đỡ của họ, họ đã giúp cậu. Và giờ đây họ vẫn đứng bên cậu. Rumbold cố đứng dậy. “Tôi cần phải đi tìm cô ấy.”

Với một bàn tay, Velius đẩy cậu trước khi cậu ngã xuống. “Em cần trở lại giường,” Velius nói, “hoặc được đưa đến đó.”

“Tôi có thể tham gia vào việc chuyên chở,” Erik nói. “Nhưng tôi sẽ bị nguyên rửa nếu tôi đưa cậu đi vòng quanh kinh thành. Cậu không đủ sức để làm điều đó.”

Rumbold túm lấy khuỷu tay Velius. “Tôi cần cô ấy.”

“Khi cô ấy thấy anh chân thành như thế nào, anh khốn khổ như thế nào,” mũi anh phập phồng, “và anh hơi hám như thế nào, em chắc rằng cô ấy sẽ nhảy vào vòng tay anh và tự hỏi tại sao cô ấy đã bỏ đi.”

Rumbold đáng ra nên biết nhiều hơn là quay trở lại gia đình tìm sự giúp đỡ. Và chắc chắn là Erik nên hiểu thấu đáo hơn.

“Ngài đã nôn lên khăn choàng,” người lính kể lại.

Rumbold đã nôn hết lên khăn choàng mọi thứ trong ngực cậu. Nó nằm lộn xộn xấu xí trên đôi tai cậu, và một trong những huy chương loằng ngoằng trên má cậu bởi cậu đã tháo nó. Sự cố gắng đã nốc hết sinh lực của cậu. Rollins điềm tĩnh lau sạch khăn choàng.

“Tốt thôi,” Rumbold nói. “Tôi sẽ đi tắm, ít nhất là như thế. Các cậu sẽ ở lại đây chứ?”

“Cha anh và cô dâu của ông vừa mới bỏ đi nhiều giờ trước.” Velius nói. “Chỉ còn lại một số thứ nữa thôi.” Cậu kéo Rumbold ra khỏi trường kỉ và giúp cậu đi giày, và bước từng bước vào phòng ngủ. Erik và Rollins đi theo sau.

Âm thanh vọng ra từ nhà tắm nhanh chóng vang ra xa. Đại sảnh vẫn trống rỗng và họ đang những giờ phút ngắn ngủi của buổi sáng. Sự tĩnh lặng làm sáng tỏ đầu óc của Rumbold về những gì mà Velius nói. Nếu Wednesday và cha cô đã đi, thì có thể là đã muộn rồi. “Đợi đã! Chúng ta cần...” Rumbold bắt đầu, khi mà hai chiếc chân đèn nến dần nhấp nháy trên sảnh. Mặc cho cậu định làm gì, bóng tối cũng đứng về phía cậu. Cậu chỉ ước họ có thể tìm cách cho cậu mượn nguồn năng lượng mà cậu đã đau đớn mất đi.

Rollins, Erik, và Velius đều quay lưng lại với hoàng tử, bao quanh cậu như một tam giác bảo vệ.

Erik rút ra một chiếc dao găm. Rollins cuộn trong chiếc áo choàng của Rumbold, chiếc huy chương sáng lấp lánh.

Rumbold vòng tay qua Velius và siết chặt. Người em họ của cậu giữ sự điềm lặng và vội vã truyền một phần sức khỏe và tuổi xuân của mình qua đường dẫn ma thuật của họ. Velius chuyển nguồn năng lượng cho cậu. Rumbold biết rằng từng ấy là chưa đủ và cậu sẽ dùng hết nó trong buổi bình minh đang tới nhưng cậu tự cảm thấy dần đỡ mệt mỏi hơn so với vài giây trước đó. Làn da của Velius như bốc cháy, và Rumbold ngửi thấy mùi da thịt cháy khét. Tất cả

những hình ảnh trước mắt cậu hiện lên ngày càng dữ dội. Bầu không khí như có luồng điện chạy qua. Cậu có thể nghe thấy tiếng đèn khao khát muốn thêm dầu. Cậu hít thở thật sâu và đứng thẳng dậy. Sau khi đám lưu huỳnh dần phai mờ, cậu thậm chí còn muốn lịm đi trong hương thơm của hoa tử đinh hương và hoa oải hương.

“Đó là mùa xuân.” Erik thì thầm. Nếu những người khác có thể nhận thấy mùi hương đó, Rumbold nghĩ, thì chắc cậu cũng không đến nỗi mất trí như cậu tưởng.

“Madelyn,” Velius hít thở.

“Em nhận ra mùi hương của mẹ anh sao?” Rumbold hỏi.

“Có ai cũng ngửi thấy không?” Rollins hỏi.

“Không,” Velius nói, “Em cảm nhận được bà ấy.” Anh trở vào những chiếc bóng của họ đổ lên tường. Ở giữa họ là một chiếc bóng thứ năm, như một bóng ma mỏng manh, mái tóc dài xõa xuống và một chiếc áo choàng. Velius và Rumbold bước sang bên để nhường chỗ cho người phụ nữ. Trên bức tường, có thể dễ dàng nhận thấy đôi cánh của bà đang rộng ra ôm lấy họ. “Trước đây bà không có đôi cánh đó.” Velius nói.

“Bà có kể từ khi anh bắt đầu thấy bóng ma của bà,” Rumbold kể lại, “Kể từ khi anh quay trở về.”

“Đúng cái đêm mà tôi đánh thức cậu dậy bên lò sưởi,” Rollins nói.

“Đúng vậy.”

“Đã có ai từ bỏ sự điên dại mà cậu không hề đề cập đến chưa?” Erik hỏi. Vấn đề không phải là hồn ma đó có thân thiện hay không, cậu không hề làm thất vọng những người lính của mình.

“Điều này xảy ra tối hôm qua,” Rumbold nói. “Những đốm sáng đã đưa tôi đến ngọn tháp.” Nó đã đưa cậu đến nơi cha cậu và Sorrow giấu bí mật của họ sau những cánh cửa đóng kín. Và... Wednesday! Mẹ cậu đã đưa cậu đến với Wednesday!

“Tòa tháp cao ngất trời đó ư?,” Erik thắc mắc, và Rumbold gật đầu. Thường dân hay gọi như vậy, bởi tòa tháp hầu như luôn giấu mình sau những đám mây. Có lời đồn rằng người có thể đi lên đến đỉnh tòa tháp sẽ tìm được mối liên hệ giữa Chúa và Gió trời.

“Tôi không phải là kẻ ưa độ cao.” Rollins thú nhận.

“Cậu có thể trở về phòng của ta,” Rumbold nói. “Erik, Velius và ta sẽ trông chừng nơi đây.” Cậu đưa mắt khỏi bóng đôi cánh lớn của mẹ cậu. “Ta sẽ ổn.”

Rollins trông có vẻ không tin tưởng lắm vào sự thể hiện gan góc của Rumbold.

“Hoàng tử sẽ ổn.” Erik nói.

Rollins nom còn ít tin tưởng hơn vào người lính cận vệ. “Tôi sẽ theo dấu, sẽ ổn thôi mà.”

“Càng đông càng vui.” Velius nói.

“Được thôi, thưa quý ông, chúng ta cùng đi chứ?” Rumbold nói.

Họ cùng đi với nhau, do đó Rumbold cảm thấy quãng đường đến tòa tháp như ngắn lại. Bóng ma của Madelyn bay tản mạn theo luồng sáng, đi theo họ dọc trên sảnh và đổ bộ lên phía cầu

thang.

Họ càng leo lên cao không khí càng trở nên lạnh lẽo. Gió trời thổi hút vào vết nứt trên chiếc cối xay gió và hát khúc nhạc tang thương. Rumbold nhanh chóng thấy hơi thở phả ra ngay trước mặt cậu. Cậu thấy cảm kích khi đã không tháo chiếc áo khoác bốc mùi khỏi chiếc khăn choàng. Cậu chạm vào vết u trên ngực mình, nơi cậu đã giữ chiếc giày của Sunday nằm yên vị gần trái tim cậu.

“Thực sự tôi không ưa độ cao chút nào,” Rollins lại than thở. Anh ta thả lỏng thân mình khi họ lên dốc.

“Tôi vẫn luôn ghét tòa tháp cao ngất trời này,” Erik nói khi họ đã trèo qua một ô cửa sổ bị che lấp bởi mây mù. “Không thứ gì nên cao hơn cả thiên đường.”

“Dù sao thì cũng không có cái gì như thế trong thế giới này,” Velius nói. “Hãy kể cho em đi, anh họ, anh hi vọng tìm thấy gì ở phía cuối chốn mê cung này?”

“Wednesday,” Rumbold trả lời. “Cha của anh và Sorrow... Anh nghĩ họ đang chuẩn bị làm điều gì đó với cô ấy.”

Velius tạm dừng nửa bước. “Không. Không phải bây giờ. Vẫn chưa. Ý em là, em hoài nghi, cuộc hôn nhân không thể sắp đặt việc đó nhanh như vậy. Không có đủ thời gian mà. Họ không cần sự ưng thuận của cô ấy, giả dụ là như thế, nhưng điều này quá mới mẻ, nỗi đau sẽ là không thể chịu đựng được. Không thể tưởng tượng nổi. Nỗi đau... Ôi, Chúa ơi.” Cậu ra hiệu chú ý. “Nhanh lên nào, các chàng trai! Không có thời gian nữa đâu!”

Và như thế là Velius đã biết. Rumbold tự hỏi người em họ của cậu đã như thế nào khi biết nhà vua là một kẻ giết vợ. Hoàng tử sôi sục muốn biết thực sự điều gì đã xảy ra cho mẹ cậu, về nỗi đau mà bà phải chịu đựng, nỗi khổ nhục nào đã đẩy bà về nơi chín suối, nhưng sẽ có thời gian cho cuộc nói chuyện. Ngay bây giờ, cậu cần tất cả những nghị lực mà cậu mượn được để đưa cậu lên những tầng lầu trên kia và chia sẻ với Wednesday một số phận tương tự như thế.

Rumbold chậm rãi giữ bước phía sau người em họ đang hăm hở của cậu, cẩn thận không trượt chân trên những phiến đá gồ ghề. Bóng ma của Madelyn vẫn bay dần dần chậm rãi trên đầu họ.

Bắp đùi của hoàng tử kêu thét hơn cả bàn chân của cậu. Hai lá phổi của cậu đóng băng lại với mỗi làn hít thở trong làn sương mù lạnh buốt đang bao vây lấy họ, nhưng cậu xác định sẽ nhìn thấy điều này đến phút cuối. Cậu nợ Sunday bởi những điều cậu đã gây ra cho cô. Cậu nợ mạng sống của chị gái cô.

Những tiếng thét đã theo những người đàn ông trước khi họ chạm đến đỉnh tòa tháp: một người đàn ông cùng một người phụ nữ, và còn có thể là tất cả những thiên thần ở thiên đường.

Ở phía trên cao này, trông những đám mây như những vị khách của kinh thành, làm đẹp thêm những tổ chim với làn sương khói. Những người đàn ông thì thoảng cảm thấy như bị mù mắt, vì nó làm vướng bước đi của họ. Những tiếng thét vang vọng qua những làn sương mù, phả lại từ những bức tường trống rỗng, và rung lên trong tai họ. May mắn là lớp sương khá mỏng và họ sớm đi qua được đó.

Rumbold đã phải trả một cái giá cho sự giải thoát khỏi đông hỗn độn, nhưng sự lạnh lẽo vẫn kéo dài. Bây giờ còn khó khăn hơn để thở, và nhãn cầu của cậu như quá lớn so với hốc mắt. Đó không phải do thứ nước ma thuật của Velius, anh ấy không bao giờ đi quá xa điều gì.

Họ hiện ra từ làn sương mù và thấy mình đang ở trước một cánh cửa tối, dày và giao thoa với

lần sương mù. Velius ngăn Rumbold trước khi cậu chạm vào nó. “Chúng ta đều không muốn chạm tay mình vào đó trước khi biết điều gì đang chờ đợi ta ở phía bên kia.”

“Wednesday,” Rumbold trả lời.

“Máu,” Rollins nói.

“Cái chết,” đến lượt Erik.

Madelyn không nói gì.

“Điều làm nên lí do tại sao chúng ta sắp sửa tiếp cận đến vị trí này đầu tiên.” Velius nói và anh nghiêng mình bên cửa sổ. Có một kinh thành với những tòa tháp hay một thiên đường bằng phẳng, người ta sẽ để nhiều cửa chớp để có thể nhìn bao quát dinh cơ tài sản của anh ta trong một ngày đẹp trời. Rumbold không chắc chắn có phải chính tổ tiên của cậu đã xây dựng tòa tháp hay không, nhưng cậu đã từng có một cái tôi rất lớn và đôi bàn chân rất khỏe mạnh. Tiếng thét vang đến tai họ không phải từ phía sau cánh cửa đồ sộ, mà từ những chiếc cửa sổ - điều đó có nghĩa là vẫn có một cửa sổ trong căn phòng đằng sau cánh cửa kia.

Erik bị kẹt đầu ở phía ngoài và nhìn bao quát bức tường của tòa tháp. “Chả thu thập được gì,” ông nói. “Anh đừng mong một trong số chúng tôi trèo xung quanh được.”

“Không,” Velius nói. “Chúng ta sẽ đi bộ.” Cậu giữ một tay bên cửa sổ, song song với biển mây ngay dưới chân họ, và nhắm mắt lại.

“Đợi đã!” Rumbold gọi. “Họ sẽ nhận ra là anh đang sử dụng phép thuật.”

Velius mở một mắt nhìn nghiêng vào cậu. “Ngay bây giờ, họ sẽ không nhận thấy rằng những bức tường của kinh thành đang đổ sập.”

Như vậy là đủ hợp lý.

Velius đưa mắt một lần nữa và thì thầm thứ gì đó nghe như “*Xalda*.” Trong chớp nhoáng, những làn mây được ánh trắng rọi xuống lung linh một màu xanh tím. Sau đó, Velius nháy ra khỏi cửa sổ.

Erik theo sau chậm hơn. Rumbold đến chỗ Rollins. “Cậu không cần phải làm điều này. Cậu có thể ở yên đây.”

Nhưng người hầu nhìn ra những đám mây và rồi bước vào cầu thang lộng gió. “Tôi sẽ đi đến đó,”

Rumbold nói. Rồi cậu đứng trên ngưỡng cửa, Rollins túm lấy tay cậu. “Nếu chúng ta phải chạm trán với sự vỡ đổ nào trên nền mây, tôi tin mọi người sẽ dẫn ta ra khỏi đó.”

“Dĩ nhiên rồi,” hoàng tử nói.

Nền mây không đàn hồi như Rumbold mong đợi: Nó giống như lớp vỏ dày hơn là lớp gỗ cứng. Ánh trắng sáng soi rọi bóng đôi cánh linh hồn Madelyn bay bên ngoài bức tường mà họ đang tìm kiếm.

“Bà có phiền không, thưa hoàng hậu?” Velius hỏi. Madelyn dang rộng đôi cánh để che chở họ khỏi tầm mắt.

Nhưng họ không cần đến điều đó, họ có thể đứng đó cười đùa mà không ai trong căn phòng có thể nhận ra họ. Trên bức tường có những hình vẽ tam giác màu trắng và đỏ với một ngôi sao ở bên trong. Ngay điểm thứ nhất của tam giác là Wednesday trong bộ váy cưới lộng lẫy, ống tay rộng, đầu ngửa ra sau, tiếng thét vút lên tận những vì sao. Cô như lấy lại được sức mạnh mà ba ngày trước cô đã truyền nó cho vị vua. Vị vua ngồi ở điểm thứ ba như một bức tượng, gầy guộc và khô khốc như một xác chết.

Một xác chết đội vương miện.

Trước mắt họ, Wednesday bắt đầu héo úa và co quắp. Cô xoắn mình như một cây dương xỉ trong trận bão tuyết. Miệng cô khép chặt, nhưng tiếng thét vẫn vang vọng. Chiếc váy cưới như gói cô lại trong màu trắng rồi nuốt chửng lấy cô. Mảnh duy nhất vẫn còn tồn tại là đôi mắt cô, đôi mắt màu tím đầy ám ảnh như hình hài của một con ngỗng trắng tinh khôi. Cô dang rộng đôi cánh và vỗ cánh trong điên dại. Tiếng thét của cô biến thành tiếng ngỗng trời cuồng điên.

Nhưng trong khi hình hài của Wednesday trở thành một con ngỗng, thì bóng của cô vẫn là bóng con người. Cô vẫn ở tư thế thẳng bằng, đôi cánh dang rộng, đầu cô nghiêng về phía sau, cổ họng không thể phát ra tiếng khóc trong sự hư vô bất lực.

Sorrow đã thất bại.

Nhà vua, người không chết như vẻ ngoài, với cánh tay gầy gò xương túm chặt lấy khoảng không. Bóng ông như cố túm lấy bộ váy của Wednesday và kéo cô về phía ông.

“Không!” Rumbold nhào tới bên cửa sổ. Velius và Erik chớp lấy cậu, nhưng họ không ngăn nổi cậu. Cậu lừa con ngỗng điên cuồng vào phía dưới một cánh tay để giữ cô không tự làm đau mình với đôi cánh đang vỗ mạnh. Cô dùng cặp mỏ chống lại cậu một cách mạnh mẽ nhưng cậu không để cô đi.

Không bị cản trở bởi sự có mặt của cậu con trai, nhà vua đưa tay giữ lấy Wednesday vô hình khỏi một cái bát đầy máu. Dòng máu Fey. Tất cả dòng máu đó là của Sorrow.

Rumbold bịt miệng như thể cậu đang cố xếp các mảnh lại với nhau. Nhà vua đã giết con ngỗng sau khi chôn cất Madelyn. Ông đã lấy cặp chiếc bóng của Madelyn, hút đi sức mạnh và những gì bên trong Madelyn cho đến khi không còn gì trong cơ thể của bà đổi lại, ông được sống dài lâu nhưng không còn là chính mình.

“Cha không thể giết con ngỗng này.”

“Người không phải con trai ta.” Cái xác chết ném những từ ngữ căm ghét vào Rumbold. Cậu đã tự nói với chính mình trong suốt cuộc đời, nhưng vẫn thật đau đớn. “Con sẽ đưa con ngỗng này tránh xa cha, và con sẽ ăn tươi nuốt sống nó, và sức mạnh của cô ta sẽ là của con mãi mãi.”

Nhà vua kéo một cái kim dài được tẩm độc ra khỏi đường viền áo chên của ông và nhúng nó qua máu. Khi ông lôi nó ra, nó như một sợi chỉ mảnh bằng máu sẫm, và nguyên chất. Rumbold im thin thít nhìn ông ta khâu một mũi khâu.

Ông ta đang khâu cái bóng của Wednesday với bóng của mình.

Ông lại khâu một mũi khác và ngồi thẳng dậy. Với mỗi lần kéo, nhà vua lại hút đi càng nhiều năng lượng và tuổi trẻ của Wednesday. Erik ném một con dao găm để ngăn ông ta lại, nhưng nó tan thành cát bụi dưới chân ông ta. Velius ném một tia chớp vỡ ra thành một trận mưa ánh sáng thần tiên.

Thêm một mũi khâu nữa, và tóc nhà vua chuyển từ màu xám sang màu vàng óng. Ông ta bắt đầu trở nên cao lớn như trước đây, và còn hơn thế nữa.

“Điều đó chắc chắn chưa bao giờ xảy ra trước đây,” Velius nói. “Tôi vẫn còn nhớ.”

“Chúng ta phải ra khỏi đây!” Rollins túm lấy ống tay áo của Rumbold và kéo cậu ra khỏi sự kinh hãi. “Nhanh lên!”

Bốn người đàn ông thoát ra khỏi cửa sổ của tòa tháp, quay trở lại trên nền mây bao la. Erik định trở lại lối cầu thang, nhưng Velius ngăn ông lại. Bóng ma Madelyn che kín lối đi.

“Không phải đường đó,” Velius nói. “Chúng ta phải chạy.”

Như những chiếc tàu họ chạy nước rút trên nền mây tươi sáng. Đúng như Rumbold từng nói, cậu mong đợi một sự bùng nổ nào đó trên bề mặt, nhưng điều đó không diễn ra. Cậu tự hỏi nhà vua sẽ mất bao lâu để hoàn thành những mũi khâu, và chính xác là ông đã trở thành loại quỷ dữ nào. Wednesday là người vợ có dòng máu Fey cao quý nhất mà ông từng có; không nghi ngờ gì nữa... Rồi Rumbold nghe thấy tên cậu được gầm vang ngay sau lưng họ.

Tiếng gọi giận dữ và vang vọng nhất cậu từng nghe. Những người đàn ông khựng lại và ngoảnh đầu đủ để nhìn thấy một cánh tay khổng lồ từ cửa sổ tòa tháp, theo sau là một chiếc vương miện khổng lồ trên cái đầu khổng lồ. Vỏ bọc nứt toác ra và vỡ vụn quanh nhà vua, như thể ông ta là một con gà mới làm nứt vỡ một vỏ trứng bằng đá to như một tòa nhà.

Sức mạnh tuyệt vời của Wednesday đã biến nhà vua thành một gã khổng lồ, một gã khổng lồ định đuổi bắt họ xuyên qua những đám mây lớn mà họ mới tẩu thoát. Cánh tay của ông ta đủ dài để đâm qua khoảng cách chỉ trong một nửa thời gian so với thời gian mà họ trải qua. Ông ta sẽ ăn tươi nuốt sống họ chỉ bằng một miếng cắn một khi ông ta bắt được họ.

Rumbold nhắm mắt lại và giữ chặt con ngựa. Cùng lúc, những người đàn ông bắt đầu chạy về phía khu rừng.

Chương 19: Những người con ở lại

Sunday thức dậy trên những hòn đá cạnh cửa sổ trong cái nhà trên cao của Wednesday. Trời vẫn còn tối. Những chú chim vẫn yên lặng. Những đám mây vẫn che khuất mặt trăng, và gió lướt nhanh qua những hàng cây. Một cơn bão đang đến gần, nhưng trời vẫn chưa bắt đầu mưa. Sấm đang gầm lên trên bầu trời tăm tối, kéo theo là âm thanh đã phá vỡ giấc mơ của cô và làm cô tỉnh giấc.

Trix đang gọi cô.

Sunday không dừng lại để thay bộ váy ngủ cũ của cô. Khi chạy xuống những bậc thềm, cô không quan tâm đến việc cô sẽ đánh thức Saturday hoặc Peter, hay gọi bất kì ai vẫn đang nhóm lửa trong bếp vào giờ này. Cô vội vã đi ra mà để cửa trước vẫn mở rộng. Trix gọi cô và không ai khác cả. Anh trai cô cần cô, vì thế cô bắt đầu chạy. “Sunday,” anh khóc. “Họ đang đến kìa!”

Sunday vòng qua góc nhà để nhìn thấy Trix đang bị bao quanh bởi những cây đậu góm ghiếc chỉ thẳng lên trời. Cô liếc nhìn vào trong bóng tối, trong màn mây phủ nhạt màu, cô nhìn ra được vài hình dáng nhỏ bé đang trèo xuống những cây đậu. Khi mà họ trông to hơn thì cô nhận ra họ đều là người. Có bốn người, hai trong số đó trèo xuống nhanh hơn, một trong hai người chậm hơn mang theo thứ gì đó dưới cánh tay của anh ta và điều đó làm sự di chuyển của anh ta chậm lại, một thứ gì đó lìa ra và đung đưa, rồi trượt chầm chầm xuống mặt đất.

“Không,” anh khóc, và ngay lập tức cô biết trên đó là Rumbold đang cố gắng một cách tuyệt vọng để không rơi khỏi cây đậu. Con ngỗng trắng mà anh ấy giữ trong tay mình hạ xuống dưới chân Sunday và ngược lên nhìn cô với đôi mắt màu tím. Đôi mắt của Wednesday.

Chuyện gì đã xảy ra ở lâu đài sau khi cô rời đi?

Bóng người mờ ám dẫn đầu nhanh chóng vượt qua khoảng cách từ thiên đường xuống mặt đất, cho đến khi anh ta đi đủ xa để nhảy nốt quãng đường còn lại. “Nhanh lên,” Velius nói không ra hơi khi nép dưới chân cô. “Chúng ta cần phải chặt bỏ thứ này”

“Trix, đến lấy cái rìu của Saturday đi,” cô nói, nhưng Saturday đang chạy đến phía họ rồi, nắm chiếc rìu trong tay, mái tóc dài vàng óng phất phơ trước khuôn mặt kiên định của cô. Chiếc váy dài màu trắng của cô bông bênh trong bóng tối như thể cô là một chiến binh bóng ma vừa trở về từ thế giới bên kia. Sự trả thù của họ phải để người cận vệ vạm vỡ tóc đỏ nhảy khỏi điểm tựa trước khi cô nâng cánh tay chắc khỏe của mình lên và vung rìu. Phần lưới sáng bóng của chiếc rìu bị bỏ bùa của cô cắm vào phần thân cây đậu nhưng nó cũng không đủ nhanh để ngăn được bất cứ thứ gì đang đuổi theo họ.

Sunday bắt gặp ánh mắt Trix đủ lâu để họ đi đến một quyết định chung là không thảo luận về sự bình phục thần kì của Saturday. “Anh sẽ gọi bố,” anh nói và chạy về phía ngôi nhà.

Velius nhìn xuống con ngỗng, chính anh đã nhìn cảnh tượng với một thái độ thờ ơ tách rời. “Có phải cô ấy...”

“Cô ấy ổn,” Sunday nói.

“Sunday, cho dù em nghĩ gì.”

“Không phải bây giờ,” cô nói. “Xin ông hãy giúp họ.” Erik đã bắt đầu chặt những cây đậu bằng

con dao găm của mình, kéo từng thân cây nhỏ ra xa để đèn được trái tim của cây ở gốc của nó. Cha mặc một chiếc áo sơ mi và một cái quần rộng đã vượt qua Sunday và góp phần vào nỗ lực chung bằng lưới riu của ông. Người cận vệ bước sang phía cha và rồi Saturday bắt đầu một điệu nhạc: một điệu nhạc rất thu hút, sau đó là một điệu khác đã được luyện tập lâu rồi.

Sunday chưa bao giờ chứng kiến cha và những người anh chị em của cô trong lúc làm việc trong cánh rừng. Kỹ năng của họ thật ấn tượng. Cha thở một cách đều đặn vì những giọt mồ hôi bắt đầu đổ trên trán ông; ở chị cô diễn ra sự kết hợp chuyển động của tóc, cơ bắp và lưới riu. Nhưng họ có chặt nhanh đến đâu, Sunday vẫn hiểu rằng không một Cây Gỗ Già Cổ Thụ nào họ từng đốn ngã có thể rậm rạp như những cây đậu này.

Trix với cây cung và những mũi tên trong tay, những người còn lại trong gia đình, tất cả đều diện những chiếc áo dài ngoại trừ dì Joy, người chắc đang phải giữ ngọn lửa cháy trong bếp với tách trà đáng ghét của dì. Mẹ và Friday đều đang quấn mình trong chăn. Sunday đáng ra đang lạnh cóng trong cái váy cũ của cô và đôi chân trần, nhưng cô lại chẳng cảm thấy gì. Cô ngược nhìn lên cây đậu, nhìn vào khuôn mặt kiên định của người đàn ông mà cô đã chia sẻ ước mơ của mình, và cô chẳng cảm thấy gì. Chàng ấy đã đến, cô đã không dám hi vọng chàng sẽ đến.

Chàng đã đến, nhưng chàng không đến vì cô.

Sấm lại gầm vang làm cho những đám mây rung lên rồi chậm chậm tan ra.

“Đó không phải là sấm,” Velius nói.

Bàn chân của người khổng lồ dẫm qua những đám mây và tìm kiếm điểm tựa trên cây đậu. Nó đu đưa, nhưng cái cột trụ khổng lồ đã giữ được sức nặng của người khổng lồ. Người khổng lồ bước một bước xuống, rồi một bước khác, rồi lại một bước khác. Những đám mây bị tan ra đủ để làm hiện lên màu bộ quần áo đám cưới của ông và phản chiếu ánh trắng trên vương miện vàng của ông. Đó là nhà vua.

Ông ta gầm lên gọi con trai. Ông ta cần cái đầu của cậu ấy và dọa sẽ nghiền nát cơ thể bé nhỏ của cậu ấy giữa những cái răng khổng lồ của ông ta. Đột nhiên, Sunday cảm thấy điều gì đó. Cô thấy sợ, rất sợ. “RUMBOLD,” người khổng lồ hét lên, và lắc mạnh thân cây trong tay ông ta.

Velius đang ở gần đủ để với đến hoàng tử khi cậu ấy ngã. Erik vút con dao đi và đỡ người còn lại - người đầy tớ của Rumbold? Ai lại mang theo người hầu cùng chạy trốn khỏi một tên khổng lồ?

Khi họ đã lấy lại thăng bằng, người đàn ông di chuyển về phía gia đình tập trung. Hoàng tử nhìn như thể cậu vừa bị đánh và bị kéo lê đi mấy dặm đường. Cô định hỏi chàng vài câu, nhưng bây giờ không phải lúc. Cô ao ước được rúc vào cánh tay đã kiệt sức của chàng và cho chàng sự thoải mái, nhưng chàng lại đứng xa họ và không bắt gặp ánh mắt của cô. Chàng đã không đến vì cô.

“Tao có thể ngửi thấy mùi của mày đấy,” gã khổng lồ nói. Sunday cảm thấy giọng ông ta vang lên sâu trong lồng ngực cô.

“Cô còn cái riu nào nữa không,” người cận vệ tóc đỏ hỏi Sunday. “Có lẽ tôi giúp được đấy.”

“Không,” Peter nói. “Cô ấy sẽ phá vỡ nhịp điệu mất. Đây là cách nhanh nhất.”

“Chúng ta có thể châm lửa không?,” Friday hỏi.

Velius lắc đầu “Quá nhiều cỏ. Sẽ không bắt lửa đâu.” Trix bắt đầu bắn tên lên bầu trời, nhưng

họ cảm thấy những mũi tên của anh ấy là không đủ. Thậm chí nếu mũi tên của anh trúng gã khổng lồ, chúng sẽ chỉ làm hắn khó chịu một chút.

Nỗi sợ hãi của mẹ giúp bà trở nên mạnh mẽ hơn. Bà túm lấy áo của Velius một cách tuyệt vọng. “Cậu phải giúp họ,” bà khóc, và rồi bà đưa tay lên che miệng mình.

“Chị gái ngọc ngà,” dì Joy hét lên. “Chị nên biết trước chứ.” Dì vẫy một cánh tay, và mẹ nắm chặt lấy cổ họng. “Em sẽ lấy lại được giọng nói của mình khi em nhớ ra làm thế nào để sử dụng nó. Cậu” - dì chỉ vào Velius - “phải giúp đỡ họ ngay bây giờ. Cậu không có sự lựa chọn nào hết. Hãy cho họ bất kì thứ sức mạnh nào mà cậu có thể.” Dì đặt tay lên vai cậu “Cậu sẽ cảm thấy bất buộc phải truyền hết sức mạnh ra khỏi người mình. Hãy cố gắng để không cảm thấy như vậy.” Con trai của công tước gật đầu ra hiệu và tham gia cùng cha và Saturday.

Con ngỗng trắng kêu lên mãnh liệt rồi cất cánh bay đi. “Không,” hoàng tử lại khóc. Cổ họng cậu đã sưng lên. Người cận vệ và kẻ hầu lao theo con ngỗng Wednesday, nhưng đã quá muộn rồi. “Nếu ông ta ăn thịt cổ ấy...” Rumbold nói với dì Joy.

“thì câu thần chú sẽ có tác dụng,” Joy nói tiếp. “Và nếu ông ta chết thì cô ấy cũng sẽ chết.” Cô ấy biết. Đó là lí do vì sao cô ấy đã ở đằng sau khi ở nhà tháp. Đây là sự nguy hiểm, cô ấy đã thề sẽ bảo vệ họ khỏi tai ương này. Vô tình đẩy một đứa con khác đến sự hủy diệt, mẹ suy sụp đến mức khóc thốn thức trong cơn lạng. Friday choàng tay qua bờ vai đang run lên của mẹ. Những người còn lại đứng nhìn con ngỗng Wednesday bay vút lên trời. Cô ấy nhanh chóng nhập với hai chú chim trắng khác: đó là những chú bồ câu của Sunday. Trix khích lệ họ, bộ ba tí hon tấn công kẻ khổng lồ, bất chấp tất cả những điều kì lạ. Họ bay vào mặt ông ta. Người khổng lồ lấy tay đập họ. Họ không bị bắt bởi vì bàn tay khổng lồ của ông ta và lại bay xung quanh thân cây để hợp nhóm lại.

Suốt thời gian đó, con ngỗng Wednesday không ngừng những tiếng kêu trách móc, buộc tội vị vua. Tiếng kêu được đáp lại bởi tiếng rít của con cú. Tiếng khóc của chim đớp muỗi. Bài hát của chim sơn ca. Khi tiếng kêu của quạ vang lên, những đàn chim đột nhiên xuất hiện từ những cành cây xung quanh họ và liều lĩnh đâm đầu vào người khổng lồ. Mọi người phía dưới đều cùng Trix tham gia khích lệ.

Những chú chim mổ vào tay của vị vua khổng lồ, chân, cổ và mắt ông ta. Ông ta không có đủ tay để đập hết bọn chúng. Ông ta tựa về phía trước và phía sau, cố gắng né tránh những cuộc tấn công. Cây đậu đung đưa mạnh. Cha và Saturday thì không ngừng chặt cây đậu. Velius đứng khuyu trên một đầu gối giữa cha và Saturday, đưa tay sang mỗi bên, và cả ba người rục lên một thứ ánh sáng tím xanh. Thân cây đung đưa kéo kẹt, và gãy.

Peter nhảy ra đỡ lấy cha. Hoàng tử thì đỡ lấy Velius. Erik đỡ được Saturday và kéo cô ấy ra càng xa chỗ gốc cây càng tốt.

“Nhà tháp,” Trix nói thầm.

Không phải là ngôi nhà, Sunday cầu nguyện. Xin Chúa, không phải là ngôi nhà.

Thân cây lại đung đưa phía trên nhà tháp, và sau đó đổ xuống về phía cánh rừng. Nhà vua gầm gừ, gào thét, vẫn chìm trong những chú chim, đổ thẳng xuống. Khi cả nhà vua và thân cây đập xuống mặt đất, thế giới rung lên. Những người đang đứng đều bị ngã và bị phủ lên bởi một lớp những mảnh vụn.

Sunday không nhìn thấy gì. Cô mở to miệng để thở và bị nghẹt bởi cỏ và bụi bẩn. Tiếng gầm của nhà vua khổng lồ lẫn với tiếng âm vang của trái đất, và rồi cô không thể nghe thấy gì nữa. Không chú chim nào hót líu lo. Không một chiếc lá nào lay động. Bụi đã lắng xuống.

Friday là người đầu tiên cất giọng: “Ông ta chết chưa thế?”

“Chưa.” Dì Joy là người đầu tiên lấy lại cân bằng. Dì bước đều về phía Peter và cha đang nằm, giật mạnh con dao phép thuật của Peter ra khỏi vỏ của nó. Dì thì thầm với lưỡi dao, và những biểu tượng màu xanh sáng rực theo chiều dài của nó. Dì Joy bước lên trên vương miện của người khổng lồ, kéo tóc của ông ta về phía sau, và xé toạc cổ họng ông ta một cách rõ ràng.

Một dòng máu và một làn khói đen dày phun ra từ vết thương. Mùi hôi thối của nó làm cho Sunday phải bịt miệng lại, cô bịt mũi và nuốt khan vài lần. Khi càng nhiều bóng đen như mực rời khỏi người khổng lồ, cơ thể vị vua càng co lại.

“Đi đi.” Dì Joy xua đuổi bóng tối. “Mi không được chào đón ở đây.” Màn khói lùi lại, lảng vảng xung quanh Velius và hoàng tử, và rồi biến mất về phía cánh rừng.

Con ngỗng Wednesday hạ cánh xuống bụng của nhà vua; hai chú chim bồ câu trắng đáp xuống trên cây đậu đã đổ xuống phía sau ông ta. Dì Joy vỗ lấy cổ con ngỗng và dùng dao xé toạc bụng nó. “Vì máu của cháu đã cho ông ta sức mạnh,” dì nói, “bây giờ sức mạnh của ông ta sẽ trở lại với cháu.” Một màn sương khác rỉ ra từ những cái lông bị nhuộm máu, màn sương này có màu tím chứ không phải đen. Hình bóng cơ thể Wednesday hiện ra trong đó. Velius đã đứng đó để đỡ cô khi mà cô trở nên hiện lên rõ ràng và đổ sụp vào cánh tay anh.

Friday đi đến để che cho cơ thể Wednesday đang trơ ra với một tấm chăn mỏng và cẩn thận đỡ lấy cơ thể con ngỗng từ tay của dì Joy.

“Và bây giờ,” dì Joy nói, “về những cái bóng đó.” Dì vẽ một đường trên lớp đất bẩn xung quanh xác chết với một đầu của con dao, và vài cái bóng bay ra khỏi nhà vua. Một cái bóng bay lớn vờn xung quanh Friday và con ngỗng, cánh của nó rải ra.

“Peter, Trix,” dì Joy gọi, “Mau đi lấy những cái bát và hứng càng nhiều máu càng tốt trước khi mặt đất uống chúng vào. Friday, chúng ta sẽ cần đến cái kim của cháu.”

Friday, vẫn yên lặng giống như mẹ, rút cái kim ra khỏi vai cô, trong đường may của cái váy. “Rumbold, đến đây.”

“Nàng sẽ tha thứ cho tôi nếu tôi từ chối phép thuật của nàng nữa chứ, cô gái.” Cậu khom lưng xuống để giảm bớt sự đáng ghét trong lời lẽ của mình. Sunday muốn cười phá lên, vì cô cũng từng nói như vậy với dì Joy.

Dì Joy liếc mắt giận dữ. “Cậu bướng bỉnh đủ để ngăn chặn một cơn bão. Giống y như mẹ cậu.” Rumbold mỉm cười vì điều đó. “Nhưng nếu cậu tiếp tục dựa vào sự giúp đỡ của Madelyn thì cơn bão đó sẽ quay trở lại với cậu đấy.”

“Cái gì cơ ạ?”

“Giống như Jack, cậu mới chỉ chuyển hóa được một nửa thôi.” Dì Joy nói. “Đáng nhẽ cậu có thể đã phục hồi hoàn toàn trong vòng một hoặc hai ngày. Nhưng khi cậu giúp mẹ cậu tách cái bóng của bà ấy ra khỏi cha cậu, thì nó lại bám vào cậu.”

Cái bóng thiên thần cúi đầu xấu hổ. Dưới ánh trăng bà thu đôi cánh to lớn của mình lại và nán lại một cách buồn rầu bên cạnh bóng dì Joy.

“Chính bà ấy đã bảo vệ tôi,” Rumbold phản kháng. “Và làm như vậy, bà ấy đã suýt chút nữa giết chết cậu,” dì nói. “Cậu phải để cho bà ấy ra đi.” Dì khụy xuống dưới chân Rumbold và dùng

con dao vẽ một đường khác trên đất, xuyên qua bóng của cậu. “Bà ấy sẽ ở lại cho đến khi mặt trăng biến mất và mặt trời mọc, rồi bà ấy sẽ ra đi. Cậu có đủ thời gian để nói lời tạm biệt với bà ấy.”

Sunday nấc lên, nước mắt chảy xuống dưới má cô và tạo thành những vệt bùn trên chiếc váy cũ kĩ đã bẩn của cô. Thất lạc quá lâu và chỉ vừa tìm thấy nhau, vậy mà giờ đây cậu chỉ có vài tiếng đồng hồ để nói về tình yêu và sự mơ hồ. Sunday nhìn về chõ mà cha mẹ cô đang ngồi trên bãi cỏ, mẹ đang rúc chặt trong cái ôm vững chắc của cha. Tuy họ có chỗ không hoàn hảo, nhưng họ vẫn là cha mẹ của cô. Cô sẽ luôn luôn yêu thương họ, luôn luôn tha thứ cho họ, và cô cũng sẽ không biết phải làm gì nếu một ngày cô phải sống thiếu họ.

Friday cũng khóc, cô cúi xuống dưới chân Wednesday, khâu cái bóng của người chị gái vào cơ thể của cô ấy bằng một sợi chỉ bằng máu từ cái kim bạc của cô. Trix giữ cái bát cho cô. Peter thì khuyu xuống trong cái bể máu của nhà vua và múc những gì anh có thể.

Rumbold nói với cái bóng “Con ...” Cậu ghen ngào và quay sang phía dì Joy, “Tôi không biết phải nói gì.”

“Hãy cảm ơn bà ấy đã sinh ra cậu,” Jack Woodcutter nói.

“Cảm ơn vì bà ấy đã bảo vệ cậu,” Peter gọi ý.

“Cảm ơn bà ấy vì đã ở lại lâu như vậy,” Friday nấc lên và thở ra một cách thốn thức.

“Nói với bà rằng cậu tự hào vì bà ấy,” Saturday hét lên.

“Nói với bà ấy rằng cậu sẽ luôn luôn nhớ đến bà ấy,” Trix nói.

Rumbold gật đầu trước mỗi sự gợi ý nhưng vẫn giữ một vẻ bình tĩnh đầy thuyết phục. Cậu nhìn vào cái bóng của mẹ mình và nhìn xuyên qua cái bóng đến cây đậu. Cậu mở miệng định nói nhưng rồi lại đóng chặt lại. Sự đau đớn của cậu bắt đầu thể hiện trên khuôn mặt, rồi cậu cúi đầu xuống. Sunday biết rằng cậu không muốn hình ảnh cuối cùng mà mẹ cậu nhìn thấy ở cậu lại là một con người yếu đuối. Nhưng từ sâu thẳm trong trái tim, cô cũng biết rằng mẹ cậu không quan tâm đến điều đó. Mẹ của Rumbold luôn yêu đứa con của mình như đã từng yêu, mãi mãi sẽ luôn là như vậy, cho đến khi thời gian ngừng trôi. Cũng như mẹ của Sunday vậy.

Mẹ Sunday nhìn cô và thấy được nỗi buồn ẩn trong mắt con gái mình. Bà huých vào vai dì Joy. Dì chỉ những ngón tay của mình vào cổ họng của mẹ. “Hãy nói với bà ấy là cậu yêu bà ấy,” mẹ nói.

Và vì mẹ đã nói thế, Rumbold nghe lời. “Con yêu mẹ,” cậu khóc với cái bóng và lấy tay ôm lấy khuôn mặt khổ sở của mình.

Sunday không thể đứng nhìn lâu hơn. Có thể Rumbold đã không đến vì cô nhưng cô không thể để chàng một mình như vậy. Cô thốn thức chạy đến bên chàng và quàng tay qua thắt lưng, cô ước gì có thể truyền cho chàng mọi sức mạnh có trong cơ thể gầy gò của mình. Chàng cũng ôm cô, tựa đầu vào cổ cô và để cô khóc thay cho mình khi chính mình không thể.

Sunday cảm thấy trời trở nên tối hơn xung quanh họ vì cái bóng thiên thần đã bao lấy họ với đôi cánh của bà. Mẹ của Rumbold sẽ ra đi nhưng bà đã biết rằng có một người yêu thương con trai bà.

Wednesday bắt đầu động đậy trên tay Velius. Mẹ và cha vẫn níu lấy nhau trong thanh thản. Người hầu của Rumbold thì thăm vào tai Trix và đưa anh về nhà tháp. Erik và Saturday tìm lại

được chiếc rìu ở gốc cây đậu - nhưng vật mà Saturday cầm không còn là cái rìu nữa. Nó là một thanh kiếm sáng loáng, cán của nó được trang trí bởi những dấu hiệu bí ẩn, giống như con dao của Peter.

“Giống với nó hơn rồi đấy.” Người chị em chiến binh của Sunday nói với khả năng chữa lành thần kì của cô ấy, cũng không bình thường lắm sau tất cả mọi chuyện. Cô vung nó lên một cách mạnh dạn. Người bảo vệ tóc đỏ nháy ra ngăn cô không tự làm đau bản thân cô một lần nữa.

Sự hỗn loạn đã kết thúc. Wednesday đã an toàn. Nhà vua đã chết. Mẹ của Rumbold cuối cùng cũng được yên nghỉ trong sự yên bình vĩnh hằng xứng đáng với bà. Dì Joy đã được chứng kiến sự hàn gắn của thế giới. Họ đều đứng đây, Sunday trong bộ váy ngủ cũ của cô, giữa bể máu của người khổng lồ và cây đậu đã bị đổ, tắm mình trong ánh trăng tĩnh lặng và bao quanh bởi những người cô yêu thương nhất trên thế giới. Họ sẽ tiếp tục sống, và theo thời gian, tất cả rồi sẽ ổn thỏa. Chỉ có điều không phải cùng lúc. Đây đã là sự kết thúc rồi.

Vào lúc đó, Sunday cảm thấy hoàn toàn, hoàn toàn cô đơn.

Cô để Rumbold đi. Sau đó cô quay người và đi bộ về nhà tháp, một bàn chân trần đi trước bàn chân còn lại, quay về với sự điên rồ yên tĩnh của cuộc đời cô trước kia. Trix đi ngang qua cô trên đường quay về, mang theo chiếc gối thêu của Friday trên tay.

“Sunday, đợi đã.”

Cuối cùng. Cuối cùng, Rumbold cũng gọi cô. Cuối cùng, khi cô không còn muốn quay lại nữa. Cô nhìn chằm chằm vào nhà mình, vào cái tháp lờ lợc nhô ra khỏi nó, nơi đã là nhà của cô, luôn luôn và sẽ mãi mãi là như vậy. Cô tiếp tục bước đi. Có thể bây giờ Wednesday sẽ là hoàng hậu, mẹ sẽ cho Sunday căn phòng của Wednesday.

“Ta xin lỗi,” cậu nói.

Cô dừng lại và lấy bàn tay giữ chặt ngực, bắn khoản liêu một trái tim đã tan vỡ quá nhiều lần trong những tuần qua còn một phần nào đủ lớn nữa để vỡ vụn. Đừng làm thế, cô khẩn nài một cách im lặng.

“Sunday, xin nàng,” cậu khóc. “Đừng rời bỏ ta một lần nữa.”

Cô từ chối quay lại, làm vậy sẽ phá tan sự quyết tâm của cô. “Hãy chú ý đến mẹ chàng. Chàng không còn nhiều thời gian đâu,” Sunday nói. “Rời về nhà đi. Hãy đi mà không có em.”

“Ta không biết phải làm thế nào.”

Cô nhắm mắt lại. Có thật nhiều niềm vui trong lòng cô, nhưng cũng có quá nhiều đau khổ. Những người mẹ đỡ đầu của họ được đặt những cái tên thật khéo léo. Họ làm nên một đôi thật xứng.

“Muộn rồi,” cô thở dài. “Em mệt rồi” - Điều đó là sự thật - “và em đang rất bẩn thỉu” - cô không muốn nghĩ đến đồng bùn đất đang bao phủ từ đầu đến chân cô - “và...”

Không khí xung quanh cô sáng lên lung linh màu xanh và lấp đầy bởi những tia chớp làm cho cả tóc và cơ thể cô dựng thẳng lên. Chân cô rời khỏi mặt đất một lúc, và những giọt nước mắt được lau khô trong ánh nắng ấm áp vô hình. Hạnh phúc vô hạn tràn đầy trong cô và cô rực sáng từ bên trong. Khi chân cô chạm xuống mặt đất và bụi tiên màu xanh đã mờ dần, cô thấy bản thân mình trở lại trong chiếc váy dạ hội màu bạc và vàng. Tóc cô đã sạch và được buộc ra sau bởi cái kẹp tóc kì lạ của Thursday. Thậm chí cả chất bẩn dưới móng tay cô cũng biến mất. Cô

nhấc váy lên để nhìn xem máu dính ở chân cô đã được rửa sạch, và cô chỉ đi có một chiếc giày. Chẳng còn lí do gì, Sunday quay lại.

Gia đình cô mỉm cười với cô.

Dì Joy huyền bí đã tắm sạch cho cô và tất cả mọi người: mẹ, cha, Peter, Friday, Saturday - thậm chí cả Trix - đều được trang điểm giống nhau với những bộ quần áo và trang sức sắc sỡ. Velius đứng với một tay vòng qua Wednesday đang mặc một bộ váy cổ tích màu xám xanh mà cô đã mặc đến buổi khiêu vũ lần đầu tiên.

Rumbold đứng trước Sunday, vẫn đẹp trai như trong trí nhớ của cô, người hầu đứng bên cạnh chàng. Trên đôi tay đang mở rộng của chàng là cái gối của Friday. Trên cái gối đó là chiếc giày còn lại của Sunday.

“Và?” Rumbold hỏi.

“Và chúng ta đều phải chịu những người mẹ đỡ đầu tò mò đã thể hiện quá nhiều quyền lực đối với những đứa con của họ.”

Sunday nói tiếp.

“Đồng ý,” cậu nói.

“Mặc dù vậy, có điều gì đó không ổn lắm,” Sunday nói, và Rumbold cau mày. Cô đi về phía cậu, với tay lên, làm rối mái tóc đã được phép thuật chải chuốt gọn gàng của cậu như nó vốn vậy. “Tốt hơn rồi,” cô nói.

Sunday và hoàng tử của cô nhìn nhau một lúc rất lâu. “Ta có thứ này cho nàng,” cuối cùng hoàng tử nói.

“Chàng có sao?”

Cậu gật đầu. “Em có vẻ như đã nhầm một bối cảnh lặp lại rồi.” Cậu ra hiệu về phía chiếc giày và ngôi nhà hình đôi ủng ở phía sau cô. Nếu như cậu biết rằng cô đang mặc bộ váy cưới của Tuesday... “Ta mừng vì mình đã không hái nhiều hơn một bông hoa trên bụi cây ấy,” cậu thì thầm. “Ta sẽ không bao giờ tha thứ cho bản thân mình nếu nàng bị mất một chân.”

“Chàng chắc nó là của em chứ?” Cô nói đùa.

“Chiếc giày này thuộc về người con gái nắm giữ trái tim ta,” cậu nói. “Nó thuộc về người bạn tâm giao của ta. Nó thuộc về công chúa của ta.”

Sunday như tan chảy khi nghe những lời nói của chàng. Hi vọng nở rộ từ bên trong cô và cô cảm thấy mình như sống lại. Cô với tới chiếc giày của mình, nhưng Saturday đã vồ lấy nó khỏi cái gối trước khi cô có thể chạm vào. “Tuyệt thật.” Chị cô khóc. “Em tưởng là em đã đánh mất nó. Cảm ơn chàng vì đã mang nó về, anh yêu.” Saturday diễn cảnh quẳng chiếc giày của mình đi và rồi cố gắng nhồi bàn chân như tượng của cô vào chiếc giày bằng bạc và vàng thanh mảnh. Khuôn mặt cô ấy lúc cố gắng đi giày vào làm cho bản thân cô cân xứng với thanh kiếm mới, khiến cho Sunday bật cười.

Đôi khi họ hài hước như vậy nhưng cô mừng vì luôn có các chị em bên cạnh. Cô chùi tay vào váy của Tuesday, cảm thấy Thursday ngay ở trên cái kẹp tóc và nụ hôn của Monday trên má cô. Tất cả các chị đều ở đây. “Đồ ngốc.” Friday nhảy đến, giật chiếc giày từ tay Saturday, và đẩy cô suýt ngã lăn xuống đất. “Em sẽ làm hỏng nó vì đôi chân voi của em mất. Đây rõ ràng là giày của

chị mà.” Cô nhắc chiếc váy nhiều lớp của mình lên.” Chị thấy chị cũng có thể là công chúa như bất kì ai.”

Sunday lúc này buộc phải hành động, vì Friday không cao hơn cô và chắc chắn bàn chân cô ấy sẽ vừa với chiếc giày. Cô cau mày và giật chiếc giày khỏi tay Friday.

Friday cười và hôn đùa cô, rồi quay trở lại chỗ cái bóng thiên thần và dựa vào cây đậu. Cô và Madelyn đều giơ tay lên trời ám chỉ chiến thắng.

Rumbold làm điểm tựa để Sunday đi giày vào. “Em không thể hứa trước về một kết thúc hạnh phúc,” cô thừa nhận và nắm lấy tay chàng. “Nhưng em có thể hứa với chàng về một cuộc sống thú vị.”

“Một người đàn ông không thể chịu nổi một tương lai tươi đẹp hơn.”

Họ cười với nhau.

“Ta có thể hơi táo bạo, hơi quý cô Woodcutter...” Cậu bắt đầu không nói “Sunday,” và lại cười. “Em có nghĩ là mình cũng cảm thấy từ trong trái tim đủ táo bạo để hôn ta không?”

Sunday bắn khoảן liệu chàng mất bao lâu để có thể hỏi được điều đó. Và mặt trời của ngày mới lên đến đỉnh để chào đón tất cả họ. Cô cũng đã nghĩ vậy.

Chương 20: Nàng công chúa chân trần

“Cô ấy lại ở trên kia kìa.”

Rumbold xoa xoa thái dương mình trong khi Rollins quàng chiếc khăn mới qua vai bên ngoài áo chên. Chiếc này màu tím, và được gấp gấp đôi lưng huân chương trên chiếc mà cậu mặc gần đây nhất. Một tuần trước, một khối lượng nặng đến vậy trên ngực sẽ khiến cậu ngã nhào. Cậu cố gắng không nghĩ đến những điều cậu đã phải hi sinh để phục hồi được sức mạnh.

“Hoàng hậu lại ở trên ngọn tháp chọc trời, và viết lên những khối đá,” Erik nhắc lại. “Cậu sẽ tha thứ cho tôi nếu tôi đã không đuổi theo cô ấy.”

Rollins rùng mình khi ngọn tháp được nhắc đến.

“Chúng ta nên phong tỏa nơi đó,” Rumbold nói. “Chẳng có gì trên đó ngoài những đám mây, tàn tích đổ nát và những kí ức tồi tệ. Sẽ ra sao nếu cô ấy bị rơi xuống?”

“Có thể cô ấy sẽ bay,” Rollins lầm bầm, trước khi xin thứ lỗi. Giả thiết đó dường như là ý kiến chung của mọi người, đối với cả số phận của bà tiên đỡ đầu cho Rumbold cũng vậy; toàn bộ phần đỉnh tháp đã vụn vỡ và đổ nát sau trận lôi đình của đức vua Hargath, nhưng không một ai nhìn thấy Sorrow sau vụ việc đó, và cũng không có thi thể nào được tìm thấy dưới đồng đá vụn đổ nát.

“Ta trông thế nào?” Rumbold hỏi Erik.

“Như một gã khoa trương, tự cao tự đại với mái tóc tồi tệ.” Người cận vệ đáp.

“Hoàn hảo,” Rumbold nói. “Nhà Woodcutter sắp sửa ghé qua vào sáng nay. Ông sẽ cùng tham gia chứ?”

“Tôi sẽ không bỏ lỡ điều đó bằng bất cứ giá nào,” Erik nói, lần này không hề có điệu bộ mỉa mai.

“Tuyệt vời. Giờ thì ông thứ lỗi cho ta nhé, ta cần vào cùng vợ mình.”

Sunday đang ở trong “khu vườn của họ,” như cách cô gọi nó, khu vườn phụ phía bên, tách khỏi phòng khiêu vũ và trông ra hàng rào ở khoảng sân, nơi họ đã ngồi sau vụ náo loạn Savage Seven - nhóm bảy người tàn ác và là nơi cô đã bỏ chạy khỏi chàng và đánh rơi một chiếc giày vào cái đêm định mệnh. Rumbold cười khúc khích với suy nghĩ, sau khi cậu trả lại vật nhỏ nhắn xinh xắn diệu kì màu bạc ánh sắc vàng ấy và thú nhận tình yêu của mình, cứ như thể nàng đã thề sẽ không bao giờ đi giày nữa vậy. Nàng chỉ đầu hàng tang lễ của cha cậu, lúc Arriland rên rỉ khóc lóc tang thương vì sự mất mát một vị vua vạn tuế, đức vua Hargath.

Chính Joy đã nhớ tên của ông ấy; mối liên hệ giữa bà và Sorrow khiến bà có thể một mình lưu giữ trí nhớ về cái tên đó khi mà không một ai có thể. Lúc vị mục sư vừa nghe điều đó, đôi mắt ông mở to, nhưng ông không bao giờ tiết lộ tên của người chủ nhân xứ Arriland và tâm trí ông đã lãng quên vị vua ấy. Phải một lúc sau, tấm màn mới được vén lên và hé lộ về sự phản bội của đức vua; về việc ông ấy đã làm vua chính xác là trong bao lâu, ông ấy đã làm những gì để đạt được điều đó, và làm thế nào mà không một ai có thể ngăn ông ấy lại. Khi vị mục sư đọc to, lặp đi lặp lại cái tên đó bên phần mộ, Rumbold quan sát thấy đám đông trở mặt ra. Những mảng vỡ nát của lời nguyện tràn ngập trong không trung, và gió đã cuốn chúng đi.

Sunday đã thích thú phát điên trong suốt lễ riêng tư nho nhỏ của họ trong khu Wood cạnh Giếng tiên. Cô đã khiêu vũ cùng chàng trong khoảng đất trống nhỏ ấy, với những ngón chân trần, và mặc một bộ váy dài giản dị, một vòng cúc kết tròn trên mái đầu vàng óng của cô. Họ đã nắm tay nhau và cùng uống chung một cốc nước, cùng nhau ném đồng bạc vào chiếc giếng, cảm ơn nó vì đã làm cho một giấc mơ tuyệt vọng trở thành hiện thực. Rumbold đã yêu Sunday nhiều hơn cậu từng nghĩ vào buổi chiều ngập nắng đó.

Những ngày ấy, rất hiếm khi nhìn thấy Sunday đi giày. Cậu nghe lỏm được rằng trong lâu đài người ta nhắc đến nàng như một Công Chúa Chân Trăn. Nhưng những cận thần luôn luôn mỉm cười khi họ nói điều đó, bởi vậy Rumbold để họ tiếp tục giữ cái biệt danh ngớ ngẩn ấy. Cậu cũng không thể không mỉm cười khi nghĩ tới Sunday.

Buổi sáng hôm ấy, như thường lệ, Rumbold đứng trên ban công quan sát Sunday và Trix đang cố thuyết phục một chú sóc kéo sợi dây thừng lên trên cây sồi già và ném nút thắt qua bên kia để họ có thể treo cái xích đu lên. Dường như chú sóc ấy là một trở ngại, và mỗi tiếng hét toáng lên vì thất vọng của Sunday đều kết thúc bằng những tràng cười khúc khích. Trix nhảy tung tung, vẩy vẩy tay thể hiện điều cậu muốn chú sóc làm. Sunday dậm mạnh chân trên con đường mòn nhỏ, và Rumbold thoáng nhìn thấy những ngón chân lem nhem dính bẩn phía dưới lớp váy dài của nàng. Mái tóc cô buông xõa, dài xuống tận lưng, lấp lăm những lá và những bông hoa nhỏ, như một dòng sông chuyển màu vàng bởi ánh nắng mặt trời. Một chú bướm đậu cạnh tai cô, chẳng chú ý đến những lời nói của cô. Nàng sẽ luôn là cô gái trong khu Wood.

Rumbold hít một hơi dài khí trời mùa xuân và hương hoa dại. Cậu mừng vì linh hồn mẹ cậu đã ở lại đủ lâu để có thể chứng kiến hai người họ ở bên nhau, để chứng kiến cậu đang hạnh phúc. Cậu ngửa mặt lên trời và mỉm cười với mặt trời. Nếu những vị thần có lòng, linh thiêng, bà ấy vẫn có thể nhìn thấy cậu.

“Tôi phải nói với cô bao nhiêu lần đây? Cô không thể tập luyện một cách vội vàng, hấp tấp được!” Lời Velius vang vọng khắp tường thành. Rumbold chưa bao giờ nghe thấy người em họ mình lên giọng lớn đến vậy kể từ khi đức vua băng hà, kể từ khi Saturday xuất hiện tại khu huấn luyện với cây kiếm của mình và yêu cầu được chỉ dạy cách làm thế nào để sử dụng nó.

Saturday cũng nổi xung theo. “Ngài sỉ nhục tôi khi đưa cho tôi một cái que.” Cô có ý nói đến những cây kiếm tập luyện mà những cậu bé sử dụng trong khu huấn luyện. Những cây kiếm thực sự đều bị cấm đối với tất cả mọi người trừ những học sinh xuất sắc.

“Cô sỉ nhục tôi khi từ chối nghe theo sự chỉ dạy đúng đắn!”

“Tôi đã sở hữu, đã cầm một chiếc rìu từ khi tôi là một đứa bé.”

“Điều đó không có nghĩa là cô biết cách cầm và sử dụng một cây kiếm.”

“Đây là bởi vì ngài không cho tôi thử xem thế nào!” Saturday cãi. “Ngài đã sử dụng những quyền năng phép thuật của mình khi bắt đầu luyện tập phải không?”

“Phải,” Velius thừa nhận. “Đấy là lí do tại sao ta khuyên không nên dựa dẫm quá vào chúng.”

“Nhưng ngài đã nhìn thấy tôi có thể làm gì đấy thôi,” Saturday nói. “Ngài biết tôi có khả năng gì mà.”

“Đúng vậy,” Velius nói. “Và tôi biết. Tôi biết cô phản ứng thái quá đến mức nào, thật dễ dàng để cô có thể tự làm đau chính bản thân mình ra sao.”

Cô nhún vai. “Còn lâu tôi mới bị thương.”

Khi Erik đặt tay lên vai cậu, Velius trông như thể sắp sửa làm cô ấy bị thương ngay lúc ấy, ngay tại đây để kiểm tra chính xác xem “còn lâu” nghĩa là trong bao lâu. “Thôi nào,” Erik nói. Họ đã thay phiên nhau tập cùng người chị gái cứng đầu của Sunday trong vòng vài ngày, và mặc dù họ liên tục thay đổi luân phiên nhau, Saturday vẫn đủ ngang bướng khiến cho hai người đàn ông mệt mỏi tới phát điên hết lần này sang lượt khác.

Đây là một cảnh tượng mà Rumbold không hề thấy chán. Cậu nhớ sự cao ngạo, tâm trạng tiêu ngủi thất vọng đi kèm với tính cách bất khuất kiên cường ấy. Cậu đang cân nhắc việc dành cho Saturday một phòng riêng trong lâu đài. Rồi sau đó, cô ấy sẽ có thể luôn được ở cạnh chị gái mình, bởi vì công nương Monday đã chọn cư ngụ hẳn tại đây.

“Cô ấy là của ngài cả đấy,” Velius lớn tiếng cãi.

Saturday mở miệng như thể định nói gì đó. Erik không nói gì, chỉ giơ một ngón tay lên. Cô ấy lại ngậm miệng lại và trừng mắt giận dữ nhìn cậu.

“Saturday,” Seven gắt gỏng. “Con không định chinh đốn lại phục trang trước khi tham gia cùng chúng ta à?”

Saturday chỉnh lại đai đeo gươm và phui phui bụi bẩn vương trên ống tay áo. “Con đâu có bẩn hơn bàn chân của công chúa. Nếu cô ấy được ở lại, thì con cũng vậy thôi.”

Mọi người đều ngoảnh mặt về phía Sunday, cô chỉ cười trừ và nhún vai. Rumbold tự nhủ mình phải nói chuyện với người chị gái chiến binh mới của mình. Sự bất khuất kiên cường không gì phá vỡ được của cô có nghĩa là cô có một định mệnh đã an bài, một sứ mệnh phải hoàn thành, giống như cậu vậy. Có lẽ họ nên tìm hiểu xem đây là gì trước khi cô khiến những người bạn tốt nhất của cậu phát điên lên.

“Ồ!” Sunday há hốc kinh ngạc, và đặt một tay lên chiếc túi may bởi những tấm vải vụn của mình. “Em suýt quên bég đi mất.” Cô thò tay vào lôi ra một quả trứng vàng hoàn hảo, nó chỉ nhỏ hơn một chút so với quả trứng mà Rumbold đã thấy trong bộ sưu tập những đồ vật quý hiếm của cha cậu.

Trix nhảy lò cò, háo hức kể chuyện. “Friday đã buộc chú ngỗng lại rồi,” cậu nói. “Nó đẻ ra những quả trứng vàng!” Seven chỉ - li - từng - đồng rạng rỡ vui mừng khi nghe tin đó, và Sunday cảm thấy nhẹ nhõm hẳn khi biết rằng gia đình cô sẽ được phục vụ, chăm nom mà người ta sẽ không xem đó là một sự bố thí.

Rumbold nhận lấy quả trứng từ Friday - nó nhẹ hơn nhiều so với cậu tưởng - và chuyển nó sang bàn tay chắc chắn chàng trai phục vụ. “Thấy rồi chứ, đưa cái này tới cho đầu bếp,” cậu nói. “Bảo với bà ấy rằng hãy giữ lại cái vỏ cho mình.” Bằng một giọng nhẹ nhàng, cậu nói thêm, “Và làm ơn hãy cho gọi lão đồ tể tới đây, nếu có thể.”

“Ăn chúng rất bổ,” Jack Woodcutter nói một cách thật thà chậm rãi. “Ta vừa mới ăn món trứng trắng vàng rộm sáng nay.”

“Nó có làm lưỡi cha chuyển thành màu vàng không ạ?” Sunday hỏi.

“Có chứ.” Cha cô nói. “Và mẹ con làm mọi điều ta bảo bà ấy làm trong chẵn một tiếng đồng hồ sau đó đây.” Seven đập vào lưng chồng trêu đùa.

“À, Friday, trước khi em quên mất,” Rumbold nói. “Yarlitza Mitella sắp sửa quay về chốn rừng núi ngày hôm nay, nhưng ta chắc là cô ấy đã nghe về chị và ngón nghề với cây kim khéo léo tài tình của chị trước khi thu dọn xong hành lí. Ta đã mạn phép sắp xếp một buổi thưởng trà với cô ấy vào chiều nay. Ta hi vọng chị không phiền. Cô ấy rất muốn gặp chị.” Cậu đã chuẩn bị để đứng vững khi Friday lao vào vòng tay cậu, nhưng cậu chưa chuẩn bị sẵn sàng cho tiếng thét chói tai đi kèm. “Ta sẽ xem như đây là lời đồng ý nhé.”

“Cảm ơn,” Joy nói với cậu. “Ta đã không nghĩ tới việc ghép cặp hai người họ với nhau.”

“Dường như điều đó có vẻ có ý nghĩa.”

“Đương nhiên,” bà nói, và ân cần đón nhận cái ôm của Friday khi cô gái thể hiện niềm hạnh phúc sung sướng của mình. “Ta không thể chọn cho cháu một nơi học nghề tốt hơn thế được đâu đây, cháu yêu ạ.” Bà thì thầm vào mái tóc bông xù gọn sóng của cô con gái đỡ đầu. “Mitella sẽ dạy cháu rất tốt.” Friday chọn mẹ cô là nạn nhân cho màn ôm ấp tiếp theo của cô, và Joy uốn thẳng người. “Thực ra, ta sẽ tự học nghề.”

Cả gia đình đồng loạt ngoảnh lại nhìn Wednesday ở lối cửa vào cùng Monday bên cạnh, tối ngăm trong bộ váy của chị ấy trông như thể một bóng ma phiêu bạt đối lập với ánh sáng tỏa rạng của Monday.

“Chị đang rời khỏi gia đình mình sao?” Trix rầu rĩ rên rỉ.

Wednesday nhẹ nhàng đặt một bàn tay lên đầu cậu. “Không ai trong bọn chị bỏ đi đâu hết,” cô nói, “không, thực sự là vậy.”

“Ta phải đưa con bé tới Faerie - Vùng Đất Tiên,” Joy nói. “Quyền năng của con bé quá mạnh để nó có thể ở lại nơi này. Sự hiện diện của nó sẽ làm thay đổi cân bằng nhân sinh trên thế gian.” Vậy đây là lí do tại sao Wednesday dành tất cả thời gian của mình ở gần những đám mây nhất có thể: để tránh gây ra những sự hỗn loạn cho trần gian phía dưới. Điều mà tất cả bọn họ, trong khoảng thời gian rất lâu, đều cho là bệnh điên rồ mất trí thực ra lại là việc làm cần thiết để bảo vệ họ.

Wednesday nghiêng đầu xác nhận. “Tai họa này đã qua, giờ con phải đi.”

Dường như không ai ngoài Rumbold để ý rằng cô ấy nói “tai họa này” thay vì “tai họa.” Cậu đoán chắc rằng sự thay đổi của cụm từ ấy có liên quan tới Sorrow. Nếu bà tiên đỡ đầu của cậu đã chạy trốn về miền biên giới vùng Faerie để liếm láp vết thương của mình, thì Joy cũng sẽ đuổi theo.

“Ta biết con sinh ra chưa bao giờ là dành cho thế giới này,” Seven nói với con gái mình, “nhưng con đã là của ta trong một thời gian. Cầu chúa phù hộ cho con, bé con của ta.”

“Chỉ còn một việc phải làm,” Joy nói. “Còn một vết thương cần được chữa lành. Chúng ta cần trả lại đức vua cho vương quốc này.”

Wednesday bước lên phía trước, đặt tay lên vai Rumbold, và hôn lên hai má cậu. “Giờ ta ở đây, trao lại ngai vàng của xứ Arriland cho cậu,” cô nói. “Con trai ta, em trai ta, ân nhân của ta, người bạn của ta.”

Quả thực cậu là tất cả những người đó - như Wednesday đã đích thân nói, là một người đàn ông được sinh ra tận bốn lần. Sunday đút tay vào tay Rumbold và siết chặt, tiếp thêm sức mạnh cho chàng. Cả gia đình và tất cả những người hầu đang có mặt chứng kiến sự kiện này đều nhất loạt quỳ gối.

“Đức vua vạn tuế,” Wednesday thăm thì.

Câu nói đó khiến cậu rùng mình ớn lạnh. Sunday lại siết chặt tay cậu. Rumbold đã hi vọng có một cuộc sống đủ đầy và trường thọ, nhưng không phải là một cuộc đời dài lê thê khủng khiếp hơn những người khác. Cậu cảm thấy thoải mái và dễ chịu khi Sunday vẫn luôn bên cạnh cậu qua tất cả những chuyện này.

“Đức vua vạn tuế!” Một giọng nói vang lên từ xa xa phía cuối đại sảnh với âm vực trầm; Jolicoeur đã tới tham gia cùng họ. “Đức vua Rumbold và hoàng hậu Sunday vạn tuế!”

Lời hô ấy vang vọng khắp căn phòng và từ từ, to dần, vang ngân khắp lâu đài. Trong phút chốc, Rumbold nghe thấy lời hô ấy được cất vang từ tường thành, chiến lũy tới những con đường phía dưới. Cậu cúi đầu trước Wednesday và để ý thấy bàn chân xinh xắn của Sunday - và đúng là vậy, những ngón chân - dính đất bẩn lại lấp ló dưới váy nàng. Hoàng Tử Éch và Công Chúa Chân Trần, giờ là Đức Vua và Hoàng Hậu. Những người trị vì vương quốc.

Trong lúc mọi người đang tung hô vang rộ, Rumbold nhìn thấy Velius tiến lại gần Wednesday. Cậu nắm tay cô và đặt lên đó một nụ hôn. “Đối với tôi, nàng luôn là một nữ hoàng.”

“Một lần trong kiếp này, sẽ lại như thế trong kiếp sau,” cô nói, “và tôi luôn lấy làm tiếc về điều đó.”

“Chúng tôi công bố lời chào từ biệt tới tất cả mọi người,” Joy nói.

“Vẫn chưa đâu,” Rumbold nói. Cậu vẫy tay ra hiệu với lão đồ tể. “Tôi xin trân trọng giới thiệu với bà: ông Jolicoeur.”

Jolicoeur đặt tay lên trái tim mình và cúi chào Sunday, cô đang ngược nhìn cả hai bọn họ một cách tò mò.

“Ông Jolicoeur là người bạn đời đầu tiên của thuyền trưởng Thursday.”

Seven há hốc kinh ngạc. Trix mừng rỡ. Sunday vui vẻ thốt lên tiếng cười, tiếng cười khiến lòng Rumbold lại dâng tràn tình yêu dành cho cô.

Jack Woodcutter băng qua căn phòng và quàng tay ôm lấy Rumbold, cậu đang cố gắng hết sức để tỉnh táo trước cơn đau do cái ôm siết chặt. “Khi cậu bị nguyên với một người nhà Woodcutter, cậu bị nguyên với tất cả bọn họ, nhỉ?”

“Dường như là vậy, thưa cha.”

“Ta đã chiếm được trái tim của mẹ Sunday với một chú ngỗng của chính mình,” Woodcutter nói. “Ta đã kể cho con chuyện đó chưa nhỉ?”

“Chưa, thưa cha,” Rumbold, đức vua xứ Arriland nói. “Con không nghĩ là con đã được nghe câu chuyện đó.”

“Ngồi xuống đi,” Woodcutter nói. “Ta sẽ kể cho con nghe về chuyện đó. Và rồi con có thể kể cho ta nghe con đã gặp con gái ta, Nữ Hoàng Cướp Biển như thế nào.”

Rumbold ngồi vào chiếc ghế đủ to để Sunday có thể cuộn tròn bên cạnh cậu, và chuẩn bị sẵn sàng để được chiêu đãi bởi những câu chuyện đáng giá cả đời người của cha.

Họ vẫn còn nhiều thứ để khám phá.

Thỉnh thoảng tôi vẫn băn khoăn về Jack Junior. Tôi đi bộ dọc con đường mòn có những bông hoa viển hai bên, đi qua khu vườn - khu vườn của tôi - và tôi nhảy nhót dọc tiền sảnh vàng vè của lâu đài - lâu đài của tôi - và tôi nghĩ về những cuộc phiêu lưu, những sự may rủi tình cờ đã mang tôi tới đây, về tất cả những phép màu và những nỗi khổ đau đã dẫn chúng tôi tới nơi này. Những bài hát nào sẽ được xướng lên dành cho tôi và gia đình tôi? Họ đã kể những câu chuyện gì rồi? Tôi là một cô gái đàn ngọc kết bạn với một chú ếch hay là một người lạ xinh đẹp trong phòng khiêu vũ chật ních những bộ váy áo lông lầy? Tôi là một nàng công chúa chân trần hay là một hoàng hậu từ bi nhân hậu? Người gieo hạt đậu, người xe sợi vàng, và kẻ sát nhân khổng lồ: tôi là tất cả những người ấy. Tôi đã có một cuộc đời tràn ngập tình yêu và đau khổ, tràn ngập niềm vui và nỗi buồn, và dù vậy, tôi vẫn sống. Tôi có rất rất nhiều năm tháng còn ở phía trước, mỗi ngày tháng đều tiềm ẩn những gian nan phải đối mặt và những thách thức phải vượt qua.

Tối qua tôi bảo Rumbold kể lại cho tôi câu chuyện về điều gì đã xảy ra với Jack Junior và chó sói, khi anh ấy đã giết được quái vật, tìm lại được huân chương vàng và gửi nó lại cho cha. Tôi hỏi về mọi thứ, hỏi mọi chi tiết chàng có thể nhớ ra. Chàng giải thích và giải thích mãi cho tới khi tôi đủ hài lòng, và tôi ngủ thiếp đi với tâm trí vẫn ngẫm nghĩ quanh quẩn về một sự thật rõ ràng: thi thể của Jack không bao giờ được tìm thấy.

Tất cả những bài thánh ca ở trường và những bài dân ca về người đàn ông đã khổng chế, đánh bại được rồng và cứu thế giới - giờ đây, tôi cũng đã đánh bại nó và được cứu sống, tôi nhìn thấy một bức tranh toàn cảnh, một tương lai tốt đẹp hơn của những điều có thể là sự thật... và những điều có thể là dối trá. Những bài hát mới về Jack huyền thoại của chúng tôi rộ lên liên tục khắp đất nước. Sẽ ra sao nếu chúng thực sự là một thông điệp dành cho chúng tôi? Có lẽ chúng đang nói, một cách bí mật, và theo cách kể chuyện: tôi vẫn sống. Còn cách nào tốt hơn một câu chuyện thú vị để giao tiếp với gia đình của những người hóa thân vào truyện?

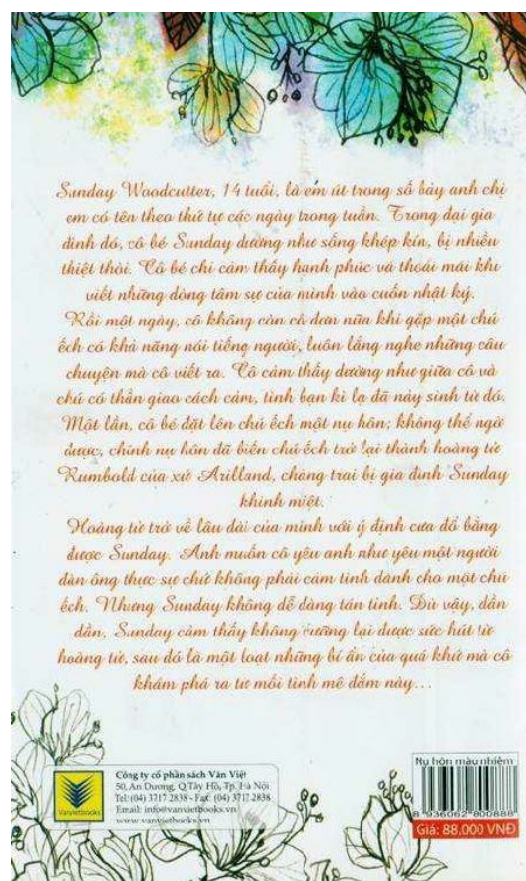
Quả thực là vậy.

Những nhạc sĩ và những người hát rong đã chạy trốn cùng những câu chuyện của họ sau cái chết của đức vua. Chỉ còn lại sáu ca sĩ ở lại trên khu đất trong lâu đài, và tôi gọi tất cả bọn họ tới. Đó là mệnh lệnh chính thức đầu tiên của tôi. Thỉnh thoảng, là một hoàng hậu cũng khá vui.

Tôi tập hợp những mẫu nhỏ này lại để kể cho họ câu chuyện của mình, toàn bộ câu chuyện, và toàn bộ sự thật về mọi chuyện đã xảy trong vòng vài tuần qua. Rồi tôi lên kế hoạch gửi những người nhạc sĩ và những người kể chuyện đi tứ phương với những chiếc túi đựng đầy bạc và nhiệm vụ là phải tuyên truyền những câu chuyện về gia đình liêu lĩnh phiêu lưu của mình càng xa càng tốt.

Nếu những câu chuyện về Jack có thể tới tận tai chúng tôi tại Arriland đây, thì có thể một ngày nào đó câu chuyện của chúng tôi cũng sẽ tới tai anh ấy, dù cho anh ấy đang ở đâu. Anh ấy sẽ bật cười khi khám phá ra, dù anh ấy không ở đây, anh ấy đã mang tới cơn bão tố như hòn đá gây nên vụ sụt lở như thế nào. Anh ấy sẽ biết chúng tôi đều an toàn và khoẻ mạnh, và anh ấy sẽ biết đấy là những chuyện thường tình của gia đình Woodcutter. Và biết đâu một ngày nào đó, khi một trong những câu chuyện mới của anh ấy tới tai chúng tôi, thì anh ấy cũng sẽ trở về với chúng tôi vậy.

HẾT



Sunday Woodcutter, 14 tuổi, là em út trong số bảy anh chị em có tên theo thứ tự các ngày trong tuần. Trong đại gia đình đó, cô bé Sunday dường như sống khép kín, bị nhiều thiệt thòi. Cô bé chỉ cảm thấy hạnh phúc và thoải mái khi viết những dòng tâm sự của mình vào cuốn nhật ký.

Rồi một ngày, cô không còn cô đơn nữa khi gặp một chú ếch có khả năng nói tiếng người, luôn lắng nghe những câu chuyện mà cô viết ra. Cô cảm thấy dường như giữa cô và chú có thần giao cách cảm, tình bạn kì lạ đã nảy sinh từ đó. Một lần, cô bé đặt lên chú ếch một nụ hôn; không thể ngờ được, chính nụ hôn đã biến chú ếch trở lại thành hoàng tử Rumbold của xứ Arilland, chàng trai bị gia đình Sunday khinh miệt.

Hoàng tử trở về lâu đài của mình với ý định cưới cô bằng được Sunday. Anh muốn cô yêu anh như yêu một người đàn ông thực sự chứ không phải cảm tình dành cho một chú ếch. Nhưng Sunday không dễ dàng tán tỉnh. Bởi vậy, dần dần, Sunday cảm thấy không tương lại được sức hút từ hoàng tử, sau đó là một loạt những bí ẩn của quá khứ mà cô khám phá ra từ mỗi tình mê đắm này...

Công ty cổ phần sách Văn Việt
Số 1, An Dương, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội
Tel: (04) 3177 2838 - Fax: (04) 3177 2838
Email: info@vanvietbooks.vn
www.vanvietbooks.vn

Huân chương màu nhiệm
9 780439 000000
Giá: 86.000 VND

[1] Trong truyện, tên của các chị em gái được đặt theo thứ tự các ngày trong tuần.

[2] Chơi chữ, grumble cũng là cầu nhàu, lằm bằm.

[3] Theo luật Giáo hội, mỗi tháng, mỗi công dân phải trích ra 10% lợi tức để nộp cho nhà thờ.

[4] Nghĩa là bạn phải đi một chặng đường dài để tới thiên đường cũng giống như Thần Dớt đã không thể vượt qua cầu vồng để tới với thiên đàng.

[5] Theo truyện cổ của Đức.

[6] 1 pound = 453,59237 gam.

[7] Token: Một loại tiền làm phương tiện thanh toán dựa vào các quy định của pháp luật, hoặc dựa vào sự chấp nhận truyền thống. Giá trị của nó không có quan hệ gì với giá trị vật làm ra tiền.

[8] Joy có nghĩa là niềm vui, hạnh phúc, Sorrow có nghĩa là sự buồn bã, đau khổ và tuyệt vọng.

[9] Rune: chữ viết cổ của các dân tộc Bắc Âu vào khoảng thế kỉ II.

[10] Paerie: vùng đất tiên.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>